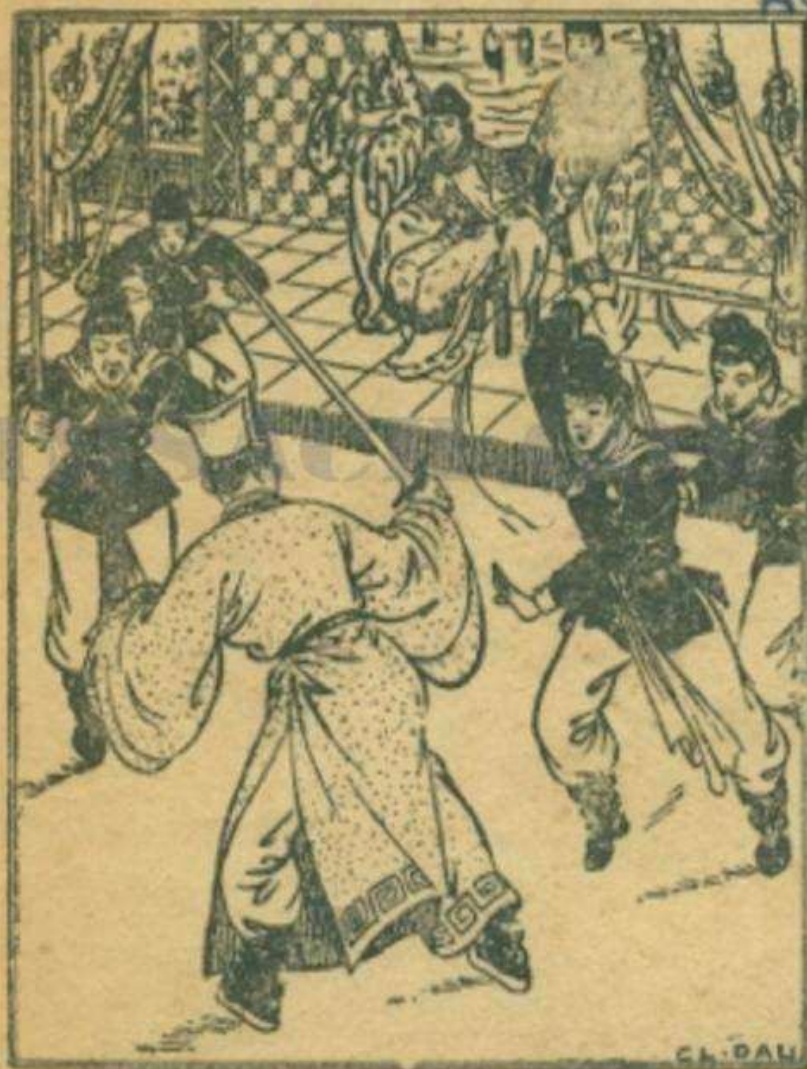


Cuốn 2

# HẬU TÁI-SANH-DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Người dịch : THANH-PHONG



Náo hữu cung, Mã Thuận bị sanh cầm

In, xuất-bản và phát-hành tại nhà in

**TIN - DƯ'C THU' - XA**

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678



Cuốn 2

# HẬU TÁI-SANH-DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Người dịch : THANH-PHONG



Náo hữu cung, Má Thuận bị sanh cầm

lên, xuất-bản và phát-hành tại nhà in

**TIN - DƯ'C THU' - XA**

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678



# HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

6-6-54, mừng 6 Tết 5 Giêng 1950

Phi Giao hoàng hậu nghĩ vậy, mới tâu bẩm cho các quân hộ vệ, phong Đỗ man Định Quốc và Đỗ man An Quốc là tả, hữu Long vũ tướng quân, để coi giữ ở trong cấm viện, lại tuyển trong các cung nữ, chọn riêng lấy ba mươi sáu người, toàn là những người nhan sắc nghiêng thành đồ nước, chia ra làm ba mươi sáu cung, mỗi cung lại tuyển mười hai tên vũ nữ, y phục đều một sắc. Trong ngự viên có lập một tòa đại điện gọi là Vạn thọ điện, mỗi khi Thiên tử và Hoàng hậu ngự ra chơi nơi đó thì các cung phi phải đem vũ nữ ra múa hát, thiết là cuộc vui hiếm có. Thiên tử say đắm về các cung phi, chẳng thiết chi đến triều chánh. Phi Giao hoàng hậu tâu rằng: « Muốn tâu bộ hạ! Bộ hạ chớ lo nghĩ chi đến quốc chánh cho thêm nhọc lòng, đã có thần thiếp xin lo cả. »

Thiên tử vốn tánh lười biếng, nay lại ham mê tửu sắc, chỉ muốn làm một vị quân chủ ở trong đội Đào hoa, bởi vậy nghe lời Phi Giao hoàng hậu tâu thì vui lòng mà ưng thuận liền. Từ đó bao nhiêu bổn sở, cái quyền xét đoán đều ở một tay Phi Giao hoàng hậu.

Lại nói chuyện Hùng hậu từ khi được Thái hậu đem về cung, thuốc thang tẩm bổ, nên tinh thần mới lần lần hồi phục, không đến nỗi mặt xanh mày méo như xưa, mà ai hỏi câu gì, cũng biết trả lời, chớ không còn ngầy đại nữa. Còn Thái hậu thì nghĩ vừa tức giận, lại vừa hổ thẹn, bệnh trạng mỗi ngày một nặng, nằm liệt ở trên long sàng. Gia Tường công chúa lại gần đến kỳ lâm sản, mà long thai của Hùng hậu cũng đã gần tới tuần khai hoa. Triệu Lân sợ Phi Giao hoàng hậu biết chuyện, mới giả cách viết đơn thuốc đưa cho nội giám Lăng



Mộu cầm vào đưng Thái hậu. Thái hậu mở ra xem thì thấy mấy hàng như vậy :

« Ky đô úy kiêm chức Thái y là Hoàng phủ Triệu Lân xin cỡi tâu  
« để Thái hậu xét : Kê hạ thần xem mộch tả cung Hùng hậu thì long  
« thái vô ngại, sắp tới tuần khai hoa. Nếu sanh hạ hoàng nam, tức  
« nào Hữu hoàng hậu cũng hồi đến. Ngày nay Thánh thượng dâm mê  
« tửu sắc, quyền về hữu cung, mà Thái hậu ngọc thể chưa an, biết  
« lấy ai là người bảo hộ. Kê hạ thần thiết nghĩ hễ khi Hùng hậu  
« lâm sản, chỗ cô truyền gọi uân bà, chỉ nên dùng Bảo mẫu đem Hoàng  
« tử đặt nằm trong giỏ thuốc, rồi nhứt diện truyền gọi kê hạ thần vào  
« xem mộch Thái hậu, để kê hạ thần đưa ra giao cho Gia Tường cỡi  
« chửa nuôi. Nếu 19 Hoàng tử khóc thì nên lót bông xung quanh và  
« lấy đường bỏ vào miệng, tự nhiên Hoàng tử nín khóc. Việc này xin  
« Thái hậu phải nhận nại mà giữ kín, kéo tiết lậu ra thì chẳng những  
« Hoàng tử không an, mà kê hạ thần cùng cha mẹ kê hạ thần đều khó  
« toàn được tánh mạng. »

« Khi số đầu gặp khi tai ách, nhưng ta khéo lặn chừa bỏ cứu, may  
« ra cũng hồi được thái độ. Tôi có một ngày kia Thượng hoàng  
« về nước, Thiên tử chuyển lòng, chỉ thương xót riêng cho nhà Hoàng  
« phủ xiết bao những nỗi thâm sầu ! Kê hạ thần tâu trung báo quốc  
« ở một việc này, còn mưu kế khác thì bây giờ chưa có thể thi hành  
« được. Khi nào Hùng hậu lâm sản rồi, kê hạ thần lại xin đưng một  
« tờ thuốc An thần đánh phách sẽ giữ được sức khoẻ như thường.  
« Khi đó Thái hậu truyền báo với Thiên tử là Hùng hậu sanh ra một  
« cục máu, Thái hậu cũng đưng cho Hùng hậu về tả cung nữa, cứ ở đây  
« hầu hạ Thái hậu mà thôi. Kê hạ thần nghĩ đã kỹ lắm, xin Thái hậu  
« cất kỹ bữa lẩu này, để khi Thượng hoàng về cung, biết cho cha con kê  
« hạ thần không phải là phường bất trung hại nước. Cẩn tâu ! »

Thái hậu xem rồi, lăm bằm gặt đầu nghĩ thầm rằng :  
« Ừ ! Cái kế này cũng vẹn toàn đó ! » Thái hậu liền dặn kìa  
cho Bảo mẫu biết, Bảo mẫu cũng khen ngợi lấy làm diệu kế.  
Từ đó trong cung đã sửa soạn sẵn, chỉ đợi đến ngày Hoàng tử  
giáng sanh. Vừa gặp tiết Đoan ngo ngày mừng năm tháng năm,  
Hùng hậu bỗng và khóc và nói với Bảo mẫu rằng : « Hôm  
nay ta thấy trong lòng quặn đau, ngồi không yên mà ngủ cũng  
không được. Mụ nên thoa đỡ cho ta. »



Bão mẫu biết là Hùng hậu sắp lâm sản, nên vào tâu với Thái hậu. Thái hậu giữ cách truyền chỉ là nhơn vì có bệnh lâu ngày, mọi người trong cung hết sức chăm chỉ hầu hạ, nên đặt một tiệc rượu để thưởng công. Các cung nữ và các nội giám ai nấy đều vui mừng uống rượu, say mê chẳng biết chi cả. Trong cung đang vui mừng tiết Đoan ngo thì bỗng đâu trên không mây kéo tối rầm, một tiếng sấm nổ vang, trời đổ mưa như trút. Lúc ấy tiệc xong, các cung nữ và các nội giám, mỗi người đi ẩn núp một nơi. Vừa lúc ấy, Hùng hậu ở trong cung đã sanh Hoàng tử, nhưng đau đớn quá độ, hai tên cung nữ vác lên trên giường, liền ngủ thiếp đi. Bão mẫu đã sắp sẵn một cái giỏ, trong lót gòn trắng, đặt Hoàng tử nằm vào đó, bỏ đường vào miệng, rồi lấy một vài vị thuốc trải rắc ở trên. Bão mẫu báo cho Thái hậu biết, Thái hậu gương dậy, ngó mặt Hoàng tử, ruột đau như cắt, ứa hai hàng nước mắt, khóc mà than rằng : « Trời ơi ! Một đứa hài nhi mới lọt lòng mẹ, đã tội tình gì mà gặp bước gian truân nầy. Thương xót thay ! Một bà Hoàng hậu sanh hạ Hoàng tử, mà không bằng nhà thường dân lại còn có kẻ thăm người mừng. Ta coi tướng mạo đứa hài nhi nầy, thiệt đáng một vị Thái bình Thiên tử, thế mà không biết có sao xấu duyên hãm phạm mới oetiếng khóc đã phải ly biệt mẫu thân. »

Thái hậu xây lại nói với Bão mẫu rằng : « Mụ đưa cái vật áo của Hùng hậu ra đây để ta đề một bài thơ, đến khi Thượng hoàng về cung, hoặc khi ta có tạ thế rồi thì đem Hoàng tử và bài thơ nầy ra đề trình nghiệm. »

Các cung nữ đem viết mực đến, Thái hậu đề một bài thơ :

Thơ rằng :

- « Nước nhà gặp lúc biến,
- « Số mạng cũng lạ đường.
- « Đốt nằm trong giỏ thuốc,
- « Ngẫm nghĩ càng thêm thương.
- « Giang sơn lời khẩn nguyện,
- « Cốt nhục mối tình vương.
- « Báo phục cơ trời định,
- « Công tội hẳn tương đương. »



Đề xong, hai hàng nước mắt ròng ròng, càng nghĩ càng thêm đau ruột. Các cung nữ xúm lại khuyên giải, còn Bão mẫu thì xách giỏ thuốc đem ra. Lúc ấy Triệu Lân đã đứng chực ở ngoài, khi thấy Bão mẫu, liền hiểu ý ngay, đến lấy giỏ thuốc đem đi, không cần phải hỏi han lời thôi chử nữa. Khi ấy trời còn sấm chớp ầm ầm, mưa như đổ nước, Triệu Lân ướt đầm từ đầu đến cuối, nhưng lại mừng thầm vì may sao trong cung không gặp một ai.

Đi được một khúc đường, bỗng gặp mấy viên nội giám. Chúng thấy bộ tịch hơi lạ, liền hỏi, Triệu Lân cười mà đáp rằng : « Tôi phụng mạng Thái hậu định chế một tễ thuốc bổ vào hồi giờ ngọ hôm nay, đang chế chưa xong, lại được tin Gia Tường công chúa lâm sản, cho nên Thái hậu sai tôi phải tặc khắc ra về, và đem giỏ thuốc này về để chế cho xong, đến sáng mai sẽ đệ dâng Thái hậu. »

Trong bọn có một tên tiểu nội giám cười mà nói rằng : « Tôi xin xách hầu Quốc cứu giỏ thuốc này. »

Triệu Lân nói : « Không cần, để tôi xách lấy cũng được. »

Bọn nội giám đều quay đi, Triệu Lân lại cầm đầu rảo bước. Vừa đi vừa sợ, chỉ lo Hoàng tử lên tiếng khóc, rồi lỡ gặp ai thì thiệt nguy hiểm đến tánh mạng. Khi ra tới cửa cung, thấy một cái kiệu, xung quanh có áo tơi che kín. Quân sĩ cầm giáo đi hầu hai bên. Trong kiệu có một vị đại tướng quân, bộ đồ ngà ngà say rượu. Triệu Lân hết hồn, nhưng cũng đánh liều, tay xách giỏ thuốc, miệng kêu : « Đồ Mau tướng quân ơi ! »

Đồ mau Định Quốc thấy, vội vàng dừng lại hỏi : « Trời đang mưa lớn, Quốc cứu đi đâu mà vội vàng vậy ? »

Triệu Lân nói : « Xin tướng quân sai người tới Ngự môn kêu giùm mấy tên gia đình tôi đem kiệu đến đây đón vôi. Trong giỏ này có tễ thuốc của Thái hậu đang chế chưa xong, như có việc cần, nên phải vội đem về để chế cho rồi. »



Đỗ man Định Quốc nói : « Tôi sẵn có cái kiện đi mưa này, xin nhường đồ Quốc cũu về phủ. »

Triệu Lân nói : « Nếu vậy thì còn gì quý bằng, xin đa tạ tướng quân. »

Đỗ man Định Quốc vào dinh, rồi nhường kiện cho Triệu Lân đi, lại mời Triệu Lân thay mào đổi áo, Triệu Lân nói : « Thôi, không cần, đa tạ cái thanh tình của tướng quân, hôm nào rảnh, xin đến bái yết. » Triệu Lân lên kiện đi liền. Còn Đỗ man Định Quốc cỡi ngựa về nhà, đem việc gặp Triệu Lân vừa rồi thuật lại cho thân phụ là Đỗ man Hưng Phục nghe.

Đỗ man Hưng Phục nói : « Định Quốc con ơi ! Trong triều hôm nay có một việc này : Cao ly nữ chúa là nàng Nam Kim đứng biểu xin lưu Hùng khởi Phụng ở lại đỡ dạy Thái tử, còn Doãn thượng Khanh ở lại đề tu bổ quốc sử Cao ly. Ta nghe lấy làm mừng, nhưng việc này các quan đại thần còn can gián, không thuận nghe lời Nam Kim. Ta cần phải nói với Mã Thuận, để nhờ hãn tâu với Phi Giao hoàng hậu cho hai người ấy lưu lại Cao ly mấy năm. Còn việc hôm nay con gặp Triệu Lân, sao con không xem trong giỏ thuốc đựng vật gì ta chỉ e rằng Hùng hậu sanh Hoàng tử mà va đặt nằm ở trong giỏ thuốc đó chăng ? Nếu không thì cứ chỉ lại dài giỏ dầm mưa mà đi vội đi vàng như vậy ? »

Đỗ man Định Quốc nói : « Thân phụ chớ nên đa nghi, Triệu Lân vốn tánh ôn hòa, ra vào trong cung, kết giao cùng con rất thân mật, không giống như cha con họ Hùng kiêu ngạo kia đâu. Cha con họ Hùng hề ngó thấy con là gọi tên xách mũi, chớ Triệu Lân thì lúc nào ngó thấy, cũng chấp tay vái chào, một điều tướng quân hai điều tướng quân, cười nói ngọt ngào, không bao giờ dám lên mặt Hoàng thân Quốc cũu. Vả hẳn là em ruột Phi Giao hoàng hậu, khi nào lại vì Hùng hậu mà làm những việc nguy nan. » Đang nói, bỗng nghe báo có nội giám Mã Thuận đến. Đỗ man Hưng Phục vội vàng ra nghinh tiếp. Mã Thuận nói : « Quan Thừa tướng đã biết việc nàng Hạng ngọc Thanh tự xin đầu giám chưa ? Hôm



nay đã giam nàng vào ngục thất rồi. Nếu để lâu không đem chém gia quyến họ Hùng thì sợ e có ngày lại sanh biến cố. »

Hai người đang ngồi nói chuyện thì có Đổ man An Quốc vào. Đổ man Hưng Phục lại nói với Mã Thuận rằng : « Ngày nay Sứ thần ở Cao ly sắp về, chẳng biết chủ ý Phi Giao hoàng hậu nghĩ thế nào ? » Mã Thuận cười mà nói rằng : « Hữu cung Hoàng hậu đã tâu cùng Thánh thượng là Hùng khởi Phụng con nhà phẫn nghịch, chớ nên lưu tại Cao ly mà lại gây cái tai vạ về sau. Nhưng nay không nên nói rõ ra vội, hãy tạm phê chuẩn cho hẩn cùng Doãn thừa tướng ở Cao ly trong ba năm, như vậy thì nhất cử lưỡng tiện đó. » Cha con Đổ man Hưng Phục mừng rỡ mà rằng : « Nếu vậy thì còn gì vui sướng cho bằng ! »

Lại nói chuyện quán thị vệ giải nàng Hạng ngọc Thanh vào ngục thất rồi kêu Thủ ngục quan mà nói rằng : « Có một người con gái đáng phẫn nghịch tên gọi Hạng ngọc Thanh tự nguyện đầu giam. Tể vương truyền cho giam chung một chỗ với Hùng vương, và cấm Thủ ngục quan không được tàn ngược, vì nàng là một người con gái tiết nghĩa song toàn. »

Thủ ngục quan vâng lệnh, Hạng ngọc Thanh liền theo Thủ ngục quan vào trong ngục. Vào tới trong tư bề tối tăm lạnh lẽo, âm khí nặng nề, bốn phía xa nghe tí tí tiếng khóc, thiệt là một nơi hắc ám địa ngục. Hạng ngọc Thanh suy nghĩ, lòng bao nỗi thăm sâu. Thủ ngục quan nói với Hạng ngọc Thanh rằng : « Nàng đã vào đây, nên phải biết lệ trong ngục thất. »

Hạng ngọc Thanh hiểu ý, thò tay vào trong mình lấy hai gói bạc vụn trao cho Thủ ngục quan. Thủ ngục quan chò ít mà rằng : « Người ta ở đời, ai làm nghề gì, ăn về nghề nấy. Bọn Thủ ngục chúng tôi cả thấy mấy mươi người mà nàng cho hai gói bạc này, thì chia nhau làm sao cho đủ. Nếu không có lệnh Tể vương thì nàng vào đây sẽ phải chịu trăm đường cực khổ. Nàng nên biết rằng hai cánh cửa ngục này ai muốn



nay đã giam nàng vào ngục thất rồi. Nếu để lâu không đem chém gia quyến họ Hùng thì sợ e có ngày lại sanh biến cổ. »

Hai người đang ngồi nói chuyện thì có Đổ man An Quốc vào. Đổ man Hưng Phục lại nói với Mã Thuận rằng : « Ngày nay Sứ thần ở Cao ly sắp về, chẳng biết chủ ý Phi Giao hoàng hậu nghĩ thế nào ? » Mã Thuận cười mà nói rằng : « Hữu cung Hoàng hậu đã tâu cùng Thánh thượng là Hùng khởi Phụng con nhà phản nghịch, chớ nên lưu tại Cao ly mà lại gây cái tai vạ về sau. Nhưng nay không nên nói rõ ra vội, hãy tạm phê chuẩn cho hần cùng Doãn thừa tướng ở Cao ly trong ba năm, như vậy thì nhứt cử lưỡng diện đó. » Cha con Đổ man Hưng Phục mừng rỡ mà rằng : « Nếu vậy thì còn gì vui sướng cho bằng ! »

Lại nói chuyện quân thị vệ giải nàng Hạng ngọc Thanh vào ngục thất rồi kêu Thủ ngục quan mà nói rằng : « Có một người con gái đáng phần nghịch tên gọi Hạng ngọc Thanh tự nguyện đầu giam. Tể vương truyền cho giam chung một chỗ với Hùng vương, và cấm Thủ ngục quan không được tàn ngược, vì nàng là một người con gái tiết nghĩa song toàn. »

Thủ ngục quan vâng lệnh, Hạng ngọc Thanh liền theo Thủ ngục quan vào trong ngục. Vào tới trong tư bề tối tăm lạnh lẽo, âm khí nặng nề, bốn phía xa nghe tí tí tiếng khóc, thiệt là một nơi hắc ám địa ngục. Hạng ngọc Thanh suy nghĩ, lòng bao nỗi thăm sâu. Thủ ngục quan nói với Hạng ngọc Thanh rằng : « Nàng đã vào đây, nên phải biết lệ trong ngục thất. »

Hạng ngọc Thanh hiểu ý, thò tay vào trong mình lấy hai gói bạc vụn trao cho Thủ ngục quan. Thủ ngục quan chò it mà rằng : « Người ta ở đời, ai làm nghề gì, ăn về nghề nấy. Bọn Thủ ngục chúng tôi cả thấy mấy mươi người mà nàng cho hai gói bạc này, thì chia nhau làm sao cho đủ. Nếu không có lệnh Tể vương thì nàng vào đây sẽ phải chịu trăm đường cực khổ. Nàng nên biết rằng hai cánh cửa ngục này ai muốn



vượt qua, có lý cũng cần phải có tiền. Trung hiếu liết nghĩa mà làm gì, chúng tôi đây chỉ biết tiền tài là trọng mà thôi. »

Hạng ngọc Thanh không biết làm thế nào, bất đắc dĩ phải tháo cánh thoa giắt đầu trao cho bọn ngục tốt. Lúc ấy bọn ngục tốt mới cười ha hả, đưa nàng Hạng ngọc Thanh đi. Đi đến mấy gian nhà thấp lẹch sụp, trong có tiếng người đang than khóc, lại có tiếng một ông già thở dài. Bọn ngục tốt mở cửa, rồi một người bước vào trước, báo cho Hùng vương biết.

Nói về Hùng vương ở trong ngục, đang ngồi than thở một mình rằng : « Hùng Hiệu này đã từng oanh liệt trăm trận ở nơi chiến trường, ai ngờ ngày nay thui thủi ngồi đây, ba thước cùm lim, mấy lần xiềng sắt, những loài gian nịnh, lại đặc chí đem lời mai mỉa, thỉnh thoảng sủa ở bên tai. Nếu không được Nguyễn tướng công tâu với Thái hậu thì hẳn đã về nơi chín suối. Đồ man An Quốc là con đũa gian thần lại dùng cái thủ đoạn tàn ngược mà đối với ba trăm gia đình, làm chúng nó chết đói hơn trăm mạng. Trời ơi ! Đó là cái tội của Hùng Hiệu này đã làm hại bao nhiêu nghĩa sĩ. Ta chỉ cầu trời chết để rửa cái tội của ta. Ta chết đã đành, nhưng ta làm lụy đến hai người thiếu nữ, một người là con dâu lớn ta (Lương cầm Hà), hiện đang hoài thai, sắp đến kỳ lâm sản, một người là con dâu chưa cưới (Phi Loan quận chúa), cũng tình nguyện xin chết theo ta. Ước gì Thánh thượng rộng ơn tha hai người ấy thì ta tuy chết cũng được hả lòng. »

Hùng Hiệu đang than thở thì Vệ vương phi chạy đến nói rằng : « Phu quân ơi ! Con dâu lớn ta đang kêu đau bụng, hình như giờ dạ đẻ, bây giờ kiếm đâu cho được uân bà và lấy ai là người nấu giùm lưng cháo. Hay là ta biểu Thủ ngục quan nói với Nguyễn tướng công tình giùm. Ngày nay phục dịch tuy có Phi Loan, nhưng đêm ngày luống những lo phiền, người đã gãy cùm chỉ còn phần nữa, nghĩ có cực nhọc không ! Phi Giao hỏi mầy ! Mầy giết vợ chồng ta đã đành, nhưng sao mầy lại không thương đến Phi Loan là tình chị em ruột thịt



Nghĩ cũng nực cười, tôi không ngờ nhà Hoàng phủ bây giờ lại sanh ra như vậy. »

Hùng Hiệu cũng thở dài mà than rằng : « Thôi, nói làm chi nữa, chẳng qua tội ác tự mình. Nhưng bây giờ nghĩ sao cho có uân bà, hay là ta kêu ngục tốt vào mà hỏi. »

Vừa muốn kêu ngục tốt thì bỗng thấy cửa mở sáng bừng, nàng Hạng ngọc Thanh bước vào, sụp xuống đất lạy. Vợ chồng Hùng Hiệu ngạc nhiên hỏi rằng : « Nàng là người ở đâu ? Tên họ là gì ? »

Hạng ngọc Thanh ứa nước mắt khóc, rồi nói : « Tôi tên là Hạng ngọc Thanh, thuở nhỏ lưu lạc vào chốn yên hoa, nhưng tôi quyết chí liều chết không chịu, mụ chủ dùng hết cách tàn ngược mà đối với tôi, may gặp Hùng quốc cửu có lòng hảo hiệp, bỏ ngàn vàng mà chuộc tôi ra, đem gởi tại nhà quan Tân học sĩ. Hùng quốc cửu dẫu rộng lượng khiến tôi đi lấy người khác, nhưng tôi đã chịu ơn sâu ấy thì thân này xin quyết một lòng. Tôi muốn đến hầu hạ đã lâu, nhưng sợ Hùng quốc cửu Phu nhơn nổi giận, cho nên trong nửa năm trời nay vào nương náu ở với Tân học sĩ Phu nhơn. Đến khi nghe Hùng quốc cửu đi sứ Cao ly, lại nghe tin lão gia bị nạn, tôi trộm nghĩ ơn sâu khó báo, đành liều thân này với dải lụa đào. Sau Tân học sĩ Phu nhơn khuyên tôi nên tự nguyện đầu giam, một là được bãi kiến vương gia và vương phi ; hai là thân danh được lưỡng toàn, may ra Hùng quốc cửu Phu nhơn mở lượng hải hà mà thương đến thì ơn sâu mới có ngày báo đáp được. Vì vậy nên tôi liều mình đến trước Ngộ môn, cầu xin được giam vào đây, nay được bãi kiến vương gia và vương phi, thiệt là vén mây trông tỏ mặt trời. »

Vợ chồng Hùng Hiệu gật đầu, rồi lại thở dài than rằng : « Nàng nên nghĩ kỹ, kéo bước chon vào đây, chưa biết bao giờ được ra, lại lo sau này tới chốn pháp trường thì uổng phí một đời xuân xanh của nàng. »

Hạng ngọc Thanh cười mà đáp rằng : « Ý tôi đã quyết, xin vương gia và vương phi chớ có lo ngại. Tôi đến đây là chỉ



cầu chết, chứ không cầu sống. Kiếp này đã không được gặp thì xin theo Hùng quốc cứu Phu nhơn cũng quyết một lòng tử sanh. »

Hạng ngọc Thanh nói xong, lại nức nở khóc, khiến cho vợ chồng Hùng Hiệu là gan anh hùng cũng phải giọt lệ nhỏ sa. Hùng Hiệu nói với Vệ vương phi rằng : « Nàng đã quyết một lòng thì Phu nhơn cho nàng vào yết kiến Lương cấm Hà coi ý kiến nó thế nào ? »

Vệ vương phi ngấm nghĩ một chút rồi nói : « Nàng ơi ! Nàng đã quyết một lòng thì ta xin đem chơn tình mà nói cho nàng rõ. »

Nói rồi, liền thuật lại đầu đuôi câu chuyện Lương cấm Hà khi trước vì việc nàng mà nổi ghen cho nàng nghe, và lại nói rằng : « Huống chi ngày nay Phu nhơn đang sắp lâm sản mà nghe tin nàng đến thì chưa biết mau ghen ra thế nào. Chi bằng nàng hãy hăm hồ nói là người nhà Nguyễn tướng công sai vào hầu hạ, đợi khi nào Phu nhơn mẹ tròn con vuông rồi lúc ấy sẽ thuật rõ đầu đuôi. »

Hùng Hiệu gật đầu mà rằng : « Ủ, nói cũng có lẽ, nhưng con dâu ta vốn tính hiền thảo, há không biết trọng tiết nghĩa hay sao. Sau này ta chắc hai người tất phải cùng nhau tâm đầu ý hiệp. Cái tiết nghĩa của nàng Hạng ngọc Thanh thiệt là ít có, vậy ta cũng nên coi nàng như Phi Loan quận chúa vậy. »

Vệ vương phi đưa nàng vào yết kiến Lương cấm Hà phu nhơn. Khi đó Lương cấm Hà phu nhơn đang đau bụng, khúm núm không ngồi ngay được, hai hàng nước mắt là chả tuôn rơi. Phi Loan quận chúa cũng run sợ mồ hôi chảy đầm đìa, miệng gọi : « Cô mẫu ơi ! Mau mau tới đây ! »

Vệ vương phi vội vàng chạy đến thì tả lột không có, luống cuống chẳng biết làm thế nào. Hạng ngọc Thanh ngó thấy, liền chạy ngay đến, đỡ lấy Lương cấm Hà. Lại cởi cái áo lụa trong mình ra để làm lót đỡ. Lương cấm Hà đau quá, bỗng nghe tiếng trẻ con ọc khóc, Hạng ngọc Thanh tay cầm



cái áo lụa đỡ đón ngay đứa bé, rồi nói : « Vương phi ơi ! Mừng rỡ xiết bao, đã sanh hạ một cậu Công tử đây, thiệt giống mặt Hùng quốc cứu như đức ! »

Phi Loan quận chúa không dám đến gần. Vệ vương phi thì vực con dân lên giường nằm nghỉ. Lúc ấy nước nóng không có, nệm đắp thì không, nàng Hạng ngọc Thanh mới trao Tiều công tử cho Vệ vương phi ôm, rồi nói : « Xin vương phi hãy ôm cháu, để tôi ra nhờ ngọc tốt mua mấy thứ cần dùng. »

Nói rồi, mở khăn gói lấy tiền, chạy ra kêu ngọc tốt, nhờ mua các thứ. Thợ lực đồng tiền cũng mạnh, hồi lâu đem vào chẳng thiếu thứ gì. Vệ vương phi kể tai thuật chuyện nàng Hạng ngọc Thanh cho Phi Loan quận chúa nghe. Phi Loan quận chúa nói : « Nếu vậy thì thiệt là người ít có ! Tôi xin trọng đãi nàng như chị em. »

Hạng ngọc Thanh lại đem mấy cái áo quần may dính lại để làm tả lột. Vệ vương phi và Phi Loan quận chúa cũng xúm vào may. Hạng ngọc Thanh nấu nước tắm rửa cho Tiều công tử, rồi lấy lới quần, trao cho Lương cấm Hà phu nhân ôm. Lại đi bắc nồi nấu cháo, hi hụi nhóm bếp, nét mặt phù dung phải lấm than bụi lọ lem. Nàng tuy thông minh, nhưng việc bếp núc chưa từng mó tay đến, thành ra củi đầu thổi lửa, mở hơi hầm tả mà lửa không cháy, sau Vệ vương phi và Phi Loan quận chúa cũng đến thời giúp. Ba người khi đang luống cuống thì có Phạm lão bà đến. Nguyên Phạm lão bà là mẹ một tên ngọc tốt, thấy con về nhà nói chuyện nàng Hạng ngọc Thanh xinh đẹp lạ thường, mới định vào để xem mặt. Không ngờ khi vào tới nơi thì nàng Hạng ngọc Thanh đang mặt mũi dơ bẩn coi như ma lem. Phạm lão bà bật nực cười mà bảo rằng : « Nàng thiệt là người không quen nấu bếp, để tôi làm giúp cho. »

Nói rồi, vén tay áo mà nấu giùm, lúc ấy lửa mới cháy đều. Phạm lão bà vừa nhóm bếp, vừa tỉ tê hỏi chuyện nàng Hạng ngọc Thanh. Nàng ứa hai hàng nước mắt, kể lẽ lai lịch



cho lão bà nghe. Lão bà nghe nói, cũng thương mà rơi giọt lệ. Phạm lão bà lại nói nhỏ với nàng Hạng ngọc Thanh rằng : « Nàng đã biết Phu nhơn tánh nết thế nào mà nay cam lòng hầu hạ, nửa một mai không thể ở được thì há chẳng uổng công khó nhọc lắm sao ? »

Phạm lão bà nói đến đó thì cháo vừa nấu chín. Hạng ngọc Thanh bưng cháo đến bên cạnh giường Lương cầm Hà phu nhơn nằm. Phu nhơn đang nhắm hai mắt, nét mặt âu sầu, thân thể gầy còm, đầu bù tóc rối. Hạng ngọc Thanh trông thấy, cũng phải động lòng xót thương. Phi Loan quận chúa kêu nhỏ Lương cầm Hà rằng : « Hiền tẩu ơi ! Hiền tẩu hãy gượng ăn chút cháo. » Lương cầm Hà thở dài mà than rằng : « Ở đây lấy đâu được cháo. Thôi, cô nương chớ nên làm phiền lòng vương phi. »

Phi Loan quận chúa nói : « Cháo đã nấu được rồi đây ! »

Hạng ngọc Thanh đưa chén cháo lại, rồi nói : « Xin Phu nhơn cố gượng mà ăn chút cháo cho khỏe. »

Lương cầm Hà phu nhơn cầm lấy chén cháo, ăn vào đến đâu tỉnh người đến đó. Ăn xong, tinh thần hồi phục, mới xây lại nhà nàng Hạng ngọc Thanh mà hỏi rằng : « Nàng là người ở đâu mà lại bưng cháo đến cho tôi ăn thế này ? »

Phi Loan quận chúa nói : « Nàng là người của quan Nguyễn tướng công cho vào để phục dịch giúp ta đó. »

Lương cầm Hà phu nhơn nói : « Quan Nguyễn tướng công có lòng từ lễ quá ! Khi trước đã cho vợ con giúp thân mẫu tôi đưa linh cữu thân phụ tôi về quê nhà, cái ơn sâu ấy chưa biết bao giờ tôi đền bồi cho được. Ngày nay tôi làm sẵn, lại còn cho người đến hầu hạ, thế thì cái lòng cứu tai tuất hoạn không mấy người bằng. Nhưng người này mà nói là nữ tỳ của quan Nguyễn tướng công thì chưa chắc đã phải, vì tôi thấy không ra vẻ nữ tỳ. Vả Nguyễn tướng công Phu nhơn trở về quê nhà, mà tướng công lại không tiễn thiệp thì làm chi có nữ tỳ. Nàng là người ở đâu ? Hãy nói thiệt cho tôi được biết. » Hạng ngọc Thanh nói : « Nguyên tôi đến ở nhà



quan Nguyễn tướng công đã lâu, tướng công vẫn coi tốt như  
con gái, nay nghe tin Phu nhơn làm sấu, nên tướng công sai  
tôi lời đây để hầu hạ sớm khuya. » Hạng ngọc Thanh nói  
đốt lời, bỗng thấy Vệ vương phi bước vào nói với Lương  
cầm Hà phu nhơn rằng : « Vương gia nghe tin sa h hạ Tiều  
công tử, rất lấy làm mừng, đang định cầu xin ân xá cho đưa  
hải nhi ấy, còn cả nhà đầu chết, cũng xin cam lòng. Người ta ở đời  
cùng thông bi thái, đều là lẽ thường, con chớ lo nghĩ đến. Và  
có nàng Hạng ngọc Thanh đây sớm khuya làm bận thì con  
cũng được yên lòng. » Vệ vương phi lại dẫn nàng Hạng ngọc  
Thanh rằng : « Nàng cùng Phi Loan quận chúa ngủ chung  
một giường, còn ta và Phu nhơn thì cùng nằm với Tiều công  
tử. Bây giờ Phạm lão bà về rồi, nàng nên dọn dẹp chỗ bếp  
nước cho cần thận. » Hạng ngọc Thanh vâng lời. Lúc ấy ngọc  
tốt đưa cơm vào, Vệ vương phi biểu Hạng ngọc Thanh ngồi  
ăn chung. Hạng ngọc Thanh chối từ không dám ngồi. Phi  
Loan quận chúa nói : « Nàng không ví như người khác được,  
vương phi đã cho ngồi thì nàng chớ nên khiêm tốn quá. »

Hạng ngọc Thanh bắt đầu đi mới rón rén ghé ngồi xuống  
ghế. Mấy chén cơm gạo lức, vài ngọn rau héo, nàng cố  
gượng nuốt vào cổ họng, mà nuốt không trôi, lại phải mửa ra.  
Vệ vương phi thấy vậy, trong lòng áy náy, liền nói : « Chúng  
ta số phận không ra gì, phải chịu cực khổ đã đành, nàng ở  
đầu cũng đến mà chia sự cực khổ. Bữa no bữa đói, chúng ta  
chỉ cần hơi cho qua ngày, nay nàng mới ăn lần đầu chắc  
chưa được quen miệng. »

Hạng ngọc Thanh tươi cười đáp rằng : « Con có cái bệnh  
ăn vào hay mửa, ngay nay chứng ấy bỗng lại phát ra, chớ  
không phải vì cơm rau mà ăn không được ngon miệng. »  
Hạng ngọc Thanh bầm bụng cố gượng ăn một chén. Khi Vệ  
vương phi và Phi Loan quận chúa ăn xong, Hạng ngọc Thanh  
dọn dẹp bát đĩa thì trời vừa tối. Tối đến, một ngọn đèn xanh,  
thỉnh thoảng nghe mấy tiếng trống canh điểm, có Thủ  
ngục quan vào ngục để soát tù. Vương phi và Phi Loan



quận chúa đều ngủ yên hết, Tiều công tử lại khóc, Lương cầm Hà phu nhơn ru con rồi lại thở dài than rằng : « Nín, nín đi, con ơi ! Con đừng khóc nữa ! Chẳng qua con cũng xấu số mà đầu thai vào lúc này ! Trong tám năm trời nay, tồ phụ và tồ mẫu chỉ đêm ngày mong có cháu ấm, ai ngờ ngày nay lưỡng thêm một tên trong số tội tù. »

Phu nhơn nói đến sự thương tâm ấy, lại đau lòng khóc hoài. Nàng Hạng ngọc Thanh chờ dậy, tìm lời khuyên giải Lương cầm Hà phu nhơn, và ẩm lấy Tiều công tử, đem ra chỗ đèn sáng xem thì đầu và mặt đều bị muỗi cắn toàn những lấm tím đỏ, trách nào mà ngủ không yên giấc. Nàng Hạng ngọc Thanh đưa Tiều công tử cho Phu nhơn coi, Phu nhơn lại khóc òa lên một tiếng. Vệ vương phi và Phi Loan quận chúa giết mình tỉnh dậy, chạy lại hỏi han duyên cớ rồi cùng nhau than khóc. Hạng ngọc Thanh ẩm Tiều công tử, Phi Loan quận chúa đi nấu nước và hâm cháo. Vệ vương phi lại ra bên ngoài thuật chuyện muỗi cắn Tiều công tử cho Hùng vương nghe. Hùng vương ngờ ngẩn hồi lâu rồi thở dài mà than rằng : « Thương xót cho một đứa hài nhi vừa mới lọt lòng mẹ đã phải chịu những sự cực khổ tại nơi ngục thất. Ta từ khi còn ở quê nhà, vẫn có lòng trọng nghĩa khinh tài và châu cấp cho những người cùng khổ ; sau lại vì tình bạn hữu mà không quản xa cữ lìa nhà. Đến khi làm quốc thích được phong hầu, tuy rằng phú quý vinh hoa, cũng không hề dám xa xỉ hoặc làm những sự tàn bạo. Ai ngờ trời già độc địa, khiến cho đứa hài nhi đến nỗi phải chịu khổ hình. Trời ơi ! Đem thân bá chiến làm một kẻ tội tù, ngày xưa chỉ biết tướng quân là quý là tôn, ngày nay mới được biết cái quyền thế của mấy chú ngục tốt. »

Vệ vương phi cũng thở vắn than dài. Bên trong thì Phi Loan quận chúa lưỡng những âu sầu buồn bã, chỉ có Hạng ngọc Thanh là vẫn vui vẻ như thường, vừa ẩm Tiều công tử, lại vừa đuổi muỗi, cả đêm không ngủ. Lần lần đứa hài nhi đã sồn sọc, Lương cầm Hà phu nhơn đã gượng dậy đi lại được. Lúc ấy Lương cầm Hà phu nhơn ẩm lấy Tiều công tử mà nói



với nàng Hạng ngọc Thanh rằng : « Bây giờ Vệ vương phi và Phi Loan quận chúa đều qua phòng ngoài rồi, nàng hãy ngồi xuống đây mà nói chuyện cùng tôi. Nàng vì mẹ con tôi đến nỗi mặt hoa ủ dột, biết bao giờ cho tôi trả được nghĩa nàng. Quan Nguyên tướng công có lòng từ tế quá, cái ơn sâu ấy, thiết tưởng ngậm vành kết cỏ, cũng khó báo đền. »

Lương cầm Hà phu nhơn nói rồi, lại thều thẻo khóc. Nàng Hạng ngọc Thanh lấy lời ngọt dịu mà khuyên giải rằng : « Phu nhơn ơi ! Phu nhơn chớ rước nỗi lo phiền, cái thân ngàn vàng, nên phải giữ gìn cẩn thận. Bởi vì Tiểu công tử mới sanh, cần có sữa bú, nếu Phu nhơn phiền não mà mất sữa đi, thì lấy gì nuôi Tiểu công tử. Phu nhơn nên phải giữ gìn cẩn thận, may ra triểu đình giáng chỉ ân xá, được cùng nhau sum hiệp một nhà. »

Lương cầm Hà phu nhơn khóc mà đáp rằng : « Nàng ơi ! Nỗi thương tâm của tôi, không thể nói cho nàng biết hết được. Nhà phu quân tôi chẳng may gặp cái tai nạn này, thân phụ tôi phải đập đầu ở trước cửa cung mà chết, nếu không nhờ có Nguyên tướng công giúp đỡ thì thân mẫu tôi khó lòng đã về được đến quê nhà. Từ khi thân mẫu tôi về quê nhà đến giờ, tôi chưa được tin tức hay dở thế nào, càng nghĩ càng thêm đau xót. Phu quân tôi đi sứ, xa xuôi muôn dặm, khiến cho mộng hồn tôi luống những năm canh vơ vẩn, lại thêm hồi về cái sự bất hòa thuở xưa. »

Nàng Hạng ngọc Thanh nói : « Chẳng hay vì việc gì mà Phu nhơn và Quốc cửu lại có sự bất hòa ? »

Lương phu nhơn khóc lóc kể sự ghen tương năm trước cho Hạng ngọc Thanh nghe, và nói rằng : « Cũng tại tôi nông nổi nên không chịu rõ cái lòng phu quân tôi. »

Hạng ngọc Thanh nói : « Như vậy thì Phu nhơn nổi giận là phải. Nàng Hạng hoa Tư cũng có một cái tội lớn. Hùng quốc cửu đem ngàn vàng mà chuộc cho nàng thì nàng nên xả thân xin làm nô tỳ để hầu hạ Phu nhơn và Quốc cửu, có sao lại nguïm nhiên ở nhà Tấn học sĩ, có phải là không đáng cười hay



sao ? Hoặc giữ cái chí tung lương (1) của nàng chưa chắc thiệt tình. »

Lương phu nhơn thở dài than rằng : « Không phải lỗi tại nàng, chẳng qua chỉ tại tôi không minh. Vợ chồng lấy nhau trong tám năm trời, bỗng nhiên sanh ra điều kia tiếng nọ. Việc ấy tôi rất hối hận, vẫn định viết thư biện nàng cứ vững lòng chờ đợi, may ra triều đình ân xá, nàng được kết duyên cùng phu quân tôi thì tôi đây cũng chuộc được một phần tội lỗi. »

Nàng Hạng ngọc Thanh nghe nói, nét mặt tươi cười mà thưa rằng : « Phu nhơn thiệt là bực đại hiền đại đức, đã đủ lòng thương đến nàng Hạng hoa Tu. Nhưng ngặt vì Hạng hoa Tu là phường ỉ tiện, chỉ đáng hầu hạ Phu nhơn và Tiều công tử, có đâu lại dám dự vào hàng trong trường dưới mào. Phu nhơn muốn viết thư rước nàng, ai ngờ chính là kẻ hèn này. Phu nhơn ơi ! Thiệt tôi ở nhà Tấn học sĩ mới tới đây. »

Nói xong, liền quì xuống đất, kẻ lẽ đầu đuôi cho Lương phu nhơn nghe. Lương phu nhơn nghe nói, vừa sợ vừa mừng, ngập ngừng không biết nói sao cho được, một tay ẵm Tiều công tử và một tay ôm lấy nàng Hạng ngọc Thanh mà rằng : « Thế ra nàng là Hạng hoa Tu tự nguyện đầu giam đó sao ? Trong bọn quỉn thoa mà có được người tiết nghĩa kỳ nữ như vậy thì thiệt khiến cho tôi phải hổ thẹn. Thôi, thôi ! Nàng chớ gọi tôi là Phu nhơn, từ đây hai ta chỉ nên gọi nhau bằng chị em mà thôi. »

(1) Tung lương nghĩa là gái giang hồ mà tu chí theo nghề làm ăn lương thiện.

(Xem tiếp tập 44)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678



# HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Lương phu nhưn đứng dậy, đặt Tiểu công tử xuống giường, rồi cúi lạy nàng Hạng ngọc Thanh mà thưa rằng: «Hiền muội ơi ! Xin cãm tạ cái lòng tốt nghĩa của hiền muội. Nếu không nhờ có hiền muội săn sóc giúp đỡ trong mấy ngày nay thì tánh mạng hai mẹ con tôi khó lòng còn sống. » Hạng ngọc Thanh thấy vậy cả kinh, vội vàng đỡ dậy mà thưa rằng: «Sao Phu nhưn lại làm như vậy, khiến cho tôi phải lồn thẹn hay sao ? »

Vương phi Vệ đồng Nga và Phi Loan quân chúa bước vào thấy vậy, thì biết ngay là Lương phu nhưn đã hiểu chuyện nàng Hạng ngọc Thanh. Lương phu nhưn nói với Vương phi Vệ đồng Nga rằng: «Hai mẹ con tôi chịu ơn nàng Hạng ngọc Thanh lớn lắm, chưa biết lấy gì báo đáp được, vậy ngày nay ở trong ngục thất này, xin lấy thân tình mà gọi nhau bằng chị em. » Vương phi Vệ đồng Nga nghe nói, có ý vui mừng mà rằng: «Nếu vậy thì con và nàng Hạng ngọc Thanh hai người đều là bực thể gian hiểm có ! Con thì đức hạnh hiền hoà, Hạng ngọc Thanh thì liết nghĩa trọn vẹn, chỉ xót thương cho nhà ta không may bị sự tai biến này, khiến hai người đều phải chịu phần cực khổ. » Nàng Hạng ngọc Thanh chối từ không dám, chỉ xin nhận làm nữ tỳ để hầu hạ Tiểu công tử mà thôi. Nàng Hạng ngọc Thanh nói: «Vương phi và Phu nhưn dạy như vậy thì tỳ nữ này không được yên lòng. » Phi Loan quân chúa thấy nàng Hạng ngọc Thanh chối từ, mới xây lại nói với Lương phu nhưn rằng: «Cái tiết nghĩa của nàng Hạng ngọc Thanh thiệt ít người theo kịp, nếu cách xưng hô ngang hàng như vậy thì tôi e người ngoài lại chê nàng Hạng ngọc Thanh



là có ý vị danh. Vậy từ nay hiền hầu nên kêu nàng là Hạng nương mà nàng thì cứ nên gọi hiền hầu là Phu nhân mới được lòng tiện. » Nàng Hạng ngọc Thanh lay má rằng : « Đó mới là đúng cái lòng sở nguyện của tỷ nữ vậy. » Vương phi Vệ đồng Nga nói : « Vậy từ nay nàng chớ nên tự xưng là tỷ nữ. Bởi vì ở đây đều là những người cốt nhục trong nhà, chớ người ngoài không ai được vào tới. Nàng được vào là nhờ có quan Nguyễn tướng công hết sức châu toàn, nói nàng là gia quyến dâng phảo nghịch, nên mới cho giam chung với bọn chúng ta. Chẳng qua lòng trời còn tựa, con dâu ta vừa đến kỳ lâm sản thì gặp có nàng vào, khiến được mẹ tròn con vuông, cũng là nhờ cái công sức sóc giúp đỡ của nàng đó. »

Nói về Thừa tướng Mạnh gia Linh đi gấp trong hai tháng mới đến Bắc kinh, liền vào thẳng phủ Phò mã. Triệu Lân nghe báo, vội vàng ra đón, quì lạy mà hỏi thăm tin tức quê nhà. Khi uống trà, Mạnh gia Linh hỏi đến tình hình là cung Hùng hậu. Triệu Lân nghĩ thầm : « Việc này khó nghĩ quá, chẳng biết có nên nói không ? Nói ra mà tiết lộ sự cơ thì thiệt là làm hại đến nhiều người lắm. Chỉ bằng ta đợi cho thân mẫu ta tới đây, lúc ấy sẽ giải tỏ đầu đuôi. » Triệu Lân nghĩ vậy, liền nói : « Tả cung hoàng hậu trước kia có phát ra chứng loạn óc thiệt, sau phải theo Thái hậu vào ở nam nội, bây giờ uống thuốc cũng đã gần khỏi. Chỉ phiến một nỗi bệnh trạng của Thái hậu mỗi ngày một nặng, hơn một năm nay, lúc tỉnh lúc mê, uống thuốc hoài cũng chưa hết bệnh. Thánh thượng thì nửa năm nay không vào triều kiến Thái hậu. Tháng trước gặp ngày Vạn thọ, Tể vương cùng Nguyễn tướng công khóc lóc lâu can mà Thánh thượng cũng không hề giáng lâm. Phi Giao hoàng hậu chuyên quyền, giết hại những người trung trực, hề ai bảo tâu xin tha cho Hùng bá phụ thì liền trị tội, hoặc cách chức, hoặc xử tử, không tha người nào. Phi Giao hoàng hậu ban chiếu rằng khi nào Thượng hoàng về cung, lúc ấy sẽ xá tội cho họ Hùng. May mà Thái hậu tiên kiến, có giáng chỉ rằng hề Hùng Hiệu chết trong ngục thì lập tức biếm Phi Giao hoàng hậu vào lãnh cung. Vì thế nên Đồ man Hưng Phục



không dám tàn ngược quá nên tánh mạng họ Hùng mới còn được sống đến ngày nay. Tôi nghe nói vừa rồi Lương phu nhân mới sanh được một Tiểu công tử. Lại có một người kỳ nữ Hạng ngọc Thanh nhận là tiểu thiếp của Hùng quốc cũ. tự nguyện đầu giam. Phi Loan quận chúa cũng nài xin vào ngục thất, chớ không chịu tiếng ly hôn cùng họ Hùng. »

Mạnh gia Linh khen ngợi mà rằng : « Hùng vương thật là một người tận trung vị quốc, không ngờ ngày nay lại vương lấy cái tai nạn này ! Ta tới đây bây giờ cũng chưa có chủ ý gì, chỉ đành liều một chết ở trước mặt Thánh thượng. Đêm nay ta ngủ tại đây, rồi sẽ viết bốn tâu đề sáng mai vào tâu triều đình. »

Mạnh gia Linh đang nói chuyện thì bỗng thấy hai người nữ hầu ẩm hai đĩa hài nhi đến trước mặt mà bẩm rằng : « Bẩm lão gia ! Đây là hai con của Công chúa tôi mới sanh, cho ra chào lão gia đó ! »

Mạnh gia Linh cúi nhìn hai đứa bé. Một đứa con trai thì diện mạo đường hoàng, và một đứa con gái thì nhan sắc kiều my, thì lấy làm khen ngợi, rồi bỗng ngạc nhiên hỏi Triệu Lân rằng : « Quái lạ ! Không biết cứ sao đứa con trai này không giống mặt cha, mà lại giống Thượng hoàng như đúc. Hiền sanh thử coi kỹ lại coi. Này Nghiêu my Thuần mục (1) quả nhiên là chơn tướng đế vương. Chẳng lẽ cháu ngoại lại giống ông ngoại hay sao ? Hiền sanh ơi ! Việc này ta lấy làm nghi ngờ lắm ! »

Triệu Lân nghĩ thầm : « Việc này ta khó lòng mà giấu cứu phụ cho được. » Nghĩ vậy, mới truyền bảo hai người nữ hầu rằng : « Các người vào nhà trong nói với Công chúa, biếu người nhà sửa soạn dọn cơm. »

Triệu Lân lại nói : « Các người đề Công tử (tức là Hoàng tử) lại đây, còn ẩm Tiểu thơ vào. »

Mọi người vâng lời đi vào nhà trong. Triệu Lân ẩm Hoàng tử đứng dậy, một tay cài chặc cửa lại, rồi quay vào nói với

(1) Nghiêu my Thuần mục nghĩa là lòng máy như vua Nghiêu, con mắt như vua Thuần.



Mạnh gia Linh rằng : « Cứu phụ ơi ! Cứu phụ đã có lòng nghĩa  
ngờ vậy tôi xin nói thiệt, đưa con trai này tức là Hoàng tử  
đó ! »

Mạnh gia Linh mừng rỡ hỏi rằng : « Đâu đuổi ra sao,  
mới cho ta được rõ với. »

Triệu Lân mới thuật rõ lai lịch việc bỏ Hoàng tử vào  
giỏ thuốc đem ra cho Mạnh gia Linh nghe, và nói rằng : « Việc  
này trong ngoài không ai biết, chỉ chờ là Gia Tường công chúa  
đẻ, sanh đôi. Thái hậu đã mạng danh cho Hoàng tử là Dục  
An. Tháng trước Gia Tường công chúa có ốm Hoàng tử vào  
cung, Hoàng tử gần nhàn Hung hậu không hề chớp mắt, rồi  
hồng ỏa khóc, khóc mãi không nín, khiến cho Công chúa lo sợ  
vô cùng, phải tần Thái hậu xin ẵm ra, từ đó không dám đem  
Hoàng tử vào cung nữa. »

Triệu Lân nói dứt, Mạnh gia Linh rất lấy làm kinh ngạc,  
cầm tay Triệu Lân mà nói rằng : « Hiền sanh còn nhỏ tuổi mà  
đã lập được cái công to, chẳng những giữ vững giang sơn,  
mà nhà họ Mạnh và nhà Hoàng phủ sau này cũng chờ hiền  
sanh mới không đến nỗi tồn hoại thanh danh. Thôi, thôi ! Hiền  
sanh ngồi lên đây, để cho ta lạy tạ ! »

Nói xong, liền cúi xuống lạy, Triệu Lân kinh hoàng vội  
vàng đỡ dậy mà thưa rằng : « Xin cứu phụ đừng làm vậy,  
kẻo liện sanh tổn thọ ! Nhà Hoàng phủ tôi sanh ra con Phi  
giào là một cái họa lớn của nước nhà, nay tôi đâu cứu được  
Hoàng tử cũng chưa lấy gì làm công, chỉ xin một lòng tận  
trung để mong rằng sau này không đến nỗi diệt tộc vậy. »

Mạnh gia Linh ngồi viết bộn tấu, vừa viết vừa thở dài.  
Khi viết bộn tấu xong, lại ứa hai hàng nước mắt, rồi quăng  
viết xuống bàn, đứng dậy mảo áo chỉnh tề, ngồi đợi đến sáng.  
Mở sáng hôm sau, Triệu Lân bước vào, Mạnh gia Linh nói  
rằng : « Ta tự quê nhà tới đây, thiệt đã quyết liều một chết,  
hỏi vậy có đem theo một cái quan tài. Hôm nay vào tâu lãnh  
đủ thế nào sẽ biết. Nếu Thánh thượng từ từ hoặc trẫm thù  
thà hiền sanh nên bỏ ta vào cái quan tài ấy, lột hết triều phục



chỉ bận một cái áo mỏng mà thôi. Sống không cau giận được quân thượng, chết mặc mả áo càng thêm nhục đến tổ tông. Khi tiện nhi có đến đây để phò linh cửu về thì biển xanh nên đập phải giầu cao đường, chớ khiến cho lòng già phải đau xót.»

## Hồi thứ bảy

*Tim Thượng-hoàng, Thiếu-Hoa ra đi,  
Cứu Hùng-Hiệu, Lệ-Quân lập kế.*

Nói qua vua Anh Tồn muốn vào Nam nội triều kiến Thái hậu. Phi Giao hoàng hậu tâu : « Muốn tâu bệ hạ ! Nghe tin Thái hậu đã biến tâm, chỉ đợi bệ hạ đến thì phế bệ hạ rồi tha Hùng quốc trưởng và lập lần quân khác. »

Thiên tử trong lòng nghi hoặc, nên cáo bệnh, không dám đến triều kiến Thái hậu nữa, còn các việc triều chánh, thì giao hết cho một tay Phi Giao hoàng hậu. Tối ngày chỉ này ngự cung này, mai ngự cung khác, nghe dờn uống rượu, đùa giỡn cùng bọn cung phi. Phi Giao hoàng hậu lại gia thăng Đô man Hưng Phục và giao cho hai con của Hưng Phục được quản lãnh binh quyền, để nghiêm sát những tình hình trong cung, và ngoài thành, nhất là cung Thái hậu, bề có động tĩnh việc gì phải lập tức phi báo cho Phi Giao hoàng hậu biết. Phi Giao hoàng hậu nói với bọn Mã Thuận rằng : « Các người phải hết lòng với ta, nếu ai trể biếng thì chớ trách ta tệ bạc. Gia Trưởng công chúa thì cấm không cho vào cung, và vu cho Công chúa có ý muốn xui giục Thái hậu phế Thánh thượng mà lập Hồn vương lên làm Thiên tử. »

Một hôm, Phi Giao hoàng hậu ngồi trong cung, Mã Thuận đem các bốn tâu vào trình. Phi Giao hoàng hậu nhìn qua một lượt, rồi cầm bút ngọc phê phán mọi lẽ, giao cho đình thần. Sau hết lại có một bốn tâu của tất cả mười ba tỉnh, nói nhưn dân thấy Thượng hoàng bỏ đi, đều có lòng oán giận, xin Thánh thượng trở tỉnh mau mau, nếu không thì trong nước tất có ngày biến loạn. Phi Giao hoàng hậu xem rồi, nghĩ



thần : « Dân tức là gốc của nước, nếu lòng dân oán giận thì gốc nước tất phải lung lay, một mai gây nên việc binh đao. Thần này khổ lòng tránh khỏi tai vạ, vậy ngày nay ta phải nghĩ cách an dân, mới giữ vững được cái ngôi chí tôn này. » Phi Giao hoàng hậu ngẫm nghĩ hồi lâu, chưa tính được kế gì, bỗng thấy Mã Thuận lật đật chạy đến, tay cầm bốn tấu quì đứng mà rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu, có quan Thừa tướng Mạnh gia Linh vừa hết hạn nghỉ, nay đã về Kinh, xin vào bộ kiến, hiện còn chờ tại ngoài Ngọ môn, cho kẻ hạ thần đem bốn tấu vào trước, để đợi lượng trên chỉ phán. »

Hoàng hậu Phi Giao phán rằng : « Nếu vậy thì hay lắm ! Ta hiềm một nỗi thiếu người thân thuộc tay chơn, may sao lại có cứu phụ ta đến. Cứu phụ ta thuở xưa yêu mến ta, ta có thể đem ngoại sự mà phú thác cho người được. »

Mã Thuận vội vàng quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Kẻ hạ thần ngộ thấy nét mặt quan Thừa tướng nghiêm nghị quá. Nghe đâu người ở quê nhà tới đây, có đem theo một cái quan tài. Như vậy thì chắc có tình ý chi đây, xin lệnh bà xem bốn tấu trước, rồi sau sẽ triệu vào bộ kiến. »

Hoàng hậu Phi Giao lật đật, liền mở bốn tấu ra coi. Bốn tấu như sau này :

« Văn uyển điện Đại học sĩ kiêm Hộ bộ thượng thư Mạnh gia Linh xin cúi tâu để Hoàng hậu lượng xét :

« Hạ thần giã hạn về nghỉ trong một năm nay, không ngờ trong nước « sanh ra lắm điều biến cố : Thượng hoàng bỏ đi, Tả hậu loạn óc, trung « đồng như Bình giang vương mà cả nhà bị giam, chính trực như « Lương thừa tướng mà một thân chịu chết. Trên thì Thái hậu phiền « muộn, dưới thì nhơn dân oán hờn, bởi vậy nên sanh ra nhiều tai dị « như thủy潦, đại hạn và cướp giặc, vân vân... »

« Ngoài nghị huyên truyền, đều đổ lỗi cho Hoàng hậu, vì hôm « trước Thái hậu ban lời quở trách mà Hoàng hậu dám vô phép chống « lại, từ đó lại bỏ cả lễ thần hôn không vào triều kiến nữa. Càng « thường đảo ngược thì muốn dân còn trông cậy vào đâu. Thiên tử thất « đức, tội ác đã rõ ràng. Trách nào nước nhà chống sanh ra nhiều « việc. Cái họa hoạn sau này, hạ thần không nỡ nói hết. Hạ thần



« thiết nghĩ Hoàng hậu thuở nhỏ ở chốn khuê phòng có tiếng là người  
« thực nữ; lúc lớn vào nơi cung cấm, cũng nổi danh là bậc hiền phi,  
« Có sao lại tin dùng bọn nội giám Mã Thuận mà khinh rẻ các bậc  
« lão thần? Hoàng hậu sai Đồ man An Quốc và Đồ man Đình Quốc  
« luyện tập cấm binh ở trong nội thì định chống cự với ai? Một vị lão  
« thần bất phải đi về, quốc thể còn ra thế nào, thiết khiến cho nước  
« ngoài chế cười, tất có ngày sanh ra biến loạn.

« Ngày nay chỉ còn một kẻ, Thiên tử và Hoàng hậu phải vào triều  
« kiến Thái hậu mà tạ tội. Lại rước Hưng hậu về chánh cung và tha  
« cho gia quyến họ Hàng. Triệu Sư thần Doãn thừa tướng ở Cao ly về  
« ban chiếu thư cho thiên hạ, tự nhận các điều tội ác của mình. Như  
« vậy thì Thượng hoàng sẽ trở về mà Thiên tử cùng Hoàng hậu cũng  
« được an toàn. Hạ thần cũng biết chắc rằng kẻ hạ thần nói ra thì sẽ  
« có tai vạ; nhưng hổ mình ở ngôi tể phụ lại lộn độn vào hàng quốc  
« thích hoàng thân, nên dầu chết cũng cam, không dám ngán một  
« làm thình, nên khi hạ thần từ quê nhà tới đây, đã đem theo một cái  
« quan tài, để đợi linh Hoàng hậu đó.»

Hoàng hậu Phi Giao xem dứt, nghiêng rằng hét lên rằng :  
« Quái lạ ! Ta tưởng là cứu phụ ta tới đây để giúp ta một tay  
« mà chính đốn triều chánh, ai ngờ mới đến nơi, đã dám đứng  
« bốn lâu nói càn, chế Thánh thượng là bất hiếu, và chê ta là  
« thất đức. Như vậy thì ta nhện làm sao cho được ? Mạnh gia  
« Linh ! Mạnh gia Linh ! Người chớ cậy là cứu phụ ta. Ta nói  
« thiệt cho người biết, dầu cho thân phụ và thân mẫu ta tới đây  
« ta cũng không nề. »

Liền kêu Mã Thuận mà phán rằng : « Người ra lột mào  
« áo Mạnh gia Linh, rồi tống vào ngục thất lập tức cho ta. »

Mã Thuận vâng lệnh lui ra. Hoàng hậu Phi Giao cúi đầu  
« ngấm nghĩ, bỗng kêu Mã Thuận lại mà rằng : « Mã Thuận,  
« khoan đã! Hãy để ta ra tiếp kiến, xem hần nói thế nào đã. »

Nói rồi cho triệu Mạnh gia Linh vào. Mạnh gia Linh vào  
« tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Hạ thần được ơn về nghĩ  
« cũng muốn ở quê nhà để phụng dưỡng song thân. Nhưng xa  
« nghe có sự biến loạn chánh sự trong triều, khiến cho lòng  
« già thêm đau đớn. Hạ thần bất đắc dĩ phải vào đây diện



lưu. Nếu Hoàng hậu không nghe lời thì xin giáng chỉ nghiêm trị. Hạ thần đầu chết cũng còn hơn sống mà phải khổ tâm.»

Hoàng hậu Phi Giao nghe lời, liền biến sắc mặt rồi cười lại phán rằng : « Hỡi cứu phụ ! Trong lòng tôi cay đắng muôn vào. Tôi cũng tưởng là được cứu phụ tới đây để giải oan cho tôi, ai ngờ cứu phụ lại quá nghe lời kẻ khác sàm báng mà đem lòng oán trách. Từ khi tôi vào cung, vẫn một lòng tôn kính Hùng hậu, không ngờ đến khi song thân tôi về quê nhà thì Hùng hậu bỗng biến tâm, tin lời cung nữ mà lập mưu hiểm độc, may nhờ có Tư thiên giám tâu trình, mới xet ra được. Việc ấy chứng cứ rõ ràng, như vậy mà Thái hậu lại bất công, cố ý binh vực Hùng hậu, rút gươm toan chém tôi đi. Thế gian này không bao giờ lại có sự lạ như việc Thái hậu nỡ lòng muốn phế Thánh thượng. Vì vậy Thánh thượng không dám đến triều kiến Thái hậu. Cứu phụ nghĩ coi, nếu Thái hậu phế Thánh thượng mà lập Hôn vương hoặc Triệu vương thì còn chi là giang sơn. Vì vậy mà tôi phải tạm cầm quyền chánh, kéo Thánh thượng nhu nhược, không chế nổi sự dom ngó của đình thần cùng Hôn vương và Triệu vương. Tôi đem cấm binh vào trong nội là để phòng Thái hậu, vì chắc đâu Thái hậu chẳng sanh lòng hại con. Tôi xem trọng khi Thái hậu rút gươm thì quả không còn chút gì là tình mẹ con nữa. Tôi có cái trách nhiệm phải bảo hộ Thánh thượng, nếu tôi không cầm quyền chánh thì giang sơn này chưa biết nay đã thuộc về tay ai. Cứu phụ trách tôi trọng dụng bọn lớn thất, nhưng cứu phụ nên biết rằng : Muốn cho gốc vững tất phải nương nhánh. Triều thần quá nửa là phe Hùng Hậu, nếu hần biết hết sức bảo hộ Thánh thượng thì hẳn tức là trung thần. Còn nội giám Mã Thuận chẳng qua sai khiến việc thường, có đâu lại được can dự đến triều chánh. Cứu phụ quá tin những lời đồn phỉếm, mà không hiểu rõ chơn tình, cứ một mực buộc tội cho tôi, nói nhiều câu thiệt tức cười quá. Cứu phụ ơi ! Sự thế của tôi ngày nay cũng như là cỡi cọp, không thể xuống được. Nếu cứu phụ muốn bắt tôi theo như lời tâu của cứu phụ thì xin đợi đến ngày Thượng hoàng về. Ngày



nay tìm khắp trong mười ba tỉnh mà không biết tông tích Thượng hoàng ở đâu. May sao lại gặp cứu phụ tôi đây, cứu phụ đã là một bậc thần tin đại thần, dám xin nhờ cứu phụ đi tìm Thượng hoàng giúp. »

Mạnh gia Linh tâu rằng : « Hạ thần tuy là thờ Thượng hoàng trong hai mươi năm trời, nhưng mặt mày tướng mạo của Thượng hoàng tôi không được tường cho lắm, phải có người nào xưa nay hay hầu cận, mới có thể đi kiếm không lầm. Huống chi Thượng hoàng đã bỏ ngôi mà đi thì chắc mộ đạo tu hành, mà đã tu hành, Thượng hoàng phải cải dạng náu song, như vậy hạ thần cũng khó nhận cho được. Nội giám Mã Thuận từ thuở nhỏ hay hầu cận ở bên mình Thượng hoàng, xin Hoàng hậu sai hắn đi thì mới được việc. »

Mã Thuận nghe Mạnh thừa tướng tâu như vậy thì lưỡng cuống kinh sợ, bỗng thấy Hoàng hậu Phi Giao tỏ ý không bằng lòng mà phán rằng : « Trong bốn tâu của cứu phụ chỉ trích những tội lỗi của tôi, tôi không hề trách giận. Cứu phụ nói nên đi tìm Thượng hoàng, nay tôi theo lời mà nhờ cứu phụ việc ấy, cứu phụ lại chối từ sợ khó, vậy thì cứu phụ đem quan tài tới đây, chẳng qua cũng là mua danh, để muốn cường bách Thánh thượng phải theo lời mình đó. »

Hoàng hậu Phi Giao nói khịch như vậy, khiến cho Mạnh gia Linh phải nhận lời xin đi. Hoàng hậu Phi Giao mừng lắm, liền cầm bút ngọc mà phê cho Mạnh gia Linh được quyền đi kiếm soát hết các danh lam thắng tích trong mười ba tỉnh để tìm Thượng hoàng. Hoàng hậu Phi Giao kêu nội giám đem rượu đến, rồi rót ba chén rượu đầy, mời Mạnh gia Linh uống mà phán rằng : « Xin cứu phụ hết lòng tìm cho được Thượng hoàng, bề tìm được Thượng hoàng về đây thì tôi xin rước Hùng hậu, tha Hùng vương, và trả lại quyền chánh. Ấi phải ai trái, lúc ấy sẽ được rõ ràng. »

Mạnh gia Linh vưng lệnh ra đi, Hoàng hậu Phi Giao vào trong cung, cười mấy tiếng mà rằng : « Này Mã Thuận, ta sai



Mạnh gia Linh đi tìm Thượng hoàng, người có hiểu ý của ta không ? »

Mã Thuận quì má tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu, hạ thần ngu muội, không hiểu được ý kiến cao minh. »

Hoàng hậu Phi Giao phán rằng : « Quan dân các tỉnh ngày nay vì lòng quý mến Thượng hoàng mà sanh ra oán giận, nên ta sai quan đi tìm Thượng hoàng, làm cho lòng dân bớt xao xuyến. Vả Mạnh gia Linh đứng biểu trách ta, ta giết thì mang tiếng ác, chỉ bằng sai hần đi tìm Thượng hoàng, nhưng ta chắc rằng phương trời thăm thẳm, biết bao giờ tìm được. Hần phải đi xa, trước là khỏi ngăn trở việc của ta, sau là phe Hùng Hiệu không giao thông với hần được. »

Hoàng hậu Phi Giao nói chưa dứt lời, Mã Thuận vội vàng quì lạy tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Hoàng hậu tính như vậy thiệt là diệu kế ! »

Nói về Phò mã Triệu Câu và Hùng khởi Thần từ khi về tới qua nhà, Phò mã thay áo đồ tang, Hùng khởi Thần thì làm lễ viếng. Hoàng phủ Thiệu Hoa hỏi Triệu Câu rằng : « Từ khi ta cùng mẹ con trở về quê nhà, công việc trong cung không hiểu một chút gì, chỉ nghe những lời truyền ngôn, chưa chắc đã được đích xác. Chẳng hay Hùng hậu vì có chi mà thành ra bệnh loạn óc, con nên thuật rõ cho ta nghe. »

Triệu Câu nghe nói, có vẻ buồn rầu, thuật hết đầu đuôi mọi việc trong cung cho cha mẹ nghe, và nói : « Ngày nay cô phụ và cô mẫu (vợ chồng Hùng Hiệu) con phiền muộn không biết đường nào, chỉ lo ngày sau sẽ sanh nhiều tai vạ, bởi vậy mới cho anh Hùng khởi Thần theo con về đây trước là viếng tang sau cũng là lánh nạn. Con về quê nhà lần này là muốn lánh thân ra ngoài, để chiêu tập quân mã đợi đến ngày báo quốc. Các hành động của Phi Giao sẽ làm cho nguyên triều đổ nát, nên con xin hết sức đề chấn chỉnh lại giang sơn. »

Phò mã Triệu Câu nói chưa dứt lời, Hoàng phủ Thiệu Hoa thở dài mà rằng : « Nhà ta thuở nay một lòng trung thành với nước, ai ngờ ngày nay lại bỗng sanh ra đũa ngoặt



nữ này. Ta còn mặt mũi nào mà trông thấy Hùng ân huynh ta nữa. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa lại nói với Mạnh lệ Quân rằng :  
« Bây giờ Phu nhơn nghĩ thế nào, chẳng lẽ cứ ngồi nhìn !  
Tôi còn phải thủ hiếu ở đây để giữ phần mộ song thân, vậy  
Phu nhơn nên về Kinh mà khuyên ngăn con gái. »

Mạnh lệ Quân làm thình ngấm nghĩ giã lâu, rồi nói : « Để  
huôn huôn mấy ngày, tôi còn phải sắp đặt các công việc.  
Nay nhơn có Hùng khởi Thần tới đây, vậy để nhờ  
chàng ở nhà rèn tập sự học hành cho các con nhỏ. Còn Triệu  
Cầu phải lo chiêu tập quân mã, phòng khi có sự động binh,  
còn phu quân cũng chớ nên nóng nảy. Theo lời Lưu phu  
nhơn nói thì giang sơn này còn rối loạn trong mười năm. Tôi  
về Kinh bây giờ cũng vô ích, nhưng chẳng lẽ ngồi nhìn, cho  
nên tôi phải đi. »

Lúc ấy đã tối, mọi người ngồi vào ăn cơm. Cơm xong,  
Mạnh lệ Quân biểu đưa Hùng khởi Thần qua tây phòng nằm  
nghỉ. Sáng hôm sau, mặt trời lên đã cao mà không thấy Hùng  
khởi Thần dậy, Mạnh lệ Quân vội vàng chạy ra tây phòng thì  
thấy màn còn bỏ xu xuống chưa cuốn. Mạnh lệ Quân vén  
màn rồi cất tiếng kêu. Hùng khởi Thần thở dài một tiếng  
thưa rằng : « Không biết tại sao hôm nay con nhức đầu và  
nóng sốt quá, không dậy được nữa. »

Mạnh lệ Quân bắt mạch rồi nói rằng : « Con chỉ bị bệnh  
thương hàn, lại cũng vì ưu tư quá độ nữa. Bệnh thương hàn  
có thể trị hết được, nhưng còn sự ưu tư thì con nên phải tự  
bài giải cho khuây. Song thân con cho con về ở đây là muốn  
giữ lấy dòng dõi mai sau, vậy con chớ nghĩ ngợi mà làm cho  
bệnh thêm nặng. »

Đang nói, bỗng thấy gia đình vào báo rằng : « Bẩm vương  
gia và vương phi ! Hôn vương có phái người đến triệu Phò  
mã. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa nghe báo, liền thúc hối Phò mã  
Triệu Cầu đi. Triệu Cầu cáo từ cha mẹ, lại vào cáo từ Hùng  
khởi Thần và dặn phải cố gìn giữ thân thể cho được mau lành



bệnh. Lúc ấy Mạnh lệ Quân đã chế thuốc xong rồi, đem hòa với nước trà cho Hùng khởi Thần uống. Lại bắt một đĩa tiêu đồng ở hầu luôn bên cạnh. Hai vợ chồng Hoàng phủ Thiệu Hoa ngày đêm khuyên giải, Tô phu nhơn cũng thỉnh thoảng đến đề sảo sóc. Hùng khởi Thần thấy nhà Hoàng phủ quý trọng mình như vậy rất lấy làm nề nang, cũng cố gắng làm khuấy, thành ra bệnh cũng lần lần thuyên giảm. Cách ngày Nguyên tiêu được ít lâu, bỗng nghe báo có Phò mã Triệu Cầu về. Khi vừa thấy cha mẹ, thì Phò mã nét mặt hoảng hốt, chưa kịp lay chào, liền thò tay vào trong mình, lấy ra một phong thơ, đọc trịnh mã thura rằng : « Thưa song thân ! Đêm Nguyên tiêu vừa rồi, Thượng hoàng ra xem cuộc huê đăng rồi bỗng bỏ đi mất, nên cô phụ ( Hùng Hiệu ) con phải cho người đến phi báo cho cha mẹ hay. »

Vợ chồng Hoàng phủ Thiệu Hoa nghe nói, giật mình kinh sợ, ngờ ngẩn như người mất vía mất hồn. Hồi lâu định tĩnh tinh thần, mới mở thơ ra đọc. Thơ như vậy :  
« Tôi là Hùng Hiệu xin cớ lời kính thưa Hoàng phủ  
« vương gia rõ chuyện : Đêm Nguyên tiêu vừa rồi, Thượng  
« hoàng ra xem cuộc huê đăng, rồi bỗng thiếu mất tích,  
« nơi giám Quyển Xương cũng đi theo. Quan dân nghị luận  
« phần vãn, không hiểu duyên cớ làm sao mà Thượng hoàng mất  
« tích. »

« Sau hỏi ra mới biết : Từ khi Triệu vương và Hôn vương đi  
« thọ phong, hai bà Ôn phi và Mai phi cũng đi theo, còn Thái hậu  
« thì đau hoài không bớt, cho nên Thượng hoàng buồn bực, mới phần  
« chi mà bỏ đi tu. Hiện nay quan dân rối loạn, vương phi nên mau  
« mau về Kinh, để tìm lời khuyên răn Phi Giao hoàng hậu, nếu  
« không thì càng thương đảo ngược. Tôi là kẻ vô phu vô học, đâu có  
« chết cũng không ích gì. »

« Hùng Hiệu bài thơ »

Hoàng phủ Thiệu Hoa đọc xong bức thơ, giậm chơn vật mình, kêu trời kêu đất. Mạnh lệ Quân cũng sợ hãi mặt mày tái mét. Cả nhà đang hoảng hốt lo phiền thì Lưu yển Ngọc nói : « Bây giờ phải làm thế nào ? Hay là Mạnh vương phi nên mau mau về Kinh, kéo ngày nay Thái hậu ở trong cung, khóc cũng đã hết nước mắt. »



Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Bây giờ không còn kể gì chỗ được, chỉ bằng ta liệu mình đi tìm Thượng hoàng. Dầu tang cha mẹ chưa tròn ba năm, nhưng cái ơn triều đình trong bấy nhiêu lâu, tưởng cũng cần phải báo đáp. Ta đi chuyến này, hẳn tìm thấy Thượng hoàng, ta sẽ trở về, nếu không thì thân này dành liêu với mũi gươm bạc, để tỏ cái lòng báo quốc của ta. »

Công tử Triệu Thoại, lúc ấy hãy còn nhỏ tuổi, nắm lấy áo Hoàng phủ Thiếu Hoa rồi khóc mà thưa rằng : « Thân phụ đi tìm Thượng hoàng, xin cho con đi theo, để con được hằng ngày gần gũi thân phụ. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa khóc mà nói rằng : « Con ơi! Đường xá xa xuôi, con còn nhỏ dại, đi làm sao cho được? Và cha đi chuyến này tất phải thay hình đổi dạng, mà cũng chưa biết đi về phương nào. Trải qua vạn thủy thiên sơn, ta đem con trẻ đi theo sao cho tiện? »

Triệu Thoại cứ lần khóc đòi đi, Mạnh lệ Quân nói : « Con trẻ tuy nhỏ, nhưng đã biết hiếu, chỉ bằng phu quân cho con đi theo. Và xem ý trong bức thư này, quả nhiên con Phi Giao hành hung, mà cứ theo lời Lưu phu nhân nói thì cái tai vạ của nhà ta mai sau chưa biết thế nào. Thế thì bớt được người nào là may cho người ấy, vậy phu quân nên cho con đi theo rồi khi đến Vân nam sẽ gửi con cho gia huynh (Mạnh gia Linh) tôi để cho nó ở đó học tập. Tô phu nhân là người thông hiểu, có lẽ nào lại vì tình mà không cho con đi. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa ra lạy trước mộ song thân mà vái rằng : « Vong hồn Thân phụ cùng thân mẫu có linh xin chứng chiếu đưa con bất hiếu này, ngày nay vì việc nước mà không thể thủ hiếu ở đây để trông coi phần mộ cho đủ ba năm được, vậy xin song thân phù hộ cho con tìm thấy Thượng hoàng. »

Triệu Thoại cũng cải dạng làm một đứa đạo đồng. Có tên gia đình là Trương Văn đi theo, đem các đồ hành lý và vàng bạc. Phò mã Triệu Cầu nắm lấy tay em, rồi ứa nước mắt khóc. Mạnh lệ Quân và Lưu yển Ngọc cũng ôm lấy mà khóc.



và nói rằng : « Con đi theo thân phụ, vậy con phải cần thận. Hễ khi tới Vân nam, con phải ở lại nhà bà ngoại mà cố chí học hành. »

Triệu Thoại cũng quì xuống đất, khóc mà thưa rằng : « Nàng Đê Oanh thuở xưa mới lên chín tuổi mà đã biết đứng thờ cúng cha, huống chi con là nam tử, chẳng lẽ lại không biết tận hiếu hay sao ? Ngày nay con đi theo cha con, dẫu đường xá xa xôi, nhưng chưa lấy chi làm khổ sở cho lắm. Con không kịp cáo từ thân mẫu (Tô yển Tuyết) con, tức là có tội. Xin nói giùm cho con, hễ cha con tìm thấy Thượng hoàng, chừng ấy một nhà sẽ sum hiệp, con tuy đi mất nửa thì xin cũng coi con như hòn máu dể rơi vậy thôi. »

Triệu Câu nghe đến câu thương tâm ấy, liền ôm em mà khóc òa lên, mà rằng : « Thôi, em cứ yên lòng mà đi theo thân phụ. Ven trời góc biển, em nên giữ ngọc gìn vàng. Còn Tô mẫu ở nhà, nếu có nhớ em, anh sẽ tìm lời khuyên giải. »

Hùng khởi Thấn cũng khóc mà đi đưa. Lúc ấy Hoàng phủ Thiệu Hoa cùng Triệu Thoại dứt áo ra đi, làm cho cả nhà xót thương than khóc. Khi đi khỏi rồi, Triệu Câu và Hùng khởi Thấn cùng về phủ trước, Mạnh lệ Quân và mọi người cũng sắp đặt về sau. Triệu Câu thuật chuyện cho Tô yển Tuyết nghe. Tô yển Tuyết nghe qua lấy làm vui lòng. Triệu Phụng và Triệu Tường nghe nói Triệu Thoại đi theo cha, thì oán trách Triệu Câu mà rằng : « Sao trường huynh không cho người kêu bọn em để bọn em đi tiễn biệt cha và ngũ đệ. Trường huynh ơi ! Cha đi chuyến này, biết bao giờ cho bọn em thấy mặt. Bấy giờ chắc cha đi chưa xa, vậy đề cho bọn em chạy theo để đưa cha một đôi. »

Phò mã Triệu Câu nói : « Các em chớ nên đi ! Cha muốn đến ơn triều đình, nên quyết chí đi tìm Thượng hoàng là phải, còn anh và tam đệ (Triệu Lân) thì đã xin hiền minh tận trung báo quốc, chắc sau này cũng không ở nhà. Tai vạ tây trời, chưa biết ngày nào xảy đến, vậy các em nên ở nhà chăm việc



học hành, trước là để hầu hạ sớm khuya cho cha mẹ vui lòng, sau là để giữ lấy dòng dõi nhà Hoàng phủ ta đó ! »

Sáng hôm sau, Hôn vương cho người đến triệu Phò mã Triệu Cầu. Triệu Cầu biết là vì việc Thượng hoàng, mới thưa với Mạnh lý Quân, rồi lập tức đi ngay. Tới nơi, Hôn vương ngó thấy, liền nắm tay, đưa vào bái yết bà Thái phi (mẹ Hôn vương.) Bà Thái phi đang ngồi ở trên giường, nước mắt chảy quanh, ngó thấy Phò mã Triệu Cầu vào, vội vàng đứng dậy mời ngồi và nói rằng : « Phò mã ơi ! Có một chuyện rất lạ lùng ! Tôi nghe đồn đêm Nguyên tiêu vừa rồi Thượng hoàng ra xem cuộc huê đăng, rồi bỗng bỏ đi mất, chẳng hay có quá như vậy không ? Xin Phò mã nói cho tôi biết với. »

Phò mã Triệu Cầu nghe nói, ứa hai hàng nước mắt, khóc mà thưa rằng : « Việc Thượng hoàng bỏ đi, hiện có phong thư của Hùng vương mới gửi tới đây, xin đệ trình để Thái phi coi cho rõ chuyện. »

Nói rồi, liền dựng phong thư lên. Bà Thái phi cầm đọc, rồi la lên một tiếng ngã lăn ra, tay chơn lạnh như đồng, nét mặt tái mét. Hôn vương và Phò mã Triệu Cầu chẳng còn hồn vía nào nữa, liền kêu các cung nữ đến, áp nhau vực bà Thái phi lên giường, và đem nước khương thang cứu tử. Hồi lâu, bà Thái phi mở mắt nhìn, thở dài một tiếng, rồi khóc mà than rằng : « Thượng hoàng ơi ! Chẳng hay vì cơ gì mà Thượng hoàng lại bỏ giang sơn mà đi ! Bảy giờ đất rộng trời cao, còn biết đâu mà tìm cho được ! Thái hậu thì bệnh lâu chưa hết, Thánh thượng thì nhu nhược, chánh sự chẳng còn trật tự gì. Ngày nay Thượng hoàng bỏ đi chắc nước nhà khó lòng đã giữ cho khỏi rối loạn. »

Hôn vương cũng khóc rằng : « Phụ hoàng nở lòng nào bỏ con mà đi ! Giã sử con còn ở tại Nam nội thì quyết không khi nào để đến nỗi như thế này. »

Phò mã Triệu Cầu nói với bà Thái phi rằng . . . Xin Thái phi nín khóc, cho hạ thần được trấn thuyết mấy lời. Hạ thần thiết nghĩ sự thế ngày nay, không phải lấy cái khóc mà làm nên được. »



Bà Thái phi gạt nước mắt, kêu các cung nữ đỡ ngồi dậy. Phò mã Triệu Câu nói : « Hiện nay cha con Đồ man Hưng Phục bề ngoài giả cách giúp đỡ Phi Giao hoàng hậu, nhưng bề trong có ý phản nghịch, hay liên kết bè đảng, chiêu tập nhơn mã, chắc có ngày nó chiếm đoạt ngôi trời. Vậy đại vương nên tâu với triều đình rằng ở đây có nhiều hải tặc, xin chiêu tập thêm nhơn mã để giữ cho được yên dân. Đại vương nên xuất cửa kho mộ quân, rồi giao cho hạ thần luyện tập. Hễ Đồ man Hưng Phục nổi loạn thì ta sẽ cất quân về mà thù phục giang sơn. Làm như vậy thì Thái hậu mới được an toàn, mà Thượng hoàng nghe tin, cũng vui lòng mà trở về. » Hôn vương nghe nói, khen ngợi mà rằng : « Nếu vậy thì là một cái mưu kế rất diệu ! Việc nước sau này trông cậy ở tay Phò mã đó ! »

Bà Thái phi ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói : « Việc này ta phải bàn với Hoàng phủ Tương vương mới được. Mạnh vương phi tài trí kiêm toàn, ít người sánh kịp, ta chắc thế nào cũng sẽ trừ tính được việc này. »

Phò mã Triệu Câu vừa khóc vừa thuật chuyện Hoàng phủ Thiếu Hoa cải dạng đi tìm Thượng hoàng cho bà Thái phi nghe. Bà Thái phi và Hôn vương nghe nói, đều khen ngợi Hoàng phủ Thiếu Hoa là một bậc trung thần. Phò mã Triệu Câu cáo từ lui ra. Khi về tới phủ, thấy Mạnh vương phi và hai bà Tô, Lưu phu nhơn đều ngồi ngơ ngẩn, Phò mã Triệu Câu kinh ngạc vội vã hỏi rằng : « Chẳng hay có việc chi vậy ? »

(Xem tiếp tập 15)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678



HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Tập 15

Thy 5<sup>th</sup> Quận Tân Hòa

2 avril 1972

$$N_{\text{th}} = 2 \times 10^3 \times 2$$

2 Oct 1938

1. 26. 11. 1900

part 1979 revised

Lưu yển Ngọc nói : « Có hai cuốn bình thơ, cất kỹ trong hộp vàng nầy. Ngày nay mở cái hộp vàng ra coi lại thì hai cuốn bình thơ không biết ai lấy mất. Sau hỏi đứa nữ tỳ, mới biết là hồi đầu năm trước, con Phi Giao có mở coi, mà không biết đã cất vào chưa. Vì vậy mà vương phi buồn rầu, đến giờ vẫn chưa dùng cơm sáng. »

Phò mã Triệu Cầu cười mà đáp rằng : « Lo chi điều ấy ! Từ xưa đến giờ, kẻ là không bao giờ thắng được người chánh đạo. » Mạnh lệ Quân thở dài mà than rằng : « Triệu Cầu con ơi ! Con nói tuy phải, nhưng con Phi Giao hành hung, ta về Kinh chuyển nể, có thể khuyên răn được thì khuyên răn, bằng không thì ta tâu Thái hậu mà truất đi hoặc giết đi cũng chẳng tiếc chi. Nay nó lại thông hiểu các phép hồ phong hoán vô, khó lòng mà trị nổi, vì vậy mà ta chưa biết liệu sao đây. » Mạnh lệ Quân nói rồi vạt mình lần khấc . Phò mã Triệu Cầu khuyên giải mà rằng : « Muốn việc chẳng qua tại trời, xin mẹ chớ phiền muộn. Hôm nay Thái phi có dặn con thừa vói mẹ đến đó, để Thái phi giải bày khúc nôi. » Triệu Cầu lại thuật rõ đầu đuôi cho Mạnh lệ Quân biết việc Hiền vương đã định dựng biểu tâu triều đình, xin chiêu tập thêm quân mã, vân vân. Lưu yển Ngọc lau nước mắt mà nói với Mạnh lệ Quân rằng : « Ngày nay việc nước trông cậy ở tay vương phi. Một thân coi trọng hơn mấy vạn quân, xin vương phi phải giữ ngọc gìn vàng, chớ nên phiền muộn quá. » Sáng hôm sau, Mạnh lệ Quân qua yết kiến bà Thái phi. Thái phi cầm ở lại trò chuyện mấy ngày rồi mới cho về phủ. Phò mã Triệu Cầu thì xuất liên nhê để chiêu tập quân mã, hằng ngày luyện tập ở phủ Hiền vương. Công việc trong nhà, có hai



Phu nhơn : Tô yển Tuyết và Lưu yển Ngọc quản trị. Hùng khởi Tâu thì rèn tập cho các em nhỏ học hành, Mạnh lệ Quân dặn bảo đầu đó, chỉ còn đợi chọn ngày để về Kinh. Bỗng có Mạnh Khôi (con Mạnh gia Linh) đến viếng tang. Mạnh Khôi nghe tin Hoàng phủ Thiển Hoa bỏ đi tìm Thượng hoàng thì thở dài mà than rằng : « Phương trời thăm thăm, biết đâu mà tìm. Chả tôi ở nhà nghe đến việc này, thế nào cũng sắp đặt về Kinh. Vậy con làm lễ viếng tang rồi, cô mẫu cho con xin cáo từ về liền mới được. » Mạnh lệ Quân nói : « Đừng đi đâu vội ! Đã mấy năm nay cháu mới gặp cô, cháu hãy ở đây mấy bữa để cho cô hỏi chuyện. »

Nói chưa dứt lời thì có Tô yển Tuyết cùng Lưu yển Ngọc bước vào. Mạnh Khôi quì xuống lạy chào, hai Phu nhơn đỡ dậy mời ngồi, rồi ăn bữa hời han trò chuyện. Lúc ấy Triệu Cầu còn ở trong phủ Hồn vương để luyện tập quân mã, có khi cả tháng mới về một lần. Khi về tới nhà, thấy Mạnh Khôi liền cầm ở lại, không cho về, chẳng ngờ ngày tháng trôi đưa, thắm thoát đã đến cuối xuân. Một hôm, Triệu Cầu về, nói với Mạnh lệ Quân rằng : « Con nghe tin đến Hùng hậu đem bùa trấn yểm ở trong cung, vì vậy mà toàn gia họ Hùng đều bị tội, việc ấy chưa biết có được đồng như vậy hay không? »

Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe báo có gia đình Hùng vương là Châu Thống xin vào bái yết Mạnh vương phi cùng Phò mã. Cả nhà nghe báo, đều lấy làm ngạc nhiên chưa biết việc lành dữ thế nào. Phò mã Triệu Cầu nói : « Ta cứ kêu nó vào đây tự nhiên sẽ hiểu. »

Nói rồi truyền gia đình cho Châu Thống vào. Khi Châu Thống vào tới nơi, thấy Mạnh lệ Quân và Phò mã Triệu Cầu, liền quì xuống đất thưa rằng : « Trẫm lạy Vương phi ! Trẫm lạy Phò mã ! Mau mau cứu lấy toàn gia tánh mạng chủ nhơn tôi. »

Mạnh lệ Quân ngạc nhiên hỏi rằng : « Chủ nhơn người có việc gì, mau mau nói cho ta nghe. »



Châu Thống vừa khóc vừa kể lễ đầu đuôi mọi việc Hùng hậu bị truất, Hùng vương bị giam và Thừa tướng Lương kiến Lân đập đầu tự tử ở cửa cung cho Mạnh lệ Quân nghe. Cả nhà nghe nói, ai nấy đều kinh hồn táng đờm. Còn Mạnh lệ Quân thì máu miệng trào ra, ngã lộn xuống đất. Cả nhà xúm lại kêu gọi, hồi lâu Mạnh lệ Quân mới tỉnh lại, khoát tay nói chớ rằng : « Ta không có việc gì đâu. »

Tô, Lưu hai Phu nhơn đỡ Mạnh lệ Quân dậy, cho uống nước sâm thang, hồi lâu tinh thần mới lần lần trấn định. Lại thấy gia đình ở ngoài hoảng hốt chạy vào. Hai Phu nhơn không biết có chuyện gì nữa mới đón hỏi thì chúng nó bẩm rằng : « Bẩm nhị vị Phu nhơn ! Hoàng công tử (tức Hùng khởi Thôn) đang ngồi ở thư hiên, tiếp được tin nhà, bỗng té ngựa ra chết giắc, Mạnh công tử (tức Mạnh Khởi) sai chúng tôi về lấy nước sâm thang để đem về cứu cấp. »

Nhị vị Phu nhơn kinh sợ, vội vàng chạy qua chốn thư hiên thì thấy Mạnh Khởi đang sấn sóc cho Hùng khởi Thôn. Hồi lâu, Hùng khởi Thôn hơi tỉnh, khóc nức nở mà rằng : « Song thân ơi ! ... »

Nhị vị Phu nhơn xúm lại khuyên giải rằng : « Hiền sanh hãy an lòng, đừng khóc thương lắm không ích gì cho nước. Sự tai biến này Hùng vương đã biết từ trước, cho nên mới biểu hiền sanh về đây. Hiền sanh nên cố gắng làm khuây, để sau này nghĩ cách báo thù. Hiền sanh hãy xem như phu quân ta thuở trước, trải bao gian khổ, mà vẫn một lòng sắt đá, chẳng chút chuyển dời. »

Tô yển Tuyết lúc ấy lòng như dao cắt, phần thương nghĩa huynh Lương kiến Lân, phần nhớ con gái là Phi Loan quận chúa nên ruột tâm bối rối, nỗi niềm càng nghĩ càng thêm cay đắng. Mạnh lệ Quân vẫn còn thổ huyết, mới nói với Triệu Cầu rằng : « Con ơi ! Con chớ lo sợ, ta hay có chứng cấp huyết, trong vài ngày thì hết, chẳng có hề chi. Nhưng ta còn hiểm về một điều Hùng khởi Thôn ở đây, nếu rồi đình giảng chỉ nữ tước thì làm thế nào ? Chi bằng chờ



chàng trốn qua Vân nam, thay họ đổi tên mà tạm trú ở ngoại gia, chờ đến khi họ Hùng được ân xá rồi, lúc ấy sẽ xuất đầu lộ diện. »

Phò mã Triệu Cầu và nhị vị Phu nhân nghe nói, đều cho là diệu kế. Tô yến Tuyết thở dài mà rằng : « Con Phi Loan bây giờ chắc cũng đang bị giam ở trong ngục thất. »

Lưu yến Ngọc nói : « Hầu đến nỗi như vậy, Hoàng hậu Phi Giao và Quận chúa Phi Loan là chị em ruột thịt với nhau là nào lại nữ lòng hại nhau ! » Phò mã Triệu Cầu nói : « Tuy Phi Giao không nữ lòng giam Phi Loan vào ngục thất, nhưng tôi chắc Phi Loan sẽ tình nguyện xin theo họ Hùng thì thành ra cũng phải vào ngục thất vậy. »

Cả nhà bàn tính hồi lâu, rồi mời Mạnh Khởi vào, và nhờ đưa Hùng khởi Thần về Vân nam. Mạnh Khởi nói : « Tôi cũng muốn trở về quê nhà, nay Hùng công tử đã được khỏe mạnh thì xin đi với tôi, trở về Vân nam cho tiện. »

Mạnh lệ Quân lại dặn nhị vị Phu nhân rằng : « Việc này chớ chậm trễ, hai chị nên sửa soạn cho Hùng khởi Thần đi liền bây giờ. » Nói rồi, sai người mời Hùng khởi Thần vào. Mạnh lệ Quân gượng ngồi rồi nói với Hùng khởi Thần rằng : « Việc tai nạn này có xảy ra, cũng là lỗi tại ta trước, nhưng sự thế đã như vậy, cũng không biết làm sao cho được. Có biết bảo thân mới phải là người minh triết, vậy hiền sanh nên theo Mạnh Khởi mà tạm lánh mình về Vân nam một ít lần. » Hùng khởi Thần nghe nói, trả lời đáp rằng : « Tôi nhờ ơn ba vị cứu mẫu bảo toàn cho, thiết lấy làm cảm tạ. Nhưng lòng tôi bây giờ đau như dao cắt, nếu cả nhà bị chết thì thân này còn mong sống làm gì ! Tai nạn này sánh với tai nạn lúc xưa thì bây giờ nặng nề hơn bội phần. Vì lúc xưa, chỉ có một mình họ Lưu vu oan giá họa mà thôi. Vả lại lúc ấy còn được vua thánh tôi hiền, đang thời thịnh trị, lại cứu phụ tôi lúc xưa là người đại tài, nên mới xoay trở thời cuộc lại được, chỉ như tôi nay là người ngu hèn không thể làm như cứu phụ lúc xưa được. Mà bây giờ không lẽ sống để rồi đến già cũng chết, cho



bằng về Kinh đầu thú, dễ được theo hầu hạ cha mẹ ở trong ngục thất còn có ích hơn. Cứu mẫu ơi ! Chớ như cái thân sống thừa này, còn sống ngày nào cũng dư ngày ấy mà thôi.

Mạnh lộ Quân nghe Hùng khởi Thấn nói thì chưa biết nói thế nào, Lưu yển Ngọc liền nói : « Hiền sanh nghĩ lắm ? Hiền sanh cũng là đường đường một thân nam tử, sá chi cái hiệu chổ mọn ỷ. Hiền sanh nên biết rằng đồng đội họ Hùng trông cậy ở hiền sanh, nay hãy tạm lánh mình, cố chí học hành, mai sau thay họ đổi tên, sẽ xuất đầu lộ diện mà dựng biểu ghi ơn cho thân phụ. Vả Mạnh vương phi chẳng bao lâu nữa cũng sẽ về Kinh tìm lời khuyên bảo con Phi Giao, có khi nó hối tâm mà ân xá cho họ Hùng chăng, lúc ấy một nhà lại được cùng nhau sum hiệp. Hiền sanh chớ nên trái ý song thân, hãy tạm lánh mình qua Văn nam, cô Mạnh cửu phụ là người trung trực, đối với họ Hùng, xưa nay thường có lòng quý mến. »

Tô yển Tuyết cũng khốc mã nói rằng : « Tuổi, nói nhiều làm chi ! Hiền sanh nên trốn qua Văn nam là hơn. Nếu triều đình giáng chỉ nã tróc hiền sanh, thì lúc ấy dầu muốn thoát thân, cũng khó lòng mà thoát cho được. Nghĩ lại thương chổ nghĩa huynh (Lương trấn Lân) đập đầu tự tử, để cho vợ con trăm phần khổ sở, mà tôi lại không giúp được chút gì. Còn nhớ ngày nào tôi đâm đầu xuống sông, nhờ nghĩa mẫu tôi cứu vớt, ơn sâu ấy chưa chút đáp đền. Lại nghĩ thương cho con gái tôi là Phi Loan cũng xấn duyên hãm phận, gặp lúc nhà chồng đang lúc hiểm nguy, chẳng biết cơ trời có định sau này vợ chồng được đoàn viên hay chăng ? Năm trước ta từ biệt con gái mà về quê nhà, lòng ta đớn đau như cắt, ngày nay, thêm một đứa con trai nhỏ theo phu quân ra đi, khiến ta càng thêm cay đắng muôn vắn. Nhưng vì là việc công, ta không dám nghĩ đến tư tình, cho nên phải bầm gan mà chịu. Ta là đàn bà còn nên lòng như vậy được, huống chi hiền sanh là bực lu cui. Hiền sanh nên yên lòng mà qua Văn nam lánh nạn. »



Nói chưa dứt lời thì Mạnh Khởi vào, cáo từ xin đi. Hùng khởi Thần bất đắc dĩ cũng phải đi theo. Mạnh lệ Quân nắm lấy tay Mạnh Khởi mà dặn rằng : « Hiền điệt về tới nhà, cứ nói là ta vẫn được khỏe mạnh, chẳng nên đem những nỗi đau lòng mà nói cho tổ phụ và tổ mẫu biết, kẻo người tuổi già sức yếu, mà thêm một mối thương tâm. Hiền điệt lại nên nói nhỏ với thân phụ và thân mẫu rằng : Ngày nay chẳng may xảy ra cái tai nạn này, ta cũng chưa biết số mạng ra sao nữa. »

Mạnh lệ Quân nói đến đó thì động mối thương tâm ngã ra bất tỉnh. Cả nhà xúm vào kêu róc và đổ nước sâm thang, hồi lâu mới tỉnh. Khi Mạnh lệ Quân tỉnh rồi, lại thúc hối Mạnh Khởi và Hùng khởi Thần lên đường. Bỗng có Phò mã Triệu Cầu ở phủ Hôn vương về. Phò mã Triệu Cầu nói : « Tôi nghe tin triều đình đã có giáng chỉ, có lẽ đến sáng mai thì tới đây. Tuy chưa biết có phải là nữ tróc Hùng công tử hay không, nhưng ta cũng nên lo trước. Bây giờ Hùng công tử phải thay hình đổi dạng, nói là con một người gia tướng, của phụ tôi nuôi làm nghĩa tử từ thuở nhỏ, đặt tên là Mạnh Văn. »

Phò mã Triệu Cầu lại kêu Châu Thống vào mà dặn rằng : « Người hãy theo Hùng công tử lánh mình sang ở nhà họ Mạnh tại Văn nam, để cho được yên việc. »

Châu Thống vâng lời. Hồi lâu Hùng khởi Thần cải trang vừa rồi, đi trà trộn với đám gia bộc. Phò mã Triệu Cầu và hai em tiễn ra đến ngoài cửa phủ, rồi hai bên gạt nước mắt từ biệt nhau. Khi Triệu Cầu trở về nhà, đem bức thư của tam đệ là Triệu Lan đệ trình cho Mạnh lệ Quân xem. Mạnh lệ Quân mở bức thư thấy viết như vậy :

« Con là Triệu Lan có mấy lời kính trình để ba mẹ rõ chuyện :

« Từ khi con tiếp thờ nhà, được tin thân phụ con đem ngũ đệ đi tìm Thượng hoàng, xa cách hai phương, lòng con nóng như lửa đốt. Muốn về mà không được, còn ở đây thì nguy hiểm vô cùng. Ngày nay biến cố như vậy, Hùng hậu bị oan, toàn gia Hùng vương bị giam vào ngục. Lương thừa tướng đập đầu tự tử. Thái hậu đã nhiều lần



phần uất, và hết sức bình vục, cho nên gia quyến họ Hùng mới chưa  
« bị hành hình. »

« Đồ man Hung Phục làm Thừa tướng, hai con của nó làm Long  
« cô tướng quân, đem cấm binh vào trong cung, giả danh là họ  
« hoàng gia, nhưng kỳ thiết có lòng phản nghịch. Xin thần mẫu  
« mẫu lo liệu về Kinh gấp, kéo con còn thơ ngây, một mình ở đây  
« khó lòng mà giữ an toàn được. Phi Giao giảng chỉ tha cho Phi Loan  
« để tránh ly hôn cùng họ Hùng, nhưng Phi Loan không chịu cái giá,  
« tình nguyện theo họ Hùng vào ngục thất. Hiện nay có chỉ nữ tróc  
« biên huyênh con là Hùng khởi Thần, chẳng bao lâu sẽ tới Văn nam,  
« vậy ta phải đề phòng trước mới được. »

« Đệ này quan dân nào loạn, chỉ đem ngày mong đợi thần mẫu  
« về triều, Hùng hậu may nhờ được Thái hậu đem vào ở Nam nội, mà  
« Thái hậu thì binh nặng năm liệt, Thành thượng cũng chẳng vào thăm  
« hồi lần nào, Phi Giao lại phao ngôn là Thái hậu muốn hại Thành  
« thượng để lập Triệu vương, như vậy là một mối nguy lớn cho nước  
« nhà đó. »

« Triệu Lân bái thưa. »

Người nào coi thơ cũng đều thở vắn than  
dài, lấy mắt nhìn nhau. Phò mã Triệu Câu nói :  
« Không biết có sao trong thơ lại không nói chỉ đến việc long  
thai. Mà không lẽ Thái hậu lại biến tâm như vậy, chắc có sự gì  
bí mật, cho nên không tiện viết ra được. » Mạnh lệ Quân tức  
giận thái quá, nghiêng hai hàm răng, bất tỉnh như sượng. Cả nhà  
xúm lại kêu réo hồi lâu mới tỉnh. Khi Mạnh lệ Quân tỉnh  
dậy, thở dài mà nói rằng : « Trời ơi ! Ta dầu có chết, cũng  
không tránh khỏi cái tội làm hại nước. Tiếc thay những bậc  
hiền thần danh tướng của Nguyên triều này, không ngờ lại bị  
khô bị nạn về tay họ Mạnh. »

Lưu yến Ngọc gạt nước mắt gắng gượng tìm lời khuyên  
giãi. Tô yến Tuyết thì nước mắt khóc hoài. Bỗng nghe báo có  
thánh chỉ đến, Phò mã Triệu Câu vội vàng ra nghinh tiếp.  
Trương Hồ đóng tuyền đọc tờ thánh chỉ. Đọc rồi Phò mã  
Triệu Câu liền nói : « Trương Hồ ! Người phụng chỉ đến bắt  
Hùng khởi Thần, nhưng hẳn đã đi qua nhà ông câu hôm hai  
mươi tháng ba vừa rồi. » Trương Hồ ngạc nhiên thưa rằng :



« Bây giờ biết làm thế nào? Ông cậu của hẳn quê quán ở đâu, tên họ là gì, làm nghề nghiệp gì, xin Phò mã chỉ giùm để chúng tôi theo bắt cho kịp. » Phò mã Triệu Cầu nói : « Ông cậu hẳn là một quan Tổng binh, nay đã cáo bệnh về hưu, hiện ở Giang Ninh, tên gọi Vệ đồng Bưu. Người nên lập tức đi liền, còn ta cũng sẽ đứng bên tàu để Thánh thượng rõ. » Trương Hồ nghe nói, có ý không vui mà rằng : « Bây giờ chúng tôi lại kéo nhau sang Giang Ninh thì biết lấy chi làm tiền lộ phí ? »

Phò mã Triệu Cầu truyền gia đình đem hai trăm lượng bạc trao cho Trương Hồ, Trương Hồ lãnh lấy rồi cáo từ lui ra noi theo đường Giang Ninh mà đi. Phò mã Triệu Cầu nghĩ thêm : « May mà thân mẫu ta lại biết liệu trước, nếu không thì ngày nay có quan Khâm sai đến, ta khó lòng giấu được Hùng khởi Thận. » Phò mã Triệu Cầu quay vào nhà trong thăm Mạnh lệ Quân, thấy Mạnh lệ Quân thần sắc hôn quỵên, lại khi tỉnh, khi mê, Cả nhà đều lấy làm lo sợ. Các thầy danh y trong tỉnh rước đã gần hết, mà căn bệnh cũng chưa giảm chút nào. Một hôm có quan Tuần phủ Thiếp mộc Nhĩ đến thăm, nói với Phò mã Triệu Cầu rằng : « Tôi có một người bạn tên là Nhạc Hiệu. Ông ta tinh nghề làm thuốc nổi tiếng danh y gia truyền đã ba đời. Gần một năm nay, ông ta ở với tôi, hay là Phò mã thử dùng đến thuốc và hoặc khi có công hiệu chăng ? » Phò mã Triệu Cầu nghe nói mừng rỡ, liền kêu gia đình là Triệu Thành mà dặn rằng : « Người cầm cái danh thiếp của ta, đi theo đại nhơn về nhà, để mời thầy thuốc. » Triệu Thành vâng lệnh, theo quan Tuần phủ về nhà. Khi tới nơi, Thiếp mộc Nhĩ nói cùng Nhạc Hiệu rằng : « Đây là gia đình của Hoàng phủ Phò mã sai đến rước tiên sanh để về coi mạch cho Mạnh vương phi đó ! » Nhạc Hiệu nói : « Tài học tôi chưa được bao nhiêu, chỉ sợ phụ cái công tiến cử của đại nhơn mà thôi. » Quan Tuần phủ nói : « Nghề làm thuốc của tiên sanh, tôi kính phục lắm. Và làm thuốc phải có thời, có khi tiên sanh gặp thời trị được bệnh cho Mạnh vương phi chăng ? »



Nhạc Hiệu vâng lời, liền đội mũo bện áo đi theo Triệu Thành về nhà Hoàng phủ. Phò mã Triệu Cầu nghe báo, vội vàng chạy ra nghinh tiếp, mời ngồi uống nước trà và kê lệnh trạng Mạnh lệ Quán cho Nhạc Hiệu nghe. Nhạc Hiệu lăm băm gật đầu, rồi nói : « Xin Phò mã cho tôi vào bắt mạch coi sao đã. » Phò mã Triệu Cầu đứng dậy đưa thầy thuốc vào nhà trong, lại sai nữ tỳ cuốn màn, để cho Nhạc Hiệu đến bắt mạch. Khi bắt mạch xong rồi, Nhạc Hiệu liền lui ra. Phò mã Triệu Cầu hỏi : « Tiên sanh coi mạch thân mẫu tôi thế nào, xin tiên sanh nói cho tôi biết. » Nhạc Hiệu nói : « Cứ như bình trạng của Mạnh vương phi đây không phải là nhẹ. Bởi vương phi đa tãi, xưa nay hay dùng quá tâm lực. Tâm khí đã hư, can hỏa phải vượng. Ngày nay lại gặp có sự bất bình, cho nên huyết hỗi sung khai mà thành ra như vậy. May mà nguyên khí còn vững cũng không đến nỗi gì. Nay chỉ huyết không nên dùng sâm. Các danh y đều cho là chứng huyết hư, bởi vậy càng bổ huyết thì huyết càng vọng hành. Bây giờ nên dùng bài « Dẫn hỏa qui nguyên » thì can hỏa sẽ được bình ổn ngay. » Phò mã Triệu Cầu gật đầu khen phải, rồi xin Nhạc Hiệu viết toa thuốc. Nhạc Hiệu viết toa rồi, lại nói với Phò mã Triệu Cầu rằng : « Cái toa thuốc này không cần phải gia giảm chi hết, cốt giữ làm sao cho vương phi đừng nghe đến những tin tức buồn rầu thì chỉ trong một trăm ngày, có thể bình phục như thường được. Nếu để cho có sự gì lo phiền giận dữ, thì dầu cho thuốc tiên cũng chẳng công hiệu được. Tuy là không chết, nhưng sau này cũng thành ra bệnh hậu. »

Nhạc Hiệu dặn rồi, cáo từ lui ra. Phò mã Triệu Cầu truyền đem tiền bạc ra để tiễn tống. Mạnh lệ Quán uống một nước thuốc rồi nằm thiu thiu ngủ. Cách mấy hôm sau, bệnh thể đã bớt nhiều. Phò mã Triệu Cầu tuy thấy bệnh đã bớt nhiều, nhưng bao nhiêu tin tức ở trong nội cung, nhất thiết không dám cho biết một chút gì nữa. Công việc trong nhà đã có Phu nhân lo liệu. Hai cậu đệ nhị và đệ tứ Công tử thì lúc nào cũng hầu hạ luôn ở bên mình Mạnh lệ Quán. Mạnh lệ



Quân tinh thần đã trấn định, trong khi nhân họ, mới hồi hai Công tử rằng : « Chẳng hay ai hết thuốc cho ta uống như vậy ? »

Nhị vị Công tử mới thuật chuyện rước Nhạc Hiệu đến hết thuốc cho Mạnh lệ Quân nghe. Mạnh lệ Quân nói : « Nếu vậy thì thấy này giỏi lắm, đoán bệnh không sai. Ngày nay ta nghe trong mình đã khoan khoái lạ thường, bây giờ ta phải sửa soạn về Kinh mới được. »

Lưu yến Ngọc nói : « Xin chị hãy chậm chậm, đợi đến xuân sau sẽ đi. »

Mạnh lệ Quân nói : « Không được ! Ngày nay Thái hậu luống những lo sợ, gia quyến Hùng vương thì bị giam ở trong ngục thất, ta nỗ lòng nào mà ngồi cho yên. Ta nhất định đến ngày mừng ba tháng chín này sẽ khởi hành về Kinh, còn công việc trong nhà, xin nhờ hai Phu nhân lo liệu. »

Nói chưa dứt lời, bỗng thấy Phò mã Triệu Cầu bước vào thưa với Mạnh lệ Quân rằng : « Tiết Hoan ngọc vừa rồi, Gia Tướng công chúa đã đẻ sanh đôi : Một trai và một gái. Hiện tam đệ Triệu Lân đã sai người báo tin cho con biết. »

Nói rồi liền đem bức thư của Triệu Lân đưa cho Mạnh lệ Quân. Bức thư như vậy :

« Kính thưa ba mẹ,

« Nhà của vẫn được bình yên, chỉ có Thái hậu bệnh nặng, mới « mình con không thể coi sóc cho xiết, vậy xin thái mẫu mau mau về « Kinh,

« Về sự Phi Giao lòng quyến, con đã nói ở trong thư trước. Bây « giờ gia quyến họ Hùng cực khổ trăm chiều. Chị Lương cầm Hà « mới sanh con trai, mọi việc đều nhờ có quan Nguyễn tướng công, « chớ con thì tránh sự tị hiềm nên không dám qua lại hỏi han chi « hết. Lại có một kỳ nữ, nói là tiểu thiếp của biếu huynh Hùng khởi « Phụng, tình nguyện đầu giam. Xem một việc như vậy cũng biết họ « Hùng trung trực, đã cảm hóa cả đến bọn phụ nữ, mà nhà Hoàng « phủ ta có lẽ không bằng. Cái họa diệt tộc sau này, con chỉ sợ « dễ tiếng xấu về sau. »

Ký tên : Triệu Lân »



Mạnh lệ Quân đọc hết bức thư, nửa mừng nửa lo, bần đĩ tỉnh lại một hồi rồi nhứt định phải về Kinh mới được. Ngày hôm sau, Mạnh lệ Quân qua phủ Hớn vương yết kiến bà Thái phi. Bà Thái phi đứng dậy nghinh tiếp, mời ngồi rồi nói rằng: « Hôm trước Triệu Quốc thái phi (mẹ Triệu vương) có viết thư hẹn với tôi cùng nhau về Kinh, không ngờ Thánh thượng lại giáng chỉ cấm không cho hồi triều, nói Thượng hoàng tuy bỏ đi nhưng các phiên vương đều phải yên phận mà giữ bờ cõi, chớ sanh lòng dòm ngó mà làm cho náo động dân tâm. Như vậy chúng tôi không dám về Kinh nữa. Thái hậu ơi! Bây giờ tôi muốn vào vấn an mà cũng không được! » Nói dứt, hai hàng nước mắt lã chã tuôn rơi. Mạnh lệ Quân cũng gạt nước mắt mà rằng: « Xin Thái phi yên lòng. Ngày nay tuy tai biến lạ thường, nhưng nhờ có ơn trạch liên triều, giang sơn này chắc chưa đến nỗi phải nghiêng đổ. Còn như tội ác của nhà Hoàng phủ tôi, dầu lấy cái chết cũng không rửa sạch được nào. Thái phi có muốn nhân điều chi thì xin hãy chỉ hiệu. »

Thái phi khóc mà đáp rằng: « Tôi cũng chẳng có nhân chi cả, chỉ xin cầu cho Thái hậu chóng được bình phục như thường. Thượng hoàng tất có ngày về triều. Tôi tin rằng thiên đạo khi nào lại giúp đấng gian ác. Mạnh vương phi ơi! Vương phi là người trí rộng tài cao, việc nước sau này đều trông cậy ở tay vương phi đó. Tôi còn một điều cốt yếu này nữa. Xin vương phi ngồi lên cho tôi lấy rồi tôi sẽ thưa! Vương phi ơi! Vương phi cùng Phi Giao tuy là tình mẹ con ruột thịt, nhưng vương phi cũng nên nghĩ đến nghĩa vua tôi và cái ân tình của Thái hậu đối với vương phi thuở xưa với. »

Bà Thái phi vừa nói vừa cúi xuống lạy Mạnh lệ Quân. Mạnh lệ Quân cả kinh, lật đật đỡ bà Thái phi dậy, rồi lại cúi đầu xuống lạy mà thưa rằng: « Thái phi chớ làm như vậy. Cái lòng trung thành của tôi, đã có hoàng thiên soi xét. Tôi quyết không khi nào dám quên công nghĩa mà vị tư tình. Nếu



tôi nói chẳng y lời thì xin lỗi thần đã tử. Tội ác của tôi đều chết cũng đáng, nhưng tôi còn uống thuốc là cốt ý cho khỏi bệnh để còn mong rằng phen này về Kinh, sẽ dùng lời mà khuyên giải con Phi Giao. Nếu khuyên giải không được, lúc ấy tôi cũng xin liều mình một chết, để đền ơn triều đình. »

Mạnh lệ Quân nói dứt thì bà Thái phi lại nước nức khóc. Các cung nữ xúm lại khuyên giải, và pha trà mời uống. Trong khi uống trà, bà Thái phi lại thuật chuyện bà Triệu quốc Thái phi nghe tin Triệu vương nói, cũng vật mình lăn khóc, kể sao xiết nỗi thâm sâu. Mạnh lệ Quân lại khóc mà rằng : « Thời thì trăm điều tội ác tôi xin chịu hết. Vì tôi bất hiếu, cho nên mới sanh ra đứa con bất hiếu ấy. Nhà Hoàng phủ tôi, thật là một nhà tận trung báo quốc đã mấy đời nay, nay phu quân tôi quyết chí đi tìm Thượng hoàng, hề tìm không thấy thì cũng liều chết không về nữa. »

Đàm đạo hồi lâu, bà Thái phi cảm Mạnh lệ Quân ở lại ăn cơm, đến chiều tối mới cho về. Khi về tới nhà, hai Phu nhơn đã sửa soạn đủ các đồ hành lý. Đệ nhị Công tử là Triệu Phụng cũng quyết chí xin theo. Các quan văn võ trong thành nghe tin Mạnh lệ Quân sắp về Kinh, đều dâng các lễ vật đến tiễn hành. Phò mã Triệu Cầu lại sai gia đình đem vàng lụa qua tạ ơn Nhạc Hiệu, vì đã có công trị khỏi bệnh cho Mạnh lệ Quân. Trước khi khởi hành, Mạnh lệ Quân cấp liền lộ phí cho mười ba tên gia tướng đi mười ba tình để tìm Hoàng phủ Tương vương. Lại làm lễ bái yết tổ tiên và ủy thác mọi việc cho hai Phu nhơn. Mạnh lệ Quân lại gọi đệ tứ Công tử là Triệu Tường đến gần mà dặn rằng : « Con ơi ! Con nên nghe lời ta mà ở nhà hầu hạ hai mẹ, bỏ nghề võ học nghề văn, để giữ lấy việc cúng thờ tiên tổ. » Phò mã Triệu Cầu nói : « Thân mẫu về Kinh phen này phải cẩn thận, vì con Phi Giao nó chẳng nghĩ chi đến tình cốt nhục đâu. Thân mẫu chớ nên khuyên răn nó mà e lại bị nó hăm hại lại. » Mạnh lệ Quân thở dài than rằng : « Sống chết có mạng, dầu sao ta cũng đành lòng ! »



Đêm hôm ấy, cả nhà suốt đêm không ngủ. Sáng sớm hôm sau sửa soạn khởi hành. Hôn vương gởi các đồ lễ vật đồ tiễn cống Thái hậu. Bà Thái phi cũng gởi một tờ biểu tấu. Các gia tướng theo hầu đều đeo cung tên và binh khí. Mạnh lệ Quân không đi đường thủy, lại đi đường bộ. Cả nhà đi đưa, nghĩ đến nỗi sanh ly, ai nấy cũng đều giọt lệ nhỏ sa. Triệu Phụng đi theo, hai Phu nhân thì khóc mãi. Phò mã Triệu Cán và Triệu Tường đều quì xuống đất lạy mà thưa rằng : « Chúng con xin cầu trời phò hộ cho thân mẫu bình an vô sự, để sau này cốt nhục lại có ngày đoàn viên. Chúng con không theo đi được, thật là cái tội đại bất hiếu, xin thân mẫu xá tội cho chúng con. » Mạnh lệ Quân vương phi an ủi vài lời rồi thẳng đường bước mau. Chẳng bao lâu về tới kinh thành, đến phủ Phò mã. Gia Tường công chúa nghe báo, vội vàng ra nghinh tiếp. Mạnh lệ Quân nắm tay Gia Tường công chúa, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, ngậm ngùi nín lặng hồi lâu, không biết nói sao cho được. Gia Tường công chúa lạy mà thưa rằng : « Bấy lâu con xa cách dưới gối, cái tội bất hiếu đã cam, may sao ngày nay vương phi lại tới đây, cho con được sớm khuya hầu hạ. »

Hai người nữ mẫu lại ẩm Công tử và Tiểu thư ra chào, Mạnh lệ Quân vương phi mừng rỡ, ẩm lấy Tiểu công tử (tức là Hoàng tử) mà hỏi thăm. Nhắm nhía hồi lâu, trong lòng lấy làm kỳ dị, nhưng chưa tiện nói ra. Mạnh lệ Quân lại nhìn mặt Tiểu thư thì mặt ngọc da ngà, thật giống Công chúa như đúc. Công chúa truyền các nữ tỳ pha trà, rồi như khi vắng người, thuật chuyện đầu đuôi mọi việc cho Mạnh lệ Quân nghe. Mạnh lệ Quân nghe nói, vội vàng đứng dậy, nhìn lại Tiểu công tử một lượt, rồi ứa nước mắt mà rằng : « Triệu Lân còn nhỏ tuổi, mà đã lập được cái công lớn như vậy. Ai ngờ con bà Lưu phu nhân biết tận trung báo quốc, mà con gái lại là anh độc ác như giống hổ lang. Thôi, thôi ! Công chúa bất tất phải lo phiền, thế nào Thượng hoàng cũng có ngày về nước. Họp các đầu bối tại nhà Hoàng phủ, nhưng thương



thay cho phu quân ta từ xưa vốn giữ một dạ trung thành. Ngày nay đã bỏ nhà đem một đứa con nhỏ đi tìm Thượng hoàng, chưa biết lưu lạc ở phương nào. Cái tội không biết dạy con của ta, cũng đáng diệt tộc, may nhờ có Triệu Lân cứu được Hoàng tử thì dòng dõi nhà Hoàng phủ cũng chưa đến nỗi nào ! »

Mạnh lệ Quân nói đến đó thì không cầm được nước mắt. Công chúa nghĩ đến cũng đứt từng đoạn ruột, nhưng phải ngậm đắng nuốt cay mà tìm lời khuyên giải Mạnh lệ Quân. Các cung nữ bày tiệc, Công chúa mời Mạnh lệ Quân ngồi trên, rồi tự mình ngồi hầu ghế dưới, nhà ngoài cũng bày tiệc để mời Hoàng phủ Triệu Phục. Mạnh lệ Quân truyền cho các cung nữ lui ra. Khi mọi người lui ra rồi, Công chúa cùng Mạnh lệ Quân kể lể những chuyện hàn ôn. Trong khi đang nói chuyện, bỗng nghe báo có Triệu Lân vào. Triệu Lân nét mặt tái mét thưa rằng : « Thân mẫu ơi ! Công chúa ơi ! Gia quyến họ Hùng, đến ngày mai này tất phải bị đem ra hành hình ! »

Mọi người nghe nói kinh hoàng vô cùng, nhất là Mạnh lệ Quân thì run sợ không thể ngồi vững được. Công chúa vội vàng đỡ lên, Triệu Lân cũng xúm lại kêu róc. Giây lâu, Mạnh lệ Quân Hốt dậy dựa mình vào Triệu Lân mà ngồi và nói rằng : « Triệu Lân con ơi ! Cái tai cao tai rộng của con, cha mẹ lấy làm khâm ngại. Các việc khác, ta không cần hỏi con, ngày nay con hãy thuật lại cho ta nghe việc nhà họ Hùng chẳng biết vì cớ nào mà bây giờ lại bị đem ra hành hình; hay là các quan triều thần có ai tâu ra tâu vô điều gì chẳng ? »

Triệu Lân nghe Mạnh lệ Quân hỏi như vậy mới yên lòng, liền thưa rằng : « Số là Đỗ Mao Hưng Phục tâu với triều đình, nói gia quyến họ Hùng giam ở trong ngục đã lâu, ngày nay phe đảng lan khắp bốn phương, cho nên sanh ra nhiều giặc cướp. Vậy xin chém vợ chồng Hùng Hiệu thì tự khắc giặc cướp phải tào. Vả vợ chồng Hùng Hiệu ở trong ngục, ngày nào cũng đờn hát vui cười, lại rung đùi ngâm



thor, ra ý kiêu ngạo tự đắc, không sợ hãi một chút nào. Nếu không trừ đi, sau này ắt có sanh nội biến. Bữa tàu ấy dừng lại thì Phi Giao phê chuẩn liền, định đến ngày mùng tám tháng này, hồi đầu trống canh năm, đem chêm vợ chồng Hùng Hiệu. Phi Loan quận chúa thì bắt phải về ở phủ Tương vương để hầu hạ cha mẹ, đợi khi hết tang, lúc ấy sẽ về Kinh. Nàng Lương cầm Hà và nàng Hạng ngọc Thanh cùng đưa con trai mới sanh thì hãy cứ giam ở trong ngục thất, đợi khi Hùng khởi Phụng và Hùng khởi Thần về đây, sẽ đem hành hình một lượt. Thân mẫu ơi ! Phi Giao giảng chỉ như vậy, mà Thái hậu không hay chút nào. Nguyễn long Quang tướng công và các quan đại thần cũng có can ngăn mà Phi Giao không nghe, lại giảng chỉ rằng : Nếu ai táo xin nữa thì tức là thông đồng với kẻ phản nghịch, cũng nhưt loạt xử trảm. Thân mẫu nghĩ coi như vậy còn ai dám tâu chi nữa ! Nay có thân mẫu về đây, họa may Hùng bá phụ mới mong được toàn chàng, nhưng đừng kể chi mà cứu thì xin thân mẫu phải mau mau lo liệu. Còn như công việc của con về trước thì một là họa, hai là phước, bây giờ cũng chưa biết thế nào.

Mạnh lệ Quân nói : « Bây giờ không còn kể chi cho được, chỉ có một kế vào điện tấu Thái hậu, họa may mới cứu thoát Hùng vương mà thôi. »

Mạnh lệ Quân hỏi Triệu Lân rằng : « Chẳng hay giám trăm quan là ai ? » Triệu Lân thưa : « Đều man Hưng Phục và Nguyễn long Quang tướng công. » Mạnh lệ Quân nghe nói, chần mảy ngấm nghĩ : « Bây giờ không còn kể chi nữa, chỉ phải dùng đến kế khổ nhục mới xong. » Mạnh lệ Quân nghĩ vậy, mới kêu Triệu Lân đến gần, rồi nói nhỏ vào tai, Triệu Lân gật đầu thưa rằng : « Hay lắm ! Con sẽ đến dặn trước với Nguyễn long Quang tướng công. » Triệu Lân lui ra, Mạnh lệ Quân cũng không nói chi cho Công chúa biết, chỉ biểu Công chúa sửa soạn một tiệc rượu để đầu trống canh năm ra pháp trường liền biệt vợ chồng Hùng vương.

Hồi sau, Triệu Lân trở về báo với Mạnh lệ Quân rằng : « Đều man Hưng Phục đã đem ba trăm cấm binh giải vợ chồng



Hùng bá phụ ra rồi, chỉ đợi đến đầu trống canh năm thì hạ thủ mà cửa thành lại đóng chắc, không cho ai qua lại. Quan Nguyễn tướng công dặn con mời thân mẫu phải ra bây giờ rồi y kế thi hành, chớ có chậm trễ. »

Mạnh lệ Quân đứng dậy ra ngồi xe trước, có hai Công tử Triệu Lân và Triệu Phụng cùng gia tướng theo sau. Đèn lồng sáng như ban ngày. Khi tới pháp trường, cấm binh vây kín xung quanh bốn mặt, tướng sĩ đều giương đuôi trăn. Triệu Lân cỡi ngựa đi trước, các cấm binh ngó thấy, ngạc nhiên hỏi rằng : « Có phải Quốc công định đến tế vợ chồng Hùng vương đó không ? »

Triệu Lân nói : « Phải ! Đem qua Mạnh vương phi vừa mới lời đây, nghe tin vợ chồng Hùng vương bị xử tử, nên có đặt một tiệc rượu để tiễn tống, gọi là tỏ chút thân tình. »

Nói chưa dứt lời thì xe Mạnh lệ Quân đến. Hai anh em Triệu Lân đỡ Mạnh lệ Quân xuống xe, rồi đi đến chỗ cái cọc treo vợ chồng Hùng Hiền. Lúc ấy hai vợ chồng Hùng Hiền đều quai mà nhắm mắt, làm thinh không nói tiếng gì. Mạnh lệ Quân không thấy thì thôi, chớ đã ngó thấy thì cảm lòng làm sao cho được, nên khước ỏa lên một tiếng lớn, chạy lại ôm Vệ đồng Nga vương phi mà nói rằng : « Hiền tỷ ơi ! Em là Mạnh lệ Quân đây, xin hiền tỷ hãy mở mắt nhìn em một chút. »

(Xem tiếp tập 16)

*In, xuất bản và phát hành  
tại nhà in*

**TÍN DỨ'C THU' XÃ**

*25, đường Sabourain — Saigon*

**Điện thoại : 20.678**



# HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Vệ đồng Nga đang mơ mơ màng màng, bỗng nghe tiếng kêu, mở mắt ra nhìn, thấy Mạnh lệ Quân thì tra hai hàng nước mắt, rồi lại nhắm lại, lăm thình không nói, chỉ lấy tay xoa má gạt đi. Mạnh lệ Quân khóc lóc, kể những nỗi đoạn trường và nói: « Hiền tỷ ơi! Hiền tỷ chớ oán hờn ai, chỉ nên oán hờn Mạnh lệ Quân này! Mạnh lệ Quân này đã phụ lòng một người ơn sâu nghĩa trọng! Hiền tỷ ơi! Ngày nay em xin theo hiền tỷ mà xuống suối vàng. »

Mạnh lệ Quân vừa kể vừa khóc, đến nỗi các hàng quan quân đứng đó đều phải động lòng xót thương. Hùng Hiệu thấy vậy, cũng phải kêu lên một tiếng mà rằng: « Mạnh vương phi ơi! Vương phi có cái tài kinh thiên động địa, có sao lại nói như vậy? Người ta ở đời nào ai không chết, bi hoan, lán tỵ, cũng là việc thường. Tôi xin dặn vương phi một việc khẩn yếu này: Đồ man Hưng Phục vẫn có lòng phản nghịch, trong triều chỉ kiên có vợ chồng vương phi với tôi mà thôi. Nay vợ chồng tôi đã chết mà nếu vương phi cũng chết nữa thì việc nước biết cậy vào ai. Chết có ích gì, giang sơn này vận mạng ở trong tay vương phi đó! Nếu vương phi khuyên răn Phi Giao hoàng hậu biết hối lỗi mà trả lại quyền chánh thì Hùng Hiệu này ở dưới suối vàng cũng được ngắm cười. Vương phi lại nên khuyên bảo Phi Loan quận chúa, kéo Quận chúa cứ một hai xin tự tử, không muốn trở về nhà mình. Hạng ngọc Thanh và Lương cầm Hà cũng đã mấy phen khóc lóc chết ngất đi. Bây giờ vợ chồng



tôi ra đây, chưa biết ba mạng ấy ở trong ngục sống chết ra sao nữa ! »

Hùng Hiệu lại dặn Triệu Lân và Triệu Phụng rằng :  
« Hễ khi nào Hoàng phủ Tương vương về thì hai Công tử nên nói giúp tôi rằng : Tôi là người thôn dã không hiểu trung quân báo quốc là gì. Ngày nay xảy ra việc này, ngàn thu về sau, phải bị cái danh phản nghịch. Vậy thì khi nào Thượng hoàng về nước, cũng nên vì tôi mà giải nổi oan tình. » Mạnh lệ Quân cúi lạy mà thưa rằng : « Người dạy rất phải, nhưng lòng tôi nay đã rối loạn, chưa chắc làm gì nên việc. Ngày nay có mấy chén rượu để gọi là tỏ chút lòng thành trong khi tiễn biệt. » Mạnh lệ Quân quay lại nói với Triệu Lân và Triệu Phụng rằng : « Hai con hãy rót rượu để mời bá phụ và cô mẫu ! »

Hai Công tử rót rượu, rồi lấy mũi dao chích huyết cánh tay nhỏ vào chén rượu. Hùng Hiệu thấy vậy, dẫu gan sắt đá, cũng phải đắng cay. Khi uống cạn hai chén rượu rồi, tình thân ái định, cả cười mà rằng : « Nhà Hoàng phủ giữ được lòng trung thì Hùng Hiệu này dẫu chết xuống suối vàng, cũng không hối hận nữa. » Hùng Hiệu dạy lại nói với Vô đồng Nga rằng : « Phụ nhen ơi ! Phụ nhen cũng nên mở mắt mà uống một chén rượu. Những bậc trung nghĩa như vậy, ta tưởng từ xưa cũng ít có ! Ngày nay dẫu mang tiếng phản nghịch, nhưng đời sau ai lại không thấu nỗi oan tình. »

Hùng Hiệu nói chưa dứt lời thì lại nghe tiếng người mời uống rượu. Hùng Hiệu nhón lại rồi ngạc nhiên mà rằng :  
« Kia kia, Tể tướng đó phải không ? Khi trước liện nhi có đem nàng Hạng ngọc Thanh đến phiên quấy nhiễu, ơn ấy ta chưa báo đáp được. Ngày nay lại còn có lòng tử tế đến đây để tiễn biệt ta, ta cảm tạ biết dường nào ! » Hùng Hiệu uống một hơi hết ba chén rượu, mọi người thấy, ai cũng động lòng xót thương. Nguyễn long Quang tướng công cũng đến, tay cầm chén rượu mà nói với Hùng Hiệu rằng : « Tiền độ cũng xin có chén rượu để tiễn biệt hiền huynh. »



Nói dứt đây lại bảo gia đình rằng : « Bày rót rượu rế đây, để ta uống với Hùng vương. »

Hùng Hiệu cười mà đáp rằng : « Ông bạn cũ của tôi ơi ! Ngày nay ông cùng tôi uống rượu cảm khái ở chốn pháp trường cũng là một việc hay ! Ông Nguyễn tướng công ơi ! Ông có lòng tử tế châu toàn cho tôi trong bấy lâu nay, bây giờ lại ra đây uống rượu với tôi, tôi thật vui sướng vô cùng. Trong khi chém tôi, xin ông chớ thương xót, vì tôi làm một con ma say rượu, đầu hôn về chín tuổi, cũng chẳng biết đau. » Hùng Hiệu vừa uống vừa gọi : « Rót rượu mau mau. » Nguyễn long Quang uống thêm năm, bấy chén rượu đã thấy ruột nóng như lửa. Hai húng nước mắt ràn rụa chảy xuống chén rượu. Nguyễn long Quang là người có tư lượng khá, lúc ấy uống mãi cho đến trời đã sáng tỏ. Đờ man Hưng Phục thấy trời đã sáng, mới sai người mời Nguyễn long Quang. Nguyễn long Quang chạy đến nói rằng : « Đờ man tiên sanh ơi ! Mạnh vương phi đêm qua tới đây, bây giờ đang rót rượu để tiễn biệt vợ chồng Hùng Hiệu, không biết vợ chồng Hùng Hiệu nói gì mà vương phi ngắt người ngã lăn ra đó. Hai vị Công tử rúm quanh khóc lóc om sòm. Trời đã sáng rồi, nếu ta chậm việc lãnh binh thì chắc phải bị tội, chỉ bằng tiên sanh chạy đến nói với hai Công tử đỡ vương phi về, để ta hạ lệnh chém vợ chồng Hùng Hiệu cho được yên việc. »

Đờ man Hưng Phục đang nóng việc chém vợ chồng Hùng Hiệu, không biết là kế lừa gạt, vội vàng chạy đến, vừa toan cúi chào Mạnh lộ Quân, chẳng ngờ Nguyễn long Quang giả say, ngã ngay vào mình Đờ man Hưng Phục. Đờ man Hưng Phục đứng không vững, lại nhào đầu ngã vào mình Mạnh lộ Quân. Hai Công tử thấy vậy hét lớn lên rằng : « Đờ man Hưng Phục đánh chết Mạnh vương phi rồi ! »

Hai Công tử vừa hét vừa chạy lại đánh Đờ man Hưng Phục. Nguyễn long Quang làm bộ kêu xin, rồi tức khắc truyền cho quân sĩ giải vợ chồng Hùng Hiệu vào ngục. Còn mình thì phi ngựa về báo với Phái Giao hoàng hậu rằng : « Muốn



Đầu Hoàng hậu ! Hạ thần phụng chỉ đi giám sát vợ chồng Hùng Hiệu, không ngờ có Mạnh vương phi đến...»

Phi Giao hoàng hậu ngạc nhiên hỏi rằng : « Vương phi đến bao giờ vậy ? Sao không có ai vào tâu cho ta hay ? »

Nguyễn long Quang tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Theo lời Quốc cửu Triệu Lân nói thì vương phi mới đến đến hôm qua. Nghe tin vợ chồng Hùng Hiệu bị chém, có đặt tiệc để tiễn biệt. Đồ man Hùng Phục giục vương phi về phủ, lấy tay gạt một cái, chẳng may vương phi té đập mặt, máu me chảy đầm đìa. Quốc cửu Triệu Lân và Triệu Phụng tóm lấy đồ man Hùng Phục mà đánh. Hạ thần luống cuống, sợ sảy mất tội tù, nên phải tức khắc giải trở vào ngục. Hiện đã vực vương phi lên xe để vào yết kiến Hoàng hậu đó. »

Phi Giao hoàng hậu nghĩ thầm : « Thân mẫu ta nghe tin vợ chồng Hùng Hiệu bị chém, chắc lấy làm tức giận, cho nên mới không hỏi chi đến ta, mà ra thẳng pháp trường để tử vợ chồng Hùng Hiệu. Cứ luật thì hề tể kẻ phản nghịch cũng phải đồng tội, nhưng tình mẹ con cốt nhục, chẳng lẽ ta nói làm sao. Làm vua trong một nước, cần phải giữ trung hiếu, như vậy lẽ nào lại dám giết mẹ và anh em ruột thịt được. »

Phi Giao hoàng hậu đang cúi đầu ngẫm nghĩ, bỗng thấy Ngự môn quan quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Mạnh vương phi cùng Quốc cửu Triệu Lân và Triệu Phụng hiện đã tước đồ man Hùng Phục giải đến Ngự môn, để đợi lệnh trên chỉ phán. » Phi Giao hoàng hậu nghĩ thầm : « Bây giờ ta biết xử làm sao đây ? Chẳng lẽ ta lại để cho thân mẫu ta cùng đồ man Hùng Phục đối chất hay sao ? Lại còn lễ triều bái bây giờ định ra thế nào cho phải. »

Phi Giao hoàng hậu châu mày ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi kêu hai tên nội giám đến rằng : « Người mau mau mời vương phi vào ngồi trong hữu cung, để ta ra ngự triều, cho hai Quốc cửu cùng đồ man Hùng Phục đối chất. »



## Hồi thứ tám

*Mạnh-lệ-Quân khuyên can Hữu hoàng-hậu,*

*Hùng-khởi-Thần trốn gặp Vệ-dũng-Buru.*

Hai tên nội giám vàng lệnh đưa Mạnh lệ Quân vào thẳng trong hữu cung, còn Phi Giao hoàng hậu ngự Kim loan điện, cho đòi hai Quốc cứu và Đỗ man Hưng Phục vào. Hai Quốc cứu làm lễ triều kiến, rồi khóc mà tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu, đem qua thân mẫu của hạ thần tới đây hồi canh ba, cho nên không tiện vào triều kiến Hoàng hậu. Thân mẫu của hạ thần nghe tin vợ chồng Hùng Hiệu bị chém, nên có đặt một tiệc để tiễn biệt. Không ngờ Đỗ man Hưng Phục lại truyền cho quân sĩ xua đuổi. Thân mẫu của hạ thần chưa kịp chạy thì thân đang rơi đa mà quã đánh thân mẫu của hạ thần giữa chốn phấp phờ. Thương thay cho thân mẫu của hạ thần bình vơi nước, nay lại bị xô đẩy, đập mặt đập mũi ra. Muốn tâu Hoàng hậu ! Vô luận thân mẫu của hạ thần là hạng người nào, cũng chẳng nên xử tệ như vậy mới phải. Huống chi Hoàng hậu ngày nay đang ngự ngôi chí tôn, thay quyền Thánh thượng, Đỗ man Hưng Phục đâu sao cũng là đạo thần tử, cớ chi lại dám hành hung. Hạ thần trộm dự vào hàng cốt nhục thân thích, nghĩ đến càng thêm hổ thẹn. »

Triệu Lân và Triệu Phụng tâu rồi phủ phục xuống đất. Phi Giao hoàng hậu sa sầm nói một trách mắng Đỗ man Hưng Phục rằng : « Đỗ man Hưng Phục ! Sao ngươi dám xô Quốc mẫu cho té và khinh bỉ hai vị Quốc cứu đây ? Sự thể thế nào phải tâu cho rõ. »

Đỗ man Hưng Phục vừa lạy vừa kêu oan rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu là bậc thánh minh, xin soi xét cho hạ thần, vì khi nào hạ thần lại dám vô lễ như vậy ? Số là lúc đó đã gần canh năm, hạ thần cùng Nguyễn long Quang tướng công vội vàng đến để giúp vương phi trở về. Không ngờ Nguyễn long Quang tướng công say rượu dụng nhảm hạ thần, đến nỗi hạ thần trót chon té vào vương phi. Muốn tâu Hoàng hậu ! Sự



thiệt như vậy, mà hai vị Quốc cứu lại nổi giận, dè hạ thần xuống đánh không nương tay. Hạ thần tuổi già sức yếu, vô tâm nào biết gì, bây giờ mình mấy đau như dấm, đi không muốn nổi. Nay hai vị Quốc cứu lại còn vu cáo cho hạ thần những điều bất pháp, như vậy thì quả là tự nơi Nguyễn long Quang tướng công bày mưu lập kế, xin Hoàng hậu mình xét cho hạ thần nhờ. » Triệu Lân và Triệu Phụng nói : « Người chớ có chữa mình. Nếu thân mẫu ta muốn cứu Hùng vương thì cứ thiệt mà bày tỏ cùng Hoàng hậu. Tình mẹ con cốt nhục trong mấy năm trời cùng nhau xa cách, thế nào Hoàng hậu cũng nể lời mà ân xá, can chi phải bày mưu lập kế với ai. Giã sử Nguyễn long Quang tướng công say rượu đi nữa, thì người đối với thân mẫu ta cũng phải giữ lễ. Nam nữ có phân biệt, có sao lại dám đến gần. Việc này xảy ra chẳng những nhà Hoàng phủ ta bị nhục, mà Nguyên triều công phạm cũng bị tiếng xấu lây. »

Triệu Lân và Triệu Phụng lại tâu cùng Phi Giao hoàng hậu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Nếu Hoàng hậu không chém Đỗ man Hưng Phục thì thân mẫu của hạ thần còn mặt mũi nào mà trông thấy các quan triều thần nữa ! Hoàng hậu xưa nay vốn là một bậc thánh minh, có sao ngày nay lại quá tin lời dứa gian nịnh ấy. Đỗ man Hưng Phục có lòng phản nghịch dễ lừa, thường hay giao thông với nội giám Mã Thuận. Chúng nó hãm hại những người trong trạch để dễ lộng quyền. Đã hãm hại các quan triều thần, nay lại định hãm hại đến kẻ chí thân, làm cho khắp các hạng nhơn dân trong nước đều qui oán về Hoàng hậu. »

Triệu Lân và Triệu Phụng tâu dứt, rồi quì lạy mà khóc. Mã Thuận nghe tâu có ý rủa sả, bỗng nghe tiếng Phi Giao hoàng hậu ở phía trong rèm phán rằng : « Đỗ man Hưng Phục tuy có tội, chẳng qua cũng là một sự vô ý mà thôi. Nay phạt bổng trong tám năm, vậy nhị huynh (Triệu Phụng) cùng tam đệ (Triệu Lân) cũng nên bằng lòng vậy. Còn thân mẫu thì bây giờ nên lưu tại trong cung, để cho ta tiện việc sớm khuya



thăm hỏi. Còn ta đây dân phải mê muội đến nỗi không xét rõ được những phurong gian nịnh hay sao, nhưng cha con Đỗ man Hưng Phục không phải là phurong bất trung. Việc này cũng tại Nguyễn long Quang tham chén quá say, tội ấy đáng nên nghiêm trị, nhưng thương tình già yếu nên ta thứ tha. Vậy cha con Đỗ man Hưng Phục phải xin lỗi cùng hai Quốc cữu, rồi ta truyền nội giám bày một tiệc rượu ở Văn hoa điện cho cha con Đỗ man Hưng Phục cùng hai Quốc cữu uống rượu giải hòa. Nguyễn long Quang cũng cho đến dự tiệc. Nguyễn long Quang tiên sanh ơi! Từ nay tiên sanh nên uống ít rượu mới được. »

Phi Giao hoàng hậu phán rồi đứng dậy lui vào trong cung. Lúc ấy Mạnh lệ Quân đầu bù tóc rối, mặc áo tả tơi, ngó thấy Phi Giao hoàng hậu vào, liền quì xuống đất. Phi Giao hoàng hậu vội vàng đỡ dậy mà rằng : « Thừa mẹ ! Con thấy dung nhan mẹ ngày nay kém trước nhiều lắm, chắc là bởi sự dãi gió dầm sương trong khi đi đường xa nên mới như vậy. Mẹ tới đây đêm qua, sao không báo trước cho con biết ? Nếu con biết trước thì Đỗ man Hưng Phục khi nào lại dám vô phép. Xin mẹ cứ yên lòng, con sẽ trách phạt Đỗ man Hưng Phục cho vui lòng mẹ. »

Phi Giao hoàng hậu kêu các cung nữ mà dặn rằng : « Các người mau mau chải đầu, thay áo cho Quốc mẫu. »

Nói xong, hai tay đỡ Mạnh lệ Quân ngồi lên trên ghế. Hai tên cung nữ chải đầu thay áo. Dung nhan Mạnh lệ Quân bây giờ tuy kém hơn trước, nhưng thể cách cũng còn vẻ nhẽ dạm như xưa. Phi Giao hoàng hậu đứng dậy, hai tay nung chén trà mời Mạnh lệ Quân uống. Mạnh lệ Quân ứa nước mắt rồi rằng : « Thừa thiếp trộm nghe Thánh thượng bị đau mắt, chẳng biết bây giờ đã thuyên giảm hay chưa ? Trong lòng bản thiếp rất lấy làm lo ngại, còn Thái hậu ở Nam nội, bây giờ thế nào ? Thượng hoàng từ khi bỏ đi, có tin tức gì không ? »



Mạnh lệ Quân hồi xong lại khóc, Phi Giao hoàng hậu nét mặt tỏ vẻ âu sầu, lại đứng chén sâm thang mà rằng : « Thừa mẹ ! Xin mẹ hãy uống chén sâm thang này, cho tinh thần được trấn định, rồi con sẽ đem sự tình đầu đuôi phân tỏ mẹ nghe. » Nói rồi liền thuật rõ đầu đuôi mọi lẽ cho Mạnh lệ Quân nghe, câu nào nói nghe cũng phải hết. Phi Giao hoàng hậu lại nói : « Con há chịu để cho ai dè nén ! Hùng hậu có tánh đa nghi, thấy con chính đốn mọi việc trong cung, nên vu cho con là có lòng độc ác. Ai ngờ lưới trời khó tránh, Hùng hậu bị biếm, mà toàn gia họ Hùng cũng bị nữ tróc lỏng giam. Sau Thái hậu lại đổi ý, cho nên Thánh thượng phải cáo bệch không dám vào triều kiến, lại quá nghĩ thành ra đau mắt. Vì vậy con phải tạm thay cầm quyền chánh, một thân liền bỏ yếu đuối, từng chịu bao nhiêu nông nổi đắng cay. Mẹ ơi ! Con không hiểu năm xưa mẹ nghĩ sao mà đưa con vào chốn hoàng cung, khiến cho con khổ nhục muốn vào, thêm mang tiếng là người thất đức. Lại đáng giận thay cho mấy viên đại thần, không hiểu đầu đuôi thế nào, cứ hằng ngày đem mấy tiếng trung hiếu khấu đầu mà nay can mai gián. Con nghĩ đến càng thêm căm tức, cho nên phải dùng quyền quán chủ mà chém Hùng vương. Ngày nay có mẹ tới đây, con hãy tạm đình việc ấy lại. » Phi Giao hoàng hậu lại nói với các cung nữ rằng : « Các người bày tiệc đề tạ ngôi lầu rượu Quốc mẫu. »

Trong khi uống rượu, Phi Giao hoàng hậu kể lẽ việc nước, rồi nói : « Con đã nhờ Mạnh gia Linh cứu phụ đi tìm Thượng hoàng, chưa biết bao giờ tìm cho được Thượng hoàng về đây. Mẹ ơi ! Cái địa vị con ngày nay không thể nhường cho người khác được. Nếu muốn cho con trở lại quyền chánh, thì phải đợi Thượng hoàng về. Ngày mai thân mẫu có vào Nam nội triều kiến Thái hậu, nhờ thân mẫu tâu giúp. Hễ Thái hậu quả không đổi ý thì con và Thánh thượng mới dám vào triều kiến. Con lại cũng không có lòng nào muốn giết vợ chồng Hùng vương, vậy đợi khi Thượng hoàng



về đây rồi sẽ ân xá. Từ khi con cầm quyền chánh thì từ ngoài triều cho tới trong cung khuyết, pháp luật đều được sum nghiêm. Con có tánh điềm đạm từ xưa, không biết có sao ông trời lại để con vào cái địa vị này. Những lời anh Triệu Câu con nói khi trước, ai ngờ ngày nay thiệt đã quả nhiên. Mẹ ơi ! Nếu Thượng hoàng không về thì chẳng lẽ cứ ngồi mà nhìn giang sơn này vào tay người khác hay sao ? Thưa mẹ ! Cái kiến thức hẹp hòi của con như vậy, đâu rằng đã mòn sòng cạn, lòng này quyết chẳng đổi dời. Mẹ ơi ! Ngàn thu về sau, con khó tránh khỏi tiếng con người độc ác.

Mạnh Lữ Quân vương phi nghiêm sắc mặt tâu rằng : « Hoàng hậu nghĩ lầm ! Thái hậu là một người hiền đức, lẽ nào lại có biến tâm. Thần thiếp chắc có kẻ đem lời sàm báng, để làm cho cốt nhục ly gián, mà giết hại những kẻ trung lương. Hoàng hậu quá tin bọn quyền gian là Đỗ man Hưng Phục và Mã Thuần nên chúng nó ý thế làm loạn phép, thành ra mang tiếng bất hiếu bất nghĩa. Việc Hoàng hậu tiến cung thuở trước, chẳng qua cũng bởi tự ý trời, chớ lúc ấy Tương vương đã hết sức chối từ mà Thái hậu cũng đã biết trước rằng sẽ có chuyện ngày nay nữa. Hoàng hậu là một người đã có học thức, chớ nên cậy tài mà dễ mang tiếng với đời. Một mai trong bọn tôn thất sanh lòng biến loạn thì lúc ấy Hoàng hậu đâu hối, cũng không kịp. Xưa nay các bà Hoàng hậu thay cầm quyền chánh là vì Thiên tử băng hà, ấu chúa nối ngôi, chớ như việc Thánh thượng ngày nay, đang độ tráng niên, Hoàng hậu chỉ nên ở trong cung giúp đỡ nội chánh mới phải, có sao lại chuyên giữ quyền chánh, coi Thánh thượng như một người phũ phèn. Nếu nói rằng Thái hậu biến tâm thì chẳng lẽ lại bỏ con mình mà lập con người khác. Hoàng hậu đâu phải là kẻ tham cầu phú quý. Về đường đường một ngôi Hoàng hậu thì sự phú quý cũng đã cùng cực rồi, can chi ở chuyên giữ ngôi trời, dễ mang tiếng với hậu thế. Thần thiếp cùng Hoàng hậu là tình trong cốt nhục, nên mới dám thẳng thắn tâu bày, nếu Hoàng hậu chịu nghe lời thần thiếp, tức là một cái phúc lớn cho nhà Hoàng phủ. »



Phi Giao hoàng hậu nghe lời lâu, mặt liền biến sắc, cúi đầu không nói, hồi lâu hai má đỏ bừng, cười gượng mấy tiếng rồi nói rằng : « Con lấy làm đáng tiếc ! Tiếc rằng mấy lời vàng ngọc ấy con không được nghe từ mấy năm trước đây. Bây giờ đã trót gây ra bao nhiêu cuộc chông gai, đâu muốn thôi cũng không thể thôi được nữa. Các việc để tiếng xấu hay lưu tiếng thơm sau này rồi cũng một lần chết, chỉ bằng con hãy thừa thừa mà làm cho thiên hạ biết tay. Mẹ ơi ! Mẹ nói con không rộng lượng, nếu con không rộng lượng thì có sao vừa rồi con còn tuyển thêm cung nữ mấy ngàn. Mẹ nói con lỗi đạo tam tòng, vậy có sao thuở xưa thân mẫu lại dám nghiêm nhiên trách mắng cha con ? Mẹ nói con chuyên giữ ngoại chánh, nhưng con chưa hề chen vai đụng cánh với bọn nam nhi. Mẹ nói con phụ công cù lao, con cũng chưa hề có giâm bông lộc gì của nhà Hoàng phủ ! Mẹ ơi ! Con hãy xin hỏi : Có sao thuở xưa mẹ cứ tham quyền cố vị làm chức Thừa tướng mãi, ngày nay việc con làm cũng là đồng ý với mẹ mà thôi. Huống chi cảnh ngộ của con lại khác với cái cảnh ngộ của mẹ thuở xưa. Nếu con trao trả quyền chánh lúc nào thì tức khắc xảy ra tai vạ. Cái tai vạ ấy chẳng những thân con không toàn, mà lại đi lụy đến Thánh thượng và song thân nữa. Vậy con khuyên mẹ một điều : Việc đã qua rồi, chớ nhắc lại làm chi nữa. Giang sơn này mà giữ được không có điều gì, mai sau trả lại chủ cũ, lúc đó tâm tích con sẽ được hiểu nhiên. Sáng mai mẹ vào triều kiến Thái hậu cũng nên vì con mà giải bày mọi nỗi để Thái hậu nghe. Hôm nay chỉ xin cùng mẹ uống rượu vui, ngoài ra không nói đến việc chi hết. »

Mạnh lệ Quân vương phi thở dài than rằng : « Hoàng hậu chớ nghĩ lắm. Ngày nay thần thiếp là một người đại tội đối với hoàng gia, đáng lẽ phải đem ra chánh pháp từ lâu, bởi vậy thần thiếp mới về Kinh, để xin chịu tội ở trước mặt Thái hậu. Nay Hoàng hậu tuy có lòng từ lễ mà ban yến, nhưng ruột tâm chín khúc, bao nỗi quặn đau, đâu chén ngọc mậm



vàng cũng nuốt không trôi được. Trời ơi ! Thượng hoàng bỏ đi, thái hậu bịnh nặng, còn lòng nào mà vui vẻ cho đánh. »

Mạnh lệ Quân vương phi lại than vắn thở dài, Phi Giao hoàng hậu không bằng lòng nói rằng : « Mẹ muốn vào yết kiến Thái hậu, thì có khó chi việc ấy ! Hôm nay tối rồi, xin để đến sáng mai. »

Tiệc xong, Phi Giao hoàng hậu mời Mạnh lệ Quân nghĩ tại Thiên điện, rồi đuổi các cung nữ lui ra, một mình yên lặng ngồi nghĩ thầm : « Mẹ ta không nghĩ tình cốt nhục mà thương xót ta thì ta còn quản chi nữa, chỉ bằng ta giết sạch đi, như vậy mới khỏi có kẻ ý hèn bên tai. Nhưng ta còn ngại về nỗi mình làm vua một nước, phải lấy trung hiếu làm đầu. Nếu ta giết mẹ thì tự mình lại treo cái gương bất hiếu, như vậy làm sao mà khiến cho thần dân trong nước lẫm trọng với ta được. Vậy thì giết cũng không xong, bây giờ biết làm thế nào cho được ? » Phi Giao hoàng hậu đang cúi đầu ngẫm nghĩ, bỗng thấy Mã Thuận ở ngoài bước vào. Mã Thuận quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Có bốn tâu của Đồ man Hưng Phục đệ trình ngự lãm. »

Phi Giao hoàng hậu mở xem :

« Báo hòa điện Đại học sĩ cúi tâu cùng Hoàng hậu lượng xét : Hạ thần phụng chỉ đi giám trăm vợ chồng Hùng Hiếu, chỉ vì tài sơ trí « thiên, dễ đến nổi lỡ việc, lại xúc phạm đến Quốc mẫu nữa. May nhờ « Hoàng hậu rộng lượng, soi xét công minh mà khoan thứ, ơn hà hải « ấy chưa biết lấy chi báo đáp. »

« Nay Quốc mẫu về đây, phần lớn cũng vì việc vợ chồng Hùng « Hiếu, chắc thế nào Quốc mẫu cũng có lời nguy ngôn khổ ngữ để mề « hoặc thánh tâm. Hạ thần thiết nghĩ Hùng Hiếu bị giam đá mấy « năm nay, khác nào như giam một con cạp dề. Bất hồ tài dễ mà thả « ra lại khó lòng. Nếu một mai cạp dề ra thì chẳng những thân đồng « bị thiệt nát xương rơi mà Hoàng hậu cũng không được yên ổn nữa. « Sách có câu : Đại công vô tư, đại nghĩa diệt thân, xin Hoàng hậu « chớ nghĩ tình riêng mà bỏ cái công thay cầm quyền chánh bấy lâu, « hạ thần lấy làm tiếc lắm. Hạ thần lời thật tâu bày, mong Hoàng « hậu để ý. »



Phi Giao hoàng hậu xem dứt, liền đem những lời Mạnh lệ Quân khuyên bảo thuật hết cho Mã Thuận nghe, rồi lại nói : « Ta càng tưởng thần mẫu ta có sự đồng ý với ta, không ngờ nay lại có lòng oán giận. Đáng lẽ ta nên nghe theo lời thần mẫu mới phải, nhưng nếu nghe theo thì có sự nguy hiểm cho ta. Bây giờ lòng ta bối rối, không biết nghĩ sao, người tính giúp ta một giải pháp nào cho ổn thỏa. »

Mã Thuận quì lạy tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Xin Hoàng hậu an lòng. Trong mấy năm nay Hoàng hậu lên ngự ngôi trời, hạ thần hết sức trung thành, quyết đem thần khuyển mã đề báo đền đôi chút. Mới đây bọn đối đầu trừ đã gần hết, chỉ còn e có thổ lực họ Hùng nữa mà thôi. Hạ thần thường xin Hoàng hậu nên trừ ngay đi mà Hoàng hậu không cả quyết. Nay Quốc mẫu nói như vậy, hạ thần chỉ sợ trong ngoài giao thông nhau mà gây sự biến loạn thì thêm một cái tai hại lớn lao nữa. »

Phi Giao hoàng hậu thở dài than rằng : « Người há lại không biết rằng ta đây đã hiểu ý Quốc mẫu đã lâu. Ngặt vì Quốc mẫu dẫu sao cũng là mẹ ta, khi nào ta dám làm tội. Huống chi ta đối với Thái hậu đã bỏ lễ thần hôn, nay lại trị tội Quốc mẫu nữa thì e rằng các sắc nhọn dân lại đem lòng oán giận thì có việc không hay xảy đến cho ta. »

Mã Thuận lại tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Ngày mai Quốc mẫu có vào Nam nội, Hoàng hậu nên giáng chỉ rằng : Thái hậu bị bệnh đã lâu, mà Thánh thượng đang đau mắt, Hoàng hậu thì bận việc triều chánh, vậy Quốc mẫu nên ở luôn trong Nam nội để sớm khuya làm bạn cùng Thái hậu cho vui. Hoàng hậu giáng chỉ như vậy, rồi truyền khóa chặt cửa cung lại, trong ngoài nghiêm cấm, không cho ai được ra vào, chỉ có đưa các đồ thực dụng vào mà thôi. Hiện nay Thái hậu bệnh nặng không dậy được, ít là nửa năm mới hết, cũng khỏi lo được một phía. Nội giám và cung nữ ở Nam nội, tháng trước đã giảm bớt phần nữa, bây giờ chỉ còn gần một trăm người, như



vậy cũng không ngại gì, chỉ còn lo Quốc mẫu mà thôi, nếu để Quốc mẫu ở ngoài thì bất tiện lắm.»

Phi Giao hoàng hậu nghe nói, vui mừng khen rằng : « Kế ấy rất hay ! Như vậy ta vẫn giữ được lễ kính thờ người trên, mà lại làm cho trong ngoài không ai dám phao ngôn dị nghị. Việc này người cần phải giữ bí mật cho lắm mới được, kẻo hai Quốc mẫu biết thì sẽ có sự không hay.»

Sáng hôm sau, Phi Giao truyền nội giám sắp xe giá đưa Mạnh lệ Quân vào Nam nội triều kiến Thái hậu. Mạnh lệ Quân vào tới nơi, Thái hậu truyền miễn lễ, cho ngồi ở bên cạnh long sàng để nói chuyện. Mạnh lệ Quân vội vàng bước đến thấy nét mặt Thái hậu râu rĩ, màu da lợt lợt, không được hồng hào như xưa. Thái hậu thấy Mạnh lệ Quân đến gần, liền thò tay nắm áo mà rằng : « Mạnh lệ Quân em ơi ! Có phải là em đó hay không ? Đây là sự thiệt hay là trong mộng ? »

Thái hậu vừa nói vừa nhìn đi nhìn lại thiệt kỹ, rồi hai hàng nước mắt chảy xuống. Mạnh lệ Quân cũng khóc mà nói rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Thần thiếp thiệt là Mạnh lệ Quân vào triều kiến Thái hậu đây, chứ không phải mộng. Thần thiếp xin kính chúc Thái hậu quý thể an khang, còn giang sơn này trông cậy nơi tay Thái hậu đó.»

Thái hậu phán rằng : « Em nói đến câu ấy, càng làm cho ta thêm hổ thẹn. Suy đi xét lại, không biết oan nghiệt từ đâu mà ra đến nỗi này. Có lẽ lúc xưa ta đi đánh giặc Phiên có giết hại nhiều người chăng, lúc ấy vì ta cứu nước cứu cha, nếu không giết hại thì làm sao cho được. Còn như việc giết Lưu khuê Bích thì khi ấy ta cũng có xin ân xá, chứ có vì thù riêng mà hại ai đâu. Hằng ngày ta chỉ lo về sự cao sang nhà ta quá độ, cho nên ta phải tu như tích đức, và hết sức cần kiệm, để lưu phước về sau. Ai ngờ con tạo cơ cấu, nước nhà bỗng xảy nên tai vạ. Cái tội lỗi ấy há những mình em, ta đây cũng có một phần trách nhiệm lớn nữa. Con gái em như giống hổ lang thì con trai ta cũng chẳng khác chi độn khuyển. Thôi, thôi ! Nói càng hổ thẹn, ngày ăn hai bữa, bỏ



gối ngồi đây, ngoài ra chẳng biết việc chi nữa. Hùng hậu gần một năm nay như ngày như đại, càng nhìn đến lại càng như dao cắt trong lòng. Từ khi em trở về quê nhà, ta chẳng thấy thân thuộc nào vào thăm hết. Vừa rồi lại có một việc rất lạ là sự nghiêm cấm không cho Gia Tường công chúa vào cung. May còn tam diệp Triệu Lân thỉnh thoảng vào đây, nói cho biết gia quyến Hùng vương còn giam tại ngục. Lại nghe nói tin em ta (Hoàng phủ Thiệu Hoa) đi tìm Thượng hoàng, lòng ta mới hơi được yên. Ngày nay em tới đây, ta lấy làm mừng lắm. Em nên nghĩ ơn triều đình mà khuyên bảo con Phi Giao, trước là bảo toàn lấy giang sơn nguyên triều, sau là bảo toàn cái danh dự cho nhà Hoàng phủ nữa. »

Mạnh lệ Quân quì xuống, khóc mà tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Con Phi Giao ngày nay không thể nào mà khuyên bảo được nữa. »

Liền đem những lời Phi Giao nói hôm trước thuật hết cho Thái hậu nghe, và tâu rằng : « Như vậy thì khi nào nó lại chịu nghe lời khuyên bảo, nếu giết được thần thiếp, có lẽ nó cũng chẳng tha. »

Thái hậu nghe qua tức giận bởi lời, không biết nói thế nào cho được. Hồi lâu, tức giận ra, đứng dậy, nói : « Ta quyết vào hữu cung chém con yêu quái ấy ra làm hai mới được. »

Các cung nữ vội vàng đỡ hai bên, nhưng Thái hậu run rẩy đứng dậy không được, đành ngồi xuống. Bỗng nghe báo có Mã Thuận phụng thánh chỉ đến, truyền gọi Mạnh lệ Quân vương phi ra tiếp chiếu. Mạnh lệ Quân bất đắc dĩ phải ra tiếp chiếu. Mã Thuận mở tờ chiếu ra tuyên đọc :

« Hoàng đế chiếu rằng :

« Mạnh lệ Quân phi ngày nay hiện đang cư tang, mà chịu lên lời « về Kinh để triều kiến Thái hậu, cái lòng trung nghĩa ấy thật đã đáng « khen. Thái hậu bị bệnh ở Nam nội cũng đã lâu ngày. Trẫm nay cũng « bị đau chưa hết, mà Hoàng hậu còn phải vì trẫm mà thay cầm « quyền chánh, không có ai ở luôn trong cung để sớm khuya hầu hạ « Thái hậu cho được.



« Nay nhưn có Mạnh vương phi là người tinh hiểu ý lý, vậy trẫm  
« nhờ vương phi giúp việc ấy cho. Trẫm cấp thêm hai tên cung nữ để  
« vương phi sai khiến. Đợi khi nào trẫm hết bệnh và Thái hậu được  
« bình phục như thường, lúc ấy vương phi mới được phép trở về nhà  
« riêng. Khâm tai ! »

Đọc thánh chỉ xong, Mĩ Thuận lập tức truyền cho cấm  
binh khóa chặt cửa cung, lại bắn ba phát súng lớn và cất  
người canh giữ xung quanh. Thái hậu nằm ở trên giường  
nghe tiếng súng nổ, liền hỏi các cung nữ rằng : « Chẳng hay  
tiếng súng ở đâu vậy ? » Các cung nữ đưa mắt nhìn nhau  
mà không ai dám tâu, bỗng thấy Mạnh lệ Quáo chạy vào tâu  
rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Thánh thượng thấy Thái hậu  
bị bệnh đã lâu, sợ các nội giám và các cung nữ sanh  
lòng trễ biếng, cho nên giáng chỉ nghiêm tra đồ thời, không  
có sự gì lạ cả. Mấy tiếng súng vừa rồi là Phi Giao hoàng hậu  
luyện tập quân sĩ ở trong cung đó. » Thái hậu nghe nói, nửa  
tin nửa ngờ mà rằng : « Chưa chắc là phải ! Ta chỉe nó làm  
bộ để cho người khác đến giết chết ta mà thôi. Nay ta đau  
nằm đây, còn làm gì cơ được với nó. » Mạnh lệ Quáo khuyên  
giãi rằng : « Muốn tâu Thái hậu, xin Thái hậu hãy gĩa  
vàng giữ ngọc cho được bình phục như thường rồi sẽ hay. »

Nói chưa dứt lời thì nghe báo có Hùng hậu vào. Mạnh lệ  
Quáo đứng dậy làm lễ triều kiến. Hùng hậu không hề hỏi han  
ơn tồn chi cả, chỉ bưng miệng khúc khích cười. Mạnh lệ  
Quáo thấy tình hình như vậy thì nghĩ thầm :  
« lạ quá, chắc có tà ma ám ảnh chi đây ? » Nghĩ  
vậy liền tâu Thái hậu, xin cho chẩn mạch Hùng  
hậu. Thái hậu khen phải, truyền cung nữ sửa soạn gối đệm,  
rồi truyền Hùng hậu ngồi cho Mạnh lệ Quáo coi mạch. Coi  
mạch xong, Mạnh lệ Quáo nghĩ thầm : « Cứ theo như mạch  
này thì con Phi Giao thật là một đứa ác độc, ta không thể nào  
mà thương nó được. May mà Thái hậu chưa biết cái việc nó  
nghĩ làm cấm cung môn này, nếu không thì chắc càng ngày  
càng thêm nặng bệnh. Ấu là ngày nay ta phải bắt thuốc cho



Hùng hậu và tìm lời khuyên giải Thái hậu mới được. » Mạnh lệ Quân liền đem những lời của Lưu yển Ngọc nói khi trước thuật rõ đầu đuôi cho Thái hậu nghe và lâu rằng : « Thái hậu cần phải thuốc thang cho mau khỏe mạnh, rồi sẽ liệu kể trừ con Phi Giao. Bệnh tình của Hùng hậu là chỉ vì kinh hải tru phiên quá độ mà thành ra thương phế tổn can. Ngày nay trước hết cần phải thanh tâm thuận khí rồi sẽ dùng đến hạ đàm tả và bảo nguyên hồ được. Bệnh này một năm chưa chắc đã hết, có khi phải vài ba năm, mới hình phục như thường được. » Thái hậu nói : « Nếu được như vậy thì ta đối với Vệ vương phi mới khỏi hổ thẹn. Em giỏi nghề làm thuốc, cũng là một vị cứu tinh cho nhà Hoàng phủ ta đó. »

Lúc ấy trời đã gần tối. Mạnh lệ Quân lui ra cung ngoài để ăn cơm. Hai cung nữ vào bái yết, Mạnh lệ Quân không sai biểu chi hết, lại nghĩ thầm : « Con Phi Giao thật chẳng coi ta ra gì. Bây giờ ta ngồi đây, cũng như người ngồi trong ngục, trong ngoài xa cách, biết làm thế nào. Cái tai nạn mười năm quả như lời Lưu phu nhân nói thì bây giờ chia ba đã được một phần, còn bảy năm nữa mới tai qua nạn khỏi. Ta làm sao mà cứu lấy Thái hậu và Hùng hậu để khỏi mang tiếng là người bội nghĩa vong ân. Trời ơi ! Mạnh lệ Quân này có tội, xin trời cứ trách phạt Mạnh lệ Quân ; còn Thái hậu, Hùng hậu, nhà họ Hùng và nhà Hoàng phủ thì có tội tình gì mà sao cũng đều nông nổi này ! Chẳng qua bởi tại Mạnh lệ Quân này làm đi lụy đến mấy người đó. »

(Xem tiếp tập 71)

*In, xuất bản và phát hành  
tại nhà in*

**TÍN DÚ'C THU' XÃ**

*25, đường Sabourain — Saigon*

*Điện thoại : 20.678*



# HẬU TÁI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Khi ăn cơm xong, Mạnh lệ Quân lại vào bắt mạch Thái hậu thì thấy mạch Thái hậu hư phú, bệnh thể nguy kịch, có ý lấy làm lo ngại. Mạnh lệ Quân nghĩ thầm : « Một mai Thái hậu có mạng hệ nào, triều đình chắc trách phạt ta về cái tội bấu hạ không chăm chỉ. Như vậy là ta phải chết mà lại chết một cách hàm hồ. Thương thay cho Hùng hậu lúc ấy làm sao mà sống cho được. » Mạnh lệ Quân nghĩ vậy, mới lần cùng Thái hậu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Xin Thái hậu yên lòng, chờ nghĩ ngơi chi thì tự khắc bệnh sẽ lần lần thuyên giảm. Tâu thái hậu ! Thần thiếp tận lực tới đây là cốt mong Thái hậu mau khương cường. Thái hậu là một tay nữ anh hùng chiếc thân liễu bở, đã từng bao phen xông pha nơi chiến địa. Nếu nay Thái hậu được khương kiện thì những loài yêu quái kia khó lòng trốn thoát ở dưới lưới gươm. Thái hậu ơi ! Thần thiếp tính liều mình một chết, nhưng còn phải nương náu cho đến ngày nay là còn, muốn lưu cái thân này để đợi có ngày báo đáp triều đình. »

Mạnh lệ Quân tâu dứt thì Thái hậu thở dài phán rằng : « Ta nghe lời em nói, nghĩ càng cảm tức trong lòng. Chẳng những cảm tức mà lại thêm hồ thẹn nữa. Đường đường một vị Thái hậu, mà để đến nỗi vô quyền thì ta còn mặt mũi nào trông thấy các quan triều thần nữa. » Mạnh lệ Quân tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Nếu Thái hậu bình phục như thường, thì thần thiếp sẽ hết lòng ra công khuyên mã, chứ Thái hậu cơ yếu nằm một chỗ thì thần thiếp đâu còn dám bày mưu lập kế gì. »



Thái hậu gặt đầu báo Mạnh lệ Quân viết toa thuốc. Mạnh lệ Quân còn đang ngẫm nghĩ, chưa biết ra toa thế nào thì bỗng nghe vắng vắng đằng xa, có tiếng khóc than rền rĩ, bi thương vì Thái hậu khổ sở, oán giận vì Phi Giao hung tàn, căm tức cho con tạo éo le, có sao lại để cho bọn quyền gian hãm hại được những người chính trực. Hùng hậu nhơn từ như vậy mà lại gặp cái cảnh ngộ này. Tiếc cho Thái hậu đau nằm một chỗ, nếu không thì khi nào Phi Giao lại dám làm những như vậy được.

Mạnh lệ Quân liền đặt viết xuống, rồi đi ra ngoài cửa lắng tai nghe. Lúc ấy đêm thanh cảnh vắng, bóng trăng lơ mờ, bọn cung nữ còn thì thảo to nhỏ. Chúng nói : « Ngày nay có Mạnh vương phi đến đây thì Phi Giao hoàng hậu liền hạ lệnh khóa chặt cửa cung, nghiêm cấm trong ngoài, không cho ai được qua lại. Nhưng ta cũng chưa biết được Mạnh vương phi tâm địa thế nào. Mạnh vương phi đối với Phi Giao hoàng hậu, bao giờ cũng là tình mẹ con. Ngày nay lại ra toa hốt thuốc để Thái hậu uống thì ta cũng lấy làm lo ngại cho tánh mạng Thái hậu lắm. Nếu Thái hậu có mạng hệ nào, Mạnh vương phi là người có tài hùng biện, chắc cũng dùng lời nói khéo mà cho được tội lỗi của mình. Chỉ bằng chúng ta cứ liệu tâu với Thái hậu, xin đừng uống thuốc là hơn. »

Mạnh lệ Quân vắng nghe những lời thì thầm nghị luận ấy, thì giật mình kinh sợ, liền rón rén lui vào phía trong, đặt mình ngồi xuống bên giường, để cho tinh thần trấn định, rồi kêu tên cung nữ là Trần xuân Anh đến gần mà rằng : « Trần xuân Anh ! Con đến Hưng khánh cung về đây phòng thứ ba, kêu hai tên cung nữ ở đó ra đây cho ta hỏi. »

Trần xuân Anh vắng mạng đi liền, Mạnh lệ Quân đồ cáo vị thuốc vào cái siêu đồ sắc. Trần xuân Anh đưa hai tên cung nữ vào, Mạnh lệ Quân ngó thấy, liền đứng dậy hỏi rằng : « Hai người họ tên là gì ? Vào cung đã mấy năm nay ? »



Hai tên cung nữ thấy Trần xuân Anh đến kêu, đã có ý lo, ngờ là câu nói của mình đã tiết lộ, đến chừng nghe câu hỏi, mới hết lo. Một tên run sợ không dám trả lời; còn một tên ngang nhiên đáp rằng : « Tiễn tỳ họ Hồng, tên gọi Tổ Loan, vào cung đã ba năm nay. Còn chị tôi đây tên gọi Tổ Phụng. Hai chị em chúng tôi giữ việc hầu hạ Thái hậu, chẳng hay ngày nay vương phi đòi chúng tôi đến có việc gì ? »

Mạnh lệ Quân thở dài mà rằng : « Hai người có lòng trung thành, làm ta phải kính phục. Hai người lo nghĩ như vậy là phải. Bây giờ ta có chỉ mặt trời mà thờ, chưa chắc hai người đã tin. Nay Thái hậu bệnh rất nguy kịch, âm linh cũng không làm gì, chỉ có nấu một nồi nhơn cao mới có thể cứu được. Bây giờ ta ngồi ngại chưa quyết, mới chạy ra ngoài cửa đóng để ngẫm nghĩ. Bỗng nghe lời các người bàn nói, vậy nhơn đây ta cắt thịt để cho các người rỗi lòng ta. » Nói rồi, liền lấy một lưỡi dao thiết bén, quì xuống vái trời mà rằng : « Tôi là Mạnh lệ Quân có lòng trung thành, xin hoàng thiên chứng giám phù hộ, để khi lưỡi dao hạ xuống không biết đau đớn. Nếu câu nói của tôi không được chọn thịt thì chỗ cắt thịt này sẽ làm nguy hiểm đến thân. » Nói rồi, một tay vén áo, một tay cầm dao nghiêng răng cắt lấy miếng thịt dằm để máu chảy. Mạnh lệ Quân không biết đau đớn, chỉ thấy nét mặt hơi tái mà thôi. Các cung nữ ngó thấy, đều lấy làm khiếp sợ. Tổ Loan và Tổ Phụng ôm Mạnh lệ Quân mà khóc rằng : « Trăm lạy vương phi ! Vương phi thiết là một đấng trung thành, chị em chúng tôi ngu muội không biết, xin cam chịu tội, nhờ vương phi tha thứ cho. »

Mạnh lệ Quân đứng dậy, cầm miếng thịt bỏ vào trong nồi thuốc, rồi lại nói cùng Tổ Loan và Tổ Phụng rằng : « Các người đã có cái kiến thức ấy, sẽ được hưởng phước đức về sau. Việc này là do nơi lòng sợ nguyện của ta, chứ không phải tự các người kích thành đau. Nhưng ta còn một việc, muốn các người đồng tâm giúp ta, chẳng hay các người nghĩ sao ? »



Đang lúc ấy một tên cung nữ chạy đến, lấy vài trắng hoặc chõu thương tích cho Mạnh lệ Quân. Còn Tổ Loan và Tổ Phụng qui lạy thưa rằng : « Vương phi muốn sai khiến việc chi, chúng tôi xin hết lòng vâng lệnh. » Mạnh lệ Quân khóc rằng : « Nay Phi Giao hoàng hậu nghiêm cấm cung môn, không cho ai ra vào, việc ấy phải giấu kín, đừng để Thái hậu biết thì bằng thuốc mới có công hiệu. Vả việc nghiêm cấm này sẽ kéo dài lâu ngày, mà kho tàng trong cung phần nhiều đều khánh kiệt, vậy chúng ta phải nghĩ đường sanh kế, làm sao cho đủ áo mặc cơm ăn. Ta thấy trong cung còn nhiều đất bỏ trống, các người nên cấy cấy trồng trọt. Trong bọn các người phải cử một người đứng đầu, để quản đốc công việc, thức khuya dậy sớm, chăm chỉ làm ăn. Đợi khi Thái hậu và Hùng hậu bình phục như thường, chúng đó cửa cung tự nhiên sẽ mở. »

Tổ Loan và Tổ Phụng nghe nói cả mừng, thưa rằng : « Việc ấy rất dễ ! Sáng mai chúng tôi sẽ hiệp nhau, uống máu ăn thề, một lòng vì nước, và khai liệt danh sách, đề đệ trình cùng vương phi. » Nói rồi hớn hở trở ra. Sáng hôm sau, Mạnh lệ Quân nấn nhơ cao xong rồi, đem dựng Thái hậu. Các cung nữ đỡ Thái hậu ngồi dậy, Thái hậu ngó thấy chén thuốc, ứa nước mắt khóc rằng : « Nay uống thuốc, mai lại uống thuốc mà bệnh tình vẫn không thấy giảm bớt chút nào. Mạnh lệ Quân em ơi ! Chi bằng em dùng một liều thuốc gì cho ta được yên giấc trăm năm, để khỏi phải chịu hằng ngày cay đắng. » Mạnh lệ Quân nghe Thái hậu nói mấy lời như vậy thì mặt tái mét, qui bên cạnh giường tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Tắm lòng trung thành của thần thiếp đã có qui thần chứng giám, xin Thái hậu chớ nghi ngờ. » Thái hậu uống thuốc rồi nằm xuống ngủ yên. Mạnh lệ Quân lại đi thăm bệnh cho Hùng hậu và cho Hùng hậu uống thuốc. Tổ Loan cùng Tổ Phụng đem cuốn danh sách tên các cung nữ vào đệ trình. Mạnh lệ Quân phân công mỗi người một việc.

Lại nói chuyện Triệu Lân và Triệu Phụng thấy thánh chỉ giao việc thuốc thang hầu hạ Thái hậu cho Mạnh lệ Quân,



đều lấy làm lo sợ mà bàn rằng : « Nguy lắm, kẻ này là kẻ của con Phi Giao định giam lỏng thân mẫu đó. Nó coi thân mẫu như một người tội tù. » Triệu Lân cùng Triệu Phụng vừa muốn vào triều diện tấu thì Phi Giao hoàng hậu đã bãi triều vào cung rồi. Hai Công tử lĩnh quỳnh không biết tính thế nào, mới vào yết kiến Gia Tường công chúa. Lúc đó có Bão mẫu đứng hầu một bên. Công chúa thấy hai Công tử thì khóc rằng : « Bão mẫu vừa vào đây nói cho tôi biết là Thái hậu bệnh thế rất nguy kịch, mấy ngày nay chẳng ăn uống gì. May lại có thân mẫu, cũng là một điều đáng mừng. Hôm nay hai Quốc cửu vào triều, đã diện tấu điều gì chưa ? »

Hai Quốc cửu đồng nói rằng : « Thánh thượng giáng chỉ giao việc thuốc thang hầu hạ Thái hậu cho thân mẫu, chính là dùng kế để buộc chơn thân mẫu đó. Chúng tôi vừa định vào diện tấu, đề tàm xin cho thân mẫu về nhà nghỉ ngơi mấy bữa, chẳng ngờ lại gặp lúc Thái hậu bệnh nguy, khó lòng về được. Bây giờ còn các đồ cống vật của Hân quốc thái phi gửi đến, chưa kịp đem vào để trình Thái hậu, nên chúng tôi chưa biết tính thế nào ? »

Triệu Phụng lại lấy một phong gia thư đưa trình Gia Tường công chúa. Công chúa xem rồi, hai hàng nước mắt chảy ròng ròng, liền nói : « Bây giờ hãy sai Bão mẫu vào cung coi bệnh của Thái hậu và Hùng hậu thế nào, và dò la tin tức của thân mẫu bây giờ đang làm gì trong đó. »

Triệu Lân cùng Triệu Phụng đều nói : « Công chúa nghĩ rất phải, xin phiến Bão mẫu đi giùm. »

Hồi lâu, thấy Bão mẫu kinh hoàng chạy về, nét mặt tái mét, miệng thở hồng hộc, nói : « Bẩm hai Quốc cửu ! Tôi phụng mạng vào Nam nội, thấy cửa cung khóa chặt, xung quanh có quân sĩ canh giữ, gươm giáo sáng quắc. Một vòng sắt khít ngắt trời, làm cho tôi khiếp sợ, ngã lăn xuống đất. May có nội giám Lăng Mậu vừa đi đến, vực tôi vào hiên, và thuật lại sự tình cho tôi nghe, tôi mới biết có thánh chỉ nghiêm cấm cung môn. Việc này cũng bởi tại nơi Mị Thuần.



vợ tấu, nói Hùng hậu giao thông với ngoại thần, bày lời sàm báng, nên làm cho Thái hậu tức giận, căn binh ngày một thêm nguy. Nay có Mạnh vương phi vào bốt thuốc, nên cần phải nghiêm cấm cung môn. Các đồ thực dụng đều do Lăng Mạn đưa vào, dự tính số chi tiêu trong độ mười năm. Thừa nhĩ vị Quốc cửu. Phi Giao hoàng hậu đã phê chiếu truyền cho Mã Thuận đem ba ngàn cấm binh canh giữ cửa cung, không cho ai được qua lại. Triệu Phụng nghe qua, nổi giận nói với Triệu Lân rằng : « Phi Giao đã vô đạo như vậy thì hai ta còn nghĩ chi nữa, vậy ta đem gia binh xông vào hoàng cung mà diệt tấu cùng Thánh thượng. Ta cam liều chết, còn hơn đồ cho miệng thế nữa mai. Và thân mẫu vào đó, chưa biết năm nào được ra, chẳng lẽ ta cứ khoanh tay ngồi như sao được. » Triệu Lân khoát tay mà nói rằng : « Không được ! Con chuốt đứng bên viên ngọc, ta ném nó sao đánh. Hai anh em ta liều chết đã đánh, nhưng còn Thái hậu và mẫu thân thì nghĩ sao cho ổn. Và Đỗ man An Quốc cùng Đỗ man Định Quốc đều kiêu dũng là thường, lại có cấm binh toàn là những quân lính nhuệ, ta khó lòng cự nổi. Huống chi trong chiến thư có nói là giao việc thuốc thang hầu hạ Thái hậu cho thân mẫu thì ta cũng không lấy cớ chi mà sanh sự được. Chi bằng ta hãy chậm chậm, rồi tùy cơ ứng biến, trù tính lấy kế vẹn toàn. »

Nói qua hai vợ chồng Hùng Hiệu giải trở vào trong ngục. Lương cầm Hà phu nhơn và Phi Loan quận chúa mừng rỡ không biết đường nào ! Vệ đồng Nga thì thờ dài không nói chi hết. Hùng Hiệu thuật chuyện đầu đuôi cho mọi người nghe và nói rằng : « Việc này chắc là mưu kế của Mạnh vương phi đó, vợ chồng ta đáng chết mà lại chưa chết. Nhưng cái thân sống thừa chết dở của ta chẳng qua chỉ thêm một trò cười cho thiên hạ đời sau mà thôi. »

Phi Loan quận chúa nghe nói Mạnh lệ Quân đến, động lòng thương xót mà tra nước mắt khóc. Vệ đồng Nga hỏi : « Tiểu công tử thực hay ngu ? » Hạng ngọc Thanh âm Tiểu công



tử đưa cho Vệ đồng Nga. Vương phi âm châu, trong lòng chưa xót, vuốt đầu đứa nhỏ, rồi khóc mà rằng : « Tôn nhi ơi ! Ai ngờ ngày nay tớ mẫu lại còn được về đây mà nhìn mặt tôn nhi. » Vệ vương phi cúi nhìn Tiểu công tử, vừa nói vừa khóc. Lương cầm Hà và Phi Loan quận chúa cũng khóc theo. Hạng ngọc Thanh nghĩ đến càng thêm chưa xót, hai hàng nước mắt cũng lã chã tuôn rơi, thành ra mọi người đều khóc, không ai khuyên giải ai nữa. Bỗng có Phạm lão bà bước vào, Tiểu công tử kính sợ khóc ré lên. Phạm lão bà khuyên giải mà rằng : « Nay đã có Mạnh vương phi tới đây thì chắc thế nào toàn gia họ Hùng cũng được an xá, vậy ta nên gín vàng giữ ngọc, chớ khóc lóc mà hao tổn tinh thần. Tôi có nấu nồi cháo đem qua đây, xin mời người hãy gượng ăn một chén. »

Nói rồi, liền âm lấy Tiểu công tử rồi biểu nàng Hạng ngọc Thanh bưng cháo mời vợ chồng Hùng vương. Mọi người gượng ngồi ăn cháo. Phạm lão bà lại nói cùng Hạng ngọc Thanh rằng : « Không phải tôi hay nói lời thôi, nhưng cứ như nương tử thì thiệt là tự mình cầu lấy sự khổ não. Phu nhân và Quận chúa đã từng được hưởng những sự vinh hoa phú quý của vương phủ, hôm nay chịu khổ đã cam, còn như nương tử chưa từng thành thân cùng Quốc cửu mà cũng tình nguyện đầu giam thì sự khổ não này nghĩ càng đáng thương lắm. »

Hạng ngọc Thanh chưa kịp trả lời, Lương cầm Hà rơi lụy nói rằng : « Nàng Hạng ngọc Thanh không phải là người thường đâu. Chẳng qua trời còn có lòng thương nhà họ Hùng nên sai nàng đến làm một vị cứu tinh đó. Nếu không có nàng vào đây thì Tiểu công tử này còn đâu sống đến ngày nay. Ý tôi quyết chờ khi phu quân tôi về, tôi sẽ xin nhường nàng làm chánh thất mới đáng. »

Hạng ngọc Thanh khóc mà thưa rằng : « Xin Phu nhân chớ phân như vậy. Cái ơn Quốc cửu đối với tôi thuở xưa, lớn lao không xiết kể. Việc Quốc cửu bỏ ngàn vàng ra chuộc tôi, còn



là việc nhỏ, chớ bảo toàn cho cái thân danh tôi được trong sạch thì ơn ấy mới là thiệt to. Ngày nay tôi đầu thột nát xương tan cũng chưa đủ báo đáp. Lại thêm Phụ như đối tôi như thế này, nghĩ đã quá phận lắm rồi. »

Lương cấm Hà gật đầu khen rằng : « Như nàng vậy thật là chẳng những giữ được một lòng trinh tiết mà thôi, lại còn khôn ngoan rất mực nói năng phải lời nữa. »

Khi ăn cháo rồi, Phạm lão bà thậu góp chén đĩa, rồi cáo từ lui ra. Vệ dũng Nga lúc ấy mới thuật những lời Mạnh lệ Quân khóc than nơi pháp trường cho mọi người nghe và nói rằng : « Việc này ta chắc là mưu kế của Mạnh vương phi bày ra để cứu ta, nhưng chưa biết triều đình xử trí ra thế nào, nhưng ta tưởng chưa chắc là đúng như vậy. Lúc Mạnh vương phi khóc than kể lể, lòng ta cay đắng không biết ngăn nào ! »

Lương cấm Hà thưa : « Con tưởng mẹ cũng không nên nghi ngờ cứu mẫu. »

Vệ vương phi nói : « Ta tuy không nghi, nhưng lúc đó thì ta không biết trả lời làm sao cho được. »

Phi Loan quận chúa nghe nói, trong lòng dường như dao cắt, giọt châu lã lã. Vệ vương phi thấy vậy, nói cùng Phi Loan quận chúa rằng : « Điệt nữ hãy nghe ta nói : Ngày nay Mạnh vương phi tới đây, nếu có sai người rước con về thì con nên về. Cứ theo luật hôn chưa làm lễ cưới, chưa có thể gọi là vợ được. Huống chi thuở trước vương phi gởi điệt nữ tạm ở nhà ta, thì điệt nữ cần chi phải khư khư giữ cái tiền tiết ấy cho uổng phí một đời xuân xanh, lại làm cho ta thêm áy náy không yên trong lòng nữa. »

Phi Loan quận chúa khóc mà đáp rằng : « Thưa cô mẫu, tôi đã theo vào nơi ngục thất này, trừ phi khi nào toàn gia họ Hùng đều được ân xá, lúc ấy tôi mới trở về, nếu không thì quyết không khi nào lại theo thân mẫu tôi mà về trước. Hạng ngục Thanh còn biết tình nguyện đầu giam, sao cô mẫu nữ nói với tôi như vậy. Giả sử thân mẫu tôi và các anh tôi có đến rước, tôi cũng quyết xin liều chết mà theo họ Hùng ở trong ngục này. »



Phi Loan quặn chúa càng nói càng khóc, Hạng ngọc Thanh lại kiểm lời khuyên giải. Vệ vương phi vẫn còn oán giận Mạnh lệ Quân mà rằng : « Họ Mạnh là một người tàn nhẫn, thuở xưa đối với hai thân và phu quân cũng bỏ hững như không, cho nên ngày nay sanh được một đứa nữ nhi, lại độc ác bội phần nữa. Vì nó mà khiến cho Thượng hoàng phải bỏ đi, Thái hậu thì nằm bẹp một chỗ, bao nhiêu quyền chánh đều về tay nó. Nó cũng chẳng kém chi Võ hậu nhà Đường, thiệt quả như lời Triệu Cầu đã nói năm trước. Toàn gia họ Hùng chỉ vì họ Mạnh làm hại, nên mới ra nông nỗi này, vậy mà còn giả nhưn giả nghĩa, khéo đem mấy hàng nước mắt để khóc hão thương hờ. »

Vệ vương phi nghĩ quanh nghĩ quẩn, trằn trọc cả đêm không ngủ. Sáng hôm sau, Vệ vương phi đi ra phòng ngoài, thấy Hùng Hiệu chưa dậy, liền chạy đến gần, lay gọi mà rằng : « Sao hôm nay phu quân dậy trưa quá vậy, hay là trong mình một nhọc đó chẳng ? »

Hùng Hiệu nghe tiếng kêu mở mắt ngó thấy Vệ vương phi thì chảy nước mắt ra đáng kinh ngạc mà hỏi rằng : « Sao hôm nay Phu nhưn dậy sớm quá vậy ? Chẳng hay có việc chi không ? »

Hùng Hiệu vừa nói vừa đứng dậy bận áo. Vệ vương phi lại kể lẽ sự tình và cô ý oán giận Mạnh lệ Quân. Hùng Hiệu cười mà rằng : « Phu nhưn ở cùng tôi trong bấy nhiêu năm, tôi thường kính phục Phu nhưn là một bậc nữ anh hùng, có sao ngày nay lại có cái kiến thức hẹp hòi như vậy. Vợ chồng ta không nên oán giận họ Mạnh, vì lúc trước họ Mạnh không thuận cho con Phi Giao vào cung. Sao con ai há sanh lòng, họ Mạnh cũng chẳng muốn chi vậy. Nếu Phu nhưn có lòng oán giận thì cái độ lượng há có phải là nhỏ nhen lắm hay sao ? »

Vệ vương phi nghe Hùng Hiệu nói thì lại thở vắn than dài mà rằng : « Đành rằng ta không nên oán ai, nhưng ta thương xót cho mấy kẻ vô tội kia mà cũng phải chịu trăm



chiều cực khổ. Chồng nam vợ bắc, biết bao giờ cho được sum hiệp một nhà ! »

Vợ chồng đang chuyện vãn cùng nhau, bỗng thấy tên ngục tốt đưa một người gia tướng họ Hoàng phủ vào. Hùng Hiệu nhìn mặt biết là Tôn Vương. Tôn Vương lấy ra một phong thư và hai gói bạc đựng lên bẩm rằng : « Bẩm vương gia và vương phi ! Nhị vị Quốc cứu có lòng nhớ mến, nhưng vì bị hiểm, cho nên chưa dám đến đây, đợi khi nào Thánh thượng hồi tâm, lúc ấy sẽ xin vào bái kiến. » Hùng Hiệu thở dài than rằng : « Nhị vị Quốc cứu lại còn nhớ đến ta. Nhưng ta đã không cần sống thì việc gì ta cũng không muốn hỏi đến. Ta chỉ xin hỏi việc Hoàng phủ Tương vương đi tìm Thượng hoàng có tông tích gì chăng ? » Tôn Vương chấp tay thuật hết đầu đuôi mọi việc cho Hùng Hiệu nghe. Hùng Hiệu nghe nói, cười mà rằng : « Hay lắm ! Hoàng phủ Tương vương thật là một người bạn tốt của ta. »

Hùng Hiệu lại quay lại nói với Vệ vương phi rằng : « Phu nhân nghe đó mà coi, có phải Hoàng phủ Tương vương là người có lòng trung thành không ? Còn như vợ chồng ta thì tội ác khó lòng khoan thứ được. Đã không trừ nổi bọn quyền gian cho nước, lại không biết liệu mình đi tìm Thượng hoàng, để đến nỗi bây giờ lực kiệt sức cùng, chỉ đành ngồi khoanh tay mà chờ số mạng. »

Vệ vương phi cũng khóc mà nói rằng : « Thiếu Hoa em ơi ! Hai chữ trung hiếu, em không bỏ thẹn, nhưng không biết có chi em lại sanh ra một đứa con gái yếu quái ấy, chẳng giống tánh cha một chút nào. »

Tôn Vương lại nói cho vợ chồng Hùng Hiệu biết rằng hôm trước có quan Khâm sai đến bắt Hùng khởi Thần. Phò mã nói dối là Hùng khởi Thần đi qua thăm ông cậu ở Giang Ninh, nhưng kỳ thiệt là Mạnh vương phi đã lập kế cho Hùng khởi Thần theo Mạnh Khởi trốn qua Vân nam từ trước. Hùng Hiệu thở dài mà rằng : « Ta biết Mạnh vương phi là



một người tài cao trí rộng, cho nên ta mới đem Hùng khởi  
Thần mã phó thác, nhờ vương phi chỉ bảo săn sóc giùm. »

Tôn Vương lại thuật cho biết việc Phò mã Triệu Cầu  
đang ra sức luyện tập quân mã đề phòng khi có việc. Vệ vương  
phi nghe qua mới người con giận mà rằng : « Nếu vậy thì  
một nhà Hoàng phủ quả nhiên giữ trọn được bốn chữ :  
Trung, hiếu, tiết, nghĩa. Ta nghĩ lại hổ thẹn với Tô phu nhơn,  
vì ta mà khiến cho con gái của Phu nhơn (Phi Loan) cũng bị  
cực khổ ở nơi này. »

Tôn Vương cáo từ lui ra. Lúc đó có tiền bạc của Triệu  
Lân và Triệu Phụng gọi vô, cho nên các đồ thực dụng  
không thiếu thứ gì. Thủ ngục quan và các ngục tối lại hết  
sức phụng thừa, không dám trễ nãi như trước. Cách ba hôm  
sau, có thánh chỉ đến, vợ chồng Hùng Hiệu mặc áo tù nhơn  
ra nghinh tiếp. Nội giám Lữ Xương mở thánh chỉ ra tuyên  
đọc như vầy :

« Thừa thiên hưng vận, Hoàng đế chiếu rằng :  
« Theo như tội ác của Hùng Hiệu và vợ là Vệ đồng  
Nga đáng lẽ phải lập tức đem ra hành hình. Nhưng  
« trăm công lượng bao dung, đợi khi Thượng hoàng về đây, sẽ đem ra  
« xét xử. Nay tạm tha vợ chồng Hùng Hiệu không cần phải mặc áo tù  
« nhơn như trước, và được tự do ở trong mấy gian nhà nhỏ, để sửa mình  
« đổi lỗi. »

« Nếu vợ chồng Hùng Hiệu còn có lòng phản nghịch và xét được  
« chúng có rõ ràng, thì chúng đó quyết không khoan thứ. Khâm tãi. »

Vợ chồng Hùng Hiệu lấy tạ thánh chỉ. Nội giám Lữ Xương  
lại bẩm rằng : « Bẩm vương gia ! Đã mấy năm nay tôi không  
được thừa liếp tôn nhân, nên lấy làm nhớ闷. Hôm nay tôi  
nhờ có dịp phụng chỉ đến đây, tôi muốn nói riêng mấy  
việc trong cung để vương gia cùng vương phi biết. »

Vợ chồng Hùng Hiệu biểu mọi người lui ra, rồi mời  
Lữ Xương ngồi. Lữ Xương thuật chuyện Hùng hậu nhờ có  
Thái hậu đem về Nam nội điều trị thuốc men, nhưng lòng  
thai cũng không bảo toàn được. Ngày nay căn bệnh Thái hậu  
hiện đang nguy kịch, vân vân. Vợ chồng Hùng Hiệu nghe nói,



đưa mắt nhìn nhau mà rằng : « Thái hậu nguy kịch như vậy, mà Thánh thượng còn say đắm chưa tỉnh. Vợ chồng ta ngày nay chết cũng không tiếc, chỉ sợ rằng cha con Đồ man Hưng Phục nhờ cơ hội này chiếm đoạt ngôi trời, Phi Giao hoàng hậu đã mắc kế quân gian mà không biết. »

Lữ Xương lại thuật đến chuyện Mạnh lệ Quân bị giam cầm ở trong cung. Hai Quốc cứu Triệu Phụng và Triệu Lân tối hôm qua xin vào vấn an mà cũng không được. Phi Giao hoàng hậu lại giả như giả nghĩa, đặt tiệc ở trong cung đãi hai Quốc cứu. Hai Quốc cứu cố nài xin Phi Giao hoàng hậu tha cho họ Hùng thì may ra nhà Hoàng phủ mới khỏi bị thiên hạ sĩ mạt. Phi Giao hoàng hậu chỉ sợ vương gia và vương phi có sức mạnh cự nổi muôn người, cho nên chưa dám thả. Hai Quốc cứu xin đem tánh mạng mà bảo đảm rằng họ Hùng không có lòng phản nghịch. Hai Quốc cứu lại nói : Có lẽ nào anh em ruột thịt trong nhà không một lòng giúp nhau mà lại đi a dua người ngoài hay sao ? Hoàng hậu ngự ngai chỉ tôn là một điều vinh quý cho họ Hoàng phủ. Nếu họ Hùng đắc chí thì chúng tôi khi nào lại được vẻ vang như hàng Quốc thích hoàng thân vậy đâu ? Phi Giao hoàng hậu nghe hai Quốc cứu nói như vậy mới vui cười mà rằng : Nếu anh em ta biết một lòng cùng nhau thì còn nói chi nữa ! Vì vậy nên mới có đạo thánh chỉ này. Hai Quốc cứu lại gởi lời đến bẩm với vương gia và vương phi xin cứ yên lòng, đợi khi Thượng hoàng về triều, sẽ được thị phi biện bạch. » Vợ chồng Hùng Hiệu gật đầu mà rằng : « Nếu vậy thì mới không hổ thẹn là con nhà Hoàng phủ ! »

Lữ Xương lại xin phép yết kiến Phi Loan quận chúa. Vợ chồng Hùng Hiệu cho kêu Phi Loan quận chúa ra. Lữ Xương nói : « Bẩm Quận chúa ! Thái hậu và Mạnh vương phi nếu ngó thấy Quận chúa lam lũ như vậy, chắc lấy làm đau lòng, lắm. Nhưng thôi, Quận chúa cũng chớ nên oán trời, chẳng qua chỉ tại Hoàng hậu gây ra tai vạ này. Phi Giao hoàng hậu thật là người nhẫn tâm thái quá. » Nói rồi thò tay vào túi



lấy ra một phong thư trao cho Phi Loan quận chúa mà rằng :  
« Đây là phong thư của hai Quốc cữu gửi cho Quận chúa. Xin  
Quận chúa mở xem rồi y kế mà thi hành. » Phi Loan quận  
chúa cầm lấy phong thư, không chịu mở đọc, lại xé nhỏ  
quăng đi, rồi khóc mà nói rằng : « Ta nhờ người nói với Quốc  
cữu và hai Quốc cữu, bây giờ không nên hỏi han gì đến ta  
nữa, chỉ nên nghĩ kế làm sao cho họ Hùng được ra khỏi chốn  
này, chờ bây giờ đưa Quốc cữu đến đây, ta cũng không tiếp.  
Ta là một người có tội, lúc nào họ Hùng được ân xá, lúc ấy  
ta mới dám ra. Nếu hai Quốc cữu có nghĩ tình cốt nhục trong  
nhà, thì xin lấy việc nước làm trọng. »

Nói về Hùng khởi Thần từ khi theo Mạnh Khởi về Văn  
nam, trong khi đi đường luống những thở than khóc lóc.  
Ngày giờ thấm thoát, đã đến cuối thu. Thuyền tới phủ Giang  
ninh, Mạnh Khởi vào thành dự tiệc, Hùng khởi Thần một  
mình ngồi dưới thuyền, nghĩ rằng : « Ngày nay cả nhà ta đều  
phải vào ngục thất, chỉ có một mình ta lãnh nạn tội đây. Ta  
lại tham sống mà xa cách mẹ cha, thật là liều chết cho được  
sum vầy dưới gối. Nay nhưn lúc anh Mạnh Khởi đi vào trong  
thành, chỉ bằng ta bỏ thuyền về Kinh, rồi tình nguyện đầu  
giam cho được gặp mặt cha mẹ. Ngặt vì nỗi còn Châu Thống  
theo đó, vậy ta phải lập kế mà sai bảo đi chỗ khác mới xong. »  
Hùng khởi Thần nghĩ vậy, mới kêu Châu Thống mà dặn  
rằng : « Bây giờ anh Mạnh Khởi đi vắng, người đi mua giùm  
ta mấy món thực phẩm để ta uống rượu cho đỡ buồn. » Châu  
Thống nói : « Các thứ thực phẩm trong thuyền đều có sẵn,  
cần chi phải đi mua nữa cho hao tổn. » Hùng khởi Thần nói :  
« Ta ăn khổ khan không được, trong lòng lấy làm phiền muộn.  
Ta chỉ muốn ăn một vài trái lê hay trái cam gì đó thôi. » Châu  
Thống nói : « Nếu vậy để tôi lên bờ kiếm mua về cho Công  
tử dùng. »

Châu Thống nói rồi, vội vàng cầm tiền đi liền. Các thủy  
thủ lúc ấy đều đi vắng, gia tướng họ Mạnh cũng đi theo hầu  
Mạnh Khởi. Hùng khởi Thần mở thuyền buồng trôi pho mặc



# HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Vân Cơ nghĩ thầm : « Lời ấy cũng có lẽ phải ! Từ đi nương và Hùng công tử chưa chắc đã không có chút tư tình, xem như mỗi khi nói đến cái dung nhan Hùng công tử thì Từ đi nương lại tấm tắc khen ngợi. Như vậy chắc rằng đôi bên có thể thoát nặng lời, nên Hùng công tử đối với ta mới ra thờ ơ lạt lẽo. Nương nghĩ lại Từ đi nương tuy có nhan sắc, nhưng sánh với ta phải thua kém xa, lẽ nào Hùng công tử lại đem tình duyên ái ? Chẳng qua chỉ bởi tại cái lòng nghi ngờ của mẹ ta đó thôi. Không biết tiền duyên tức trái làm sao, mà khi thấy chàng, ta bỗng nhiên bị quyến ái, còn chàng lại đem lòng hờ hững. Chàng đã buông lời rẽ rúng, về sau còn mặt nào mà trông thấy nhau nữa. Con tạo ghen chỉ với má hồng, nên cái nhan sắc đắm nguyệt say hoa của ta thành ra uống phỉ. » Nghĩ quanh nghĩ quẩn, hai hàng nước mắt là chả tuôn rơi. Lữ đi nương thấy vậy, cũng mủi lòng, liền ngồi gần nàng Vân Cơ mà vuốt ve, rồi tìm lời nỉ non khuyên giải. Sau Lữ đi nương đứng dậy, đi qua tây phòng, chỉ mặt Hùng khởi Thần mà mắng rằng : « Mi thiệt không phải loài người ! Từ khi bước chơn đến đây, gây ra bao nhiêu nỗi lo sợ. Nếu không nhờ có Tiểu thơ bày mưu lập kế thì khi nào che mắt được Khâm sai. Phu quân ta vì mi mà phải xa cửa ba nhà, lại đem Tiểu thơ hứa gả cho mi. Thử mà mi không biết ơn, còn dám buông lời rẽ rúng. Thôi, bây giờ mi đi đâu thì đi, đừng ở đây nữa, không ai có con mà gả cho đũa bất nơ ! »

Lữ đi nương hét mắng rầm rĩ, Hùng khởi Thần giận quá nên bất tỉnh như say. May có Từ đi nương khuyên can, Lữ đi



nương mới đi ra, không nói nữa. Hùng khởi Thần linh lại than rằng : « Cha mẹ ơi ! Cha mẹ có thấu cái nóng nôi này cho con hay không ? Trăm đắng ngàn cay, muốn phần tử nhẹ ! Con muốn chết cho rồi, nhưng còn một nỗi không dám phụ lời cha mẹ ! »

Từ di nương khuyên giải hồi lâu, kể đến bữa ăn, gia đình dọn cơm, Từ di nương cố nài mời Hùng khởi Thần ăn. Hùng khởi Thần bắt đầu đi bưng lấy chén cơm mà hai hàng nước mắt rưng rưng, nuốt không trôi được. Lữ di nương ở ngoài lại hét mồm lớn rằng : « Đồ bất nhân, mọi ngày con ta vẫn ăn cơm chung với nó, nay nó lại bưng lời rẽ rúng thì còn trọng đãi nó làm chi cho uống. Nữ tỳ đâu ! Bưng cơm ra, rồi biến nó xuống nhà bếp mà ăn. »

Càng nói lại càng nổi tam bành, tay cầm cái roi rượt đánh nữ tỳ, bắt phải bưng cơm xuống bếp. Nữ tỳ bất đắc dĩ phải vào bưng mâm cơm ra. Từ di nương thấy vậy, không bằng lòng nên nói rằng : « Ta chờ nên nóng nẩy quá như thế ! Hùng công tử đối với phu quân, đâu sao cũng là ngoại sanh, ta phải trọng đãi mới được. Hoàng chi khi phu quân ra đi, đã ân cần căn dặn phải khuyên giải Công tử, chờ để cho quá lo nghĩ mà sanh rồi. Nay phu quân vừa đi được hai tháng trời, thiết tưởng ta chờ nên đem lòng rẽ rúng. Chén bát cổ khi bị động, Công tử tuy cũng Tiểu thơ lớn tiếng, cũng chẳng qua là sự thương tình của vợ chồng. Ta liệu lời can ngăn, có sao lại nóng nẩy, vội lấy làm oán thù. Chẳng bao lâu, Vệ Ngọc cũng về tới đây, thì công việc trong nhà này ta đâu có quyền tự chủ. Vậy ta nên nhẫn nại, đừng gây cuộc phong ba làm gì. »

Lữ di nương nghĩ thầm : « Vệ Ngọc thuở nay không ưa ta, nếu Vệ Ngọc về đây mà biết những cơ sự này thì có hại cho ta lắm. Chỉ bằng ta nhưn lúc phu quân đi vắng, trừ tuyệt mấy đứa oan gia này đi là hơn. » Lữ di nương nghĩ tới nghĩ lui, bỗng sanh lòng hiểm độc mà rằng : « Ta về nhà họ Vệ đã hai mươi bốn năm nay, sanh được có một mụn gái. Lại



chẳng may nó xấu duyên hãm phận, góa chồng sớm thì sau này ta biết trông cậy vào đâu. Nghe những lời phu quân ta dần trong lúc ra đi, quả nhiên phu quân ta có lòng phản nghịch. Mà việc phản nghịch thì một là thắng, hai là bại, họa phúc chưa biết ra sao. Nếu phu quân ta có định thắng mà cầm quyền thì Từ di nương còn trẻ tuổi, mai sau sanh hạ được con trai thì lúc ấy đề nên đến ta. Chỉ bằng như dịp này ta ra thủ với quan sở tại làm cho Hùng khởi Thôn và Vệ Ngọc đều bị bắt. Ta lại đem con gái ta về Kinh, tìm một vị Công tử nào mà gả. Trước là được giàu sang, sau là mẹ con được sum hiệp với nhau, há chẳng tiện lợi cho ta lắm sao ? »

Nghĩ như vậy, Từ di nương mới giả cách tươi cười nét mặt, nói cùng Từ di nương rằng : « Em nghĩ rất phải ! Chị hay có tánh nóng thấy hai bên to tiếng, cũng có ý không vừa lòng. Nhưng xét ra có việc thù oán gì đâu, chẳng qua là chị muốn cho Hùng công tử cùng Tiểu thơ hòa hiệp như trước mà thôi. »

Nói rồi trỏ cho gia dịch dọn cơm vào trong phòng để mời Hùng khởi Thôn ăn. Hùng khởi Thôn không chịu ăn. Từ di nương theo khuyên giải mãi, mới gượng ăn nửa chén. Từ di nương về phòng nghĩ đến chuyện này thì thở vẫn than dài, nói nhỏ một mình rằng : « Thương thay cho Hùng công tử phải chịu bao nhiêu nỗi đắng cay. Nhưng khí tiết của Hùng công tử nghĩ cũng đáng khen lắm, vì Văn Cơ sắc đẹp như hoa, mà Công tử vẫn cứ trơ như đá vững như đồng, không hề động niệm. Hùng công tử nay gặp sự đau đớn này, không khéo lại uất ức mà tự tử, âu là ta lên qua tây phòng coi thử thế nào. »

Tích rồi, Từ di nương không kêu nữ tỳ mà cũng không cầm đèn, lén lén mà đi thăm. Khi đi qua đông phòng, bỗng nghe có tiếng người thì thào. Từ di nương liền dừng chân đứng lại ghé tai bên cửa sổ để lắng nghe. Nguyên Từ di nương đợi khi mọi người ngủ hết rồi, mới vào phòng của Văn Cơ, đem ý của mình thuật rõ cho nàng nghe và nói rằng : « Từ di nương chắc có tư tình với Hùng công tử cho nên



mới hết sức bình vực. Vậy khi ta đi xuất thú, ta cũng phải buộc tội Từ di nương nữa. Lúc ấy, khi cả nhà bị bắt rồi, ta sẽ vơ vét hết tiền của trong nhà, rồi mẹ con ta đem nhau về Kinh mà ở. Kinh thành là một nơi đông hội, tha hồ cho con kén chọn lấy người vừa lòng. »

Còn nàng Văn Cơ trước kia cũng tưởng được đẹp duyên cảm nhất cùng Hùng khởi Thấn, không ngờ Hùng khởi Thấn lại đem lòng bỏ hững. Bởi vậy nàng ghen quá hoá giận, tâm lòng luyện ái lại đổi ra mối hận thù, nên nàng cũng cho việc ấy là một việc nên làm. Nghĩ vậy, nên nàng liền nói với Lữ di nương rằng : « Mẹ nghĩ kế tuy cao, nhưng tiếc rằng chưa được toàn. Ngày nay xuất thú với phủ đường thì thân phụ con khó lòng tránh khỏi tội phản nghịch. »

Lữ di nương nói : « Cũng đành chịu vậy chứ biết làm sao ? Nay thân phụ con đi theo Triệu vương biết bao giờ mới về. Mẹ con ta ở chốn hương thôn này lỡ đã đã tìm được một người môn đương hộ đối. Ngày tháng lại qua mau, há chẳng uổng ngày xuân lắm sao ? Còn Từ di nương, mẹ càng nghĩ lại càng thêm giận. Hẳn có ý dè nên tới mẹ, hẳn lại đem lòng luyện ái Hùng, công tử, cho nên mỗi khi mẹ nói đến thì hẳn lại tỏ ý bình vực. Bây giờ dầu con không nghe lời mẹ, mẹ cũng quyết xuất thú với phủ đường, lúc ấy vợ gió tai bay, con chớ nên hối hận. » Lữ di nương nói rồi đứng dậy. Nàng Văn Cơ sợ hãi, nắm vạt áo mẹ và nói rằng : « Mấy lời của mẹ dạy, con xin vâng theo, nhưng xuất thú cũng nên nghĩ cho kỹ. Xưa nay con chưa hề lui tới chốn quan trường lần nào thì biết cậy ai làm trạng cáo. Lại việc cần nhất là phải xuất thú trước khi anh con về tới đây. »

Lữ di nương nghe nói, mừng rỡ mà rằng : « Con cứ yên lòng, không cần phải làm cáo trạng chi hết. Mẹ con ta cứ đến phủ, đánh trống lên mà xuất thú, tự nhiên phủ đường sẽ cho người về nữ tróc. Vừa đi vừa về, chỉ lối ba ngày là xong. » Văn Cơ nói : « Con cũng muốn đi khuất chỗ này, để được thấy mặt thẳng oan gia ấy nữa. »



Hai mẹ con bàn Hách có ý giấu kín không cho Từ di nương biết. Nhưng không dè có Từ di nương đứng ở ngoài cửa nghe trộm. Lúc ấy Từ di nương kíp hồn táng đờm, mồ hôi toát dầm, lật đặt về phòng đóng chặc cửa lại rồi ngẩn ngơ nghĩ ngợi rằng : « Lữ di nương ! Ta không ngờ người lại hiểm độc như vậy ! Người oán giận Hùng công tử đã đánh, cơ sao lại vu hãm cho ta là có tư tình với Hùng công tử. Lỡ vu hãm ấy, ta biết làm thế nào mà giải tỏ được, thật là làm trò cười cho thế gian. Nay chúng nó xuất thủ với phủ đường thì tội phẫn nghịch kia, toàn gia phải bị nã tróc. Trước sau cũng là chết, chẳng thà ta chết ngay từ bây giờ. Thương thay cho thân ta, từ khi về nhà họ Vệ ngót mười năm nay, cam chịu phận tiểu tình, con cái lại chẳng có, định rằng hồ phu quân ta tạ thế thì ta quyết liều cắt tóc đi tu. Nay lại xảy ra sự nầy, thôi thì đành đêm nay ta xin giả từ cùng như thế ! »

Từ di nương nghĩ quanh nghĩ quẩn, trong lòng chưa xoi, muốn liều thân với dải lụa đào. Khóc lóc hồi lâu, rồi lại thở dài mà rằng : « Trời ơi ! Khi phu quân ta bước chơn ra đi, ăn cần dặn ta phải trông coi cho Hùng công tử, nay ta chết rồi, Hùng công tử cũng khó lòng được tồn sinh. Vì chúng nó xuất thủ với phủ đường thì Hùng công tử thoát sao khỏi nạn. »

Từ di nương ngẫm nghĩ hồi lâu, bỗng nghĩ được một kế, lại tươi cười nói một mình rằng : « Chỉ bằng ta đợi mẹ con hân đi, ta biến Hùng công tử lên trốn là diệu kế hơn hết. Khi Hùng công tử đi trốn rồi, lúc ấy ta sẽ tự tử, như vậy cái chết của ta cũng được phân minh. »

Từ di nương nghĩ như vậy, mới đi nằm nghỉ, trằn trọc ấy này cho đến suốt sáng. Sáng hôm sau giả cách cảm hàn, nằm yên không dậy. Hôm ấy, Lữ di nương và Văn Cơ đều dậy sớm, chạy vào trong phòng làm bộ hỏi han và nói đùa rằng : « Hôm nay tôi cùng Tiểu thư đi thiêu hương trên chùa, phiền em coi giùm nhà ! Ngày hôm qua em còn khỏe mạnh, cơ sao hôm nay lại một nhọc trong mình ? »



Từ di nương đáp rằng : « Tôi cũng hơi cảm một chút  
định. Vậy chẳng hay chị đi thiếu hương cầu xin chuyện gì  
đó ? » Lữ di nương nói : « Mẹ con tôi đi thiếu hương cầu  
xin vong hồn chồng của Văn Cơ được siêu thăng, và cầu cho  
gia đình được bình an. Vậy em hãy sẵn sóc việc nhà, mẹ con  
tôi đi chừng vài ba bữa sẽ về. »

Nàng Văn Cơ lúc ấy thấy Từ di nương thì có ý không  
nỡ, còn Lữ di nương thì sợ lộ chuyện, nên thúc hối lên kiệu  
đi liền. Lại có đem theo mấy đứa nữ tỳ và mấy tên gia đình  
theo hầu. Trong phòng chỉ còn một người lão lâu cùng một  
đứa nữ tỳ hầu Từ di nương mà thôi. Khi Lữ di nương và Văn  
Cơ đi rồi, Từ di nương chờ dậy trang điểm, sai các gia đình  
làm các việc vặt và ăn lót dạ. Lại sai người lão lâu đi mua chỉ  
may. Lúc ấy mọi người đi khỏi rồi, Từ di nương mới lờng  
thững đi qua tây phòng. Hùng khởi Thần đang ngồi thiền thờ  
khóc thầm. Từ di nương kêu mà nói rằng : « Hùng công tử  
chớ khóc làm chi nữa, muốn khỏi chết thì mau mau hãy  
trốn đi ! »

Hùng khởi Thần nghe qua kính hãi, vội vã hỏi rằng :  
« Chẳng hay có việc chi vậy ? » Từ di nương bước đến  
trước mặt, thuật lại những lời đã nghe trộm cho Hùng khởi  
Thần nghe. Hùng khởi Thần cả sợ thở dài nói rằng : « Từ di  
nương cũng đừng lo sợ làm gì, nếu tôi bị quan bắt thì tôi  
được giải về Kinh, lúc ấy tôi lại càng mau thấy mặt cha mẹ  
tôi nữa. » Từ di nương nghiêng sắc mặt nói rằng : « Công tử  
chớ nghĩ như vậy ! Sở dĩ vương gia và vương phi biếu Công  
tử đi lánh nạn là muốn cho Công tử sống để còn noi dấu họ  
Hùng. Nay nếu Công tử không lo bảo toàn lấy thân thì sau này  
chẳng những vương gia và vương phi thất vọng, mà cũng  
phụ cả tấm lòng tử tế của phu quân tôi nữa. Tấm thân họ  
trọng, Công tử nên tạm lánh mình phương xa, thay họ đổi tên,  
chờ oan kia được giải tỏ, Công tử hãy đem một ít vàng bạc  
làm lộ phí, và mau mau đi liền, đừng chần chờ mà hư việc. »



Hùng khởi Thần nghe nói, vội vàng quì lạy thưa rằng :  
« Đa tạ tấm lòng từ tế của Di nương ! Mấy lời vàng đá của Di nương, tôi xin ghi nhớ. »

Hùng khởi Thần liền cắt tập tranh « Bá mỷ » vào trong mình, và đem ít vàng bạc để làm tiền lộ phí. Từ di nương thì đi xuống nhà bếp thưởng tiền cho bọn gia đình, biểu đi mua rượu về uống, nói là tiền của Hùng công tử đãi. Mọi người đều mừng rỡ ăn uống vui say. Hùng khởi Thần để nguyên y phục nữ trang, còn Từ di nương thì đi khóa hết các cửa, xong rồi ngồi lại nghĩ thầm : « Phu quân ta tuy là võ tướng nhưng đối đãi với ta rất mực ôn hòa. Mỗi khi Lữ di nương lớn lối muốn đè ép ta thì phu quân ta kiếm lời khuyên giải. Nay vì đâu lại xảy ra tai bay vạ gió, lại không có phu quân ta ở nhà để có đôi lời từ biệt. Bây giờ có muốn gặp nhau, có chăng ở trong cõi mộng. »

Từ di nương vừa khóc vừa than, Hùng khởi Thần không hiểu chuyện chi nên trong lòng lo sợ. Hồi lâu Hùng khởi Thần bạo gan hỏi nhỏ rằng : « Thưa Di nương, bây giờ tôi biết trốn nơi nào ? » Từ di nương nói : « Công tử đừng lo, nguyên tôi có một người vú nuôi họ Vương, nhà họ chỉ có một con trai và một con dâu, họ là người lương thiện. Tôi đã viết một phong thư đề Công tử cầm đến, thì họ sẽ trọng đãi và mượn thuyền đưa Công tử qua Vân nam. »

Nói xong, liền dắt tay Hùng khởi Thần lên theo ngọn tường hoa đi ra ngoài cửa. Từ di nương biểu Hùng khởi Thần đứng đó rồi quay vào trong nhà, khóa chặt mấy lần cửa, xong lại trở ra, đưa phong thư cho Hùng khởi Thần mà dặn rằng : « Công tử đến đây gần nửa năm, tôi vẫn có lòng quý mến, nhưng đàn bà trọng nhứt là điều trinh tiết. Không ngờ Lữ di nương đem lòng hiềm độc vu cho tôi cái sự như nhuốc ấy. Đêm qua tôi nghĩ muốn liều chết, nhưng chỉ vì Công tử nên mới còn sống đến nay. Vậy khi Công tử đi khỏi rồi, tôi sẽ tìm cách tự tử. Mai sau Công tử xuất đầu lộ diện được,



cũng nên giải tỏ oan tình giùm tôi. Tôi nói bấy nhiêu đã cạn lời. Xin Công tử hãy đi mau, đừng chậm trễ. » Hùng khởi Thần nghe nói, trong lòng khác nào lửa cháy, liền khóc mà thưa rằng : « Di nương chớ nên làm như vậy. Vì tôi mà để lụy đến người, lòng tôi sao đành, thôi, tôi xin chết theo người cho trọn. » Từ di nương khóc mà rằng : « Tôi đây có một thân một mồi, con cái chẳng có, sống cũng vô ích. Mong sao Công tử xuất đầu lộ diện được, thì tôi tuy hôn nơi chín suối, cũng lấy làm vui lòng. »

Nói rồi, liền giục Hùng khởi Thần đi mau. Hùng khởi Thần không nỡ, cứ dùng dằng đứng đó hoài, Từ di nương nghiêm sắc mặt trách rằng : « Tôi thấy Công tử là bậc đại trượng phu, nên mới liệu mình để cứu Công tử, không ngờ Công tử lại có tánh như đàn bà. Công tử không biết nghĩ hai thân đang trong lúc hiểm nguy, cứu phụ thì vì ai mà phải bỏ nhà xa cửa. Nay Công tử cứ khư khư giữ tiết, vậy Công tử không bỏ thẹn hay sao ? » Hùng khởi Thần nghe nói, đỏ mặt gạt nước mắt thưa rằng : « Tôi xin vâng lời dạy bảo ! »

Nói rồi xách gói đi liền. Đi được mấy bước, lại quay đầu nhìn lại. Từ di nương thấy Hùng khởi Thần đi đã xa rồi, mới lần bước đi ra bờ sông, đứng mà khóc rằng : « Thương thay cho thân tôi, không ngờ giếng nước biếc này lại là mồ của ta đây. » Nói rồi liền nhảy xuống sông.

Nói về Vệ Ngọc từ khi tiếp được thư của Vệ đồng Bưu, liền đem vợ là Liễu thị và hai con về. Hai con của Vệ Ngọc một đứa tên gọi là Quan Xá được mười hai tuổi ; một đứa tên Hoạn Xá, mới được chín tuổi. Khi về tới nhà, thấy cửa đóng then gài, liền biểu gia đình dấm cửa kêu, kêu hoài chẳng thấy ai trả lời. Vệ Ngọc nổi giận xuống ngựa đập tung cửa ra. Vào đến trong thấy gia đình nằm ngổn ngang ra đó mà ngủ. Mâm nổi đĩa chén còn bừa bãi chung quanh. Vệ Ngọc đi thẳng vào nhà trong, thấy cửa nào cũng khóa, chẳng có ai hết. Vệ Ngọc ngạc nhiên nghĩ thầm rằng : « Quái lạ ! Không lẽ phụ thân ta đã đem hai Di nương ta đi rồi, nếu không thì sao



các cửa phòng đều khóa chặt như vậy. Nhưng ta coi lại thì những đồ trong phòng còn la liệt y nguyên, lại bình như còn có người ở. » Vệ Ngọc lại bỏ khóa vào phòng Từ đi nương, thấy người lão ầu và đưa tỷ nữ ở đó, mới hét lớn lên hỏi rằng : « Hai Di nương đâu ? Tiểu thơ và Hùng công tử cũng đi đâu rồi ? » Người lão ầu ngó thấy, mới biết là Công tử Vệ Ngọc đã về, liền vội vàng quì lạy bẩm rằng : « Thừa Công tử ! Lỡ đi nương cùng Tiểu thơ vào trong thành thiếu hương, còn Từ đi nương cho chúng tôi tiền mua rượu uống, nói là của Hùng công tử ban thưởng. Chúng tôi uống nhiều rượu say quá nên không biết Hùng công tử và Từ đi nương đi đâu. » Vệ Ngọc ngạc nhiên mà rằng : « Lạ thật ! Có lẽ hai người tư tình nên đem nhau đi trốn rồi chăng ! Nhưng Từ đi nương trốn đi, có sao đồ đạc áo quần lại không thấy đem theo cái chi hết vậy ? »

Vệ Ngọc trở ra thì vừa gặp Liễu thị và hai con đi vào, Vệ Ngọc mới thuật chuyện cho Liễu thị nghe, Liễu thị ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói : « Theo ý thiếp nghĩ thì Từ đi nương không phải là người có tà tâm. Hoặc tình cờ đi đâu đó, hay có mưu kế chi đây, vậy ta hãy nên xét kỹ. Từ đi nương lâu nay tiết trinh một dạ, rất vừa ý tôi. Xa cách mấy năm, tưởng nay về lại được gặp mặt, ai ngờ xảy ra biến cố, vậy ta hãy sai người đi dò la các nơi coi thế nào. »

Vệ Ngọc làm thinh không nói lại trở ra nhà ngoài. Gia đình thanh rượu, ngó thấy Vệ Ngọc, ai nấy thấy đều run sợ, cùng nhau cúi lạy. Vệ Ngọc cả giận muốn đánh. Gia đình kêu xin mà rằng : « Trăm lạy Công tử ! Chúng tôi biết tội đã nhiều, xin Công tử rộng thương mà tha thứ. » Vệ Ngọc truyền cho gia đình mau mau đi tìm Từ đi nương và Hùng công tử. Gia đình vội vàng đi tìm khắp mọi nơi mà chẳng thấy tông tích chi hết. Đêm hôm ấy, Vệ Ngọc áy náy ngủ không yên giấc. Mới mờ mờ sáng, đã nghe có tiếng gõ cửa kêu cho hay rằng : « Tôi thấy thi thể của Từ đi nương nổi ở ngoài sông nọ ! »



Vệ Ngọc kinh hãi lật đật chạy ra bờ sông thì thấy thi thể Từ di nương còn trôi nơi đó. Vệ Ngọc liền sai người vớt lên, thấy nét mặt như lúc sống mà không nhắm mắt. Vệ Ngọc ngó thấy, giọt châu lã chã khôn cầm, không hiểu vì duyên cớ nào mà ra như vậy.

Người lão ầu ngồi gần thi thể Từ di nương mà khóc, ngó thấy áo quần có chỗ may dính với nhau, liền lấy tay tháo ra nhưng tháo không được. Vệ Ngọc thấy vậy, cũng có ý ngờ, mới sai người khiêng thi thể Từ di nương vào trong nhà. Mọi người hỏi : « Sao Công tử lại không cho người đi báo quan ? » Vệ Ngọc nói : « Tôi còn đợi Lữ di nương và em gái tôi về đây, để hỏi xem sự tình làm sao, rồi lúc ấy sẽ đi báo quan khám nghiệm. » Mọi người đều nói : « Công tử tính rất phải ! Chúng tôi xin lui về, khi nào báo quan về khám nghiệm, chừng ấy chúng tôi sẽ đến giúp. »

Vệ Ngọc căm lạ, mọi người đều trở về. Khi thi thể Từ di nương khiêng về đến nhà, Liễu thị sai người lấy kéo cắt gỡ bỏ bộ áo quần để thay áo khác, bỗng thấy trước ngực dính một phong thơ, ngoài có giấy dẫu bọc kín. Liễu thị thấy trên mặt phong thơ đề chữ : « Tiệp thiếp phụng trình phu quân từ lăm », liền lấy phong thơ trao cho Vệ Ngọc, Vệ Ngọc mở xem. Thơ như vậy :

« *Tiếp thiếp là Từ thị, khóc thua cùng phu quân rồi chết.* »

« *Thiếp về hầu phu quân từ khi mới mười sáu tuổi, nung nấu nửa « túi phôi chũm đã dặng mười năm. Thiếp lấy điều xiêm mị làm hên cho « nên không hề diễm trang, chẳng ngờ lại được phu quân yêu đầu. « Ngày nay tại bay vạ gió, chỉ vì Hùng công tử không thuận kết duyên « với Văn Cơ tiểu thơ mà sanh ra điều nọ tiếng kia. Lữ di nương biến « tán, lại vu cho thiếp có tư tình cùng Hùng công tử. Việc ấy tuy có « trăm miệng cũng khó giải oan tình.* »

« *Nay Lữ di nương cùng Tiểu thơ giả cách vào thành thiếu « hương, nhưng kỳ thiếp đi xuôi thủ với phu đương, để làm nhà họ Vệ « ta mang tội phản nghịch mà toàn gia đều bị bắt. Đêm qua thiếp dâng « ngoài cửa sổ, nghe trộm được rõ ràng. Xét phận tử thân, cũng « muốn liều mình tự tử lúc đó. Chỉ vì muốn cứu Hùng công tử, nên « phải nhẫn nhục đến hôm nay, để khuyên Hùng công tử trốn đi. Còn « thiếp thì gieo mình xuống sông, đành vài tấm thân ở dưới đất bùn,* »



« chưa biết bao giờ cho được trong sạch. Nếu phu quân không tin lời  
« năm bóng mà còn để lòng thương đến thì một năm xương tằm này  
« xin cho an táng ở bên mộ Doãn phu nhân (vợ lớn Vệ đông Bưu)  
« thiếp tuy hôn về chín tuổi, cũng vẫn được ngắm cười vậy. »

Liễu thị nghe mấy lời trong thư, liền khóc mà rằng :  
« Có sao Di nương không đợi cho vợ chồng tôi về lời nhà,  
đã vội liệu mình tự tử như vậy ? »

Vệ Ngọc giậm chơn phản nài rằng : « Bây giờ tôi không  
tính sao cho được ! Lữ di nương đi đã hai ngày nay rồi, chỉ  
trong ngày mai sẽ có quan quân về nã tróc. Mà nếu bây giờ  
ta bỏ trốn thì còn thi thề Từ di nương nở nào để cho bực lộ  
như vậy ! »

Vệ Ngọc suy nghĩ lại thở dài mà rằng : « Ta đã là một  
bực đại trượng phu thì dầu sống chết ta cũng không quản.  
Bây giờ ta không cần phải báo quan khám nghiệm làm chi,  
hãy đem thi thề mà khám liệm tử tế, rồi quân lại một  
chỗ. »

Vệ Ngọc kêu các người hầu hạ Từ di nương xưa nay ra  
hỏi chuyện. Chúng nó lại thuật chuyện nàng Văn Cơ luyện  
ái Hùng khởi Thần thể nào, Vệ đông Bưu bừa gả thể nào,  
Hùng khởi Thập cửu trang thể nào. Sau cũng bởi Hùng khởi  
Thần không thuận mà Lữ di nương sanh ra điều này tiếng nợ.  
Còn như việc vào thành xuất thú cùng phủ đường thì chúng  
nó không hiểu.

Vệ Ngọc nghe nói liền nổi giận, đập bàn hét lớn nói  
rằng : « Trời ơi ! Nhà họ Vệ ta xưa nay là một nhà trai trung  
gái liệt, không ngờ ngày nay lại sanh ra đứa con gái dâm ô  
này ! Thân phụ ta cũng nghĩ lắm, có sao lại đem việc như  
duyên mà ép biểu đệ. Bây giờ nó thẹn quá hóa giận, mới bày  
mưu lập kế mà hãm hại ta. Từ khi thân mẫu ta tạ thế, Lữ di  
nương đối đãi với ta như thù oán, lại cố ý xui giục phụ thân  
ta bắt vợ chồng ta phải đi xa, để cho một tay hãm được toàn  
quyền. Nay hẳn thấy ta sắp về, mới đem lòng hiềm ác, bày  
ra cái kế hại người như vậy. Thôi thôi, chẳng qua muôn việc



tại trời, hễ ta bị giải về Kinh, được gặp mặt cô phụ và cô mẫu (vợ chồng Hùng Hiệu) thì ta sẽ đem sự tình biểu độ mà thuật lại cho cô phụ và cô mẫu biết. »

Vệ Ngọc lại đem vàng bạc trong nhà chia làm ba phần: Một phần thưởng cho các gia đình trong ngoài; một phần thưởng cho người lão lão và đờn nữ tử, biểu đi nơi khác, kéo ngày mai có quan quân đến thì khó mà thoát thân; còn một phần thì chia cho các nô tỳ theo hầu mới về, cũng biểu trốn đi nơi khác. Vệ Ngọc dặn bảo rồi, chạy vào trong phòng, ngồi khóc rằng : « Thân mẫu ơi ! Nếu thân mẫu còn sống thì khi nào Lữ di nương dám hành hung như vậy. Hiện nay cửa nhà ta nát chưa biết kết quả ra thế nào. » Liền thị thở dài mà rằng : « Sao phụ thân ta lại vô ý mà không nghĩ ra. Nếu đem Hùng công tử đi theo thì khi nào Từ di nương đến nỗi thiệt mạng. »

Suốt đêm hôm ấy, hai vợ chồng Vệ Ngọc không ngủ. Mờ sáng hôm sau, bỗng nghe có tiếng người ồn ào, Lữ di nương và nàng Vân Cơ đã về. Vệ Ngọc bước ra, thấy phủ đường đem quân vây bắt. Vệ Ngọc cúi đầu qui lạy, quan Phủ là Trương bất Nhơn lấy làm lạ hỏi rằng : « Có phải là Vệ Ngọc đó không ? Người về bao giờ vậy ? » Vệ Ngọc nói : « Tôi mới về tới nhà hôm qua. »

Quan Phủ nghe nói, sầm mặt xuống mà rằng : « Cha con người dám chứa kẻ phản nghịch là Hùng khởi Thần, bây giờ lại định về đem hết gia quyến đi trốn phải không ? »

Nói rồi, truyền quân sĩ trói Vệ Ngọc lại. Mẹ con Lữ di nương thấy Vệ Ngọc đã về, trong lòng luống cuống, lại nghe tin Từ di nương đâm đầu xuống sông và Hùng khởi Thần đã trốn đi mất, lại càng thêm run sợ. Hai mẹ con cứ ngó mặt nhau, không biết nói thế nào, bỗng thấy quan Phủ truyền đòi Lữ di Nương, Lữ di nương qui lạy, quan Phủ nói rằng : « Người vào thành xuất thú mà nay ta về tới đây thì Từ thị chết rồi, Hùng khởi Thần cũng không thấy. Ta chắc là người tha Hùng khởi Thần từ trước, rồi mới đi xuất thú để mong thoát họa đó thôi. »



Lữ đi nương lạy mà thưa rằng : « Chúng tôi đã xuất thủ, khi nào lại dám buông tha. Việc này thiệt quả là tại có Vệ Ngọc về mới đem giấu đũa phân nghịch ấy. Còn Từ đi nương vì có tư tình với đũa phân nghịch, cho nên buồn bực mà đâm đầu xuống sông. Nay Vệ Ngọc về đây, thấy Từ đi nương chết, sao không báo quan khám nghiệm, lại dám ăn nặc việc án mạng này đi, và tự tiện đem tiền tài trong nhà phân phát cho các nô tỳ biểu tìm đường đi trốn nữa. »

Quan Phủ nổi giận hét mắng rằng : « Vệ Ngọc ! Sao người dám như vậy ? Thân phụ của người khi trước đánh quan Khám sai, làm đi lụy đến tiền quan phủ cáo bịnh từ chức. Nay ta mới về trọng nhậm ở đây, người lại dám tự tiện hành hung, vậy thì ta chẳng hối lỗi thôi làm chi, cứ bắt nhà người giải về Kinh trị tội. Lữ thị kia cũng phải theo về Kinh địa, rồi lúc ấy các người sẽ tranh biện với nhau. »

Nói rồi, lại truyền quân sĩ vào xét hết các nơi phòng ốc. Hai con của Vệ Ngọc đều khóc. Nàng Văn Cơ động lòng xót thương, cũng phân năn mấy câu cùng chị dâu là Liễu thị. Lữ đi nương vào giục nàng Văn Cơ đi. Lúc ấy nàng Văn Cơ có ý lấy làm hối hận, thăm nghĩ oán trách Lữ đi nương mà rằng : « Mẹ ta thật nghĩ lầm ! Bây giờ Hùng khởi Thôn trốn mất rồi, mọi sự đều hỏng hết, lại tự nhiên thành ra tan cửa nát nhà. Anh ta giờ sao cho khỏi tội, còn chị dâu và hai cháu nhỏ biết nương dựa vào ai. Mẹ ta thiệt là người hiểm ác vô cùng, sau này còn mặt mũi nào ngó thấy thân phụ ta nữa ! »

Nàng Văn Cơ còn đang ngẫm nghĩ thì bỗng lại có lệnh quan Phủ đòi. Nàng Văn Cơ gột rửa rửa ở nhà dưới bước lên, khép ngang vạt áo, cúi đầu quì lạy. Quan Phủ thấy nàng có cái nhan sắc khuyển thành, chìm sa cá lặn, ngẫm nhia hồi lâu, rồi mới cất tiếng hỏi rằng : « Nàng có phải là con gái Vệ đồng Bưu chăng ? » Nàng Văn Cơ đáp : « Bẩm phải ! » Quan Phủ hỏi : « Anh nàng là Vệ Ngọc mới tới đây ngày hôm qua, phải không ? Mẹ con nàng đã đi xuất thủ cùng ta, cơ sao lại dám buông tha Hùng khởi Thôn



vậy ? » Nàng Văn Cơ nói : « Việc xuất thú này là tự ý mẹ tôi, còn anh tôi về lúc nào, tôi cũng không được biết. » Quan Phủ còn đang tra hỏi, bỗng nghe mấy tiếng súng nổ, có thiên binh vạn mã kéo đến rầm rầm, một tên võ tướng cưỡi ngựa hồng đi trước, oai phong lẫm liệt. Tướng ấy là Định Quốc tướng quân. Quan Phủ cả sợ, chưa kịp ra tiếp thì Định Quốc đã vào tới nơi. Nàng Văn Cơ cùng Lữ di nương chẳng còn hồn vía nọ nữa. Quan Phủ phải quì xuống đất để nghinh tiếp. Nguyên từ khi Trương Hồ về Kinh, đem việc Vệ đồng Bưu đánh mình mà hăm với Đồ man Hưng Phục. Hưng Phục nổi giận, định phái Ngự lâm quân đi nã tróc. Lúc ấy Đồ man An Quốc có ý ghét anh là Đồ man Định Quốc, không muốn cho ở Kinh, sợ khi thân phụ chiếm ngôi Thiên tử thì anh lại cướp mất quyền của mình, đang nghĩ kế để làm cho anh phải đi xa, như có việc quan Khâm sai Trương Hồ về hăm, Đồ man An Quốc mới thưa với Hưng Phục rằng : « Sao thân phụ không triệu chỉ triệu đình sai anh con đi nã tróc Hưng khởi Thiên và trấn thủ tại Giang nam, để dò xét dân tình cũng tin tức Tà vương hoàng xem ra làm sao. » Hưng Phục khen phải, mới vào tâu cùng Phi Giao hoàng hậu. Phi Giao hoàng hậu phê chuẩn, phong Định Quốc làm Tổng đốc, trấn thủ Giang nam, được quyền tiện nghi hành sự. Định Quốc chưa có vợ, mới có bốn người thiếp hầu mà thôi. Lúc ấy phụng mệnh triều đình đem quân theo đường bộ thẳng tới Giang nam, còn gia quyến thì cho theo đường thủy đến sau. Khi kéo quân đi, Hưng Phục dặn rằng : « Giang nam là một nơi thiên hiểm, ta cho con ra trấn thủ tại đó. Hễ đại cuộc chưa thành thì con cứ đóng quân để làm hậu viện, vậy con ra đó cần phải mua chuộc lòng dân, chớ có ham mê tửu sắc. Một mai ta được lên ngôi Thiên tử, ta sẽ cho người triệu con về làm Đồng cung. »

Định Quốc vâng mệnh, đem năm ngàn quân ra đi, toàn là những quân cường tráng. Lại sợ Vệ đồng Bưu biết mà trốn mất, cho nên khi tới Giang nam, không vào phủ đường cứ



thẳng đến về nhà họ Vệ. Có Trương Hồ đi trước làm hướng đạo. Lúc ấy quan Phủ quì lạy mà thưa rằng : « Vì tôi chưa thấy mặt bài truyền báo nên không kịp ra viên tiếp tôn giá, thiệt là đắc tội, xin tướng quân miễn chấp. »

Định Quốc không trả lời, liền ngồi xuống ghế mà hét lớn hỏi rằng : « Vệ đồng Bưu ở đâu, mau giải nó ra đây ! » Quan Phủ run sợ, quì xuống bẩm rằng : « Bẩm tướng quân ! Vệ đồng Bưu đã bỏ nhà đi từ hai tháng trước rồi. » Định Quốc nghe nói, nổi giận mà rằng : « Hắn cậy sức khỏe, đánh quan Khâm sai, nhà người đã không nổi giải, nay lại dám dưng tình mà buông tha. » Quan Phủ lạy mà bẩm rằng : « Đó là việc của Phủ quan trước, tôi mới đến sau này nên không được biết. » Định Quốc hỏi : « Phủ quan trước bây giờ ở đâu ? » Quan Phủ nói : « Hiện đã cáo bệnh về quê nhà rồi, Vệ đồng Bưu tuy đã trốn thoát, nhưng con trai hắn là Vệ Ngọc, tiểu thiếp là Lữ thị và một người con gái còn ở nhà. Vừa rồi Lữ thị cũng đưa con gái có đến phủ xuất thú việc Vệ đồng Bưu chấp chứa tên phản nghịch Hùng khởi Thôn, nên chúng tôi lập tức đem quân tới đây, không ngờ Vệ Ngọc đã đem giữu Hùng khởi Thôn đi chỗ khác. Chúng tôi đang lấy khẩu cung Vệ Ngọc, thì lại thấy tôn giá vừa đến. » Định Quốc lại đây qua chỉ nàng Văn Cơ mà hỏi rằng : « Có phải người này là tiểu thiếp của Vệ đồng Bưu đó không ? » Quan Phủ nói : « Đó là con gái Vệ đồng Bưu tên Văn Cơ. »

Định Quốc chú ý mà nhìn không hề chớp mắt, hồn xiêu phách lạc. Hồi lâu mới trấn tĩnh tâm thần mà nói rằng : « Đem Vệ Ngọc ra đây. »

Quần giải Vệ Ngọc đến trước mặt, Định Quốc hét mà hỏi rằng : « Cha của người bây giờ trốn đâu ? Sao dám cả gan đánh quan Khâm sai và buông tha đứa phản nghịch như vậy ? Nay ta đã tới đây tra hỏi, người nên thú tội thì khỏi tai vạ đến thân. »

Vệ Ngọc quì lạy bẩm rằng : « Tôi vẫn cung chức tại Sơn Đông, đường xá xa xôi, đã ba năm nay không được tin nhà,



bởi vậy tôi mới cáo về để nuôi cha, đêm qua vừa về tới nhà. Tôi không biết cha tôi đi đâu, chỉ thấy người tiểu thiếp của cha tôi chết ở dưới sông, tôi chẳng hiểu đầu đuôi thế nào. Tôi ngờ là Lữ thị ăn hiếp, đến nỗi Từ thị tự tử, nhưng chưa được thấy, cho nên không dám tố cáo, phải tạm khám nghiệm Từ thị, bỗng thấy phủ đường đem quân đến bắt, nói là nghe báo trong nhà có chứa Hùng khởi Thẩn. Tướng quân ơi! Thật là vạ gió tai bay, Lữ thị cố ý vu oan cho tôi, xin tướng quân minh xét. »

Lữ thị nghe nói, có ý tức giận, nghĩ thầm : « Năm xưa hẳn vẫn cậy thế thân mẫu mà đề nên ta, bây giờ đến thế này hãy còn giả miệng ! » Nghĩ vậy Lữ nói : « Thừa tướng quân ! Vệ Ngọc nói là không hiểu Từ thị vì đâu mà chết, vậy chớ có sao lại không đi báo quan về khám nghiệm liền. Xem như vậy đủ biết rằng : Vệ Ngọc buồng thả Hùng khởi Thẩn, lại xỏ Từ thị xuống sông, để khỏi có người tiết lộ tin tức. Sau có ý muốn bỏ trốn cho nên mới phản phát hết liến tào trong nhà. Mưu gian đã rõ ràng rành, xin tướng quân nghiêm trị. »

Định Quốc khen phải, truyền quân sĩ lột áo Vệ Ngọc ra, xỏ nằm xuống đất và đem c้อน ra đánh. Đánh thôi, Vệ Ngọc thào thào tím bầm, máu phun có giọt. Vệ Ngọc kêu oan mà rằng : « Tướng quân ơi ! Nếu đánh chết tôi thì lấy ai khai cung, Lữ thị vu oan cho tôi, chớ thiệt tôi không biết chút gì hết, xin tướng quân minh xét. »

Nàng Văn Cơ ngó thấy có ý không nỡ, cũng nghĩ thầm mà oán giận mẹ mình là người nhảm tâm. Liền thị nghe tiếng chạy ra, ngó thấy Vệ Ngọc bị đánh, liền quì một bên mà thưa rằng : « Trẫm lạy tướng quân ! Ngàn lạy tướng quân ! Tôi xin chịu tội thay cho phụ quân tôi. »

Nói rồi, day lại nói với nàng Văn Cơ rằng : « Cô nương ơi ! Cô nương nỡ lòng nào mà để cho thân huynh bị khổ nhục như vậy ? »

(Xem tiếp tập 20)



# HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Nàng Văn Cơ nước nỡ khóc, đứng dậy nói với Định Quốc rằng : « Trăm lạy tướng quân ! Anh tôi thật quả không hiểu gì cả. Mẹ tôi vì sự hiềm khích cũ mà vu oan, vậy xin tướng quân hãy rộng tha, đợi khi bắt được Hùng khôi Thần, sẽ cho đổi chắt. »

Nghe qua giọng oanh thổ thổ, Định Quốc phách lạc hồn xiêu, muốn đứng dậy đỡ nàng, nhưng lại còn ngại về nỗi trước mặt có các hàng tướng sĩ. Định Quốc mới cười cười mà hỏi rằng : « Nàng có phải là em gái Vệ Ngọc đó không ? » Nàng Văn Cơ thưa rằng : « Bẩm phải ! » Định Quốc cười mà hỏi rằng : « Nàng và Vệ Ngọc là con một mẹ phải không ? » Nàng Văn Cơ nói : « Tôi là con Lữ thị sanh ra. » Định Quốc nói : « Như vậy thì lại càng lạ lắm ! Nàng không đồng đảng cùng sanh mẫu mà lại có ý binh vực trưởng huynh là cớ làm sao ? » Nàng Văn Cơ khóc lóc mà thưa lại rằng : « Mẹ tôi và anh tôi, chẳng qua vì sự hiềm khích nhỏ trong gia đình. Nay anh tôi bị tội, cửa nhà tan nát thì sau này tôi còn mặt mũi nào mà thấy cha tôi. Vả anh tôi thiệt không có tội, tôi nữ nào nỡ đi cho đánh ! » Định Quốc gật đầu rồi nói : « Khen cho nàng khôn ngoan rất mực, nói năng phải lời, lẽ nào ta lại không nghe. » Nói rồi, truyền bắt toàn gia họ Vệ tổng giam, rồi đem quân về dinh Tổng đốc.

Khi về tới dinh, các quan văn võ trong thành kéo nhau đến bái yết. Định Quốc suốt ngày thường gặt gong, nhứt thiết không tiếp ai cả. Các quan văn võ thấy vậy, ai nấy đều run



sợ, không hiểu duyên cớ làm sao. Hỏi dò những người theo hầu thì chúng nó lại thừa cơ dọa nạt mà rằng : « Chỉ vì khi tôn giá tới nơi, các quan chận ra nghênh tiếp. Cung ứng chưa được long trọng, lễ vật hãy còn đơn sơ. Tôi e ngài đứng một bên lâu thì các quan khó toàn được tánh mạng. »

Cách ba hôm sau, có quan Tham mưu tên gọi Bá Tuyền, vốn là người tinh ranh quỷ quyệt, mới đánh bạo vào yết kiến Định Quốc để dò la ý tứ. Định Quốc đang ngồi trong thư phòng, có bốn tên tiểu đồng đứng hầu. Đứa nào cũng đều mặt lả mày lét có ý khiếp sợ. Bá Tuyền ngó thấy, cũng lấy làm lạ, nhưng cũng phải tươi cười mà bẩm rằng : « Bẩm tướng quân ! Tôi là Bá Tuyền xin vào bái yết. »

Định Quốc đang ngẩn ngơ, bỗng thấy Bá Tuyền vào, liền nổi giận mà rằng : « Trong ba bữa nay, người đi đâu mà không thấy đến ra mắt ta ? »

Bá Tuyền thưa : « Tôi đâu dám đi đâu. Bởi tôi nghe quan dân bên ngoài thì thảo nghị luận nói với nhau rằng : Không biết vì cớ gì tướng quân tới đây đã ba ngày mà chẳng tiếp ai hết. Vì vậy nên quan dân nào động kéo nhau đến hiệp ở trước nha môn. Tôi phải giảng giải rằng tướng quân vì đi đường xa mệt nhọc, vì vậy mới khỏi có những lời dị nghị. Hôm nay tôi vào đây thăm tướng quân, chẳng hay tướng quân ngọc thể khiếm an hoặc là có điều gì tư lự chăng ? » Định Quốc nghe lời Bá Tuyền hỏi, đã hơi nguôi cơn giận nên nói rằng : « Bởi mấy bữa nay ta có một việc rất buồn trong lòng. » Bá Tuyền nói : « Bẩm tướng quân ! Chẳng hay tướng quân buồn việc chi ? » Định Quốc nói : « Quan Tham mưu ơi ! Số là hôm trước ta đến nhà họ Vệ, ngó thấy một người con gái nhan sắc xinh đẹp, hoa cười ngọc nói, nghiêng nước nghiêng thành. Lòng ta luống những yêu vụng nhớ thầm, nhưng bởi nàng là tội phạm nên ta chưa biết tính thế nào cho được. Người nên bày mưu lập kế giúp cho ta được gần người ngọc, sau này ta sẽ trọng thưởng gia phong cho người. » Bá Tuyền cười mà bẩm rằng : « Theo lời tướng



quân nói thì chắc là em gái Vệ Ngọc đó thôi. Người ấy quả nhiên xinh đẹp bội phần, hôm trước bị tổng giam, tôi có được thấy mặt. » Định Quốc vui cười mà rằng : « Nếu vậy thì người cũng có con mắt tinh đời lắm, có phải nàng đẹp lắm không ? » Bá Tuyền nói : « Đẹp thì có đẹp, nhưng việc này rất khó ! Khó về nỗi tướng quân tới đây để bắt kẻ phản nghịch, mà nay lại lấy con gái dứa phản nghịch, thì còn thể thống gì. Việc này tôi cũng xin bỏ tay, chẳng còn mưu kế gì cho được ! » Định Quốc nổi giận nói rằng : « Theo lời người nói thì ta không thể lấy được nàng hay sao ? » Bá Tuyền nói : « Cũng có thể lấy được ! Nhưng cần phải thông mưu với quan sở tại, biểu nàng cải khẩu cung, rồi bắt nàng phải nhập tịch vào giáo phường, chừng ấy tướng quân sẽ xuất liền mua nàng đem về phủ. » Bá Tuyền nói rồi chầm chầm cười. Định Quốc vỗ tay khen rằng : « Hay quá ! Nếu vậy người nên mau mau đến bàn với quan sở tại giúp ta. » Bá Tuyền cười mà đáp rằng : « Khoan đã ! Việc này các quan sở tại chưa ai biết. Nay tướng quân nên dời địa phương quan vào mà quở trách, rồi hạ lệnh cách chức viên Tri phủ đi, cho tôi thay vào chức ấy, tôi sẽ xin y kế thi hành. » Định Quốc cười đẹp, liền cầm tay Bá Tuyền mà nói rằng : « Người giúp ta được việc này thì không bao giờ ta dám quên ơn. Nhưng làm thế nào cho mau thành mới được. » Bá Tuyền cười nói rằng : « Tướng quân cứ yên lòng, chờ nên nóng nảy mà hư việc. »

Qua bữa sau, Định Quốc ra công đường, truyền dời địa phương quan vào ứng hầu, rồi hạ lệnh cách chức quan Phủ sở tại, đem Bá Tuyền thay quyền và giao án Vệ Ngọc cho Bá Tuyền tra xét. Bá Tuyền vâng lệnh tra xét, bắt bọn phụ nữ phải nhập tịch vào giáo phường, còn Vệ Ngọc thì tổng giam, đợi khi bắt được Hùng khởi Thần và Vệ đồng Bưu, sẽ đem xử quyết một lượt. Định Quốc phê chuẩn, truyền cho các quan văn võ rằng : « Các người đừng cho dứa phản nghịch trốn thoát được, đáng lẽ đều phải bị cách chức



nhưng là mới tới đây lần thứ nhất, nên ta rộng ơn mà khoan thứ, từ lần sau trở đi, các người phải cẩn thận kéo mang, hạp vào thân. » Các quan vâng dạ, lạy tạ lui ra. Định Quốc trở vào nhà trong, ngồi mong đợi tin mừng. Cách mấy hôm sau, Định Quốc chờ lâu không nhận được tin, nên nổi giận sai quân đi đòi quan phủ Bá Tuyền đến. Bá Tuyền vào bẩm với Định Quốc rằng : « Tôi đã tuyền được mỹ nhân, nay đem dâng cho tướng quân. Nguyên mỹ nhân này là một người trong giáo phường giá đáng ngàn vàng, vậy xin tướng quân phát cho số tiền ấy kéo quan dân đi nghị. » Định Quốc nghe nói, liền truyền trích tiền công khố, lấy một ngàn lượng vàng giao cho Bá Tuyền làm sanh kim, lại thưởng cho năm trăm lượng nữa để tạ ơn mai nọ. Bá Tuyền sửa sang một nơi động phòng, đưa Lữ di nương và nàng Văn Cơ vào ở đó trước, để các nữ tỳ hầu hạ. Trong phòng trần thiết rất lịch sự : nhà vàng rực rỡ, trướng gấm trang hoàng, đỉnh trầm đốt hương, đài sen nổi sập, thật là một nơi trang hoàng theo lối vương phủ. Lữ di nương ngó thấy như vậy thì tối mắt, rồi chúc mừng cho Văn Cơ rằng : « Con chờ nên phiền não ! Con hãy nhìn đó mà coi, song trọng biết dường nào, con nay đã được chốn nương dựa. Tướng quân tuy là người thô bỉ, nhưng nói năng có vẻ nghiêm trang. Vậy lúc con tiếp kiến tướng quân, con nên phải giữ lễ. »

Lữ di nương còn đang khuyên nhủ thì có nữ tỳ vào báo : « Tướng quân đã đến, mau mau ra nghinh tiếp. » Lữ di nương hỏi nàng Văn Cơ ra tiếp. Nàng không chịu ra, lại đứng xây mặt vào trong mà khóc. Lữ di nương lính quỳnh không biết họ làm sao. Lúc ấy Định Quốc đã vào tới trong phòng, có bốn tên tiểu đồng xách đèn lồng đi theo. Lữ di nương bắt đầu đi phải quì xuống mà thưa rằng : « Tôi là Lữ thị, xin cúi chào tướng quân. » Định Quốc cúi đầu đáp lễ rồi mời Lữ di nương đứng dậy mà nói rằng : « Từ nay trở đi, Di nương ở đây mà giúp con gái coi sóc việc nội trợ cho tôi, tôi sẽ cho nàng làm Chánh thất phu nhân. » Lữ di nương nói : « Tướng



quân đã có lòng đoái thương, mẹ con tôi thật vô cùng cảm tạ. »

Lại thấy các nữ tỳ dọn tiệc, Định Quốc ngồi xuống ghế, rồi mời Văn Cơ đến để uống rượu mừng. Lữ di nương vội vàng đỡ nàng Văn Cơ và kể tai nói thầm rằng : « Những lời tướng quân nói vừa rồi, con có nghe không, con còn muốn chi nữa ? » Bỗng nghe có Bá Tuyền vào yết kiến. Định Quốc hiểu ý, nét mặt hơn hớn bảo rằng : « Đa tạ cái lòng tử tế của người, nhưng chẳng hay vì có chi mà mấy bữa rày người chậm đến vậy ? » Bá Tuyền nghiêm mặt đáp rằng : « Sao tướng quân lại nói là chậm đến ? Tôi không dám nói khoe, chứ việc này trừ tay tôi ra thì không ai làm xong được. Tuy tướng quân có quyền cao chức trọng thật, nhưng chắc nào áp chế nổi một mỹ nhân ! » Định Quốc tướng quân hỏi rằng : « Tại sao vậy ? » Bá Tuyền thưa nhỏ : « Tôi vâng mệnh tướng quân đòi mẹ nàng vào. Lúc ấy tôi lấy lời uy hiếp, dùng lời dụ dỗ, chừng ấy Lữ thị mới chịu nộp con cho tướng quân. » Định Quốc cười mà nói rằng : « Lo gì chẳng được phú quý ! » Bá Tuyền lại nói : « Nhưng chưa xong ! Nàng Văn Cơ cứ chân mày nghiêng rặng mà khóc hoài. Nàng nói : Nàng là con nhà thế phiệt, lẽ nào chịu nhập tịch giáo phường. Nàng cho việc ấy là một việc xấu xa, nên nàng một hai toan liều mình tự tử. » Định Quốc nói : « Trời ơi ! Như vậy biết làm sao cho xong ? »

Bá Tuyền cười mà nói rằng : « Tướng quân chớ ngại ! Nội ba tấc lưỡi của tôi thì dầu thiên tiên cũng phải chuyển lòng ! Tôi khuyên nhủ nhiều lần nàng mới chịu nghe. » Định Quốc nghe nói mừng rỡ khen rằng : « Giỏi lắm ! Như vậy mới được chứ ! » Bá Toàn nói : « Tuy rằng được, nhưng nàng còn đòi hỏi ba điều, nếu tướng quân không chịu thì nàng quyết tự tử. » Định Quốc vội vàng hỏi : « Chẳng những ba điều đến một trăm điều ta cũng ưng thuận hết. Nhưng không rõ nàng xin ba điều chi ? » Bá Tuyền nói : « Điều thứ nhất : nàng



xin ở tại quê nhà, không muốn về Kinh, phải để nàng làm Chánh thất phu nhơn. » Định Quốc cười mà rằng : « Điều ấy thì đã hẳn ! Còn điều thứ hai ? » Bá Tuyền nói : « Điều thứ hai : nàng xin tướng quân phải bảo toàn cho cha mẹ và anh nàng. » Định Quốc nói : « Căn chi phải nói điều ấy ! Nàng đã kết duyên với ta thì bổn phận ta phải bảo hộ. Còn điều thứ ba ? » Bá Tuyền cười mà nói rằng : « Khó nhứt là điều thứ ba. » Định Quốc hỏi : « Hai điều trước ta đã ưng thuận rồi, còn điều thứ ba thế nào mà gọi là khó ? » Bá Tuyền nói : « Có gì đâu, nàng xin cùng tướng quân rằng đã kết duyên với nàng rồi thì cấm không được mua hầu lấy thiếp nữa. » Định Quốc nghe dứt, cả cười mà rằng : « Người cũng khéo trở con quá ! Ta đã có một người tuyệt sắc như vậy, lẽ nào lại còn yêu mến ai. Thôi biểu nàng cứ đến đây ! »

Bá Tuyền lui ra. Nàng Văn Cơ nghe nói, ngẫm nghĩ than thầm : « Trời ơi ! Không ngờ ngày nay ta lại phải kết duyên với một gã thô bỉ như vậy. Từ xưa đến nay, hồng nhan vẫn thường hay bạc mạng. Mười mấy tuổi đầu, bước chơn đi lấy chồng, ông chồng cũng không đến nỗi xấu hèn. Sau gặp Hùng công tử, cũng tưởng sẽ được sum hiệp cùng nhau cho khỏi uổng phí một đời xuân xanh, ai ngờ con tạo ghét ghèo, tằm thân đây đọa, cửa nhà tan nát, đó cũng tại mình buộc lấy mình . . . ! » Càng nghĩ càng nghĩ quẩn, ruột tằm càng bối rối. Nàng lại nghĩ thầm : « Thân này đã cam thất tiết cùng chồng thì đâu kết duyên với ai, cũng là cái giá. Cảnh hoa rơi rụng, còn cao quý nổi gì ! » Nàng nghĩ vậy, mới gói sen rón rén, mình liều thướt tha đến gần trước mặt Định Quốc khép áo cúi chào. Định Quốc mừng rỡ, cầm tay nàng Văn Cơ mà siết thật chặt. Bị siết mạnh quá, không chịu nổi đau đớn, nàng nhăn mặt lại và nghĩ thầm rằng : « Một người thô bỉ, vai u thịt bắp như vậy, nếu chung chăn chung gối với hẳn, cũng phí một đời ! » Nàng càng nghĩ càng thêm chua xót trong lòng, nên tra nước mắt mà khóc. Lữ di nương liền nói : « Phu nhơn hãy rót rượu mời tướng quân uống đi ! »



Định Quốc ngồi nhắm đi nhắm lại, bỗng cười khành khách mà rằng : « Phước cho ta quá ! Trời đã sanh ra cái thân vưu vật này, không ngờ lại về tay ta ! Thôi, thôi. Nếu lấy được nàng mà không được làm Hoàng đế, thì cũng chẳng hề chi ! Vậy xin mời Phu nhơn ngồi. » Định Quốc day lại nói với Lữ di nương rằng : « Xin mời Di nương qua tây phòng yên nghỉ. » Nói rồi, truyền cho các nữ tỳ phải hết lòng hầu hạ Lữ di nương. Các nữ tỳ đưa Lữ di nương qua tây phòng. Văn Cơ ngược nhìn Đỗ man Định Quốc, thấy mắt to mày rậm, nét mặt bảnh đúc, thô bỉ lạ thường. Nàng không uống rượu, cứ ngồi khóc hoai. Định Quốc kéo ghế lại gần rồi hai tay bưng chén rượu cổ ép nàng Văn Cơ uống. Nàng vừa tức vừa sợ, nghĩ thầm : « Một đũa thô tục như vậy, bây giờ nếu ta không nghe, chắc hẳn đánh chết. Thôi, cơ sự đã lỡ ra như vậy, ta cũng đành nhắm mắt đưa chơn, để mặc người mua Sở mấy Tấn. » Văn Cơ nghĩ vậy, mới bưng chén rượu mà uống. Uống luôn mấy chén, nét mặt đỏ bừng, coi như một đóa anh đào đang đơm hơi xuân vậy.

Định Quốc càng ngó thấy, càng nồng tẩm yêu, liền nói : « Từ lượng của Phu nhơn cũng mạnh lắm ! Nếu vậy hai ta sẽ cùng nhau thú tặc ! »

Lúc ấy hai người cụng chén, nữ tỳ đứng hầu hai bên. Văn Cơ say là người, Định Quốc cười ha hả, rồi xốc nàng vào màn. Các nữ tỳ lui ra. Sáng hôm sau, Văn Cơ tỉnh dậy, trông thấy Định Quốc tướng quân đang ngáy như sấm, nghĩ nỗi niềm càng cay đắng trong lòng. Đến khi Định Quốc thức dậy, Văn Cơ vừa thẹn vừa giận, hỏi rằng : « Bây giờ tôi là Chánh thất Phu nhơn, phải không ? » Định Quốc tướng quân cười nói rằng : « Chánh thất là Phu nhơn chớ còn ai nữa. » Văn Cơ nói : « Đã là Phu nhơn, vậy chẳng hay mấy điều tôi xin hôm trước, phủ đường đã có nói với tướng quân chưa ? » Định Quốc nói : « Phu nhơn muốn xin ba điều, ta đều chấp thuận hết. » Văn Cơ nói : « Vậy bữa nay trước hết tướng quân hãy tha cho thân huynh tôi về. Từ rày sắp tới, tôi chỉ



biết tướng quân mà thôi, nếu những tiểu thiếp của tướng quân mà đến đây, tôi cũng coi như nữ tỳ vậy. Hầu hạ trái ý tôi sẽ trọng phạt, và tôi cấm tướng quân không được bình vực. »

Định Quốc cười đáp rằng : « Xin nghe theo lời Phu nhân phán dạy. »

Các nữ tỳ vào phòng, hai người đều dậy. Định Quốc đội mũo mặc áo, đi ra nhà ngoài. Lữ di nương gạt nước mắt bước vào trong phòng, hỏi han nàng Vân Cơ. Vân Cơ thở dài mà rằng : « Mẹ còn hỏi làm chi nữa ? Thân con thôi có ra gì mai sau ! Con thấy hẳn lúc nào lòng con lại đau như dao cắt. Mẹ làm hại con đến thế này là cùng ! Thôi con cũng liều nhắm mắt đưa chôn, đến đâu hay đó. » Bỗng thấy nữ-tỳ đem những đồ lễ-vật của các quan vẫn vô đưa đến lễ mừng bày ở trên án. Nào đai vàng, nào mũo ngọc, rực rỡ vô cùng. Lữ di nương lại gần coi, tấm tắc khen ngợi, nói ao nàng Vân Cơ mà nói rằng : « Con thử nhìn đó mà coi, toàn những thứ tinh-công mỹ xảo, giá đáng ngàn vàng thật là phú quý vinh hoa, có ai là người sánh kịp ! » Lữ di nương cầm đưa cho Vân Cơ xem. Nàng Vân Cơ cũng chẳng muốn xem, nên truyền cho các nữ tỳ đem cất, rồi vẫn vờ tỏ vẻ âu sầu buồn bã.

Nói về Hùng khởi Thần từ khi từ tạ Từ di nương, xách khăn gói ra đi, bước thấp bước cao, lần theo một con đường nhỏ. Lúc ấy trời đã xẩm tối, thấy mấy túp lều tranh ở cạnh đường đi, có một lão bà đứng dựa bên cửa, đang lầm nhảm nói : « Không biết cái thằng chó chết ấy đi đâu mà bây giờ chưa thấy về ! »

Lão bà vừa ngược đầu lên thì sực ngộ thấy Hùng khởi Thần. Lão bà nhắm đi nhắm lại hồi lâu, rồi mỉm cười mà rằng : « Trời ơi ! Có lẽ nàng là tiên mới giáng hạ nên mới có mặt hoa da ngọc xinh đẹp vô cùng, giống như một người trong tranh vậy ! » Mụ vừa nói vừa lấy tay vén áo Hùng khởi Thần mà nhìn coi hai chơn nhỏ hay lớn, coi rồi liền phán



nào rằng : « Tiếc cho nàng có hai bàn chơn hơi lớn ! Vậy mời nương tử hãy vào chơi. » Hùng khởi Thần nghe mời trong lòng hớn hở, liền vào. Lão bà mời ngồi rồi hỏi rằng : « Vậy chẳng hay nương tử tên họ là gì ? Năm nay bao nhiêu tuổi ? Đi đâu mà ghé qua đây ? Một người mặt hoa da ngọc như vậy, thân gái dặm trường, lỡ gặp nhảm đũa gian ác thì thoát làm sao cho được ? » Hùng khởi Thần nghe nói, buồn rầu đáp rằng : « Tôi nguyên họ Từ, phu quân tôi họ Võ. Từ khi tôi về nhà chồng, bị bà mẹ chồng đối đãi tàn ngược lắm, tôi không ở được. Cha mẹ tôi lại ở xa, tôi có một người vú nuôi ở làng bên kia, định qua đó tạm nhờ ít lâu, đợi khi cho người đến nói giùm, họa may mẹ chồng tôi có từ bỏ được phần nào chăng ? Không ngờ đi đến đây chơn đau quá, may gặp người có lòng lương thiện, xin người cho ăn một bữa hết bao nhiêu tiền, tôi xin trả. Chẳng hay tên họ người là gì ? Năm nay đã bao nhiêu tuổi ? Người được mấy vị linh lang ? » Bà nghe nói cả mừng, tươi cười mà đáp rằng : « Phu quân tôi họ Trương, đi buôn bán xa. Tôi được một đứa con trai tên Trương Thất. Còn cháu tôi là Châu thị, tánh nết hung ác, đêm nay nó đi về bên ngoài tôi mới khởi điếc tai. Nương tử ơi ! Nương tử hãy ở đây hũ hĩ với tôi vài bữa, tôi sẽ đưa nương tử đi tìm nhà người vú nuôi ấy cho. » Nói rồi rót trà mời Hùng khởi Thần uống, rồi xuống bếp sửa soạn một mâm cơm bưng lên, mời Hùng khởi Thần ăn, Hùng khởi Thần vừa gượng ăn được một chén, bỗng có một người nam từ bước vô, mặt đen, mắt sâu, tầm người cũng vừa phải, ngó thấy Hùng khởi Thần thì có ý vui mừng. Lão bà liền kêu mà nói rằng : « Trương Thất ơi, tiền nương tử nầy vào ngũ nhờ nhà ta một đêm, sáng mai sẽ đi sớm. » Nói rồi đây lại nói với Hùng khởi Thần rằng : « Đây là Trương Thất con tôi đó. » Hùng khởi Thần bắt đắc đi phải dừng dậy chào. Trương Thất chú ý nhìn kỹ hồi lâu rồi cả cười mà rằng : « Cha chả, tiên trên trời mới xuống đó à ! Trong đời ta chưa thấy ai sánh kịp, thiệt là một dịp may cho ta đó. » Lão bà kéo áo Trương Thất biểu ý đừng nói,



Trương Thất nổi giận nói rằng : « Mụ già này kéo cái gì vậy ? Sao mụ không đem rượu cho ta uống ? » Nói rồi liền ngồi gần bên cạnh, miệng cười nhí nhoe, buông lời ghẹo nguyệt trên hoa. Hùng khởi Thần linh quỳnh nghĩ thầm : « Đêm nay ta biết xử trí làm sao đây ? Từ đi nương chỉ đường cho ta đi, ai ngờ lại gặp đũa hung ác này ! Nếu ta nói rõ thì chắc nó bắt ta đem nạp thì lại phụ tấm lòng của Từ đi nương. » Hùng khởi Thần đang suy nghĩ, Trương Thất đã rót chén rượu đến mời mà rằng : « Nương tử ơi ! Tôi may mắn gặp được nương tử đây cũng là duyên hội ngộ, đêm nay tôi xin cùng nương tử đồng sàng. » Hùng khởi Thần đứng dậy muốn chạy, Trương Thất lại cười mà nói rằng : « Nàng định chạy đi đâu đó ? »

Nói rồi, liền nắm áo Hùng khởi Thần kéo lại. Hùng khởi Thần khóc lứa lên rằng : « Lão bà ơi ! Lão bà nói giùm linh lang một tiếng. » Lão bà nói : « Con ơi ! Con chờ sở sàng quá ! Nương tử mời đến đây còn lạ lòng, sao con lại làm như vậy ? Con hãy buông tay ra rồi đi ngủ, của để trong nhà của gì phải vội vàng ! » Trương Thất hét lớn rằng : « Mụ già kia ! Đừng nói nhiều chuyện ! Lại muốn đem nàng mà bán phải không ? » Trương Thất xô lão bà rồi chạy lại ôm Hùng khởi Thần. Hùng khởi Thần thoát không được kêu lớn lên rằng : « Bớ người ta cứu tôi với ! » Bỗng nghe có tiếng ở ngoài cửa hét lớn lên rằng : « Đồ ăn cướp ! Mày dám vô lễ như vậy sao ? » Người ấy vừa hét vừa đập cửa chạy vào. Hùng khởi Thần ngược mắt lên thấy một người đàn bà mặt trắng môi thắm hơi dong dong cao, tay cầm đũa nhỏ. Trương Thất và lão bà liếc quỳnh kinh sợ, gương mặt tái mét. Người đàn bà ấy đặt đũa nhỏ xuống, lão bà vội chạy đến ôm. Trương Thất vừa la được tiếng « Mẹ ơi », đã thấy bàn tay người đàn bà ấy in ngay vào má một cái thật mạnh. Trương Thất còn đang quẩn quại chưa nói ra tiếng thì lại bị luôn bàn tay thứ hai nữa, Trương Thất liền quì xuống lạy năn nỉ rằng : « Tôi



lạy mình, xin mình tha thứ cho tôi ! » Chờng ấy Hùng khởi Thần mới biết người đàn bà ấy là vợ của Trương Thất, liền nghĩ thầm rằng : « Trời ơi ! Vợ như vậy có khác gì mẹ ! » Hùng khởi Thần nghĩ vậy, mới khóc nói với vợ Trương Thất rằng : « Thưa bà ! Tôi đi tìm người thân thuộc, trời tối vào ngủ nhờ nơi đây một đêm, không ngờ ông lại buông lời trên ghẹo, rồi muốn ra tay tàn ác. May sao có bà về đây kịp, nếu chậm thì tôi khó lòng toàn được tánh mạng. Vậy xin bà làm phước đưa tôi qua nhà người vú nuôi tôi ở làng Đồng Linh giùm, còn tiền ngũ trọc hết bao nhiêu, tôi xin trả. »

Hùng khởi Thần vừa nói vừa khóc. Người đàn bà ấy nghe nói, liền nổi tam bành lên, nắm đầu Trương Thất nhận xuống đấm đập một hồi. Trương Thất kêu trời kêu đất mà rằng : « Minh ơi ! Tôi lạy mình, mình tha cho tôi, từ nay tôi xin đổi lỗi, yên phận một bề, không dám như vậy nữa ! Vừa rồi tôi lỡ nói chơi mấy câu cho vui chuyện đó thôi, chớ trong lòng tôi không có gì hết. » Người đàn bà ấy găm lên một liếc mà rằng : « Lại còn chối-hà ? Mày muốn sống hay là muốn chết ? » Người đàn bà ấy còn đang hành tội Trương Thất thì lão bà dắt Hùng khởi Thần qua phòng bên cạnh mà nói nhỏ rằng : « Nương tử mới đến đây, chưa rõ câu chuyện nhà tôi. Tôi nghiệp cho tôi, ăn chay niệm Phật, không dám tham liềm tham cứa, chỉ mong được trông nhờ con cái mai sau. Không ngờ con chẳng nên người, lấy được nàng dâu huơng ác như giống hổ lang, coi mẹ chồng chẳng khác đứa ăn đũa ở. Hằng ngày nó vẫn kêu tôi là mẹ già nầy mẹ già nọ, lại bày những chuyện buồn phần bán hương. Tôi còn ở với nó ngày nào thì còn khổ ngày ấy, nương tử chớ nghe lời nó nói. Tôi xót thương cho thân nương tử liễu bỏ yếu đuối, vậy sáng mai tôi sẽ đưa đi. Còn Trương Thất nó uống rượu say, dụng đàn nói đó, nhưng kỳ thiệt là vô tâm, nương tử chớ ngờ nó là đứa hung ác. » Hùng khởi Thần nói : « Tôi không dám ngờ, nhưng xin lão bà làm phước đưa tôi đi. » Hùng khởi Thần lại nghĩ thầm : « Mẹ chồng nàng dâu, người nào



nói nghe cũng phải bắt, ta biết tin người nào. Chẳng qua cũng tại Tê đi nương không nghĩ kỹ, xúi ta trốn đi, để đến nỗi gặp bao nhiêu sự khổ sở như vậy. » Hùng khởi Thẩn cả đêm trằn trọc không ngủ, đợi đến sáng, liền từ giả xin đi. Lão bà lại vào nói với vợ Trương Thất để đưa Hùng khởi Thẩn đi qua làng Đông tỉnh. Vợ Trương Thất nổi giận mắng rằng : « Thôi đi ! Hôm qua tôi đánh thắng bắt lương kia, làm cho con tôi khiếp sợ, hôm nay nó phát bệnh hàn nhiệt, mình mẩy nóng vùi. Bây giờ tôi đi thì không ai săn sóc đờn nhỏ, còn để cho mụ đi thì lại đem dạ bắt lương mà bán người ta. Tôi khó nghĩ quá, nếu để nàng ở đây, thì sợ thắng bắt lương kia lại ngấp nghé giờ giòng be he nữa. »

Lão bà nói : « Lẽ nào ta lại không biết thương con cháu hay sao mà còn dám làm những sự thất đức nữa. Con hãy yên lòng, để ta làm phước đưa người ta đi cho xong việc. » Vợ Trương Thất lắc đầu nói : « Tôi không tin đâu. » Lão bà lại thề rằng : « Nếu ta nói sai lời thì thân này xin bị cộp vạt. » Vợ Trương Thất bắt đầu đi mới nói rằng : « Ừ, có đưa thì đưa người ta đi. Nhưng từ đây qua Đông tỉnh cũng chẳng xa gì, rồi tôi cũng sẽ tìm con tôi đi theo để dò la tin tức. » Lão bà mừng rỡ lập tức xuống bếp ăn tạm chén cháo rồi dắt Hùng khởi Thẩn ra đi. Hùng khởi Thẩn đưa trả tiền trọ, nhưng vợ Trương Thất nhất định không chịu lấy, lại ăn căn dặn lão bà rằng : « Phải mau mau về sớm nhé ! » Lão bà vâng lời. Vợ Trương Thất lại đây lại nói với chồng rằng : « Đêm hôm qua ta đứng rình ở ngoài cửa đã lâu, mà mấy dám núm người ta để đến nỗi người ta kêu trời kêu đất. Ta nói cho mấy biết, năm trước mấy đã hà hiếp một người đàn bà. Hai mẹ con bày mưu lập kế, bị ta khám phá ra. Ta muốn đi cáo thì mấy lại thề thốt van xin. Ai ngờ bây giờ mấy lại táng tận lương tâm làm sự xấu xa ấy nữa. May mà ta về kịp, nếu không thì mấy đã dập liễu vùi hoa rồi. »

Nói đến đó, nàng lại nắm đầu Trương Thất mà đánh, Trương Thất học máu miệng máu mũi ra. Hùng khởi Thẩn



đứng dậy và khóc và khuyên can rằng : « Thôi, xin bà hãy thứ tay ! Ông tuy có tẩu hễ bảy bà, nhưng tôi đã quyết chỉ không vưng theo, vậy xin bà rộng lượng mà tha thứ cho ông, để từ nay ông được hối lỗi. Nói cho phải thì việc này cũng là lỗi tại tôi, vì tôi vào đây, nên mới có nhiều chuyện rắc rối. » Vợ Trương Thất nghe can mới dừng tay không đánh nữa. Trương Thất lóp ngóp bò dậy, mặt mũi sưng vù, máu me bết bết, chạy thẳng vào trong phòng, nằm lăn trên giường mà ngủ. Vợ Trương Thất lại hỏi chuyện Hùng khởi Thẩn. Hùng khởi Thẩn vừa thuật chuyện mình vừa ứa hai hàng nước mắt. Vợ Trương Thất thở dài mà rằng : « Đáng thương cho thân nàng ! May gặp có tôi về kịp, nếu không thì chẳng những nàng bị đũa bắt lương ấy hà hiếp, mà con mẹ già kia cũng bắt nàng đem bán lấy tiền. Mẹ con Trương Thất gian ác vô cùng, xưa nay chỉ sanh nhai về nghề buôn hương bán phấn. Tôi làm dờ lăm, Trương Thất mới bỏ nghề, chỉ còn mẹ già kia, thỉnh thoảng vẫn gạt người để kiếm lợi. Mẹ làm những việc phước đức như vậy thì con cháu còn có ra gì, cho nên tôi coi mẹ không phải loài người nữa. Nếu tôi không mắc chuyện nhà tôi tôi sẽ đưa nàng đi. » Hùng khởi Thẩn nghe nói, lấy làm cảm tạ vô cùng. Còn lão bà vì sợ vỡ lở chuyện của mình ra, vội vàng đưa đũa nhỏ cho vợ Trương Thất, rồi mời Hùng khởi Thẩn ra đi. Đi khỏi cửa, còn nghe tiếng vợ Trương Thất ở trong phòng đang mắng rủa chồng.

Hùng khởi Thẩn theo lão bà đi men sườn núi, gập ghình đường đá, chơn lại thêm đau. Hùng khởi Thẩn vừa đi vừa hỏi : « Lão bà ơi ! Đã gần đến chưa ? » Lão bà chỉ phía trước mặt mà nói rằng : « Còn xa. Bây giờ nung lử đau chơn thì đi sao cho được. Ráng đi một chút nữa, khỏi nơi đây thì có nhà, ta sẽ vào đó nghỉ chơn. »

Hồi lâu đi khỏi khu rừng đó quả nhiên ngó thấy có một tòa nhà lớn. Lão bà dắt Hùng khởi Thẩn vào. Đi qua cái cầu đá nằm trên ao sen thì vào đến nhà khách. Lão bà biểu



Hùng khởi Thần rằng : « Nương tử hãy ngồi đây. Để tôi vào nhà trong, hỏi mượn một cái kiệu rồi đi mới được. » Hùng khởi Thần nghe nói mượn kiệu có ý mừng thầm, liền ngồi nơi ghế ở bên góc. Lão bà đi thẳng vào nhà trong. Hùng khởi Thần ngược mặt ngó lên, thấy gian giữa nhà có treo một bức hoành, lại có đôi câu đối treo hai bên, thì đoán chắc nhà này là nhà của một ông quan về hưu. Hùng khởi Thần còn đang ngẫm nghĩ thì thấy nhà trong có một người bợc phụ bước ra, nhìn Hùng khởi Thần hồi lâu rồi cười mà khen rằng : « Thiệt là đáng bợc con nhà khuê các ! » Người ấy nói chưa dứt lời thì lại thấy có hai đứa nữ tỳ nữa chạy ra, cũng nhìn Hùng khởi Thần mà khúc khích cười. Hùng khởi Thần thấy chúng nhìn mình một cách sỗ sàng như vậy thì có ý hổ thẹn, mới cúi đầu xuống. Hai đứa nữ tỳ cười mà nói với người bợc phụ rằng : « Phu nhơn biểu mụ dắt nàng vào nhà trong, sao mụ lại cứ đứng nhìn mãi vậy ? »

Người bợc phụ cười đáp rằng : « Hèn gì mà lúc này Phu nhơn đang trong rôm rả, cứ chắt tưới kheo nàng hoài và cho rằng có phước lớn. » Hai đứa nữ tỳ nói : « Lão gia cũng chưa già, năm nay mới ngoài bốn mươi tuổi, mặt mũi còn bảnh bao. Lại Phu nhơn là người hiền thực, thiệt nàng cũng may lắm. » Hùng khởi Thần nghĩ thầm : « Sao lại có những câu nói lạ lùng quá vậy ? Không khéo mụ này gọi ta đem bán vào đây rồi, như vậy ta biết làm sao ? Chỉ bằng ta nhảy xuống ao này mà tự tử đi cho rảnh ! » Nghĩ vậy Hùng khởi Thần mới đứng dậy. Người bợc phụ nắm tay nói rằng : « Cô nương ơi ! Phu nhơn cho mời cô nương vào, » Hùng khởi Thần nói : « Tôi vì đau chơn phải vào ngồi nhờ nơi đây, để lão bà đi mượn kiệu cho tôi. Có sao Phu nhơn lại kèn tôi vào làm chi ? Mà lão bà kia đi vào nhà trong sao lâu quá không thấy trở ra ? » Người bợc phụ và các nữ tỳ đều ngạc nhiên nói rằng : « Ủa, vậy nàng không phải là cháu gái của mụ ấy hay sao ? »

Hùng khởi Thần nói : « Không phải, tôi đâu phải con cháu gì của mụ ! Số là đêm qua tôi vào ngủ nhờ nhà mụ,



sáng hôm nay nhờ mụ dắt tôi qua làng Đông tỉnh tìm người bà con. Ngặt vì đường xa chơn đau, mụ biếu tôi vào ngồi đây để mụ đi mua kiệu. Bấy giờ người làm ơn hỏi mụ ra đây giùm tôi. » Người bộc phụ nói : « Nếu vậy thì mụ hãy gạt người đem bán rồi, các người mau mau vào bán với Phu nhơn hay. »

Người bộc phụ lại nói cho biết rằng : « Mụ ấy vừa vào nói với Phu nhơn, nhận nàng là cháu gái. Nguyên Phu nhơn định mua một người tiểu thiếp mà kiếm hoài chưa được. Nay mụ lại nói dối là có đứa cháu gái, vì thấy Phu nhơn là người hiền đức, nên mới đem đến để bán, định giá ba trăm lượng. Mụ đã lãnh trước một trăm lượng, còn lại thì đề khi khác mụ sẽ đến lấy. Mụ cũng nói là việc này mụ gạt cháu để mụ đi khỏi rồi, sẽ kêu nàng vào. Phu nhơn đã đứng phía sau bình phong mà xem mặt nàng. Mụ nói nàng là con người lâu lớn của mụ, bấy giờ người đầu thứ hai ác nghiệt, vậy nên mụ phải đem bán, để cho nàng được thoát thân. May gặp vào cửa Phu nhơn đây, chắc thế nào nàng cũng ưng thuận. Mụ nói rồi, thì lại làm bộ khóc mà đi ra lối cửa sau. » Hùng khởi Thần liền khóc mà đáp rằng : « Tôi có phải là cháu gái của mụ đâu, sao mụ lại đem bán tôi như vậy ? » Hùng khởi Thần đang khóc lóc kể lể sự tình thì lại nghe báo có Phu nhơn ra. Người bộc phụ kéo áo Hùng khởi Thần mà nói rằng : « Nàng đừng khóc nữa, hãy đem sự tình thưa lại cho Phu nhơn nghe. » Hùng khởi Thần gạt nước mắt ngó lên, thấy một bà Phu nhơn thung thình ở nhà trong bước ra, tướng mạo đoan trang trạc độ ngoài ba mươi tuổi. Hùng khởi Thần nghĩ thầm : « Người này cũng là một bà mạng phụ, ầu là ta đem sự tình mà bày tỏ, để người rộng lòng thương cứu vớt thân ta. » Hùng khởi Thần nghĩ vậy, mới khóc mà nói với Phu nhơn rằng : « Thưa Phu nhơn ! Tôi là một người đi lánh nạn, bị mụ ấy gạt tôi vào đây để bán cho Phu nhơn, xin Phu nhơn đừng lòng thương mà tha cho tôi được đi tìm người bà con ở Đông tỉnh. »



Hùng khởi Thần nói rồi, lại quì xuống lạy, Phu nhơn lấy tay đỡ dậy nói rằng : « Nàng chớ làm như vậy, Phu quân ta là người rất hiền lành, xưa nay đối với nữ tỳ trong nhà, cũng không hề mắng chửi ai bao giờ. Năm nay gần bốn mươi tuổi đầu, con cái hiểm hoi, ta tính mua hầu mà phu quân ta nhất định không chịu. Nay ta hết sức đồ dành để mua một người tiểu thiếp, có nhờ mẹ ấy kiếm giúp. Mẹ nói nàng là cháu gái, ai ngờ đầu mẹ lại gặt người. Việc đã như vậy, nhưng nàng tới đây, cũng là duyên trời. Thôi, nàng vui lòng chịu làm thứ phòng, ta hứa sẽ đối đãi tử tế : trong trường ngoài màn, kẻ hầu người hạ, ta sao thì nàng cũng vậy, chỉ cần sao cho nàng chóng sanh quý tử, để cho ta được vui lòng. Nàng tuy còn kém tuổi hơn ta nhiều, ta cũng xin lấy tính chị em mà cư xử. Phu quân ta đây họ Doãn, nguyên trước làm Tri phủ Giang lăng, sau vì mâu tang cáo quan về ở nơi sơn trại này. Nghiêm đường phu quân ta hiện đang đi sứ Cao ly chưa về, cho nên phu quân ta buồn rầu, không muốn ra làm quan nữa, chỉ đợi nghiêm đường về nước thì để huê cùng nhau trở lại Văn nam. » Hùng khởi Thần nghe nói, ngâm nghĩ mừng thầm : « Nếu vậy thì chính là nhà họ Doãn, thúc phụ ta đây rồi ! Hồi mười năm trước thúc phụ ta tới Giang nam, cha mẹ ta vẫn khen ngợi là một người vừa có học thức vừa có phẩm hạnh. Ngày nay ta không cần phải tìm qua Đông Tinh làm gì nữa, cứ nói rõ sự thiệt, rồi ở đây mà nương thân. Nhưng bây giờ ta đã cải dạng nữ trang, lại đang lúc đông người, nói sao cho tiện. » Hùng khởi Thần nghĩ vậy, mới nói với Phu nhơn rằng : « Thưa Phu nhơn ! Tôi có một việc rất oan khổ, chẳng hay lão gia bây giờ ở đâu, cho tôi được vào bái yết để tôi giải bày gốc ngọn. » Người bộc phụ và các nữ tỳ thì thảo nói lên với nhau rằng : « Cô ấy này nóng nảy quá, chưa chi đã vội muốn xem mặt chồng ! » Phu nhơn dạy lại truyền các nữ tỳ rằng : « Các con mau mau vào mời lão gia đến đây ! »

(Xem tiếp tập 21)



# HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

## Hồi thứ mười

*Tham phù-qui, An-Quốc bị gạt,*

*Vì nước nhà, Triệu-Phụng bày mưu.*

Hồi lâu, nghe tiếng giày đi ra, có một vị hưu quan bước đến, tức là Doãn thượng Chí, con Doãn thượng Khanh tướng công. Hùng khởi Thần nhận được rõ mặt, mới chạy đến nắm lấy áo khố lớn lên rằng: « Thúc phụ ơi! Thúc phụ có nhận biết được liều diệt đây là Hùng khởi Thần hay không? » Doãn thượng Chí và Phu nhơn đều có ý ngạc nhiên. Các nữ tỳ cũng trơ mặt mà ngó. Doãn thượng Chí nhắm nhía thật kỹ, rồi mừng rỡ mà rằng: « Té ra Hùng khởi Thần công tử đây sao? Chẳng hay có sao Công tử lại lưu lạc đến chốn sơn thôn này? » Hồi xong, đỡ Hùng khởi Thần dậy, lại kể lể hết thân tình cho Phu nhơn nghe. Hùng khởi Thần cũng đứng dậy mà khóc. Hai vợ chồng họ Doãn cũng không ngăn được giọt lệ. Doãn thượng Chí nói: « Từ khi cha ta đi sứ, ta luống những ngày đêm mong nhớ, bất đắc dĩ phải tạm trú nơi đây. Nay nghe tin Triệu vương sắp khởi binh, lại gặp được hiền diệt đến đây, âu là chúng ta và hiền diệt cùng qua đó để tìm cứu phụ. »

Phu nhơn vào phòng lấy bộ áo quần ông đưa ra cho Hùng khởi Thần thay, rồi dặn gia đình sửa soạn cơm rượu. Người bợc phụ và các nữ tỳ đều bụng miệng cười hời. Phu nhơn



liền mắng rằng : « Cười cái gì vậy ? » Chúng đều nín cười xuống bếp nấu cơm. Doãn thượng Chí và Hùng khởi Thần lại kể lễ chuyện hàn ôn trong năm năm về trước. Khi ăn cơm xong, Doãn thượng Chí vào thuật chuyện cho Phu nhơn nghe và nói rằng : « Ta cần đi với Hùng khởi Thần, để nhơn tiện dò la tin tức thân phụ ta ra sao. » Phu nhơn khen phải.

Sáng hôm sau sửa soạn đồ hành lý để định chọn ngày khởi hành, bỗng nghe báo có một người đàn bà bị cạp ăn thịt, chỉ còn thừa lại một cái đùi, mà nơi mặt đất kề bên cạnh đó lại có một trăm lượng bạc. Quan sở tại đã thâu số bạc ấy và cho đem đùi mai táng tại trong rừng. Phu nhơn nghe nói, liền kêu Hùng khởi Thần mà nói rằng : « Hiền điệt có nghe hay không ? Đó là thi thể mẹ già gặt hiền điệt mà đem bán đó ! Cạp thần đã hại đứa gian rồi. » Hùng khởi Thần nói : « Thương thay cho mẹ ấy, thể cũng là xong một đời ! » Doãn thượng Chí niệm phong nhà cửa lại, rồi đem gia quyến cùng Hùng khởi Thần đi qua Triệu vương phủ.

Nói qua chuyện Phi Giao hoàng hậu từ khi lập kế giam cầm Mạnh lệ Quân ở trong cung Thái hậu rồi, Phi Giao ở ngoài đã rảnh tay, càng ngày càng lộng quyền hơn trước, chém giết nhiều người quá, các quan triều thần ai cũng khiếp sợ, không ai dám can gián điều gì. Đờ man Hưng Phục và Mã Thuận thừa thế vu hãm cho mọi người, vì vậy mà khắp trong ngoài đều lấy làm tức giận, cái mầm loạn lạc lại sắp nảy sanh. Tuy Triệu Phụng và Triệu Lân biết cái mưu của Đờ man Hưng Phục và Mã Thuận, nhưng cũng không dám nói. Mà có nói thì Phi Giao hoàng hậu vì tất đã nghe, vì vậy hai anh em thường ngồi nhìn nhau mà thở dài than vắn. Một hôm, hai anh em ở trong thư phòng, ngẫm nghĩ việc đời, bứt đầu bứt tai, lấy làm căm tức, bỗng thấy một con quạ đen sa xuống dưới thềm. Triệu Phụng nổi giận nói rằng : « Chúng ta tuy sống, cũng như người bỏ đi, người đến đây báo tin gì vậy ? »

Liền chạy ra chụp bắt con quạ. Bỗng thấy con quạ có sợi dây đen buộc một cái gói nhỏ. Triệu Lân vội vàng cầm



Đen coi thì thấy ngoài gói giấy dầu, trong lại có một lưn giấy lóng bọc kín. Triệu Lân nói : « Quái lạ, quái lạ ! » Triệu Phụng vội vàng thũ con quạ ra, rồi day lại coi cái gói ấy, thấy ngoài có bút tích của Mạnh lộ Quân đề gửi cho mình. Hai anh em nữa mừng nữa sợ, liền mở ra xem. Bức thơ như vầy :

« Ta vẫn định về Kinh để tìm lời khuyên can, không ngờ lại  
« mắc phải vào trong bẫy. Ta đã hết sức thuốc thang cho Thái hậu và  
« Tả hậu, hôm nay Thái hậu đã được mạnh rồi, mà Tả hậu cũng  
« được bình phục như xưa. Trong cung ta đã lo liệu đủ hết. Việc dệt cải  
« cây ruộng, nay đều có người, áo mặc cơm ăn, không đến nỗi lo thiếu.  
« Thêm thoát đã ba năm rồi, nghĩ đến việc nước lúc nào thì càng đau  
« đớn lúc này, sống đã chẳng làm được việc gì, mà chết cũng không  
« ích gì cho nước.

« Nghĩ đi nghĩ lại cho kỹ, chỉ còn một kế cố lẩn tránh việc phế  
« lập, làm cho tội phản nghịch của chúng nó rõ rệt ra, chừng ấy các  
« quân của vương sẽ kéo về Kinh thành, phục nghiệp lại. Tin tức  
« bên ngoài thế nào, cũng nên trả lời cho ta biết. Con quạ này hằng  
« ngày vẫn bay lượn trong cung, ta thấy vậy mới nói mà hỏi rằng :  
« Người có đem thư giùm ta được chăng ? Thì thấy con quạ gật  
« đầu mà ta xuống đất, nên ta mới viết thư gửi ra đây, đó cũng là nhờ  
« quí thần dạn rủi cho nên mới có con quạ này. »

Hai anh em đọc hết bức thơ, ứa nước mắt khóc, lại thấy con quạ cứ ngoáy mình mà gật đầu. Triệu Lân lau nước mắt nói với Triệu Phụng rằng : « Anh ơi ! Con quạ này muốn đòi thư trả lời. » Triệu Lân cũng gật đầu mà nói với con quạ rằng : « Linh điều ơi ! Người lại đưa giùm ta một phong thư về nhà ! » Nói xong day lại biểu Triệu Phụng rằng : « Em đi lấy gạo ra đây, cho con quạ ăn no mà bay cho được mạnh. » Nguyên hai anh em Triệu Phụng và Triệu Lân vẫn ở chung với nhau trong thư phòng ấy, không dùng kẻ hầu người hạ. Lúc ấy Triệu Lân đi lấy gạo, rồi đóng kín cửa ngoài, rồi rắc gạo xuống đất cho con quạ ăn, Triệu Phụng thì vào trong phòng viết thư. Viết rồi, đưa cho Triệu Lân xem.



Bức thư như vậy :

« Hai con Triệu Phụng và Triệu Lân kính lạy thần mẫu soi xét.  
« Từ khi xa cách thăm thoát đã được ba năm, chúng con như mẹ  
« thương cha, trong lòng luống những ngày đêm chưa xót. Gia Tường  
« công chúa vẫn được khuông kiệu. Hai mẹ của con ở nhà cũng được bình  
« yên. Thân phụ con thì mãi chưa thấy về. Anh lớn của con còn phải  
« đợi thời cơ, nên chưa dám vọng động. Nay tiếp được thư thần mẫu  
« xin ý kế thi hành. Tình hình bên ngoài bảy giờ khác trước nhiều.  
« lắm, thần mẫu nên giữ gìn sức khỏe, trời nào nữ phụ, có ngày lại  
« được sum hiệp một nhà. Hòa nước mắt mà viết thư, vẫn tất mấy  
« lời, dám xin thần mẫu soi xét. »

Triệu Lân đọc rồi, đem phong thư ấy buộc vào chơn con quạ, lại ân cần dặn rằng : « Linh điều vốn là một giống chim có hiểu, hễ lớn lên thì biết mớm trả mồi cho mẹ. Con như chúng ta thì trời nam biển bắc, xa cách mẹ cha, dần muốn khuya sớm thăm nom, cũng không được. Ở nhà nợ nước, nay ta trông cậy ở nơi người, khi nào Thượng hoàng về triều sẽ phong chức cho người, để đền cái công khó nhọc. »

Con quạ nghe nói gật đầu, rồi vỗ cánh bay lên trên không. Hai anh em lại ngồi bàn với nhau, mật báo cho Gia Tường công chúa biết, để Công chúa được yên lòng, kéo những lo sầu ngày đêm than khóc. Triệu Phụng và Triệu Lân lại lén sai người tâm phúc đi dò la tin tức coi Đỗ man Hưng Phục vì việc gì mà sắp sửa bày tiệc ăn mừng. Lại sai người đem thư về quê nhà để phi báo cho Hoàng phủ Triệu Câu biết. Bỗng thấy thám tử về báo rằng : « Bẩm Quốc舅 ! Ngày mai là ngày sinh nhật An Quốc tướng quân, tại phủ Thừa tướng có mở tiệc ăn mừng, nghe đâu các quan văn võ triều thần đều có rủ nhau đến bái hạ. »

Triệu Phụng và Triệu Lân liền sai gia đình sửa soạn lễ vật để đem đến mừng.

Sáng hôm sau hai anh em cỡi ngựa qua phủ Thừa tướng. An Quốc chạy ra đón tiếp vào trong điện. Khi vào tới nơi Đỗ man Hưng Phục tươi cười mà tiếp chuyện. Triệu Phụng và Triệu Lân nói : « Bẩm Thừa tướng ! Hôm qua chúng tôi có



«chút lễ mọn đưa qua mừng, chẳng hay có sao Thừa tướng lại không nhận ? » Đỗ man Hưng Phục nói : « Tiệc mừng sinh nhật của tiện nhi, có đâu dám nhận cái hậu lễ như vậy. Hôm nay hai Quốc cửu lại quá bộ tới đây thì gia đình tôi lấy làm hân hạnh lắm, xin mời hai Quốc cửu vào dùng chén rượu mừng với tôi. » Triệu Phụng và Triệu Lân cười mà đáp rằng : « Anh em chúng tôi cùng đệ nhị tướng quân đây là chỗ thế giã, hôm nay gặp ngày sinh nhật, chúng tôi qua mừng, xin uống một bữa rượu thật say. » An Quốc nghe qua lấy làm vui lòng đáp rằng : « Nếu vậy thì về vang cho chúng tôi lắm ! »

Nói rồi liền truyền gia đình bày tiệc mời hai Quốc cửu ngồi. Các quan văn võ triều thần cũng ngồi hai bên. Hải vệ sơn hào, la liệt đầy bàn, ca nhi vũ nữ, múa hát chật phòng, thật là một cuộc vui hiếm có. Bỗng thấy quân giữ cửa vào báo với Đỗ man Hưng Phục rằng : « Bẩm lão gia ! Có nội giám họ Mã đến. »

Cha con Đỗ man Hưng Phục nghe nói, liền đứng dậy và nghinh tiếp. Khi Mã Thuận bước lên trên điện, văn võ triều thần đều đứng dậy cúi chào. Mã Thuận ngàng nhiên bước vào, khoát tay ra hiệu ngồi xuống. Hai Quốc cửu bất đắc dĩ cũng phải cúi chào. Mã Thuận ngồi ghế trên bệ, giọng cười khanh khách, tiếng nói oang oang, ra vẻ tự đắc. Hai Quốc cửu tức giận không chịu được, mới đứng dậy cáo từ lui ra. Cha con Hưng Phục cố mời lại không được, bất đắc dĩ phải đưa hai Quốc cửu về phủ. Khi Mã Thuận rượu đã ngà ngà say, nhìn các ca nữ, rồi chòm chòm cười, day lại nói với Hưng Phục rằng : « Những đứa ca nữ này tuy đẹp, nhưng không khi nào sánh bằng đệ nhị Phu nhân của quan Thừa tướng. Tôi tuy là nội giám, không hiểu hơn sự, nhưng mọi lần tôi cùng đệ nhị Phu nhân uống rượu thì hai bên vui đùa thật lắm trò hay. Bây giờ trước mặt các quan đây, chẳng lẽ lại mời Phu nhân thì không tiện, hay là để tôi vào nhà trong uống rượu với đệ nhị Phu nhân. » Nói rồi day lại kêu các tiểu nội giám mà nói rằng : « Các con hãy đỡ ta vào nhà trong ! »



Đồ man Hưng Phục mặc cỡ đồ mặt, nhưng không biết nói sao cho được. An Quốc đứng gần, cũng tức giận vô cùng. Lúc ấy các quan văn võ triều thần đều lục tục đứng dậy cáo từ ra về. Hưng Phục lui vào nhà trong, có đưa nữ tỳ kể tai bẩm nhỏ rằng : « Quan nội giám họ Mã dắt đệ nhị Phu nhân vào trong màn. » Đồ man Hưng Phục bên lại gần vén màn xem thấy hai người đều ngủ say bất. Má hồng hoeen hoeen, tóc trắng lơ phờ. Đồ man Hưng Phục liền nổi cơn ghen, đưa tay rút thanh bửu kiếm treo ở cạnh tường, không ngờ lính gác làm rớt xuống đất. Mỵ nương (tức là đệ nhị Phu nhân) ở trong màn giật mình sợ hãi, ngó thấy Đồ man Hưng Phục liền vội vàng chờ dậy. Hưng Phục lượm thanh bửu kiếm, lại đến gần muốn đâm chết Mã Thuận. Nàng Mỵ nương kéo áo nói nhỏ rằng : « Ủa ! Có sao hôm nay lão gia lại nóng tánh như vậy ? Năm xưa lão gia dặn tôi rằng : Người làm thế nào quyến dụ được lòng Mã Thuận thì khi chiếm ngôi trời, sẽ không dám phụ công. Câu nói ấy còn nhớ hay quên ? Trong mấy năm tôi uổng phí biết bao nhiêu linh thần, mới quyến dụ được lòng Mã Thuận. Nay đại sự mười phần đã xong đến chín, có sao lại không cố nhịn cho thành. Lão gia ơi ! Ngày nay lão gia giết Mã Thuận thì Phi Giao hoàng hậu khi nào lại để cho lão gia được yên, mà lão gia giết tôi thì mưu này là tại nơi lão gia bắt tôi bấy lâu phải khổ sở. Nếu lão gia ngại về tai tiếng thì tôi tưởng biển dương yên lặng, ăn chi gây cuộc phong ba. Và thiệt sự không có, chẳng qua chỉ có hư danh, hà tất lại mua hờn rước dữ ! » Nói rồi lại giật lấy thanh kiếm, rồi cười lại mà bỏ đi. Hưng Phục bất đắc dĩ phải chịu nhạo.

Còn An Quốc đêm hôm ấy trần trọc không ngủ, nghĩ thầm : « Hai Triệu quốc cứ rất tâm đầu ý hiệp với ta, vẫn tôn ta là một bậc anh hùng đệ nhất, mà lại chế anh ta là tưu sắc chi đồ. Xưa nay chưa đến chơi bao giờ, hôm qua lại quá bộ đến mừng, ta lấy làm bằng lòng lắm. Không ngờ Mã Thuận ở đâu là là lỗi đến, làm cho giảm mất cuộc vui. Hắn



lại say rượu nói bậy làm cho ta hổ thẹn vô cùng. Và một mai thân phụ ta lên ngôi Thiên tử thì chức Thái tử tất về phần anh ta. Trong tay ta tuy có binh quyền, nhưng còn thiếu người trí dũng. Bấy giờ ta biết lấy ai làm vậy cánh ? Ta thấy hai vị Quốc cửu tài kiêm văn võ, âu là ta bí mật kết làm tâm phúc, họa may anh ta mới không dè nên nổi ta. » An Quốc tướng quân nghĩ vậy, sáng hôm sau dậy sớm, truyền gia đình sắp xe giá đi qua phủ Phò mã để tạ ơn hai Quốc cửu. Khi tới nơi, Triệu Lân nghe báo, vội vàng ra đón, mời vào nhà khách, rồi truyền gia đình pha trà. An Quốc hỏi : « Chẳng hay lệnh huynh đi đâu vắng ? » Triệu Lân nói : « Anh tôi bị bệnh. » An Quốc hỏi : « Hôm qua lệnh huynh vừa qua mừng tôi, chẳng hay hôm nay bị bệnh gì vậy ? » Triệu Lân nói : « Tướng quân hỏi đến, nghĩ càng đau xót trong lòng. Bởi anh em tôi trong mấy năm nay, những mong Thượng hoàng về triều, lập được vua hiền thì giang sơn nguyên triều này họa may mới khỏi về tay họ khác. Chúng tôi xem trong tôn thất chỉ có một mình tướng quân làm nên được đại sự, nên hôm qua tôi thành tâm đến mừng, thấy tướng quân tâm liệt dung nghi, đáng vì Thiên tử. Chúng tôi thầm nghĩ và tự hào lấy làm vui sướng vô cùng, vì có người đề chúng tôi tôn thờ, không ngờ đến khi Mã Thuận tới nơi thì tướng quân lại khúm núm cúi đầu, làm mất hết thể thống. Mã Thuận lại kiêu ngạo tự đắc, chẳng coi tôn thất ra gì, còn tướng quân lại cam chịu ép một bề, chúng tôi ngó thấy lấy làm gay mắt. Vì vậy mà anh tôi quá nghĩ thành bệnh, đã định nay mai từ chức lui về quê nhà. » An Quốc nghe nói, trong lòng mừng rỡ, vội vàng đứng dậy hỏi rằng : « Quốc cửu ơi ! Lệnh huynh bây giờ ở đâu ? Tôi muốn bàn một chuyện. » Triệu Lân suy nghĩ hồi lâu, rồi nói : « Anh tôi khó lánh, chớ không nóng nổi như tôi. Xưa nay đối với ai cũng vậy, bề vờ lòng thì giải bày hết ruột hết gan, mà không vờ lòng thì dầu một câu cũng không chịu nói. Vậy tướng quân muốn bàn chuyện chi, xin mời tướng quân vào trong thư phòng đàm đạo. » Triệu Lân lại sai người



vào báo trước với Triệu Phụng hay. Triệu Phụng cho mời An Quốc vào. Khi vào tới nơi, An Quốc thấy Triệu Phụng nét mặt có vẻ lo sầu, liền cúi đầu chào hỏi và nói : « Đa tạ Quốc cửu hôm qua đã có lòng hạ cố đến mừng cho tôi. » Triệu Phụng cười nhạt đáp rằng : « Chúng tôi cũng tưởng tướng quân là con một vị vương tước trong dòng tôn thất, văn võ song toàn, lại giữ chức Nguyên nhung, chắc phải xuất sắc hơn người, không ngờ lại sợ một tên nội giám, làm cho anh em chúng tôi thất vọng vô cùng. »

An Quốc nghe nói có ý hổ thẹn mà rằng : « Mấy lời vàng ngọc của Quốc cửu, tôi xin cảm tạ. Hôm nay tôi đến đây là có hai việc, là xin lỗi và muốn trần thuật cùng Quốc cửu mấy lời. Chẳng hay Quốc cửu có vui lòng mà cho tôi nói hay không ? » Triệu Phụng nói : « Anh em tôi đây giàu kẻ hàng vạn khoảnh, sang cũng chẳng kém ai, giàu sang như vậy còn cần việc gì nữa, chẳng qua là vì giang sơn nguyên triều và địa vị của nhà Hoàng phủ, nên tôi muốn giao kết cùng tướng quân vậy thôi. » An Quốc mừng rỡ mà rằng : « Quốc cửu đã dạy như vậy thì tôi xin hỏi Quốc cửu muốn dùng kế chi để bảo toàn lấy giang sơn nguyên triều ? »

Trong lúc nói chuyện thì có đưa tiểu đồng dâng trà. Triệu Phụng làm thinh không đáp, chỉ ngược mặt lên trên không mà nhìn đàn chim bay. Hồi lâu đưa tiểu đồng lui ra, Triệu Phụng lại nói : « Chẳng hay tướng quân hỏi thiệt tình hay là có dụng ý gì ? Nếu tướng quân hỏi thiệt thì xin tướng quân hãy ngồi lại uống với tôi vài chén rượu nhạt rồi tôi xin giải tỏ chơn tình cho tướng quân nghe. » An Quốc tướng quân nói : « Tôi không bao giờ dám nói dối với Quốc cửu. Tôi vốn biết người có chí anh hùng, cho nên tôi đến đây để thổ lộ chơn tình, xin nhị vị Quốc cửu chớ nghi ngại. » Triệu Lan liền nói với Triệu Phụng rằng : « Tướng quân đã dạy như vậy ắt là có dạ chơn thành, vậy anh nên tỏ thiệt cho tướng quân nghe. » Triệu Phụng lắc đầu nói rằng : « Em ơi ! Tướng quân đang lúc vui miệng mà nói như vậy đó thôi, chớ chưa chắc



trong lòng đã giữ được thủy chung như nhút. Bởi chúng ta muốn bảo toàn xã tắc nguyên triều nên mới bày mưu lập kế để giữ vững giang sơn. Nếu để cho bại lộ cơ mưu thì tai vạ theo liền. Như vậy cũng chẳng ích gì. Vì vậy mà tôi tính chỉ bằng ôm bầu nhiệt huyết trở về quê nhà để tĩnh dưỡng mà đợi thời.»

Nói rồi, lại thở dài. An Quốc nghe qua lấy làm dè dặt mà rằng : « Xin Quốc cứu chớ phiến nảo ! Tôi đến đây thiết lòng muốn hỏi cái kế hoạch bảo toàn xã tắc, vậy xin Quốc cứu lấy chơn tình mà chỉ giáo cho tôi. Nếu nhị vị Quốc cứu không tin lời, thì tôi xin bẻ mũi tên để mà thề cho nhị vị Quốc cứu rõ lòng tôi. » An Quốc nói rồi bước lại bên tường, rút một cây tên ở trong cái bao treo nơi đó, rồi bẻ hai ra mà thề rằng : « Nguyên có hoàng thiên chứng giám. Tôi là Đỗ man An quốc, nếu tôi nói chẳng y lời thì xin chết như mũi tên này ! » Triệu Lân và Triệu Phụng nghe thề, đều vui mừng mà rằng : « Tướng quân đã coi anh em tôi như tâm phúc, thì anh em tôi xin cùng tướng quân dốc một lòng để bảo hộ giang sơn cho nguyên triều. Tướng quân ơi ! Từ khi Phi Giao vào làm Hoàng hậu, bởi quá nghe lời Mã Thuộc sàm báng, nên gây ra không biết bao nhiêu sự tàn ác, làm cho nhân dân ai cũng oán thù. Nếu trong triều không nhờ có tướng quân thì muốn dậm giang sơn này khó lòng giữ cho khỏi về tay người khác. » An Quốc cười mà đáp rằng : « Nhị vị dạy quá lời ! » Triệu Lân nói : « Không phải anh em tôi dám nói nịnh tướng quân đâu, thiết là thần dân trong nước, ai cũng có lòng kính phục tướng quân. Vì nhờ có tướng quân nên giang sơn này mới an toàn được. Chớ chánh quyền về tay nữ chúa thì từ xưa đến nay có đời nào được lâu dài. Nếu tướng quân không ra tay bảo hộ giang sơn, một mai có người khác nổi lên thì họ Hoàng phủ chúng tôi ắt phải diệt tộc. »

Triệu Phụng cũng nối lời mà rằng : « Chẳng những vậy mà thôi, cha tôi trước khi đi tìm Thượng hoàng, cũng có dặn mẹ tôi về Kinh, nếu Thiên tử không hết bệnh thì nên xét



coi trong dòng lớn thất có người nào như đực, sẽ lâu cùng Thái hậu mà lập lên làm Thiên tử để giữ lấy giang sơn nước nhà. Không dè khi mẹ tôi tới nơi thì bị giam lỏng ở trong cung đã ba năm nay, không thông tin tức. Anh em tôi thấy trong tôn thất chỉ có tướng quân là người khoan nhơn đại độ nên anh em tôi có ý tâm phục xưa nay. Hôm trước chúng tôi qua mừng, không ngờ khi Mã Thuận tới nơi, tướng quân lại làm những sự mất hết phẩm giá. Anh em tôi thấy vậy, sợ thêm cho đại sự khó thành, nên mới tính trở về quê nhà, mà tiêu dao cho qua ngày tháng để chờ thời cuộc. »

Nói dứt lại chau mày thở ra, có ý buồn rầu. An Quốc nghe nói, vui mừng mà nói rằng : « Xin nhị vị Quốc cứu chờ lo nghĩ điều chi. Nhị vị Quốc cứu đã lấy con mắt xanh mà đãi cha con tôi, vậy tôi xin hỏi : Bây giờ nên dùng kế chi cho được an toàn ? » Triệu Phụng nói : « Câu chuyện còn dài, vậy tướng quân hãy dẹp lại để uống rượu với em chúng tôi, rồi sau sẽ giải bày cặn kẽ. »

Triệu Lân và Triệu Phụng lại truyền gia đình dọn tiệc, cùng An Quốc ăn uống vui vẻ. Khi ăn uống xong, hai Quốc cứu truyền gia đình lui ra, rồi mời An Quốc vào trong một cái lầu nhỏ, để bàn bạc cho kín đáo. An Quốc nói : « Xin nhị vị Quốc cứu hết lòng chỉ giáo, tôi xin vâng theo lời. » Triệu Phụng nói : « Bây giờ không còn kế gì hơn bằng kế hiểm truất Phi Giao hoàng hậu đi. Mà muốn hiểm truất Phi Giao hoàng hậu thì phải luận mạng Thái hậu để tuyên bố tội trạng, rồi bỏ vua cũ lập vua mới. Mà lập vua mới thì trong tôn thất còn có ai hơn tướng quân nữa. Khi tướng quân đã lên ngôi Thiên tử rồi, trước hết hãy giết Mã Thuận thì tự nhiên thần dân trong nước ai cũng mến phục. »

An Quốc tướng quân suy nghĩ hồi lâu, rồi nói : « Quốc cứu nghĩ kế tuy cao, nhưng cũng nên suy tính lại cho kỹ. Bởi Phi Giao hoàng hậu là cháu của Thái hậu, là con của Mạnh vương phi, là chị em ruột với Quốc cứu, thì chúng tôi dẫu dám thi hành cái mưu phế lập ấy. Mà có phế lập thì còn Hôn



vương và Triệu vương sẵn đó, đâu có đã đến phần tôi.» Triệu Lân nói: « Việc có kinh phải có quyền, Hôn vương và Triệu vương thụ phong ở tận phương xa, nếu ngôi trời đã định rồi thì Hôn vương và Triệu vương cũng không nói gì được. Ngày nay có Thái hậu ban chiếu thì cứ nói vì việc nước rối loạn, nên tạm đề tướng quân truyền giữ ngôi trời, chờ khi Thượng hoàng về triều, chúng ấy sẽ liệu. Như vậy là danh chính ngôn thuận, không ai dám nói điều chi đâu. Đến khi Thượng hoàng về nước, lẽ nào lại quên công khó nhọc của tướng quân sao? » Triệu Lân lại nói: « Tướng quân chớ sợ việc Thái hậu và mẹ tôi làm ngăn trở việc này. Số là mẹ tôi thường có nhiều lần phải châu mày nghĩ rằng về nỗi Phi Giao hoàng hậu gây vạ cho nước. Coi như một việc giam lỏng mẹ tôi ở trong cung thì thiệt là tàn ngược thái quá, còn tình mẹ tình con nỗi gì! Thái hậu năm xưa đã từng rút gươm muốn chém Hoàng hậu cho chết đi, thì bây giờ lẽ nào lại còn thương tiếc sao? Người ta làm việc gì, cần phải có sự quyết đoán, mới là tay anh hùng, tôi chỉ sợ tướng quân không có lòng quyết đoán mà thôi. » Triệu Lân nói dứt thì An Quốc đứng dậy vỗ tay cười lớn nói rằng: « Hay lắm! Hay lắm! Quốc cửu đã nghĩ được một diệu kế, không khác nào Trương Lương thuở xưa. Tôi còn sợ các quan văn võ trong triều chưa nhứt tâm thì làm sao mà thỉnh chí Thái hậu cho được? » Triệu Phụng nói: « Việc ấy rất dễ! Hôm nào khởi sự thì nhứt diện đem quân bắt Phi Giao hoàng hậu mà giam, nhứt diện mở cửa cung vào thỉnh Thái hậu. Nhưng tôi tưởng việc này cần phải giết tôn đường (Đỗ man Hưng Phục), đợi khi đại sự thành rồi, lúc ấy sẽ bắu lại. Đó là cái kế Đường Minh hoàng giết Vi hậu thuở trước, anh em chúng tôi sở dĩ nhần tâm mà tán thành việc này, trước là vì công, sau là vì tư. Còn thân danh của chúng tôi, chúng tôi không màng đến nữa. »

Triệu Phụng nói rồi ngồi khóc. Triệu Lân cũng giọt châu làch mà rằng: « Tướng quân ơi! Thế là anh em tôi đã



giải tỏ hết chưa tình, chữ hiểu chưa được toàn thì chữ trung cũng nên ráng giữ cho tròn. »

An Quốc trầm trầm khen rằng : « Tôi biết nhị vị Quốc cứu có lòng trung thành đã lâu. Nhưng việc này nếu giấu cha tôi thì khó nên việc được. »

An Quốc nói tới đây ngưng lại, ngồi suy nghĩ một chút rồi nói : « Á ! Hôm qua Phi Giao hoàng hậu giảng chỉ sai cha tôi đi thiếu lương ở núi Thái sơn, cha tôi có biểu tôi đi theo. Nếu bây giờ tôi cáo bệnh thì chắc cha tôi phải đi một mình, vậy trong mấy ngày ấy ta sẽ liệu mà khởi sự. » Triệu Phụng nói : « Việc này cần phải bí mật lắm mới được, nếu không sẽ có họa lớn. Tướng quân về phủ xin chớ tiết lộ. Bây giờ trong bọn tôi thất, cũng có nhiều người dòm ngó, hễ họ dò được tình hình thì chắc thừa cơ ra tay trước, chừng ấy chẳng những anh em chúng tôi khó giữ cho toàn tánh mạng mà cũng rất nguy hiểm cho tướng quân nữa. » An Quốc tướng quân gật đầu khen phải mà rằng : « Việc này là việc lớn lao, lẽ nào tôi lại dám tiết lộ với ai. » Triệu Lân khóc mà nói rằng : « Nay chúng tôi muốn thề cùng tướng quân. Những lời nghị luận xin viết vào một tờ giấy rồi ký tên vào, kéo mai sau tướng quân lên trị ngôi trời rồi lại để quên công khuyến mãi của anh em tôi. »

An Quốc cười mà nói rằng : « Có lẽ nào lại như vậy ! Nếu tôi được lên trị ngôi trời thì tất phải chia đất mà phong cho nhị vị Quốc cứu. » Triệu Phụng đi lấy nghiên bút, Triệu Lân tả những lời thề nguyện rồi, đưa cho An Quốc ký tên vào. Hai Quốc cứu đều ký tên, xong rồi, cất vào trong một cái hộp nhỏ.

An Quốc nói : « Đến bữa nào cha tôi đi vắng thì hai Quốc cứu sẽ khởi sự với tôi. Nhưng trong các quan triều thần, chẳng hay có nên đem việc này bàn với ai không ? » Ba người ngồi ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi hai Quốc cứu đồng thanh nói rằng : « Các quan triều thần, chỉ có Nguyễn tướng công là có lòng ngay thẳng hơn hết, quả là một ông Bịch nhưn Kiệt đời nay. Tướng quân nên đến mà cầu kế, nếu



được ông lý giúp cho thì đại sự chắc phải thành. » An Quốc mừng lắm, cảm tạ hai Quốc cứu mà rằng : « Xin đa tạ nhị vị Quốc cứu ! Sau này giàu sang cùng nhau chung hưởng. »

Nói rồi, cáo từ lui ra. Triệu Phụng và Triệu Lân bàn nhau viết thư gởi cho Phò mã Triệu Cầu, lại đính theo bút tích của Mạnh lý Quân nữa. Triệu Lân cũng viết riêng một phong thư gởi cho bà Lưu phu nhân (tức là Lưu yển Ngọc). Hai phong thư ấy đều bao sấp rất cẩn mật, rồi kêu hai tên gia đình tâm phúc đến dặn rằng : « Nước nhà hay dở, trông cậy ở bức thư này. Các người nên hết lòng vì ta, mai sau Thượng hoàng về triều, ta sẽ trọng thưởng. »

Hai tên gia đình vâng lệnh, lập tức phi ngựa đi liền, Triệu Phụng và Triệu Lân lại bàn định với nhau muốn qua thương lượng với Nguyễn long Quang, nhưng lại sợ có người truyền báo cho Mã Thuận biết. Triệu Phụng nói : « Hay là ta nói với Gia Tường công chúa sai Bảo mẫu đến đó. » Triệu Lân nói : « Nguyễn tướng công chỉ có một mình nơi đây, không gia quyến chi hết, như vậy ta sai Bảo mẫu đến cũng không tiện. Nếu Phi Giao biết, tất lại sanh nghi. »

Hai anh em đang lưỡng lự chưa biết nghĩ thế nào, bỗng thấy tên gia đình đem phong thư vào mà bẩm rằng : « Bẩm Quốc cứu ! Mạnh tướng công ở Quí châu, sai người tâm phúc là Ngũ Xương đệ trình phong thư này, hiện còn đang đứng chờ ngoài cửa. » Quốc cứu mừng rỡ nói rằng : « Nếu vậy thì hay lắm ! Cứu phụ ta đi đã ba năm, chưa được tin tức gì, nay lại có người đem thư đến, chắc là đã tìm thấy Thượng hoàng rồi chăng ? »

Hai anh em vội vàng xem thư, thấy thư viết như vậy :

« Đã ba năm nay ta đi tìm Thượng hoàng. Lặn lội trong mười vạn dặm trường, chẳng những chưa được gặp mặt người, mà đến tin tức cũng không thấy chi hết. Mấy các người tới Kinh, mỗi người đến một cách : người thì nói vào Nam nội để hầu hạ Thái hậu ; người thì nói hiện ở hữu cung để giúp Phi Giao ; lại có người thì nói đã bị giam cầm vào trong ngục thất. Còn



« toàn gia họ Hùng, ta cũng có nghe nói đều bị xê tử không biết có  
« thiệt hay không. Chín khúc ruột lằm, muốn mỗi và tợ, ta đành có thờ  
« dai một tiếng chờ không biết làm sao. Già Tương công chúa cùng  
« các em nhỏ đều được bình an vô sự, thế là ta được vui lòng.

« Sau này chim trời cá nước, biết là về đâu, ta khuyên các người  
« nên giữ một lòng tận trung báo quốc.

Ký tên : « Mạnh gia Linh ».

Triệu Phụng và Triệu Lân xem thơ xong rồi, hai hàng nước mắt nhỏ sa, rồi kêu Ngũ Xương vào hỏi chuyện. Ngũ Xương bầm răng : « Trong ba năm nay, Mạnh lão gia đi khắp chẳng sót chỗ nào. Trước hết đến tại chùa Ngũ thái ở tỉnh Sơn tây. Hòa thượng mời ngồi tiếp chuyện trong nửa ngày trời, không biết nói những chuyện gì. Sau hòa thượng giữ Mạnh lão gia ở lại đó, nhưng Mạnh lão gia không chịu ở, xuống núi đi liền. Vượt qua hồ Nam thiền ở Tứ xuyên, chẳng may gặp cơn giông gió, chiếc thuyền bị chìm, nhờ có người đánh cá cứu vớt, cho nên Mạnh lão gia mới được toàn sanh. Mạnh lão gia cảm nhiễm thành bệnh, phải ngụ tại Thanh đô để uống thuốc. Không ngờ bệnh mỗi ngày một tăng, thấm thoát đến hai tháng trời, hết cả tiền xài, chúng tôi phải cầm cổ đến đồ đạc. Chỉ mong sao cho Mạnh lão gia mau bình phục, để đi tìm Thượng hoàng. Sau khi chìm thuyền, đồ đạc mất nhiều, còn sót cái nào thì bán lần hết. Chúng tôi mỗi ngày chỉ ăn có một bữa, nhưng cũng không dám phàn nàn. Sau Mạnh lão gia thấy chúng tôi càng ngày càng gầy mòn, nằm liệt không dậy được thì có hỏi thăm đến chúng tôi, nhưng đang khi Mạnh lão gia bị bệnh cho nên chúng tôi không dám thưa thiệt. Đến khi chúng tôi cũng kiệt quá, không biết làm sao được nữa, mới phải nói thiệt. Mạnh lão gia liền đem áo long bào đi cầm, các tiệm cầm đồ không ai dám nhận. Bất đắc dĩ Mạnh lão gia phải viết thư cho quan Trấn thủ tại Nhạn môn quan là họ Lưu, quan Trấn thủ liền đem quân đến, đón rước Mạnh lão gia về phủ để chạy thuốc. Bây giờ đã khỏi bệnh, Mạnh lão gia lại đi tìm Thượng hoàng, nhưng đuổi hết đây tới vô, chỉ cho có một tên



lão bộc đi theo mà thôi. Chúng tôi khóc lóc khuyên can, thì Mạnh lão gia lại mắng chúng tôi là phường tán: tán lương tâm, không muốn cho chủ được thành danh tiết. Nay Mạnh lão gia độc thân đi sâu vào những xứ mừng mọi; là những xứ đầy sự nguy hiểm. Quan Trấn thủ không dám ngăn cản, nhưng có phải ba trăm quân bí mật đi khắp vùng ấy để phòng sự tai biến.»

Triệu Phụng và Triệu Lân nghe nói căm kinh, giậm chân kêu trời than rằng : « Trời ơi ! Như vậy là tại họ Hoàng phủ của ta làm hại biết bao nhiêu người ! Phi Giao ơi ! Mấy đây cha giam mẹ, lại làm hại đến ông cậu nữa. Ta không hiểu trong lòng mấy nghĩ thế nào. Mấy đã tuyệt tình nhẫn tâm như vậy thì còn anh em ruột thịt gì nữa.»

Sáng hôm sau, hai vị Quốc cứu viết thư đưa cho Ngũ Xương đem đi, đề phúc đáp cho Mạnh gia Linh, rồi chỉnh tề mũ áo, sửa soạn qua bái yết Nguyễn tướng công, bỗng nghe báo có Nguyễn tướng công đến. Hai vị Quốc cứu cả mừng chạy ra rước vào. Vào đến trong, Nguyễn tướng công ngó nhìn bốn mặt, thấy vắng vẻ không ai, mới thở dài nói rằng : « Năm xưa Thượng hoàng phong cho nhà Hoàng phủ là Trung hiếu vương, xưa nay vẫn giữ được tròn hai chữ trung hiếu, không biết oan nghiệt từ đâu đưa đến làm cho họ Hoàng phủ phải mang tiếng hổ lang. Một tay con Phi Giao gây ra bao nhiêu sự độc ác. Tôi hết lòng kiên nhẫn, theo gương Định nhưn Kiệt thuở xưa họa may còn đỡ cứu lại cho nước nhà được phần nào chăng ? Đợi khi Thượng hoàng về triều rồi, tôi xin đập đầu trước thềm vàng, một là giải tỏ tấm lòng trung thành, hai là để được theo quan Lương thừa tướng về nơi chín suối. Nhưng đã lâu rày chờ mai đợi, không thấy Thượng hoàng về, ruột đứt lòng đau, khôn cầm nước mắt. Tôi vẫn tưởng rằng hai vị Quốc cứu đâu còn xanh tuổi còn trẻ, không nghĩ chỉ đến việc nước, không ngờ hôm qua bỗng thấy Đồ man An Quốc đem lời của hai vị Quốc cứu nói thuật lại cho tôi nghe, làm cho tôi tức



tôi muốn phần mà không biết trả lời làm sao được. Chẳng thà liều thân chịu chết, chứ tôi quyết không bao giờ lại chịu phò lập Đỗ man An Quốc lên trị ngôi trời. »

Nói rồi, liền đứng dậy, Triệu Lân và Triệu Phụng vội vàng nắm áo kéo lại thưa rằng : « Thừa tướng công ! Nay bề dang bọn phản nghịch vây cánh rất nhiều, từ khi hai anh em chúng tôi về Kinh, ruột rối như mớ bòng bong, chỉ đành ngồi bó tay, vì không nghĩ mưu kế chi cho được. Trong mấy năm trời, ngày dài đằng đằng, cảm bằng mấy mươi năm. Hai anh em tôi tóc đã điểm hoa râm, lưng những chỗ than khóc lóc. May sao ông trời dưng rui, có con quạ đem thư của mẹ tôi ở trong cuống ra. Nên chúng tôi theo kế mẹ tôi mà xúi Đỗ man An Quốc nói với tướng công việc đó. Chúng tôi cũng biết là tướng công không thuận, cũng định qua giải tỏ đầu đuôi, nhưng lại sợ tiết lộ cơ mưu thì ắt có họa lớn. Theo kế mẹ tôi thì trước hết giết cho được đứa gian ác Mã Thuận, còn Đỗ man An Quốc là đứa vô phụ, ta muốn bỏ lúc nào cũng dễ. Hẳn đã thọ ơn Thái hậu mà được làm lập làm Giám quốc thì chắc không khi nào phạm đến tam cung, lại còn phải bảo toàn cho gia quyến họ Hùng nữa. Và lúc Hôn vương và Triệu vương đem quân về đây, nếu không có người nội ứng, thì làm sao cho xong chuyện. Vì vậy mà chúng tôi giả cách theo phe với hắn, để đợi khi trưởng huynh tôi đem quân về tới đây thì sẵn có người làm nội ứng, chừng ấy đại sự mới thành. »

(Xem tiếp tập 22)

*In, xuất bản và phát hành  
tại nhà in*

**TÍN DỨC THU' XÃ**

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678



# HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Nguyễn tướng công nói : « Giữ sử khi Hôn vương và Triệu vương đem quân về đây, mà Thượng hoàng chưa về, Đổ man An Quốc đang làm Giám quốc, Thái hậu lấy cớ gì mà cho Thiên tử phục vị được. Tôi chắc lúc đó cứ theo thứ tự mà lập thì chắc phải lập Hôn vương trước nhất. » Triệu Phụng ngó Triệu Lân mà nói rằng : « Tướng công trung thành như vậy thiết là xưa nay ít có ! Vậy chúng ta nên bày tỏ sự tình để cho tướng công khỏi nghi ngờ. » Triệu Lân mời Nguyễn tướng công ngồi, rồi đưa gần trước mặt mà thưa rằng : « Thưa tướng công ! Tướng công chê nhà Hoàng phủ tôi không giữ trọn được trung hiếu, nhưng xét đến cái nỗi khổ tâm của anh em chúng tôi thì thiết chưa mấy người được hiểu rõ. »

Nói xong, liền kể lại thuật nhớ việc khi trước đem được Hoàng tử ở trong cung ra, hiện nay Hoàng tử đã gần được bảy tuổi. Triệu Lân nói chưa dứt lời thì Nguyễn tướng công có ý kinh ngạc, nắm lấy tay Triệu Lân nói rằng : « Nếu vậy thì Quốc cứu là một thần như giáng sanh để giúp nước đó ! Lão phu tuy lòng không quên nước, nhưng không hoạt động chỉ được, chỉ ngồi một chỗ than vãn thử dài, thì có bổ ích chi đâu. Cái việc của hai vị Quốc cứu đã làm, mới thiết là công thần độ nhất. Việc ấy chẳng những bảo toàn cho nhà, cho nước, mà lão phu đây cũng được chút thơm lây. Nhị vị Quốc cứu ơi ! Xin nhị vị Quốc cứu cho tôi được yết kiến Hoàng tử một chút. » Triệu Lân và Triệu Phụng nói : « Lúc trước có làm Hoàng tử ra để cứu phụ tôi coi mặt một lần, đến nay chưa



hễ cho ra khỏi cửa. Nay tướng công muốn xem mặt, vậy đề chúng tôi xin dắt ra.»

Nói rồi kêu Bão mẫu dắt Hoàng tử ra. Triệu Lân dắt qua đông phòng, mời Nguyễn tướng công vào ra mắt, Nguyễn tướng công cố ý nhàn hồi lâu, rồi tươi cười mà nói rằng : « Nguyên triều thiết có phước quá ! Quã nhiên giống Thượng hoàng như đức, hạ thần xin làm lễ triều kiến Hoàng tử. » Triệu Lân nói : « Xin tướng quân chờ nói lớn tiếng, và lại lúc này không phải là lúc thủ lễ. »

Nguyễn tướng công nghe nói gật đầu, nắm tay Hoàng tử, nhìn kỹ bàn tay, thấy có dị tướng thì vừa thương vừa mừng. Triệu Lân nói : « Chẳng những thế mà thôi, dưới bàn chân lại còn có bầy nút ruồi, theo hình thất tinh nữa. Quã là một vị Thái bình thiên tử, sau này chắc không ai còn dám nghi ngờ. » Nguyễn tướng công mỉm cười mà hỏi Hoàng tử rằng : « Thế nào ? Cậu đã đi học chưa ? Và học đến sách gì rồi ? » Hoàng tử nói : « Tôi đã học thuộc Ngũ kinh chánh văn rồi. Mẹ tôi vẫn dạy tôi ở trong cung. » Nguyễn tướng công thở dài mà rằng : « Thiết là một việc hiểm có ! »

Nói rồi, lại biểu Triệu Lân đem Hoàng tử về. Hai vị Quốc cữu bày tiệc đãi Nguyễn tướng công. Trong khi ăn uống, Triệu Lân đem phong thư của Mạnh gia Linh và phong thư của Mạnh lệ Quân ra đưa cho Nguyễn tướng công coi. Nguyễn tướng công coi rồi, gật đầu mà rằng : « Nếu vậy thì nhà Hoảng phủ và nhà họ Mạnh thiết là giữ toàn được hai chữ trung, hiếu, không mấy người theo kịp. Bây giờ ta nên xúi Đồ man An Quốc phao ngôn cho các quạn văn võ triều thần biết rằng Thượng hoàng đã có tin về, đề đến khi khởi sự, dân tâm khỏi đến nổi nao động. » Triệu Phụng và Triệu Lân nghe nói mừng rỡ khen ngợi rằng : « Kế này hay lắm ! Thiết không phụ cái tài kinh luân của tướng công ! »

Ba người bàn định hồi lâu, mở lịch chọn ngày, định đến ngày hai mươi lăm thì khởi sự. Hai vị Quốc cữu nghe tin Đồ man Hưng Phục đi chiêu hươu Thái sơn, liền đến phủ Thừa



Đương bản mưu với An Quốc. An Quốc cả mừng, lại nhờ hai Quốc cứu thảo giùm tờ biểu đề tâu với Thái hậu. An Quốc lấy cớ lệnh liền giao cho hai vị Quốc cứu đề trong khi khởi sự, được quyền điều khiển các ngự lâm quân. Đến hôm khởi sự, hai vị Quốc cứu vào thuật chuyện cho Gia Tường công chúa hay và nói rằng : « Nước nhà còn hay mất, quan hệ ở một việc này. Giả sử việc không thành thì xin Công chúa yên lòng, đến khi Thượng hoàng về triều, thế nào người cũng xét công cho hai chúng tôi mà không nỡ trị tội nhà Hoàng phủ vậy. »

Hai người nói rồi, đều cúi đầu từ giả. Gia Tường công chúa đau đớn trong lòng mà rằng : « Vả gió tai bay, làm sao mà phòng trước được ! Thương thay cho phận tôi, từ khi về làm dâu nhà Hoàng phủ, chịu bao nhiêu nỗi đắng cay, cốt nhục phân ly, cửa nhà tan nát. Nay nhị vị làm việc này cũng là liều chết để cho toàn trung hiếu. Tôi tưởng cuộc đời tuy thay đổi, nhưng trời nào nỡ phụ người ngay. Vạn nhất có xảy ra điều chi thì người ta ở đời ai là chẳng chết. Mà chết như vậy còn có danh, còn hơn cứ đánh ngồi một chỗ, chịu bó tay mà nhìn nhau, rồi cũng không tránh khỏi số mạng. »

Triệu Phục và Triệu Lân hôm ấy đều đội mũ trụ, mình mặc áo giáp, chơn đi giày đen, lưng đeo cung tên, mỗi người lại có đeo một thanh bửu kiếm. Hai anh em đều lên ngồi ở trên Ngân an điện, kêu các gia binh và nội giám, cả thấy hơn mấy trăm người đến gần trước mặt dặn rằng : « Hôm nay chúng ta đi nghênh giá Thượng hoàng, hiệu lệnh cần phải cẩn nghiêm, các người chớ nên coi thường mà phạm tội lỗi. »

Nói rồi, để một trăm quân giữ cửa trước và một trăm quân giữ cửa sau. Quân sĩ nghe lệnh, đều tưởng là Thượng hoàng sắp về thiết, ai nấy hớn hở mừng lòng. Hai vị Quốc cứu dặn rồi, cỡi ngựa đến phủ Thừa tướng, không đợi có người thông báo, liền đi thẳng vào trong. Lúc ấy Mã Thuận đang ngồi nói chuyện với An Quốc, thấy hai vị Quốc cứu vào, đều đứng lên. An Quốc nói : « Thừa hai vị Quốc cứu ! Chẳng hay hôm nay có việc chi mà hai Quốc cứu lại mặc đồ nhung



trạng như vậy ? » Triệu Phụng nói : « Tướng quân chưa biết hay sao ? Bên ngoài đều huyền truyền là Thượng hoàng sắp về, vậy thì những lời nghị luận hôm trước, hôm nay phải thi hành, nên chúng tôi đến đây báo tin, chẳng hay tôn ý đã quyết định hay chưa ? » An Quốc nói : « Tôi đang bàn với Mã nội giám đây. Nội giám biểu hãy chờ cha tôi về, nhưng tôi tưởng lúc này là lúc không thể trì hoãn được. » Triệu Phụng liền sắc đáp rằng : « Nếu việc đã tiết lộ thì không thể tha hãn được nữa. »

Nói xong, liền rút thanh bửu kiếm, đưa tay nắm Mã Thuận, Mã Thuận hoảng hồn, vội vàng quì lạy xin rằng : « Trẫm lạy Quốc cứu ! Quốc cứu hãy tha chết cho tôi, tôi xin theo ý Quốc cứu về việc biếm truất Phi Giao hoàng hậu. Nhưng khi nào Thượng hoàng về nước, thì xin Quốc cứu bảo toàn tánh mạng giúp tôi. »

Triệu Lân giựt thanh bửu kiếm, rồi cầm Triệu Phụng mà nói rằng : « Xin anh hãy nghe em nói một lời. Việc này lẽ nào Mã nội giám lại không đồng ý, cũng bởi thấy anh em ta cùng Phi Giao hoàng hậu là tình cốt nhục, nên còn ngần ngại chưa dám quyết định đó thôi. Nhưng nào có biết đâu rằng Phi Giao hoàng hậu từ khi lên chiếm ngôi trời, đối với cha mẹ, anh em trong nhà, cũng như cứu thủ. Nay Mã nội giám chịu đồng tâm hiệp lực cùng anh em tôi thì mai sau sẽ được nên danh thanh sử chứ chẳng không. »

Mã Thuận vưng vưng dạ dạ. Triệu Phụng lại cầm thanh bửu kiếm rồi nói cùng An Quốc rằng : « Bây giờ anh em tôi đi ra Ngọ môn, tướng quân nên đem cấm binh tới Nam nội, rồi rung chuông đánh trống vào yết kiến Thái hậu. Còn Mã Thuận thì đem các nội giám vây giữ hữu cung, đợi khi có chiếu chỉ của Thái hậu tới nơi, sẽ hành động sau. »

Hai vị Quốc cứu nói rồi, liền ngang nhiên đi ra. Lúc ấy trong phủ Thừa tướng, quân đứng sắp hàng, gương tuốt sáng quắc. An Quốc mặc giáp lên ngựa.



Mã Thuận cũng tay cầm một bữu kiếm, mà trong lòng ấy nảy nghĩ thầm rằng : « Nguy cho ta rồi ! Không dè ngày nay ta lại mắc phải mưu này ! Bây giờ ta đem quân vây giữ hữu cung, đến khi Thái hậu tra hỏi Phi Giao mà Phi Giao thú nhận thì thành ra mưu kế phần nhiều tại ta xui giục, chừng ấy ta khó được toàn sinh. Vậy biết tính làm sao bây giờ ? » Mã Thuận đang chau mày ngẫm nghĩ, bỗng tìm được một kế, lòng lại nhủ lòng rằng : « Hay là ta lập kế cho Phi Giao chết đi cho mất miệng đó, lúc ấy không còn ai đối chứng, họa may Thái hậu mới không trị tội tới ta. » Mã Thuận nghĩ vậy, mới bứt lo trong lòng, liền giơ roi giục ngựa, thẳng tới hữu cung. Đang lúc đó, trước cửa Ngọ môn, đều có cấm binh đứng, cờ bay phấp phới, chuông trống vang rền, thật là một cảnh tượng đáng ghê sợ ! Các quan văn võ triều thần đều thì thào kể tai mà nói thầm với nhau rằng : « Nếu bây giờ Thượng hoàng về triều, không biết Phi Giao hoàng hậu xử trí cách nào ? »

Còn Nguyên long Quang tay cầm hốt ngọc, bước lên trên điện nói với các quan rằng : « Thượng hoàng về gần tới nơi, An Quốc tướng quân đem cấm binh ra nghinh tiếp. Nhưng ngày nay trước hết phải tâu cùng Thái hậu tuyên bố tội trạng mà bỏ Phi Giao hoàng hậu và tạm lập Giám quốc. Bây giờ tôi xin cùng các quan vào điện tâu với Thái hậu, nếu không thì khi Thượng hoàng về đây, tôi cùng các ngài khó lòng mà được toàn mạng. »

Nguyên long Quang nói rồi, các quan văn võ triều thần đều biến sắc mặt. Bỗng thấy bên tả ban có một người bước ra nói rằng : « Nguyên tướng công chớ nói lếu như vậy. Cái tin Thượng hoàng về triều, chưa lấy chi làm đích xác, nay bày cái việc phế Thiên tử và Hoàng hậu để lập Giám quốc, chắc gì Thái hậu chấp thuận đâu. Nếu nói hữu cung Hoàng hậu chuyển quyền thì từ khi thay cầm quyền chánh đến giờ, vẫn một lòng chăm chỉ sớm khuya, để giúp đỡ Thiên tử, chưa hề có làm điều gì trái phép. Bây giờ bàn lập Giám quốc, giết



Thượng hoàng không về thì có phải tự nhiên làm cho xáo trộn thời cuộc, rồi giang sơn này biết trông cậy vào ai đây ? Tướng công thuở nay có tiếng trung thành vị quốc, sao lại khởi xướng làm chi cái việc kỳ dị ấy ? »

Các quan dòm kỹ lại, thì người ấy là quan Hộ bộ thượng thư Tần sĩ Thăng. Nguyên Tần sĩ Thăng từ khi nàng Hạng ngọc Thanh đi khỏi rồi, tối ngày cứ âu sầu buồn bã, cơm chẳng muốn ăn, ngủ không yên giấc, lần lần nghĩ quá mà sa sút bệnh. Tần phu nhon cười mà hỏi rằng : « Chẳng hay vì đâu mà phu quân đến nỗi lâm bệnh như vậy, có lẽ phu quân còn tưởng nhớ nàng Hạng ngọc Thanh đó chăng ? Nếu quả như vậy thì việc ấy rất dễ, dễ tôi cho người kêu nàng về, có lẽ nàng cũng yên mãn phu quân nữa. Khi trước tôi nói đuổi nàng là câu nói chơi đó thôi, chứ thiệt sự là tôi đem nàng gởi một chỗ khác. »

Tần sĩ Thăng nổi giận mắng rằng : « Phu nhon chớ nói bậy ! Phu nhon định làm cho danh giá tôi phải bại hoại hay sao ? Các bậc tiên hiền xưa nay chưa mấy người thoát khỏi cái thói đa tình. Nay Phu nhon lại nghi cho tôi tham mới bỏ cũ, gây nên một cuộc sóng gió trong gia đình. Ăn nói vô chừng, tôi chẳng chấp làm chi, bây giờ lại còn muốn làm cho tôi bại hoại danh giá. Thế mới biết dân bà rất thâm độc, máu ghen đâu có lạ lùng ! »

Tần sĩ Thăng vừa nói vừa tỏ vẻ tức giận hằm hằm. Tần phu nhon lại nói : « Thật tình phu quân không còn tưởng nhớ đến nàng Hạng ngọc Thanh nữa, phải không ? » Tần sĩ Thăng thở dài mà rằng : « Phu nhon không thông minh chút nào ! Hạng ngọc Thanh tuy là xinh đẹp, nhưng chẳng qua là cần vui trong nhứt thời mà thôi, chứ cái danh giá của mình, cần phải giữ gìn, mới khỏi hổ thẹn làm bậc tu mi nam tử. » Tần sĩ Thăng nói chưa dứt lời, Phu nhon tươi cười rồi quì lạy thưa rằng : « Đa tạ phu quân, tôi nghe mấy lời phu quân nói, rất lấy làm vui lòng hă dạ. » Nói rồi, liền thuật hết đuôi đầu về việc nàng Hạng ngọc Thanh cho Tần sĩ Thăng nghe. Tần



sĩ Thăng mừng rỡ, đứng dậy khen rằng : « Nếu vậy thì Phu nhơn là một người tài tri. Vì lúc trước tôi không hiểu rõ, thấy Phu nhơn làm như vậy cũng có ý giận. Giận về một nỗi Phu nhơn muốn cho chớng bại hoại danh giá. Không ngờ Phu nhơn lượng cả trí cao, làm tôi khác nào như một đứa trẻ thơ ngu dại. Tuy vậy mà Phu nhơn cũng nhẫn tâm thái quá, nỡ đem những lời quá đáng mà xỉ mắng tôi. Phu nhơn vốn là một người tánh khí thanh tao, cớ sao lúc đó lại làm cái nét mặt hồ lang, để cho tôi luống những đau lòng héo ruột ? »

Tần phu nhơn đáp : « Phu quân không hiểu rõ : Người ta dấu thông minh đến đâu mà khi đã say đắm mê man thì những lời trung ngôn, cũng không bao giờ lọt tai cho được, chỉ có bữa riu sấm sét, họa may mới tỉnh ngộ mà thôi. Nhưng nếu không phải là người có học thức thì cũng chưa bao giờ biết tỉnh ngộ. Vì vậy nên tôi phải bắt chước thói Hoạn thư, để làm cho phu quân hồi tâm nghĩ lại. Như vậy là tôi biết ý phu quân, còn phu quân không biết lòng tôi bao giờ. »

Tần sĩ Thăng nghe nói, lấy làm vui sướng trong lòng, tấm tắc ngợi khen mà rằng : « Hiện đức như Phu nhơn, tưởng ít ai dám sánh. »

Tần phu nhơn lại kêu người lão bộc vào trong phòng, bí mật thuật chuyện năng Hạng ngọc Thanh tình nguyện đầu quân cho Tần sĩ Thăng nghe. Tần sĩ Thăng nói : « Nàng Hạng ngọc Thanh là một người hiếm có ! Hùng quốc cửu bề ngàn vàng ra chuộc, cũng đáng lắm thay ! »

Cách ít lâu sau, Tần phu nhơn bỗng thọ thai, lúc ấy đã bốn mươi tuổi sanh đứa con trai. Tần sĩ Thăng cho là vì có âm đức, nên được trời cho, từ đó lại càng hết lòng trung thành để báo đáp ơn vua. Phi Giao hoàng hậu thấy Tần sĩ Thăng là người có văn tài, mới thăng quan cho, lần lần đến chức Hộ bộ thượng thư, Tần sĩ Thăng chánh trực trung ngôn, cho nên các quan trong triều đều có ý kiêng sợ. Hồi ba năm trước, Tần sĩ Thăng có ra pháp trường tiễn biệt Hùng quốc trưởng. Từ đó sanh lòng chán nản, muốn cáo quan trở về. Phu



nhơn khuyên can rằng : « Phu quân chớ nên nóng nảy. Bấy lâu nay hưởng ơn vua lộc nước, ta chưa báo đáp được phần nào, ngày nay triều chánh đang buổi khó khăn, ta không nên lánh mình về nơi điền lý, để làm thân nam tử, nếu không nhứt trường oanh liệt, tựa trung bảo quốc, há chẳng hổ thẹn với mây râu sao ? » Tần sĩ Thăng nghe vợ khuyên can, cho nên vẫn còn ở lại. Lúc đi vào triều, cũng tưởng là hội nhau để đi nghênh tiếp Thượng hoàng, không ngờ Nguyễn long Quang lại bàn đến việc phế lập. Tần sĩ Thăng tức giận không nhịn được, mới bước ra bắt bẻ Nguyễn long Quang.) An Quốc nghe Tần sĩ Thăng nói, thì sa sầm nét mặt xuống mà rằng : « Đại sự đã định, sao Tần thượng thư lại dám ngăn trở ? Ngai đứng trước là thanh kiếm của ta không bẻ đâu ! » Tần sĩ Thăng nổi giận mắng rằng : « Cha con mi dối vua hại nước, giao thông với Mã Thuần, xúi giục Phi Giao hoàng hậu làm nhiều điều trái phép, nay lại còn đem lòng hiểm ác, dám làm một việc đại phản nghịch này. Nguyễn trưởng công vồn là người trung quân ái quốc thuở nay, mà sao cũng làm chuyện vô ý thức như vậy. Ta có chết cũng đành chịu, chớ quyết không bao giờ cúi đầu theo đũa quyền gian dẫu. » An Quốc nổi giận, truyền quân sĩ bắt Tần sĩ Thăng đem ra ngoài Ngọ môn mà chém. Quân sĩ vưng lệnh, xúm nhau tháo máo cổ áo Tần sĩ Thăng mà đem ra ngoài cửa Ngọ môn. Nguyễn long Quang vội vàng can rằng : « Tần thượng thư là một người nho sanh, không biết quyền biến, tội chết đã đánh, nhưng bữa nay ta mở cửa cung vào rước Thái hậu, không nên chém đại thần. Bấy giờ nên cách chức đuổi về, đợi khi Thái hậu lâm triều rồi, chớng ấy sẽ nghị tội. » An Quốc gật đầu, truyền mở trói Tần sĩ Thăng và cách chức đuổi về.

Nói qua Phi Giao hoàng hậu từ khi giam lỏng Mạnh lệ Quân ở trong cung Thái hậu, thì không còn e sợ ai nữa, nên làm nhiều điều hung ác lạ thường. Một hôm, vua Anh Tôn đang ngự chơi trong vườn Thượng uyển, có hai người cung



phi qui xuống tàu rằng : « Muốn tàu bỏ hạ ! Thần thiếp nghe nói Mạnh vương phi tới đây đã gần được hai năm, chẳng hay vì cớ chi mà Hoàng hậu không tâu cho bỏ hạ biết ? » Vua Anh Tôn nghe tàu ngạc nhiên hỏi rằng : « Mạnh vương phi đến bao giờ vậy ? Năm trước Hoàng hậu có tàu với trăm là nói đợi Mạnh vương phi tới đây, chừng ấy sẽ vào triều kiến Thái hậu, thì giữ được vô sự. Vậy có lẽ nào Mạnh vương phi tới đây đã hai năm mà trăm lại không biết ! Vậy đề trăm qua cung Hoàng hậu, hỏi lại sự tình đầu đuôi việc này ra làm sao ? » Hai người cung phi run sợ tâu rằng : « Muốn tàu bỏ hạ ! Hữu cung Hoàng hậu lâu nay tánh khí khác thường, cho nên Mạnh vương phi tới đây, mọi người đều biết hết, mà không ai dám tâu cùng bỏ hạ. Hai thần thiếp ngu dại, tiết lộ việc này, xin bỏ hạ rộng thương, chớ nên hỏi gập. Nếu bỏ hạ hỏi đến thì hai thần thiếp tánh mạng khó toàn. »

Vua Anh Tôn động lòng xót thương, thối dãi mà không nói. Từ đó ngày đêm lo phiền, không được vui vẻ như trước. Một hôm, Phi Giao hoàng hậu ngự vào trong vườn, ngó thấy các cung phi thân thể gầy mòn, y phục lam lũ, mới phán hỏi rằng : « Lâu nay ta bận vì quốc chánh, không ngự tới đây, chẳng hay cớ sao mà các cung phi đến nỗi như vậy ? » Các cung phi tâu rằng : « Muốn tàu Hoàng hậu, Hoàng hậu có đặt ra « Tứ quý thương lệ » mà đã lâu rồi không thấy cấp phát nữa. » Phi Giao hoàng hậu hỏi : « Vậy người nào thừa quản về việc ấy ? » Các cung phi tâu rằng : « Muốn tàu Hoàng hậu ! Việc này do nội giám Phương Khâm thừa quản. » Phi Giao hoàng hậu nghe nói nổi giận, truyền đòi Phương Khâm đến để xét hỏi, Phương Khâm nghe hỏi, tức giận tâu rằng : « Muốn tàu Hoàng hậu ! Họ thần xin liều chết mà giải bày : Mã Thuận tham lam lạm lạm thường, chẳng những khấu trừ thưởng lộc của các cung phi mà thôi, lại dám cả gan ăn bớt đến số tiền ngự thiện nữa. Trong ngoài ai cũng biết hết, nhưng hết thấy đều sợ oai Mã Thuận nên không dám



tàu. Hoàng hậu vốn là bậc thánh minh, không hiểu có sao lại bị đũa quyền gian ấy lừa dối? Mã Thuận giao thông với Đỗ man Hưng Phục, triều chánh bất cứ việc lớn việc nhỏ, hề hay thì chúng nhận là chúng làm, mà dở thì chúng đều đổ lỗi cho Hoàng hậu chuyên quyền. Hạ thần nói ra, thiệt là nguy hiểm cho tâu mạng, nhưng Hoàng hậu đã hỏi đến, cho nên hạ thần bất đắc dĩ phải tâu. »

Phi Giao hoàng hậu ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi cười mà phán rằng : « Mã Thuận lộng quyền như vậy, mà các người đều không tâu, như vậy các người cũng không tránh khỏi cái tội ăn nặc. »

## Hồi thứ mười một

*Mã Thuận phụng mạng vây hữu-cung,*

*Phi-Giao sai người dâng ngọc tỷ.*

Phi Giao hoàng hậu trở về hữu cung, ngồi ngẫm ngó, nghĩ thầm : « Theo lời của Phương Khâm và các cung phi nói thì Mã Thuận thiệt là một đũa gian hùng. Hắn giao thông với Đỗ man Hưng Phục, mượn oai quyền của ta mà chuyên cầm quốc chánh, sanh sát tự động, phần nhiều bởi tay chúng nó mà ra. Ta khác nào như một đũa trẻ con bị chúng nó lừa dối. Bao nhiêu tội ác, chúng đều đổ hết cho ta. Bây giờ khó nghĩ quá ! Ta muốn vào Nam nội thú tội với Thái hậu, nhưng lại sợ lưỡi gươm năm trước, có ai là kẻ đỡ che. » Phi Giao hoàng hậu nghĩ vậy, truyền đòi các nội giám và các cung nữ vào để tra hỏi. Lúc ấy cửa cung mở rộng, hai bên có hai đội nữ binh đứng sắp hàng, gươm tuốt sáng quắc. Phi Giao hoàng hậu phán hỏi rằng : « Mã Thuận từ xưa đến nay làm những điều gì trái phép, các người phải nói cho thiệt, nếu kẻ nào ấp úng che giấu, ta sẽ chém đầu lập tức. »

Ai nấy nghe nói, nét mặt tái mét, lấy mắt nhìn nhau, run sợ không biết nói thế nào. Vì nếu nói ra thì « Mã Thuận



gây hờn mà không nói thì tánh mạng cũng khó giữ. Phi Giao hoàng hậu hét lớn lên rằng : « Ta hỏi sao chúng bây không nói ? »

Lúc ấy có tên nội giám tên Thẩm Nhon là người can đảm, liều mình quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Hoàng hậu là bậc thánh minh, hà tất phải hỏi cho nhiều. Mã Thuận thường hay giao thông với Hưng Phục, ý quyền cậy thế, để đoạt lợi thủ tài. Hắn làm nhiều điều loạn phép vô cùng, nhưng các quan văn võ thấy chúng nó được tin dùng, cho nên không ai dám nói. Nay Hoàng hậu hỏi đến, hạ thần liều chết tâu bày. Chẳng những vậy mà thôi, chúng nó lại có ý dòm dòm ngôi trời, sanh lòng phản nghịch nữa. » Phi Giao hoàng hậu nghe qua vô cùng tức giận, ngồi suy nghĩ phân nặn về nỗi bấy lâu đã quá tin mà nghe lời Mã Thuận, bỗng thấy cung nữ quì đứng tờ biểu, liền mở ra coi lại càng kinh hồn. Nguyên tờ biểu ấy của An Quốc tâu về việc nghe tin Thượng hoàng sắp về, nên phải rút quân cấm binh ra để phòng giữ Kinh thành và sửa soạn lễ nghinh tiếp. Trong khi quyền biến, không kịp tâu trước, xin Hoàng hậu xá tội. Phi Giao hoàng hậu xem rồi, thở dài than rằng : « Như vậy thì quả nhiên là chúng nó sanh lòng phản nghịch rồi ! Nếu Thượng hoàng có về triều thiết đãi nữa, cũng không cần phải rút cấm binh ra để phòng giữ Kinh thành làm gì. Đồ mau An Quốc không đợi chiếu chỉ của ta mà dám rút quân cấm binh thì còn coi ai ra gì nữa. Mã Thuận là đứa đồng đảng với hắn, chuyển này chưa biết chúng nó tính việc gì đây. Đã đành rằng ta lầm mà quá tin, nhưng chúng nó làm như vậy thật là phụ bạc. Vậy sáng mai ta ngự triều, rồi sẽ tùy cơ ứng biến. »

Đêm hôm ấy Phi Giao hoàng hậu ruột tằm bối rối, ngủ không yên giấc, cứ tựa gối mà thở vẫn than dài. Các cung nữ đứng hầu hai bên, lòng nghe trống đá điểm năm. Phi Giao hoàng hậu trở dậy, lược không muốn chải, gương chẳng buồn soi, cũng không ngự ăn lót lòng như trước. Bỗng thấy nội giám hoảng hốt quì tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu !



Nguy cấp đến nơi rồi! Ngoài cửa Ngọ môn có quan quân đứng sắp hàng, đều nói đề nghinh tiếp Thượng hoàng về triều, lại có một toán quân vào Nam nội rước Thái hậu nữa. » Tàu chưa dứt lời lại có mấy tên nội giám nữa chạy đến, vừa khóc vừa kêu rằng : « Muốn tàu Hoàng hậu ! An Quốc tướng quân đem quân vây kín triều đường, tuyên ngôn vào thỉnh chỉ Thái hậu để lập Giám quốc, Tần thượng thư không chịu theo phe, nên An Quốc tướng quân đã truyền đem chém. Mã Thuận lại đem quân gần tới đây, xin Hoàng hậu định liệu. » Phi Giao hoàng hậu thở dài mà rằng : « Ta lắm nên đừng nhằm đưa gian tặc, bây giờ hối lại cũng không kịp ! »

Phi Giao hoàng hậu liền kêu tên cung nữ Nguyệt Anh đến dặn phó rằng : « Mi hầu ta gần mười năm nay, từ trước chí sau, chưa hề có điều gì trái ý, ta chắc mi là người có lòng trung thành với ta. Nay ta chỉ nhờ mi một việc là mi đem cái ấn ngọc tỷ này để dựng Thiên tử. »

Cung nữ Nguyệt Anh vâng lệnh cầm cái ngọc tỷ ra đi. Phi Giao hoàng hậu lại kêu Thẩm Nhon mà nói rằng : « Hôm nay Mã Thuận vào đây chắc hẳn không có ý hiền, mi nên hiệp cùng đội nữ binh ra sức chống lại, hễ giết được Mã Thuận, thì ta không dám quên công. Nếu mi không chịu giết Mã Thuận thì mi đâm ta một gươm để ta chết đi cho rồi ! Và khi Thái hậu lâm triều, mi sẽ vì ta mà trần tấu rằng : Bấy lâu cái tội tàn dân hại nước ta nhận hết, xin đừng làm liên lụy đến ai. » Phi Giao hoàng hậu nói rồi hai hàng nước mắt chảy xuống. Thẩm Nhon vừa lạ vừa khóc mà kêu rằng : « Muốn tàu Hoàng hậu ! Xin Hoàng hậu vững lòng, trời nào nỡ phụ người ngay ! Mấy lời của Hoàng hậu dặn dò, hạ thần xin vâng mạng. Nay mai Thượng hoàng về triều, hạ thần chắc Hoàng hậu cũng không hề chi. » Phi Giao hoàng hậu gạt lụy nói rằng : « Thượng hoàng chưa về đâu. Đó là cái gian kế của chúng nó phao đồn để làm mé hoặc nhơn tâm đó. Việc Thái hậu ra lâm triều thì còn có lẽ. Lòng ta tuy minh bạch, nhưng nay cũng khó mà giải bày. »



Nói rồi ngồi nghiêm nghị mà đợi Mã Thuận. Bỗng nghe có tiếng người xôn xao kéo đến, Mã Thuận đi đầu, tay cầm hữu kiếm, sau lưng có mấy trăm nội giám đi theo, mỗi người cũng đều cầm một thanh gươm tuốt trần. Mã Thuận vừa bước lên trên thềm thì đội nữ binh hét rằng : « Có Hoàng hậu ngồi trên kia, sao mi không làm lễ triều kiến, lại dám ngang nhiên như vậy ? » Mã Thuận nói : « Ngày nay Thượng hoàng sắp về triều, hạ thần phụng chỉ Thái hậu dẫn truyền cho lệnh bà phải tự tử. Nếu bây giờ lệnh bà tự tử thì sau này khỏi bị nhục, vì đương đương một ngôi Hoàng hậu, mà bị đem ra tra vấn ở trước sân rồng. Vả Thượng hoàng về triều chắc không khi nào tha thứ cho lệnh bà được, bởi vậy cho nên Thái hậu mở lòng nhưn đức, sai hạ thần đem thanh hữu kiếm này vào dâng lệnh bà để lệnh bà tự xử lấy. » Phi Giao hoàng hậu cười gằn phán rằng : « Ta có tội, nhưng cái tội ấy chẳng hay tự ai xui giục cho ta làm. Này Mã Thuận ! Mày dám mạo lệnh Thái hậu, để làm hại ta đó chẳng ? Như vậy chưa chắc đã hại nổi ! Nếu quả Thái hậu làm triều, và người muốn biếm truất ta thì phải có chiếu chỉ. Còn ta cũng một ngôi Hoàng hậu cầm quyền trong nước mấy năm trời, lẽ nào bây giờ lại chịu chết một cách mập mờ như vậy được ? » Mã Thuận nói : « Thái hậu khẩu truyền cho hạ thần như vậy, vì sợ khi giáng chỉ biếm truất mà lệnh bà kháng cự, lại mang thêm cái tội « Diệt tộc » đó thôi ! » Phi Giao hoàng hậu nghe đến đó liền nổi giận mà rằng : « Hỡi Mã Thuận ! Mày dám nói hỗn với ta phải không ? Mày nguyên là một đứa tội tởm hèn hạ, ta cất nhắc cho mày được chưởng quân trong bà cung, hằng ngày ta ban thưởng các đồ châu báu. Không ngờ mày tham lam vô hạn, ăn bớt tiền công, bán tước mua quan, một năm thâu không biết bao nhiêu là của hối lộ. Mày lại giao thông với Hồ man Hươg Phục, dám sanh lòng phản nghịch, mượn tiếng nghênh tiếp Thượng hoàng để biếm truất ta. Ta nói thật cho mày biết : Hễ khi Thượng hoàng về đây thì cái tội ác của mày, cũng khó mà tránh thoát được. » Mã Thuận nói : « Hạ



thần phụng chỉ « Thái hậu tới đây, lẽ nào lại về không hay sao ? Lệnh bà đừng tiếc đời nữa, mới được yên lòng dân. Không lẽ phạm cái tội ác tày trời mà còn được nghiêm nhiên ngồi làm Hoàng hậu ! Lệnh bà tuy có ơn riêng với hạ thần thiệt, nhưng hạ thần đành phụ ơn lệnh bà, còn hơn phụ nước, xin lệnh bà mau mau tự tử, kẻo bọn tôi tớ động tay mà sanh bất phải. » Phi Giao hoàng hậu nổi giận, đập bàn hét mắng rằng : « Đứa gian tặc kia ! Mấy tướng bây giờ ta không giết được mấy đó chăng ? Nữ binh đâu ! Hãy giết chết Mã Thuận cho ta ! »

Bọn nữ binh nghe lệnh, đều rút gươm ra, Mã Thuận vội vàng đưa kiếm đỡ và kêu bọn nội giám kéo lên. Hai bên xung đột nhau hồi lâu, bọn nội giám có mỗi cựa không lại, Mã Thuận thấy cơ nguy cấp, vừa muốn lên ra cửa cung, không ngờ Thẩm Nhon cầm giáo đứng chặn ở đó. Mã Thuận linh quỳnh lại quay trở vô thì đập nhằm đồng tử thì đâm dia những máu. Phi Giao hoàng hậu lại hét lớn lên rằng : « Chúng bây chớ để cho đứa gian tặc Mã Thuận trốn thoát ! » Nữ binh nghe lệnh, lập tức tới vây Mã Thuận vào giữa, Thẩm Nhon ở ngoài tiến vào, cầm giáo đâm thẳng vào đôi Mã Thuận, Mã Thuận ngã lăn ra đất. Nữ binh đưa gươm muốn chém, Thẩm Nhon khoát tay mà nói rằng : « Chớ nên giết hẳn ! Để sau này còn phải lấy khẩu cung ! » Thẩm Nhon liền đỡ Mã Thuận mà trở lại. Bọn nội giám đi theo Mã Thuận còn sót người nào, đều lảng đăm kinh hãi. Thẩm Nhon qui xuống tâu cùng Phi Giao hoàng hậu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Nay Hoàng hậu đã bắt được đứa đầu đảng, còn bọn tùy tùng, xin rộng ơn xá tội cho nó. Vì chúng nó sợ oai Mã Thuận, nên bất đắc dĩ phải theo, chớ kỳ thiệt không dám đem lòng phản nghịch. » Phi Giao hoàng hậu ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói : « Đáng lẽ ta giết hết cả bọn, nhưng ta nể lời người mà tha hết, vậy phải bắt chúng nó kiêng bỏ các tử thi đi. Còn Mã Thuận hãy đem giam vào một chỗ, phái người canh giữ cho cẩn thận, rồi sau sẽ hay. »



Phi Giao hoàng hậu ghi công bốn nữ binh vào sổ, vừa muốn sai người đi dò la tin tức vua Anh Tôn, bỗng thấy Nguyệt Anh hoảng hốt chạy đến, nét mặt tái mét. Phi Giao hoàng hậu vội hỏi : « Có tin gì đó ? Hay là Thánh thượng cũng bị nạn chẳng ? » Nguyệt Anh miệng thở hồng hộc, hồi lâu định thần, mới quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Con đem cái ấn ngọc tỷ qua đến vườn Thượng uyển, thấy thiên binh vạn mã đã vây kín trong ngoài. Trời ơi ! Con chẳng còn hồn vía nào nữa, phải chạy về đây để báo tin Hoàng hậu biết. »

Tâu rồi, lại cầm cái ngọc tỷ để trên lòng áo. Phi Giao hoàng hậu nghe nói, nét mặt rầu rĩ phán rằng : « Ngày nay chắc là An Quốc sanh lòng phản nghịch, định hiểm truất Thiên tử và ta. Mà Thuận tới cung ta, ta còn bắt sống được, chứ Thiên tử thì cớ sao cho nổi với quân cấm binh. Bây giờ ta muốn đem quân đến cứu thì lại sợ Thái hậu đã lâm triều rồi chẳng ? Mà sai người đi dò la thì không được tin đích xác. Chi bằng ta đem cái ấn ngọc tỷ này vào nam cung mà nộp cho Thái hậu. » Phi Giao hoàng hậu suy nghĩ đoạn cầm cái ấn ngọc tỷ mà nhìn, hai hàng nước mắt tuôn rơi. Phi Giao hoàng hậu vừa khóc vừa than : « Ngọc tỷ ơi ! Mi làm hạn với ta trong tám năm nay, giúp cho oai quyền ta lòng lẫy khắp thiên hạ. Ta tuy không dám khoe đức chánh, nhưng cũng chưa đến nỗi hoang tàn, không ngờ nay gặp sự nguy biến này, ầu là ta lại đem mi mà nộp trả Thái hậu cho yếm việc. » Phi Giao hoàng hậu ngồi nhìn cái ngọc tỷ, quyến luyến mãi không nỡ rời tay. Nguyệt Anh lại quì trước mặt mà tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Xin Hoàng hậu mau mau trao cái ngọc tỷ cho con, vì con nghe có tiếng người xôn xao, hình như gần đến. »

Phi Giao hoàng hậu bắt đầu đi phải trao cái ngọc tỷ cho Nguyệt Anh. Nguyệt Anh sợ An Quốc ngó thấy nên vội vàng rón rén lên trốn. Vừa đi vừa nghĩ thầm : « Nếu Phi Giao hoàng hậu có bị nạn thì cái ngọc tỷ này biết trao cho ai, ầu là ta hãy đến nam cung xem sự thế ra làm sao rồi sẽ liệu. »



Nguyệt Anh nghĩ vậy, mới dõng gót đi liền. Khi tới Nam cung thấy các quan văn võ, có Nguyễn tướng công đi đầu, đều đứng sắp hàng ở ngoài cửa cung. Nguyệt Anh nghĩ thầm : « Đây chắc là các quan văn võ vào rước Thái hậu ra ngự triều, nhưng không có ngọc tỷ thì lấy chi mà tuyên bá quốc chánh. Nay hai vị Quốc cứu đã mở cửa cung vào rước Thái hậu thì đại sự đã thành. » Lúc ấy nơi giáo trường có cấm binh đóng nơi đó. Triệu Phụng cùng Triệu Lân ở trên tường đài bước xuống, bắn mấy phát súng đại pháo, rồi dẫn các quan đi vào Nam nội. Khi đến cửa ngoài, hai vị Quốc cứu gõ cửa, có tên lão nội giám chạy ra mở cửa. Tên lão nội giám ngó thấy hai vị Quốc cứu, liền ngược mặt nhìn mà hỏi rằng : « Đã mấy năm nay tôi không được thấy hai vị Quốc cứu, chẳng hay hôm nay hai vị Quốc cứu vào đây có việc chi chăng ? »

Triệu Phụng nói : « Hôm nay ta có một việc rất khẩn yếu, cần phải mặt bẩm với mẹ ta. »

Triệu Phụng vừa nói vừa đi thẳng vào. Triệu Lân cũng đi theo. Sau lưng lại có một bọn gia tướng theo nữa. Tên lão nội giám hét lớn lên rằng : « Các người theo hầu phải đứng hết lại. Đây là nơi cấm địa, chớ có vào. »

Mọi người giả bộ không nghe, cứ lần lượt kéo vào. Đến cửa trong, hai vị Quốc cứu ngược đầu lên nhìn thấy phía trên cửa mạng nhện giăng đầy, mà giữa cửa lại có một cái khóa đồng lớn, sắt đã đóng cứng. Còn chung quanh dưới chơn tường đá thì cỏ mọc rậm rạp đơ đây lạ thường. Hai vị Quốc cứu ngó thấy, ruột đau như cắt, hai hàng nước mắt chảy tuôn. Các gia tướng theo sau, cũng đều thở vắn than dài nói với nhau rằng : « Chắc Thái hậu cùng Mạnh vương phi trong mấy năm nay kể sao siết nỗi âu sầu buồn bã. »

(Xem tiếp tập 23)



# HẬU TÁI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Còn Triệu Phụng càng nghĩ càng thêm tức trong lòng mới phân nân rằng : « Phi Giao thật không phải là giống người ! Đầu kê tội từ nào khác mà bị giam trong ngục, cũng còn phải cho người thân vào thăm lom và đưa cơm nước, huống chi Thái hậu và Vương phi mà Phi Giao lại ở nhờ nào nghiêm cấm không bằng một đứa tù thường như vậy ? » Triệu Phụng liền rút gươm chém cái khóa đồng, nhưng không chuyển. Triệu Lân nhìn cái khóa rồi nói với Triệu Phụng rằng : « Anh chờ chém làm chi cho mệt gươm, Cái khóa đồng này lâu ngày sét đóng, đã dính liền với cửa, vậy anh nên dùng búa mà búa mới được. »

Nói rồi, truyền gia tướng lấy búa. Triệu Lân tay cầm cái búa ráng sức búa mạnh, cái khóa mới chịu gãy. Gia tướng mở két cửa cung ra, các nội giám ở phía trong không biết chuyện chỉ đều đứng run có vẻ sợ hãi. Hai vị Quốc cứu bước mau vào trong thấy cung điện vẫn được trang hoàng sạch sẽ, ngoài sân không hề có cỏ mọc rêu phong. Các cung nữ đang quét dọn, coi như không có cái cảnh tượng một nơi bị nghiêm cấm lâu ngày vậy.

Hai vị Quốc cứu hỏi : « Mạnh vương phi ngồi đâu ? Các người vào bẩm giúp ta. » Bọn nội giám đều chú ý nhìn, mới biết được là hai vị Quốc cứu, liền nói : « Trời ơi ! Hai vị Quốc cứu đây sao ? Đã mấy năm nay, chúng tôi mới lại được thấy mặt. Chẳng hay hai vị Quốc cứu làm sao mà hôm nay vào tới đây được ? » Triệu Lân nói : « Các người cứ



vào bầm, mẹ ta đã biết rõ hết rồi. » Các nội giám mừng rỡ, múa tay múa chân, chạy vào phi báo. Hai vị Quốc cứu chấp tay đứng ở dưới thềm đề đợi Mạnh vương phi. Bỗng thấy Mạnh vương phi ở trong bước ra, hai vị Quốc cứu vội vàng chạy lại, vừa khóc vừa quì lạy.

Mạnh vương phi cũng khóc mà nói rằng : « Hai con ơi ! Ngày nay mẹ con ta gặp gỡ, tưởng chừng như trong giấc chiêm bao ! Hôm trước con quạ đưa thư của hai con vào đây, Thái hậu nghi ngại rằng đại sự ắt khó thành. Nay hai con làm nên việc này, Thái hậu ắt là vui lòng lắm. Việc trong mấy năm nay hãy gác lại đó, bây giờ con hãy kể qua những việc trong mấy bữa nay mà thôi. » Hai vị Quốc cứu vâng lời thuật chuyện đầu đuôi cho Mạnh vương phi nghe. Mạnh vương phi thở dài nói rằng : « Cha của hai con thuở xưa cũng là một bậc kỳ tài, nhưng sánh lại thì không bằng hai con. Khi nào Thượng hoàng về triều, ta xin chém vợ chồng ta mà tha tội cho hai con. » Mạnh vương phi nói tới đó, lại càng thêm đau ruột héo gan. Có tên cung nữ chạy đến thưa với Mạnh vương phi rằng : « Bẩm vương phi ! Thái hậu truyền mời vương phi và nhị vị Quốc cứu vào để hỏi chuyện. » Mạnh vương phi cùng hai vị Quốc cứu vào. Tới cửa Mạnh vương phi để hai vị quốc cứu đứng đó, một mình bước vào trong, thấy Thái hậu đứng ở trên bậu điện như có ý mong đợi. Mạnh vương phi rón rén bước lên. Thái hậu hỏi : « Em ơi ! Hai diệp nhi của ta đâu ? Sao em không dắt vào đây để cho ta hỏi thăm ? » Mạnh vương phi thưa rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Hai diệp nhi cố đi theo đây, nhưng vì là người có tội nên không dám vào. Vả lại hai diệp nhi là nam tử, cho nên chưa dám tự tiện bước lên trên thềm, nên còn phải đợi lệnh Thái hậu. » Thái hậu thở dài mà rằng : « Em nghĩ lắm ! Phàm trong nhà Hoàng phủ bây giờ lại có ai là người vô tội đâu, mà người có tội lớn hơn hết là ta đây. » Mạnh vương phi vâng mạng kêu hai vị Quốc cứu vào. Hai vị Quốc cứu bước lên trên thềm, cúi đầu quì lạy. Thái hậu ngó thấy, nửa thương nửa mừng mà phán rằng : « Thương thay cho hai



điệt nhi, nay đã trưởng thành mà lại gặp lúc nước nhà đang hồi nghiêng ngả, đến nỗi cha mẹ cách xa, vợ con không có. Ta nghĩ đến lúc nào, trong lòng ta lại thêm áy náy chừng này. » Triệu Phụng và Triệu Lân quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Thần dâng tội ác rất lớn, bấy lâu nay chỉ ngồi không mà hưởng ơn vua lộc nước, không nghĩ được mưu kế gì để an nhà lợi nước. May nhờ có con qua đem tin của thảo mẫu thần dâng đến, lúc ấy thần dâng mới y kế thì hành. Mà việc được thành là nhờ hồng phước của Thái hậu. Và lại bọn gian tặc đã đến ngày tận số, cho nên mới được mau thành công. » Triệu Phụng và Triệu Lân lại thuật rõ đầu đuôi cho Thái hậu nghe. Thái hậu phán rằng : « Như vậy thì ta mừng lắm, nhưng không phải ta mừng về nỗi ngày nay ta được làm triều, mà cũng không phải mừng về nỗi ta đã biếm truất được con Phi Giao dẫu, ta chỉ mừng rằng nhà Hoàng phủ ta giữ toàn được hai chữ trung, hiếu. Đợi khi Thượng hoàng về triều thì công này có thể chuộc được tội kia rồi. Còn việc làm triều ngày nay, ta lấy làm khó nghĩ quá. Đã đành rằng tội con Phi Giao cũng nên biếm truất, nhưng muốn biếm truất Thiên tử thì phải đợi khi Thượng hoàng trở về, còn việc lập Giám quốc thì cũng không xong, vì còn Hoàng tử nhỏ kia, ta biết xử trí làm sao cho được ? Tuy ta chưa phải là người góa chồng, nhưng tấm thân vô võ ở chốn nam cung này, có con tướng cũng như không. Ngày nay ta làm triều cấm quỳên trong nước, thì ta còn trị tội Phi Giao làm sao cho được ? Và ta cũng là một người có tội, nếu ta làm triều, e các quan văn võ không chịu phục tùng. Chỉ bằng ta hãy cho con Phi Giao được ăn năn tội lỗi xưa để nó hết sức phò tá Thiên tử. »

Thái hậu nói chưa dứt lời thì Mạnh vương phi liền quì tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Sao Thái hậu lại nói câu ấy. Ngày nay vợ chồng thần thiếp dẫu có thấy con Phi Giao, cũng không khi nào nhận là con nữa. Bấy lâu nay chỉ vì Thái hậu còn đang lâm bệnh nên thần thiếp phải



rằng sức điều trị cho được bình phục như xưa. Hôm trước con qua đem thư, thần thiếp đã tâu rõ với Thái hậu, đó cũng là một kế bất đắc dĩ mà thôi. Bây giờ muốn cho nước nhà được an toàn, thì phải biếm truất Thiên tử và Hoàng hậu. Cha con Đỗ man Hưng Phục xưa nay có lòng phản nghịch, nếu không dùng kế ấy thì đại sự khó thành. Muốn tâu Thái hậu ! Xin Thái hậu chớ nghĩ tình riêng làm chi, tội ác con Phi Giao không thể nào mà tha thứ được. » Mạnh vương phi nói rồi, lại khóc. Triệu Phụng và Triệu Lân cũng khóc theo. Thái hậu nói : « Đáng rãng như vậy, nhưng để ta còn xét lại sự tình trong triều ra làm sao đã. »

Bỗng thấy nội giám quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Các quan văn võ xin thỉnh Thái hậu làm triều. Bởi vì Phi Giao hoàng hậu ngày nay tánh nổi lại thêm dữ dội, hiện Hoàng hậu đã bắt giam Mã Thuận, còn bọn nội giám đi theo Mã Thuận cũng bị thịt nát máu rơi. Phi Giao hoàng hậu lại nói : « Dẫu Thượng hoàng về đây, cũng không thể biếm truất nổi ta. Thái hậu có làm triều, ta đây đã có nữ binh, ta không lo sợ gì nữa. » Thái hậu nghe nói nổi giận, truyền cung nữ lấy nhung phục ra mặc, rồi đập bàn hét mắng mà rằng : « Thế nào ngày nay ta cũng phải giết chết con Phi Giao mới được. » Thái hậu liền cởi áo long bào ra, mặc đồ nhung phục vào, mào ngọc sáng lòa, giáp vàng đỏ rực, lại thêm đôi mắt phụng lông lánh, rõ ràng là một vị nữ tướng quân.

Thái hậu kêu nội giám Lăng Mậu đến dặn rằng : « Người ra truyền cho các quan lui ra, rồi ta sẽ làm triều. » Lăng Mậu vàng lịch ra truyền lại. Các quan nghe lệnh liền lui ra. Thái hậu ngự xe ngọc liền, trước sau đều có cấm binh hộ vệ, Mạnh vương phi và hai vị Quốc mẫu đi kèm hai bên. Đi được mấy bước, bỗng có tên cung nữ Nguyệt Anh đón quì tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Xin Thái hậu đừng xe cho tiện tỳ có việc tâu trình. »

Quân hộ vệ nạt lớn lên mà mắng rằng : « Người ở cung nào mà dám cả gan ngăn trở loan giá, không sợ phạm tội hay



sao? Nếu có sự gì oan uổng, sao không kêu với quan Nội sử? » Nguyệt Anh tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Tiệp tỳ không có sự gì oan uổng. Số là Hữu cung Hoàng hậu sai tiệp tỳ đem ngọc tỳ đến dâng Thái hậu đây. » Thái hậu nghe nói, truyền dừng xe lại, rồi kêu Nguyệt Anh đến gần trước xe hỏi rằng : « Hữu cung Hoàng hậu sai người đến đây phải không ? » « Ngọc tỳ ở đâu ? »

Nguyệt Anh lạy mà tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Tiệp tỳ trước phụng mạng Hữu cung Hoàng hậu đem ấn ngọc tỳ vào dâng Thiên tử, không ngờ khi tiệp tỳ đến vườn Thượng uyển, thấy có cấm binh vây kín, nên phải trở về nạp trả cho Hữu cung Hoàng hậu. Nay Hữu cung Hoàng hậu lại sai tiệp tỳ đem dâng cho Thái hậu đây. »

Nguyệt Anh lại đem những lời Phi Giao hoàng hậu dặn hễ tâu hết cho Thái hậu nghe và dâng một cái hộp vàng ngoài bọc gấm, trong có đựng ấn ngọc tỳ. Thái hậu mở xem thấy cái ấn ngọc tỳ vẫn trong suốt không vết, liền động lòng, hai hàng nước mắt chảy xuống mà rằng : « Ngọc tỳ ơi ! Đã hèn lâu ta mới thấy mặt người ! Vậy bây giờ ta hãy giữ lại, chừng nào Thượng hoàng về tới đây, ta sẽ đem nạp cho Thượng hoàng ! »

Thái hậu lại truyền cho Nguyệt Anh đi theo để khi lui triều sẽ bồi tương tận hết mọi sự. Thái hậu đem lời Nguyệt Anh thuật lại cho Mạnh vương phi nghe và nói rằng : « Con Phi Giao làm như vậy thì ta nên xử trí cách nào, tuy giống hồ lang dữ tợn cũng không ăn thịt con bao giờ, chẳng lẽ nay ta lại ác hơn giống hồ lang hay sao ? Em hãy suy tính lại cho thật kỹ, kéo đến sau này ăn năn lại cũng không kịp nữa. » Mạnh lộ Quân tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Việc này chắc Phi Giao không bao giờ ăn năn đâu, xin Thái hậu hãy quyết đoán mới được. Cái tội ác của con Phi Giao như vậy, làm sao mà tha thứ được. Nếu Thái hậu còn nghi ngờ thì thần thiếp đã có thảo sẵn một tờ chiếu thư tuyên bố tội ác của con Phi Giao, nay xin dâng để Thái hậu xem xét. »



Mạnh lộ Quân liền thò vào trong áo, lấy ra một tờ chiếu thư, hai tay cầm đứng lên Thái hậu.

Chiếu rằng :

« Trộm nghe Thiên tử là ngôi càn tượng, quý hồ cương minh,  
« Hoàng hậu giữ đức khôn nghi, chắc phải nhu thuận. Hữu hoàng hậu  
« có cái nhan sắc kiều diễm như hoa, mà tánh nết lại nóng nảy hơn  
« lửa, miệng hàm nọc rắn, dạ thú lòng lang. Bên giường há chịu  
« nhường ai, tranh đoạt ngôi đích hậu; buồng rèm chiếm quyền tự chủ  
« mẹ hoặc quân vương, hại kẻ trung lương, trong ngục trảm người  
« oan khổ; cự lời can gián, trước thêm một lỗi tội lỗi. Chẳng  
« những vậy mà thôi, lại còn thêm cấm cố Thiên tử, ngược đãi  
« cung phi. Lầm hại của kho để nuôi đứa nịnh. Nghe lời sàm báng,  
« đem cấm binh vào nam cung; mượn tiếng thuốc thang, giam thân  
« mẫu ở nơi nội điện.

« Con người đã như vậy ta biết nói làm sao. May nhờ tổ tông  
« thiêng liêng, lại được triều thần giúp đỡ. Nay ta chủ trương việc  
« nước, tạm ngưng trị cũng bởi Thiên tử không quyết đoán, đến nỗi  
« Hữu hậu mới dám lạm quyền. Theo lệ Thái Giáp thuở xưa, đều đem  
« biếm truất; đợi khi Thượng hoàng về nước, rồi sẽ xử phân.

« Còn Mã Thuận lập kế bày mưu, cậy quyền ỷ thế. Đối vua hại  
« nước, buổi gian xiết kẻ bạo tàn; buồn tước bản quan, tâu tham bầy  
« lâu vơ vét. Tuy tha từ tội, cũng phải cầm tù. Các quan văn võ, vì sự  
« cưỡng bách mà lỡ giao kết với Mã Thuận, ngày nay đều được án  
« xử.

« Còn cả nhà Hoàng phủ đóng lễ cũng không khỏi  
« tội, nhưng Hoàng phủ Thiệu Hoa cùng đứa con nhỏ mới  
« lên mười tuổi, đã biết đem nhau đi tìm Thượng hoàng thì tấm lòng  
« trung thành ấy xưa nay ít có, không kén là đáng phần nghịch  
« được. Khi nào Thượng hoàng về, lúc ấy sẽ cho lấy công chuộc tội.

« Nay gặp lúc nước loạn, nên lập vua hiền. Hôn vương và Triệu  
« vương đều ở xa. Trong họ lớn nhất có người con thứ hai của Đồ  
« man Hưng Phục là Đồ man An Quốc, hãy cho tạm cầm quyền chánh,  
« đợi đến khi Thượng hoàng về sẽ nghị lại. Nhưng phạm quân quốc  
« đợi sự phải trước tâu cho hẳn cung biết, mới được thi hành sau.  
« Các quan văn võ, khi Thượng hoàng về, sẽ bàn đến án điển, thế nào  
« cũng tha thuế cho thiên hạ trong ba năm.



« Than ôi ! Trời đã không tựa, vón nước lấm sự gian nan ; sanh  
« chẳng gặp thời, việc nhà nhiều điều bối rối. Thần dân trong nước  
« mong nên lượng cái khổ tâm cho đến cùng. Khâm thờ ! »

Thái hậu xem rồi, thở dài phán rằng : « Em ơi ! Theo  
lời em nói thì con Phi Giao chết cũng đáng tội ! »

Khi tới triều đường, hai vị Quốc cửu lên trước, các nội  
giám bồng gươm đứng dàn hầu hai bên. Thái hậu lên ngồi  
trên bửu tọa. Ngọc tỷ bày ở trước long án. Mạnh vương phi  
cũng đeo một thanh bửu kiếm đứng một bên. Bên tả có  
Nguyễn long Quang, bên hữu có Đồ man An Quốc tướng  
quân, còn các quan văn đều phủ phục ở dưới sân rồng mà  
tâu rằng : « Muôn tâu Thái hậu ! Thần đảng bấy lâu ăn hại  
lộc nước, thật đáng tử tội. Nay nghe tin Thượng hoàng sắp  
về, dân gian phao đồn, chưa biết rằng thật hư thế nào, nên  
thần đảng phải rước Thái hậu ra ngự triều để chủ trương  
việc phổ lập. »

Các quan triều thảy tâu xong thì Nguyễn tướng công  
khóc tâu rằng : « Muôn tâu Thái hậu, bởi Thiên tử nhu  
nhược quá, đến nỗi gây ra sự biến cố này. Nay xin Thái  
hậu khoan lập tân quân vội, hãy xin tạm lập Giám quốc để  
giữ việc nước một ít lâu. Thái hậu là bậc thánh minh, dám  
xin quyết đoán thì hành. »

Thái hậu nghe lời tâu, gặt đầu phán rằng : « Lời  
của Nguyễn tướng công nói rất hiệp ý ta. Nhưng còn nói  
rằng Thiên tử nhu nhược mà không làm điều gì thất đức thì  
quả là tướng công có ý a hộ Thiên tử mà thôi. Ai lại đường  
đường ở ngôi Thiên tử chủ trương việc Thiên hạ mà cứ bỏ  
tay ngồi ở trong cung như một đứa trẻ con. Như vậy đầu ta  
đầy là mọ, cũng không thể dung tha được, còn trách chi con  
Phi Giao ! Một ông vua chỉ say đắm vui chơi, bao nhiêu  
chánh quyền đều thác mạng ở tay hữu cung, sao còn nói là  
vô tội được. Năm trước Thượng hoàng nhơn ngày Nguyên  
tiêu bỏ đi, không hiểu là vì cớ gì, khiến cho ta luống những  
nghĩ mà thành bệnh, tuổi già sức yếu, không ngờ lại có ngày



nay ! Nay tướng công và các quan triều thần đã hết lòng vì nước, thỉnh ta ra đây để tạm lập Giám quốc, vậy ta cũng ưng thuận, nhưng chánh sự trong nước, phần nhiều còn trông cậy ở các quan. Bây giờ các quan hãy lặng nghe mấy lời trong chiếu thư sắp tuyên đọc ra đây, thì sẽ biết cái khổ tâm của ta. » Nói rồi, truyền nội giám đem tờ chiếu thư ra đọc. An Quốc không hiểu ý tứ trong tờ chiếu thư, thấy tạm lập mình làm Giám quốc thì lấy làm vui sướng. Các quan vẫn vô đều qui lạy mà chúc câu: « Thái hậu vạn tuế, vạn tuế ! ».

Thái hậu lại truyền gọi Nguyễn tướng công đến gần trước mặt mà phán nhỏ rằng : « Con Phi Giao vừa mới sai người đem nộp cái ấn ngọc tỷ này, vậy ngày nay ta cứ thu nhận, rồi sau sẽ hay. » Nguyễn tướng công tâu rằng : « Cái ngọc tỷ là vật chỉ bảo của Thiên tử, nếu có lập Giám quốc, hạ thần thiết tưởng không được phép dùng, Thái hậu nên đem cất trong cung là hơn. » Thái hậu gật đầu, lại truyền quan Hàn lâm học sĩ sao lục một đạo chiếu thư để tuyên đọc cho Thiên tử và Phi Giao biết, lại ban bố khắp trong thiên hạ. Thái hậu muốn sai nội giám đem chiếu thư đi, nhưng lại sợ Phi Giao kháng cự hoặc sanh sự điều chi chẳng, còn nếu sai ngoại quan lại e có điều bất tiện. Thái hậu còn đang ngẫm nghĩ thì Mạnh vương phi qui xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Việc đem tờ chiếu thư ấy đến tuyên đọc cho Phi Giao nghe, thần thiết xin đảm nhận. » Thái hậu mừng rỡ phán rằng : « Việc này em chịu nhận đi thì thiết là hay lắm. Nhưng còn người theo hầu, chưa biết chọn ai ? » Triệu Phụng và Triệu Lân cũng qui xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Chúng quanh hữu cung đều có cấm binh vây kín, cũng cần phải thân đẳng mới vào được, vậy xin Thái hậu sai thân đẳng theo thân mẫu đến hữu cung là tiện việc hơn. » Thái hậu liền truyền dụ rằng : « Tờ chiếu thư này giao cho Mạnh lệ Quân đem đến hữu cung, còn Triệu Phụng và Triệu Lân thì đi hộ vệ. »



Mạnh vương phi phụng mạng ra đi, trước mặt có hai tên cung nữ cầm cờ tiết. Khi đi tới nơi, cửa cung đóng chặt, tiêu điều lạnh lẽo, coi có vẻ bi thương. Mạnh vương phi day lại biểu Triệu Phụng và Triệu Lân rằng : « Hai con nên mau mau vào trong vườn Thượng uyển thỉnh Thiên tử ra đây. »

Hai vị Quốc cửu tuân lệnh, nhưng lại đồng thanh nói với Mạnh vương phi rằng : « Thảo mẫu có vào đây, cũng phải cẩn thận đề phòng mới được ! » Mạnh vương phi nói rằng : « Ngày trước khác, bây giờ khác, hai con không cần chi mà phải lo ngại ! » Nói rồi, liền cầm cờ tiết gõ cửa cung mà kêu, kêu rất lâu mới thấy ở trong cung có người chạy ra hỏi rằng : « Có phải chiếu thư của Thái hậu ban đến đó không ? Lệnh bà chờ đã lâu lắm ! »

Hỏi rồi cửa cung mở rộng, có mấy tên nội giám chạy ra. Mấy tên nội giám ấy ngó thấy Mạnh vương phi, liền chấp tay vái chào, rồi chạy vào phi báo cho Phi Giao biết. Mạnh vương phi theo vào nội cung thì thấy ngồi bêu tọa đề không, các cung nữ đứng chung quanh đều khóc. Hồi lâu, thấy Phi Giao ở phía trong bước ra, làn thu thấy nét xuân sơn cũng không kém năm xưa chút nào. Mạnh vương phi ngó thấy Phi Giao thì xót tình mẹ con, cũng hơi áy náy trong lòng, chiếu thư vẫn cầm ở tay, mà chưa biết nói sao cho được. Bỗng nghe có vua Anh Tôn đến, Mạnh vương phi đứng ra giữa bưư điện, vua Anh Tôn và Phi Giao quì lạy hai bên. Mạnh lệ Quân tra nước mắt khóc mà tuyên đọc tờ chiếu thư. Vua Anh Tôn và Phi Giao đều cúi đầu lắng nghe. Khi tuyên đọc xong, vua Anh Tôn và Phi Giao đứng dậy. Mạnh vương phi đặt tờ chiếu thư xuống, vừa muốn lạy vua để tạ tội. Vua Anh Tôn cúi đầu thưa rằng : « Đừng làm như vậy, bây giờ tôi không phải là Thiên tử nữa mà lại là cháu ngoại sanh mà thôi. »

Phi Giao đến gần trước mặt Mạnh vương phi rồi ôm lấy mẹ mà khóc rằng : « Mẹ ơi ! Mẹ có lòng nhơn từ, xin mẹ thương lấy con. Con nghe những lời trong chiếu thư nói thì



con đâu có chết cũng đáng tội. Nay con có một việc này muốn nhờ mẹ tâu cùng Thái hậu là xin cho Thiên tử ở chung một nơi với con. Con tuy thừa ơn Thiên tử trong bấy lâu, nhưng vẫn một mình vô vô ở riêng một cung, chưa được mấy ngày sum hiệp. Xin mẹ xót tình mẹ con mà giúp việc ấy cho. »

Vua Anh Tôn cũng khóc mà nói với Mạnh vương phi rằng : « Cừu mẫu ơi ! Tiệp sanh đã phạm tội bất hiếu thì xin tâu Thái hậu đem ra chánh pháp đi cho rồi còn phải đợi đến khi Thượng hoàng về làm chi. Nay đâu vì tình riêng mà thứ tha, nhưng tiệp sanh cũng chẳng còn mặt mũi nào mà trông thấy hai thân nữa. Thôi, bây giờ cứ việc lập tâu quân đi, còn phải lập Giám quốc làm chi nữa. »

Nói rồi lại thở dài, Mạnh vương phi động lòng thương, không chịu được, mới khóc lên một tiếng lớn mà nói với Phi Giao rằng : « Phi Giao con ơi ! Mẹ không hiểu vì sao năm xưa con lại ngu ngốc như vậy ? Con quả tin lời dứa gian thần Mã Thuận, làm cho Thiên tử mang tiếng bất hiếu, ngày nay con có ăn năn, cũng không kịp nữa. Cha của con còn đương đi tìm Thượng hoàng, có đem theo một đứa con nhỏ, cũng chưa biết chừng nào mới về. Bây giờ Thiên tử với con lại bị giam cầm thì Thái hậu và mẹ đây như đứt ruột héo gan vậy. »

Mạnh vương phi vừa nói vừa khóc. Phi Giao cũng mũi lòng khóc rằng : « Mẹ ơi ! Việc này tuy tại con, nhưng gây vạ cũng tại nơi Hùng vương đó. Số là lúc đó Hùng hậu đòi quyền chánh trong cung, con có nổi giận, nói nặng mấy tiếng thì Hùng vương lại tuyên ngôn giữa chốn triều đường rằng : Hễ Hùng hậu có xảy ra sự gì thì con phải đền mạng cho Hùng hậu. Vì vậy nên con tức giận mới lập kế biếm Hùng hậu và giết Hùng vương, không ngờ Thái hậu thiên vị tình riêng, đành lòng rút gươm muốn chém con. Thiên tử nhu nhược thái quá, bất đắc dĩ con mới phải thay cầm chánh quyền. Nếu không làm như vậy thì đành chịu nhục, nên con chỉ quyền nghỉ một thời để giết cho được Hùng vương. Khi



mẹ tới nơi, con linh quỳnh không biết làm sao thì Đỗ man Hưng Phục và Mã Thuận xúi con đem giam lỏng mẹ ở trong cung. Con tuy lộng quyền chuyên chế thiệt, nhưng về phần khuô đức thì con cũng giữ được tròn, không để đến nỗi điểm nhục đến mẹ cha. Mẹ ơi! Con còn một điều rất khẩn yếu muốn nói, là xin Thái hậu nên suy nghĩ lại cho kỹ, chớ nên lập Giám quốc làm chi. Nếu lập An Quốc làm Giám Quốc thì chắc sẽ có hại cho Thái hậu, vì An Quốc không phải như con đâu. Con như thân của con, mẹ đừng nên thương xót nữa, ngày nay con có chết cũng đã từng được hưởng thọ bao nhiêu sự vinh hoa phú quý đời rồi. Chẳng qua số mạng bởi trời. Sống lâu như Bành Tồ hay Cam La, rồi sau này cũng phải chết. » Phi Giao nói đến đó khóc vùi. Mạnh vương phi nói : « Con ơi! Nay con nói ra mấy lời, làm cho ta càng thêm chua xót. Con nên biết rằng cái nỗi khổ tâm của Thái hậu, dầu người sắt đá, cũng phải động lòng mà sa nước mắt. »

Còn vua Anh Tôn thì vật mình than khóc rằng : « Phụ hoàng ơi! Mẫu hậu ơi! Con là một đứa đại bất hiếu! Căm cănh cho con mấy năm trời nay xa cha cách mẹ, có chăng chỉ được gặp gỡ trong giấc chiêm bao. »

Mạnh lệ Quân cũng gục đầu mà khóc. Phi Giao thấy vậy, như dao cắt ruột, không biết làm sao, mới khóc mà nói với Mạnh lệ Quân rằng : « Mẹ ơi! Mẹ làm sao để cứu Thiên tử thì con đây dầu sã thầy trăm mảnh, cũng được vui lòng. Bao nhiêu tội ác, con xin nhận hết, xin Thái hậu rộng ơn tha Thiên tử, kéo Thái hậu chỉ có một mình Thiên tử là con thì lòng nào lại nỡ dứt tình cho đành. » Mạnh lệ Quân nói rằng : « Bây giờ Thái hậu cũng không thể quyết định được, phải đợi khi Thượng hoàng về đã. » Vua Anh Tôn khóc mà nói rằng : « Xin cứu mẫu tâu giùm với mẫu hậu rằng : Tội tui là tội nhờn, nhưng không dám tự liều mình để đau lòng mẫu hậu, xin đợi đến khi Thượng hoàng về triều rồi sẽ trị các tội bất hiếu của con ! »

Phi Giao lại nói : « Mẹ đến đây hôm nay, chưa biết hôm nào mẹ mới trở lại đây. Xin mẹ hãy yên lòng mà giữ gìn qui



thế. Khi nào cha con về thì mẹ nói giùm con mấy lời rằng cái công cù lao, con chưa báo đáp, xin dành đợi đến kiếp sau. Còn anh em chị em trong nhà, con cũng xin gửi lời từ biệt.»

Hai mẹ con còn đang bần đùng chưa nở rời tay, bỗng thấy hai tên nội giám vào bẩm rằng : « Bẩm vương phi ! Thái hậu đã lui triều, có truyền lệnh với vương phi về lập tức đề bàn các việc trọng yếu. » Mạnh vương phi lau nước mắt mà trở ra. Khi vô lời Nam nội, chỉ lâu cùng Thái hậu là Thiên tử và Phi Giao sau khi nghe tờ chiếu thư thì cúi đầu lạy tạ, còn bao nhiêu những câu thương tâm đều giấu kín kéo sợ Thái hậu đau lòng.

Triệu Lân đem năm trăm quân già cách hộ vệ An Quốc, nhưng kỳ thiêt là cách giữ rất nghiêm nhặt, không cho giao thông với ai. Lúc này An Quốc thành ra trong tay không có binh quyền, tiếng thì làm Giám quốc, nhưng Nguyễn tướng công cùng các quan văn võ chỉ xá mà không lạy. An Quốc thì ngồi ở gian bên cạnh để tiếp kiến các quan. Các quan có đệ trình các việc khẩn yếu thì An Quốc lĩnh quynh không biết phê phó ra làm sao. Nguyễn tướng công lại cầm bút đứng đề xin chữ phê. An Quốc mặc cỡ đủ mặt nói nhỏ rằng : « Tôi mới làm triều, chưa được am thuộc, nhờ tướng công phê phó giùm tôi. » Nguyễn tướng công liền dạy lại nói với các quan rằng : « Từ nay các quan cứ vào trong nội các làm việc cũng được. » Triệu Lân sai mấy tên gia tướng thân tín tra xét những người vào nhà An Quốc làm cho An Quốc chẳng khác nào như một người tội tù. Bao nhiêu gia tướng tâm phúc của An Quốc thì Triệu Lân sai đi giữ phía ngoài thành. An Quốc lúc ấy thân có thể mỏng, đành bó tay mà ngồi một chỗ. Bỗng nghe báo có hai vị Quốc舅 đến. An Quốc nghĩ thầm rằng : « Ta đợi hân vào đây coi hôm nay hân nói làm sao ? » An Quốc ngược nhia thấy Triệu Phụng mào áo đại triều, tay cầm một cuốn sổ, nét mặt tươi cười, ở dưới thềm bước lên. Triệu Phụng nói : « Tôi xin có lời chúc mừng tướng quân, chẳng bao lâu cũng được lên ngôi đại bảo. »



An Quốc vội hỏi: « Quốc cứ thấy làm sao mà lại nói như vậy? Mấy bữa nay, tôi chẳng thấy triệu chứng gì đáng mừng hết, chỉ biết rằng tôi đã lừa dối cha tôi, và lại tự nhiên trong tay tôi mất hết binh quyền nữa. » Triệu Phụng lại mỉm cười nói rằng: « Tướng quân chớ nóng nảy! Nay công việc mười phần đã được đến chín, chỉ còn một phần nữa là trọn vẹn, xin tướng quân cứ yên lòng chờ đợi một ít lâu. Tướng quân hãy ngồi xuống đây mà coi cuốn sổ này. »

Nói rồi cầm cuốn sổ trao cho An Quốc, An Quốc mở ra coi thì cuốn sổ biên chép các đồ vàng bạc châu báu trong nội khố, cả thấy đáng giá mấy trăm muôn. An Quốc xem qua vừa sợ vừa mừng, lại hỏi hai vị Quốc cửu rằng: « Cuốn sổ này để làm gì? » Triệu Phụng nói: « Phạm Thiên tử truyền ngôi cho ai, trước hết phải đưa cuốn sổ này để giao lại các vàng bạc châu báu trong nội khố. Sáng hôm nay Thái hậu đã khen tướng quân là người hiền đức, nên truyền ngôi đại bảo cho tướng quân. Dẫu Thượng hoàng về triều cũng phải đồng ý, hiện đã sai tòa khâm thiên giám chọn ngày để làm lễ truyền ngôi đó. Việc này mười phần đã xong đến chín rồi. Nay mai tướng quân ban yến cho các công thần thì anh em tôi chắc sẽ được bữa rượu thật say. »

An Quốc nghe nói hớn hờ vui mừng, vội vàng đứng dậy chấp tay xá hai vị Quốc cửu mà nói rằng: « Đa tạ hai vị Quốc cửu! Việc này mà thành được đều là nhờ ở cái tài cao trí giỏi của hai vị Quốc cửu đó! »

Triệu Lân và Triệu Phụng cáo từ lui ra. An Quốc tay cầm cuốn sổ đi vào nhà trong. Người vợ lớn của An Quốc là Nguyễn thị lúc ấy đang hầm hầm nổi giận, hét mắng om sòm. An Quốc nhí nhoeo miệng cười nói rằng: « Phu nhon chớ nóng nảy! Tôi gần làm Hoàng đế thì Phu nhon tức là Hoàng hậu đó! Đây nè, cuốn sổ biên chép các thứ vàng bạc châu báu trong nội khố đây, Phu nhon hãy cầm lấy mà coi. »



Nói rồi trao cuốn sổ cho Nguyễn thị, Nguyễn thị chẳng muốn coi, giựt cuốn sổ liệng xuống đất, rồi nói : « Ghê cho Mỹ nương ! Mỹ nương là đứa hoang đàng, lão tặc đi vắng chưa mấy ngày, mà đã điên cuồng đến như vậy ! Cái kim ngọc quán của quân khốn nạn đó có sao lại thấy ở giường nằm của Mỹ nương. Khi tôi ngó thấy, nó còn giả mồm cãi lại. Này đây, có phải là quả nhiên hay chưa ? »

An Quốc còn đang lỉnh quỳnh, bỗng bị một bạt tai thật mạnh nơi trên mặt tả, nước mắt ràn rụa, dường như lợt trông, An Quốc chỉ lấy tay bưng mặt, mếu máo mà khóc. Nguyễn thị hét lớn lên rằng : « Muốn sống thì quì ngay xuống đây ! »

An Quốc khúm núm quì xuống. Nguyễn thị kêu nữ tỳ lấy roi, rồi chỉ mặt An Quốc mà mắng rằng : « Đồ khốn nạn, cứ lừa dối ta mãi ! Nay nói sắp làm Hoàng đế, mai nói sắp làm Hoàng đế, kỳ thiệt là cứ âm thầm đề tư tình với con dam phụ ! Bây giờ chưa làm Hoàng đế mà còn lớn gan như vậy, đến khi đã làm Hoàng đế rồi thì trong tam cung lục viện, mặc sức tự do, còn coi tôi ra gì nữa. Thôi, tôi chẳng thiết làm Hoàng hậu mà tôi cũng chẳng muốn ai làm Hoàng đế, bây giờ tôi chỉ đánh cho như đòn rồi giam vào một nơi cho biết tay tôi. »

Nói rồi liền cầm roi giơ thẳng cánh mà quất, quất tới bụi một hồi, An Quốc kêu trời mà rằng : « Trời ơi ! Đau quá xin tha cho tôi ! » Nguyễn thị đánh đã lại nói : « Đồ khốn nạn ! Từ nay cấm không được bước chơn ra khỏi cửa phòng ! Vợ con không thiết lại muốn yêu vụng dẫu thăm với con dam phụ. » An Quốc tướng quân van lạy rằng : « Phu nhân muốn đánh thế nào thì đánh, nhưng xin Phu nhân tha cho đừng giam tôi. » Nguyễn thị lại nổi giận mắng rằng : « Đồ khốn nạn đã không sợ đánh thì thế nào ta cũng phải giam vào một chỗ mới xong. »

Nói đoạn bỏ roi xuống, đứng dậy nắm tay An Quốc lôi xềnh vào trong phòng. Tuy An Quốc là vị võ tướng có



sức cự nổi muôn người, mà bây giờ coi như con gà con bị điều tha vậy. Cuốn sổ liệm ra đó, mấy đứa nữ tỳ lượm lấy, rồi khúc khích cười thầm. Nguyễn thị là cháu của Thiết mộc Nhi ở Mông cổ, võ nghệ cao cường, lại có sức mạnh, thêm tánh rất hay ghen. Thiết mộc Nhi gả Nguyễn thị làm vợ chánh thất An Quốc, sanh được hai trai một gái còn nhỏ. Phàm các nữ tỳ, hề đứa nào hơi cười nói cùng An Quốc, nếu không bị đánh mà chết thì cũng như đòn. Công việc trong nhà Đỗ man Hưng Phục lúc trước đều bởi một tay Mỵ nương chường quân. Từ khi có Nguyễn thị về làm dâu thì cướp hết chánh quyền trong nhà. Cũng bởi Đỗ man Hưng Phục có hứa lời với Mỵ nương rằng hề thành đại sự thì lập nàng làm Hoàng hậu, cho nên nàng cố nhẫn nại. Vả nàng chắc rằng ngôi Thái tử sau này là về phần Định Quốc, chớ An Quốc không hy vọng gì, không ngờ nay bị Nguyễn thị ngó thấy cái kim ngọc quán, thành ra che đậy không nổi, đành phải giả điên giả ngầy. Lần lần việc vỡ lở ra. Mỵ nương hổ thẹn quá, lủi lại vào phòng thất cô tự tử.

Lại nói qua Gia Tường công chúa, từ khi Triệu Phụng và Triệu Lan đi khỏi rồi, nghỉ đến công việc nước nhà, luống những ngậm ngùi than khóc. Hoàng tử còn nhỏ tuổi, thấy Công chúa than khóc thì cũng động lòng, liền chạy đến gần, nắm áo Gia Tường công chúa rồi quì xuống đất mà hỏi.

Gia Tường công chúa mới thuật chuyện đầu đuôi cho Hoàng tử biết Hoàng tử là con Hùng hậu. Nào lúc mới sanh, để nằm vào giỏ thuốc xách ở trong cung đem ra. Từ đó đến nay vẫn nhận là con. Phi Giao lại hạ lệnh cấm không cho vào triều kiến tại Nam nội. Vì vậy nên Âu sầu buồn bã mà không cầm nước mắt cho được. Hoàng tử nghe nói, vật mình lăn khóc, mà rằng : « Tổ phụ ơi ! Chẳng hay có sao tổ phụ lại bỏ bỏ muôn dặm giang sơn này mà đi cho đành ! » Hoàng tử lại nói với Gia Tường công chúa rằng : « Công chúa nuôi nấng tôi trong bấy lâu này, quân bao những sự nhọc



nhân, thật là coi tôi cũng như con dê vậy. Tôi có biết đầu sự tình như vậy hèn gì xưa nay công chúa không âm chi tôi mà hay âm tôi. Hôm trước Nguyễn tướng công vào đây, lại nhắm nhĩa bàn chơn tôi, tôi nghĩ lấy làm lạ. Đã đành rằng ngày nay tôi được yên nơi nhưng không biết thân mẫu tôi ở trong cung bấy giờ thế nào? Chẳng thà tôi không biết thì thôi, nay tôi đã biết thì ngồi yên sao được, vậy Công chúa cho tôi vào Nam nội, để bài yết tố mẫu và thân mẫu tôi. » Gia Tường công chúa nghe nói khóc rằng : « Hoàng tử ơi ! Bấy lâu nay, tôi cũng nhớ song thân mà không vào triều bái được. Để hôm nào biếm truất Phi Giao được rồi thì tôi sẽ đem Hoàng tử vào Nam nội, nhưng lại sợ An Quốc biết chuyện thì lại làm họa vào thân. Vậy hãy đợi coi tin tức thế nào, mới có thể quyết định được. »

Bỗng có Bảo mẫu chạy đến, nét mặt hớn hờ, nói với Gia Tường công chúa rằng : « Bẩm Công chúa ! Tôi đến báo với Công chúa một tin mừng : Nay Thái hậu lâm triều, đã biếm truất Phi Giao hoàng hậu và nữ tróc Mã Thuận, vậy công chúa từ nay chớ lo ngại nữa. » Hoàng tử nghe qua lấy làm mừng rỡ mà rằng : « Nếu vậy xin Công chúa mau mau dắt tôi vào cung bấy giờ. » Gia Tường công chúa nói : « Bấy giờ thời cuộc chưa định, các quan chưa biết ai ngay ai gian. Nếu Hoàng tử vào cung, nếu có người sanh nghi thì khó lòng mà bảo toàn được tánh mạng. » Bảo mẫu cười mà nói rằng : « Cũng chẳng khó chi điều ấy ! Hoàng tử cứ nhận là con Công chúa thì có ai biết được. Nhưng việc này phải đợi hai vị Quốc cứu về đây đã, chớ bây giờ thì trước sau phủ Phò mã đều có cấm binh canh giữ. »

Hoàng tử nghe nói, không biết làm sao, đành lòng mà đợi hai vị Quốc cứu về. Đợi trong mấy ngày, không thấy hai vị Quốc cứu về, Hoàng tử khóc than không ngớt, chẳng ăn uống chi hết.

(Xem tiếp tập 24)



## HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Đến khi Triệu Phụng và Triệu Lân về, Hoàng tử chạy lại gần, quì lạy rồi nước nở khóc. Hai vị Quốc cửu giết mình không hiểu chuyện chi. Gia Tường công chúa mới thuật đầu đuôi cho hai vị Quốc cửu nghe. Lại nói cho hai vị Quốc cửu biết rằng trong mấy ngày nay Hoàng tử thương nhớ Hùng hậu mà biếng ăn quên ngủ. Hai vị Quốc cửu chưa kịp trả lời thì Hoàng tử phủ phục xuống đất, nạm áo Triệu Lân mà nói rằng : « Tam thúc ời ! Tôi chịu cái ơn sâu của tam thúc đã bảo toàn tánh mạng của tôi, biết bao giờ tôi báo đáp cho được. Bây giờ tôi chỉ muốn được vào Nam nội để yết kiến mẫu hậu tôi và lâu với tổ mẫu rộng ơn mà ăn xé cho phụ vương tôi. »

Triệu Phụng và Triệu Lân đều đồng thanh nói rằng : « Xin Hoàng tử chớ than khóc ! Hoàng tử muốn như vậy cũng chẳng khó gì ! Nay mai Gia Tường công chúa sẽ đưa Hoàng tử vào cung để bái yết Tả hoàng hậu. »

Hai vị Quốc cửu lại thuật rõ đầu đuôi việc đem quân vào Nam nội rước Thái hậu ra ngự triều. Lại nói cho biết là quân dân ngày nay đều hiểu đại nghĩa, không ai chịu theo An Quốc. Gia Tường công chúa vui mừng, chấp tay tạ hoàng thiên đã có lòng phù trợ. Công chúa lại nói với hai vị Quốc cửu rằng : « Nhờ có cái tài giỏi trí cao của nhị vị Quốc cửu, có lẽ nhà Hoàng phủ giảm bớt được một phần tội lỗi sau này. »

Hai vị Quốc cửu cáo từ lui ra. Gia Tường công chúa truyền sửa soạn áo quần cho Hoàng tử cái dạng nữ nhi để



đưa vào triều kiến Thái hậu. Khi sửa soạn rồi, Hoàng tử đứng gần Trần Khanh quận chúa. Quận chúa xinh đẹp, mặt hoa da ngọc, còn hình dáng Hoàng tử lại rất giống Thượng hoàng. Khi gần đi, Bảo mẫu lại sức nhớ một chuyện mới nói với Gia Tường công chúa rằng : « Bẩm Công chúa ! Cái giỏ thuốc, cái áo lót mình và cái ngọc đeo là những vật kỷ niệm từ khi đem Hoàng tử ở trong cung ra, nay Công chúa cũng nên đem vào để trình Thái hậu thấy. »

Gia Tường công chúa gật đầu, vội vàng đi lấy các đồ kỷ niệm. Khi Gia Tường công chúa thấy mấy hàng chữ chính tay Thái hậu để ở trong cái áo lót thì động lòng xót thương. Ở ngoài đã sắp sẵn xe giá, Gia Tường công chúa ngồi ngọc hễn với Hoàng tử, còn Trần Khanh quận chúa thì giao cho Bảo mẫu coi giữ ở nhà. Các gia tướng và quân cấm binh thì đi kèm hai bên để hộ vệ. Khi đến Nam nội, các cung nữ ngó thấy, hớn hờ vui mừng, chạy vào báo với Thái hậu và Mạnh vương phi. Gia Tường công chúa tay dắt Hoàng tử bước lên trên thềm, cúi đầu quỳ lạy. Thái hậu ứa nước mắt, đỡ dậy nói rằng : « Con ơi ! Trong mấy năm nay xa cách, bây giờ là mới gặp con ! »

Thái hậu thấy Hoàng tử lại chỉ mà hỏi rằng : « Đây có phải là cháu gái của ta đó không ? Con Hoàng tử bây giờ thế nào, vẫn được an khang chứ ? » Gia Tường công chúa chưa kịp trả lời thì Hoàng tử vội vàng chạy đến nắm áo long bào của Thái hậu, rồi khóc và nói rằng : « Tổ mẫu ơi ! Tổ mẫu vẫn không quên tôn nhi, nay tôn nhi đã được vào đến đây để vẫn an tổ mẫu đó ! »

Thái hậu vui mừng, hai tay ôm lấy Hoàng tử rồi nhắm nhía nói rằng : « Vậy con là Hoàng tử đó phải không ? » Thái hậu vừa nói vừa khóc, hai hàng nước mắt chảy xuống, lại bỗng Hoàng tử đặt lên trên lòng. Hoàng tử vừa khóc vừa hỏi : « Chẳng hay thân mẫu con bây giờ ở đâu ? » Thái hậu truyền cung nữ đi triệu Hùng hậu vào. Gia Tường công chúa lại bái yết Mạnh vương phi. Mạnh vương phi hỏi đến Trần Khanh



quận chúa thì Gia Tường công chúa đáp rằng : « Quận chúa tuy còn nhỏ tuổi, nhưng tánh nết thuần hòa, đối với Hoàng tử, vẫn qui mến như tình cốt nhục. »

Nói chưa dứt lời thì nghe báo có Hùng hậu đến. Hùng hậu ăn mặc một cách nhã đạm, nhưng mày ngài mắt phượng, dung nhan chẳng khác năm xưa. Hoàng tử nhìn xung quanh, toàn là những người áo gấm xiêm hoa, chưa biết ai là thân mẫu. Thái hậu kêu Hoàng tử mà nói rằng : « Mẫu tử đâu thăm, thế nào thiên tính cũng có cảm thông. Nay mấy người đứng đây, con thử nhìn coi ai là thân mẫu của con ? » Hoàng tử đứng dậy nhìn qua một lượt, khi nhìn đến Hùng hậu, thì Hoàng tử khóc òa lên rồi quì xuống thưa rằng : « Thân mẫu ơi ! Người cô phải là thân mẫu tôi đó không ? » Thái hậu cùng mọi người đều lấy làm lạ. Hùng hậu ngạc nhiên, nét mặt đỏ bừng, hai tay đỡ Hoàng tử dậy mà nói rằng : « Tại sao lại xưng hô như vậy ? Huống chi tôi đây là một người có tội. »

Thái hậu đây lại nói với Hùng hậu rằng : « Đây là đứa con trai của người sanh trong liệt Đaoan ngũ năm xưa đó ! Ta giao cho Gia Tường công chúa nuôi dưỡng được tám năm nay. »

Hùng hậu nghe nói, tức thì quì xuống, khóc mà tâm với Thái hậu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Việc này thần thiếp chưa hiểu ra sao. Nghe nói năm xưa thần thiếp làm sãi, chỉ là một cục máu mà thôi, cớ sao ngày nay lại có đứa con này ? Sự thể đầu đuôi thế nào, xin Thái hậu chỉ dạy cho thần thiếp biết. »

Thái hậu phán rằng : « Việc này ta khó nói quá, vậy để Gia Tường công chúa nói cho người nghe. »

Gia Tường công chúa vâng lệnh thuật hết sự tình đầu đuôi cho Hùng hậu nghe. Hùng hậu nghe xong, ôm lấy Hoàng tử mà khóc. Con gọi mẹ, mẹ kêu con, làm cho Thái hậu phải động lòng ứa nước mắt, Mạnh vương phi cũng giọt lệ chứa chan. Hùng hậu cúi đầu lạy tạ Thái hậu, Hoàng tử cũng quì một bên. Hùng hậu nói : « Muốn tâu Thái hậu ! Năm xưa đang khi con mé sãi, việc sanh đẻ con cũng chẳng biết gì.



May nhờ cô Thái hậu và Công chúa nuôi nấng giùm nên ngày nay mẹ con mới được sum hiệp cùng nhau. Cái ơn sâu ấy biết lấy chi báo đáp, chỉ xin vái trời cho Thượng hoàng mau mau về triều. Còn Mạnh vương phi hết thuốc cho thần thiếp, trong mấy năm trời, quân bao khó nhọc, mà Hoàng phủ Tương vương thì đem đứa con nhỏ đi tìm Thượng hoàng, cũng là một người trung thần hiếm có. Muốn tâu Thái hậu ! Vì hai mẹ con thần thiếp mà dễ đi lụy đến Thánh thượng, nay thần thiếp muốn cầu xin Thái hậu biêm thuốc thần thiếp vào lĩnh cung, và ân xá cho Thánh thượng, còn cha mẹ thần thiếp bây giờ hiện đang ở trong ngục thất, nhưng đạo làm tôi phải hèn thân báo quốc, sống chết cũng xin nhờ lượng cả chí tôn. »

Hoàng tử nghe nói, cũng nước mắt khóc mà xin theo mẹ vào lĩnh cung. Cảnh tình ấy làm cho Thái hậu không thể ngăn nước mắt cho được. Mạnh vương phi tâu với Hùng hậu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Việc này Thái hậu không dám tự quyết, vậy phải đợi Thượng hoàng về triều đã. Nếu Thượng hoàng chưa về thì không thể nào ân xá cho Thiên tử được. Lễ nghĩa chung của thiên hạ, pháp luật chung của tổ tông. Thái hậu tuy cao quý, nhưng cũng không vượt lễ nghĩa và bỏ pháp luật được. Hoàng hậu chớ nên tâu xin điều chi nữa mà làm cho Thái hậu thêm đau lòng. Vả Hoàng tử đã vào đây, thì không nên ra về, bây giờ nên tâu Thái hậu cho Hoàng tử ở với Hưng Bình công chúa. »

Mạnh vương phi lại nói với các cung nữ rằng : « Các con hầu hạ đã lâu năm, trải bao khó nhọc, chẳng bao lâu nữa Thượng hoàng về triều, Thái hậu sẽ trọng thưởng cho các con, chớ nên tiết lộ ra ngoài mà có tai vạ. » Các cung nữ nghe nói, đều vui lòng xin tuân lệnh. Thái hậu thở dài mà phán rằng : « Ngày nay ta khóc mãi cũng khô nước mắt, thôi các người hãy ngồi hết lại đây để ăn yến cho đỡ buồn. »

Lúc ấy Hoàng tử bái yết Hùng hậu xong, lại bái yết Mạnh vương phi. Thái hậu truyền kêu Châu vương và Hưng Bình công chúa đến để làm lễ tương kiến. Nội giám bày tiệc,



Thái hậu ngồi trên hết, kế Hùng hậu và Mạnh vương phải ngồi hai bên. Hai bà Công chúa ngồi tiếp Thái hậu. Châu vương thì cùng Hoàng tử ngự yến ở cung bên kia. Hoàng tử lúc này đã hơi biết lễ phép, nên trong khi ăn tiệc, đối đáp nhiều câu rất dí dỏm. Châu vương năm ấy cũng mới mười tám tuổi. Hai bên trò chuyện cùng nhau, thật là ý hiệp tâm đầu. Khi tiệc xong, Gia Tường công chúa cáo từ xin về, lại dùng cái giỏ thuốc và cái áo lót có mấy hàng thêu bích của Thái hậu năm trước cho Thái hậu, Hùng hậu ngó thấy, đau lòng đứt ruột, vừa đọc vừa khóc.

## Hồi thứ mười hai

*Triệu-vương vị nghĩa khởi binh,*

*Phò-mã lặn trung bảo quốc.*

Nói về bà Mai thái phi từ lúc theo con là Triệu vương đi thọ phong ở Hà nam, ngày đêm lắng nghĩ đến Thượng hoàng và Thái hậu, không thể nguôi lòng. Việc rèn tập dạy dỗ Triệu vương, bà rất lấy làm nghiêm khắc. Quan Tán thiên ở phủ Triệu vương tên là Lưu Quý tức là con một người tiểu thiếp của Lưu khuê Bích tên là Đậu hàm Hương. Bà Đậu hàm Hương không cho con lập võ nghệ, bắt phải chuyên nghề kinh sử, sau thi đỗ vào tòa Hàn lâm. Thượng hoàng thấy Lưu Quý là người lão luyện, vừa có học thức, vừa có phẩm hạnh, mới dùng làm chức Giáo thụ để dạy Triệu vương. Lưu Quý thông hiểu thiên văn địa lý. Mai thái phi có lòng kính trọng, thường tỏ rất hậu, bao nhiêu chánh sự trong phủ, đều giao cho Lưu Quý chưởng quản. Lại thường sai người triệu bà Đậu hàm Hương vào trong cung để chuyện văn. Triệu vương chánh phi là A lập thị nhan sắc xinh đẹp, lại có học thức, lách rất hiền hậu, cùng Triệu vương ngày đêm hầu hạ. Mai thái phi không hề trễ nãi chút nào. Đến khi nghe tin Thượng hoàng bỏ đi, Mai thái phi và Triệu vương đều khóc.



hồn lảng dờm, ngày đêm khóc lóc. Triệu phi hết sức khuyên can, mới hơi nguôi cơn sầu thảm. Sau bỗng nghe tin Hùng hậu bị biếm truất. Toàn gia Hùng vương bị giam vào ngục thất và tin Phi Giao hoàng hậu lên nắm chánh quyền thì bà Mai thái phi lại đau đớn xót xa. Lúc đó Triệu phi gần đến kỳ nở nhụy khai hoa, công việc trong cung chẳng có ai chủ trương. Lưu Quý thấy vậy, không biết làm sao, mới về thuật chuyện với mẹ là bà Đậu hăm Hương để nhờ mẹ vào cung khuyên bảo bà Mai thái phi đừng khóc lóc nữa.

Nguyên Lưu Quý có người vợ tên là Bàng thị, con quan Lại bộ thượng thư, cha mẹ mất sớm, chỉ có một em trai, toàn gia đều nhờ Lưu Quý cứu giúp. Lưu Quý sanh được ba trai một gái. Con gái tên gọi Diễm Tuyết, tánh rất thông minh, Lưu Quý tự mình dạy, con học. Ba cậu con trai còn nhỏ. Bà Đậu hăm Hương rất yêu quý Diễm Tuyết, nàng muốn điều gì, bà cũng chiều theo. Lúc nhỏ Diễm Tuyết thường hay theo cha lên thiên văn đài. Lưu Quý chỉ bảo các vì tinh tú, nàng để ý ghi nhớ, thành ra nàng cũng hiểu biết thiên văn. Diễm Tuyết có tánh điềm đạm, hay xem sách vở, lại nhiễm cái tư tưởng « Yếm thế », thường hay muốn bỏ nhà mà đi tu. Cũng có lúc tỏ ý cho cha mẹ biết, nhưng vì ba em còn nhỏ dại, cho nên chưa dám dõng dạc. Lúc ấy nàng Diễm Tuyết thấy tổ mẫu là bà Đậu hăm Hương sắp vào cung, mới tươi cười mà thưa rằng : « Hôm qua lớn nữ có xem thiên văn, thấy sao Thái bạch suốt đêm ngang trời, đó là cái tượng sắp đổi dời ngôi đại bảo, nhưng sao Tử vi còn thấy sáng tỏ thì vận mạng Thiên tử vẫn được vững vàng. Cái tai ách này chẳng qua chỉ trong vài ba năm, rồi lại tránh khỏi. Tổ mẫu nên nói cho Thái phi biết, để Thái phi yên lòng, đừng lo ngại nữa. »

Bà Đậu hăm Hương cười mà nói rằng : « Con nhỏ này, mấy cũng hiểu biết thiên văn à ? Vậy thì ngôi sao Thượng hoàng nay ở phương nào ? Ngôi nào ứng vào Thái hậu, còn Hùng hậu thì tức là ngôi sao nào ? »

Diễm Tuyết đáp rằng : « Sao lại không hiểu ! Ngôi sao của Thượng hoàng bây giờ ở về phương tây, cứ theo phương



ấy mà đi tìm thì sẽ thấy, nhưng thời giờ chưa đến, phải đợi năm năm nữa. Ngôi sao Thái hậu bây giờ mây kéo tối tăm chắc là Thái hậu đang bị bệnh, nhưng mừng được có sao Thái dương chiếu mạng nên chẳng lo gì. Mỗi khi tôn nữ theo thân phụ lên thiên văn đài, thân phụ chỉ cho coi rất là minh bạch. » Lưu Quí nói : « Đúng như vậy ! Con nhỏ này nó coi các vì sao, có phần lại giỏi hơn tôi. » Bà Đậu hăm Hương cười mà nói với Bàng thị rằng : « Con nhỏ này khéo khếch quá, sau này chắc phải hơn người ! »

Bàng thị nói : « Con nhỏ này hay xem thiên văn quá, thành ra ngày ngốc, ngày lỗi chỉ muốn đi tu mà thôi. Bây giờ nó vẫn hay ăn chay. Con có mắng nó mấy lần thì cha nó lại nói rằng : Người ta mỗi người một chí hướng, ta không nên cưỡng. Huống chi một người ta tiên đắc đạo thì cả họ đều được phi thăng, chớ có can chi mà ngại ! Vậy ngày nay con xin mẹ phải nghiêm cấm nó mới được. »

Bà Đậu hăm Hương nghe vậy, bèn nói với Diêm Tuyết rằng : « Tôn nữ năm nay còn đang đầu xanh tuổi trẻ, sao lại nhiễm cái tư tưởng chán đời như vậy. Phàm những kẻ xuất gia, đầu Phật, học đạo tu tiên, phần nhiều là bởi có sự uất ức trong lòng, nên phần chi bỏ đi, để cầu tẩy thân cho được thoát nợ. Nay tôn nữ không có điều gì thất ý, trên thì cha mẹ đoàn viên, dưới đoàn em hãy còn nhỏ tuổi. Cái thân ngàn vàng ấy, còn phải gác gương trong, treo giá ngọc, để chọn lấy người đẹp lứa vừa đôi. Đã là người có học thức ít nhiều thì cái tư tưởng chán đời, ta chớ nên nhiễm. »

Đang nói chuyện thì có nữ tỳ bưng bánh đến, cả nhà đều ngồi vào ăn. Khi ăn bánh xong, bà Đậu hăm Hương đổi mào mặc áo để đi đến cung. Cờ mờ trống rung, liền hô hậu bang, cũng đường đường một vị Thái phu nhân. Nếu năm xưa không bẽ lòng thù liết thì ngày nay sao được cái vinh dự này. Khi đến phủ Triệu vương, thủ môn vào báo, bà Mai thái phi cho hai tên cung nữ ra rước vào. Bà Đậu hăm Hương làm lễ triều kiến, bà Mai thái phi mời ngồi dùng trà và hỏi



rằng : « Chẳng hay cơ sao đã lâu nay Thái phu nhơn không vào cung thăm tôi ? » Bà Đậu hàm Hương nói : « Cũng bởi thần thiếp mang bệnh đã một tháng nay, bây giờ mới bình phục. Trong lòng thần thiếp vẫn nhớ mồn Thái phi, lại nghe tin vương phi sắp đến kỳ lâm sản, nên thần thiếp vào đây để thỉnh an. »

Mai thái phi nói : « Hai vợ chồng Triệu vương đêm ngày túc trực ở đây, tôi biểu chúng về phòng mà nghỉ, Triệu vương lại không nghe, cứ biểu vợ về, còn Triệu vương thì đêm nào cũng ở lại đây, quần quật như đéra con thơ, nghĩ cũng nực cười. Lòng tôi phiền muộn trăm chiều, đợi chừng nào Thượng hoàng về đây, họa may lòng tôi mới yên được. »

Mai thái phi vừa nói vừa rơm rớm nước mắt. Bà Đậu hàm Hương đứng dậy khuyên can rằng : « Nếu Thái phi cứ khước lóc hoài như vậy, đề đến nỗi Triệu vương lo phiền bỏ cả sự học hành thì có phải là chẳng uổng phụ cái lòng trông cậy của Thượng hoàng và Thái hậu lắm sao ? Vậy xin Thái phi nghỉ lại, chớ nên chắc lấy những sự bi thương vô ích ấy làm gì nữa. » Mai thái phi thổ dài đáp rằng : « Tôi cũng biết như vậy, nhưng trong lòng chưa xốt, nên nước mắt khôn cầm, dầu muốn cố gương làm khuấy mà không thể làm sao gương được. Nay Thái phu nhơn đã nói, tôi xin vâng lời, nhưng Thái phu nhơn có ở đây hủ hỉ với tôi, họa may tôi mới giải được cơn phiền muộn. Vả Triệu phi sắp đến ngày lâm sản, Thái phu nhơn cũng nên ở đây mà giúp đỡ giùm cho. » Bà Đậu hàm Hương vương mạng ở lại săn sóc hết thấy mọi việc trong cung. Còn việc ngoài thì đã có Lưu Quý chương quản, chỉ hiếm một nỗi chưa chọn được người nào trung đồng, để làm Nguyên soái mà chương quản binh quyền. Lưu Quý sực nghĩ đến Vệ đồng Bưu, mới nói với Hôn vương sai Chúc Nhơn đi triệu, lại vừa gặp lúc Vệ đồng Bưu mới đánh Khâm sai mang bệnh, Chúc Nhơn không dám ở lâu, phải về trước để phúc chỉ. Chưa đầy một tháng, Vệ đồng Bưu tới nơi, trước vào ra mắt Lưu Quý, sau vào yết kiến Triệu vương



Triệu vương thấy Vệ đồng Bưu tướng mạo đường đường, râu dài vóc lớn thì biết là tướng tài, có ý trọng đãi. Lưu Quý xin với Triệu vương phong cho Vệ đồng Bưu làm chức Nguyên soái để chưởng quân năm ngàn vệ binh. Triệu vương nhận lời. Vệ đồng Bưu khéo phủ dụ quân sĩ, đêm ngày luyện tập, không hề trễ biếng chút nào. Vệ đồng Bưu nghĩ nhớ ngoại sanh là Hùng khởi Thần, nên trong lòng tính sắp đặt đình thự xong xuôi, rồi sẽ cho người về rước Hùng khởi Thần cùng gia quyến một lượt. Bỗng thấy tên gia đình vào bẩm rằng : « Bẩm lão gia ! Có quan phủ Kim lang họ Doãn, xưng là thân thuộc với lão gia, xin vào yết kiến. Lại có cả gia quyến đi theo nữa. » Vệ đồng Bưu nghe báo vừa mừng vừa ngờ, nghĩ thầm : « Cậu huynh ta cáo bệnh đã ba năm nay, về ở ẩn nơi thôn dã, không hề đi đến đâu bao giờ. Nay sao lại đem gia quyến tới đây, chắc là lại có việc gì đại sự. » Vệ đồng Bưu vừa ngẫm nghĩ vừa chạy ra đón thì quả nhiên thấy Doãn công. Vệ đồng Bưu ngó ra phía ngoài thấy một cái xe, trong xe có hai người đàn bà ngồi, liền hỏi : « Có phải Phu nhân và tiểu thiếp của cậu huynh đó không ? Vậy xin mời xuống xe. » Doãn công mỉm cười mà đáp nhỏ rằng : « Tôi có tiểu thiếp nào đàn, người đi với nội nhơn tôi, tức là lệnh sanh đó ! » Vệ đồng Bưu nhìn lại quả nhiên là Doãn Phu nhân và Hùng khởi Thần, liền vội vàng mời vào nhà trong để nói chuyện. Vệ đồng Bưu không hiểu có gì mà Hùng khởi Thần lại cùng đi với Doãn công, cứ hỏi càn vắn mãi, nhưng Hùng khởi Thần hàm hồ không chịu nói. Đến canh khuya, cả nhà đi ngủ hết rồi, Hùng khởi Thần mới đóng cửa phòng lại mà thuật chuyện đầu đuôi cho Vệ đồng Bưu nghe. Vệ đồng Bưu nghe nói, nổi giận đập bàn hét rằng : « Như vậy thì còn tình nghĩa chi nữa ! Con Lữ thị thật là một đứa táng tận lương tâm ! Còn Văn Cơ đâu có ngu dại, nhưng trong lòng nó cũng phải hiểu đại nghĩa chứ, việc này chẳng qua cũng tại Lữ thị xui giục, cố tình làm hại Từ thị đó thôi. Không biết con trai ta (Vệ Ngọc) về tới nhà, có hiểu rõ việc này không, hay lại ngờ cho ngoại sanh tư tình cùng Từ thị ? Vậy sáng



mai ta sai người về kêu qua hết đây rồi giết chết đứa bất nhơn (Lữ thị) thì lòng ta mới hả. Ngoại sanh chớ lo ngại, nay tới đây, ta sẽ đưa ngoại sanh vào ra mắt Lưu tướng công. Bấy giờ cứ nói ngoại sanh là con trai Doãn công, đợi khi đại sự thành rồi, chừng ấy sẽ xuất đầu lộ diện. »

Hai câu cháu chuyện trò với nhau suốt đêm. Sáng hôm sau, Vệ đồng Bưu đưa Doãn công và Hùng khởi Thần đến ra mắt Lưu Quí, nói dối là hai cha con. Lưu Quí mừng rỡ vào tâu với Triệu vương, phong chức cho hai người. Vệ đồng Bưu liền viết một phong thư và sai tên gia tướng về quê nhà rước gia quyến. Gia tướng phụng mạng đi suốt ngày suốt đêm, chưa đầy nửa tháng, đã trở về phục mạng. Gia tướng bẩm rằng : « Bẩm lão gia ! Khi tôi về tới đình môn, thấy cửa đình khóa chặt. Tôi tìm mãi mới gặp một ông già gần đó, tôi có hỏi thăm chuyện thì ông già ấy nói là toàn gia đều bị một vị đại tướng quân bắt đem đi rồi. Nó bọc trong nhà cũng không biết đi đâu. Tôi lại vào trong thành hỏi dò thì thấy người ta nói vị đại tướng quân ấy nay làm Tổng trấn Tam giang, thấy Tiên thư có nhan sắc nên đã lấy làm Phu nhơn rồi, Lữ di nương cũng đi theo. Còn Công tử và gia quyến thì không biết ở đâu ? Có kẻ nói đang bị giam, có kẻ nói đã xin nhập vệ. Chúng tôi không dám chậm trễ, phải về đây để bẩm lại cho lão gia hay. »

Vệ đồng Bưu lúc đầu mới nghe, chẳng còn hồn vía nào, đến khi nghe hết câu chuyện, liền đem lòng căm giận, giậm chơn bứt đầu, kêu trời rên đất mà rằng : « Trời ơi ! Nhà họ Vệ cả đời trung trinh, nay bị tay đứa tiện tỳ và đứa ác nữ kia làm cho phải bại hoại, ta còn mặt mũi nào mà đứng ở trên nhơn thế nữa ! »

Nói rồi, liền rút kiếm toan tự tử. Các gia tướng xúm lại can ngăn, bỗng nghe báo ngoài cửa có Lưu tướng công, Doãn lão gia và Hùng công tử đến. Vệ đồng Bưu vừa giận vừa thẹn, bất đắc dĩ phải đứng dậy nghinh tiếp. Lưu Quí nói : « Triều đình vừa có chiếu đến, quan Nguyên soái đã hay rồi



chưa? Số là Thượng hoàng chưa thấy tổng tích dân hết. Vừa rồi con trai trưởng của Đồ man Hưng Phục là Định Quốc phụng mạng triều đình ra trấn thủ Tam giang, Định Quốc được đặc quyền tiền trạm hậu tấu. Đó là cái gian mưu của Đồ man Hưng Phục cho con ra đó, hễ thành sự thì nó lên ngôi đại bảo, còn bại sự thì nó lui về cố thủ thành Kim lăng. Ta tức cười cho Phi Giao chẳng biết chi hết, cứ lo đặt cần câu sẵn cho người đánh cá. Phò mã Triệu Cầu cũng vừa mới viết thư đến, nói là Phò mã luyện tập quân sĩ đã ba năm nay, nay ước định với Triệu vương, đề cùng khởi nghĩa. Tôi đã phúc đáp thư xin hoãn, bởi vì đế tình còn mờ tối, vậy phải đợi thời rồi sẽ cử binh. Việc ấy nên chẳng thế nào, chúng tôi muốn hỏi ý kiến Nguyên soái. » Vệ đông Bưu thở dài mà rằng : « Đa tạ cái lòng tử tế của tướng công đã quá yêu mà tiến cử tôi, nhưng tôi tự thẹn cho cái tài sơ trí siển. Tể gia còn chẳng xong, lại bàn đến việc trị quốc. Nay tôi xin từ chức, để tìm nơi hoang sơn hẻo lánh mà tu hành. » Lưu Qui và Doãn công đều kinh ngạc mà hỏi rằng : « Sự thế làm sao mà Nguyên soái lại nói những câu kỳ dị như vậy ? » Vệ đông Bưu bắt đầu đi phải thuật chuyện đầu đuôi việc nhà cho mọi người nghe. Lưu Qui nghe nói, cả cười mà rằng : « Tôi đây rất kính phục ngài là một bậc đại tài, nên mới tiến cử ngài làm chức Nguyên soái, nay ngài nói mấy câu ấy thì thật khiến cho các quan văn võ trong triều ai cũng phải tức cười. Xin hỏi Nguyên soái một câu này : Các bậc trung thần lương tướng đời xưa, biết bao nhiêu người vì nước mà phải xa cha cách mẹ, lìa vợ bỏ con, còn Nguyên soái nay mới vì có một người tiểu thiếp và một vị Tiểu thư mà đã vội chán đời, muốn ẩn thân nơi rừng rú. Như vậy chẳng những là bỏ cái lòng trung quân ái quốc mà đối với linh tỷ (Vệ đông Nga vương phi), không biết Nguyên soái nghĩ thế nào. Tôi dám ché quan Nguyên soái về điều ấy. » Doãn công nói : « Nguyên soái chớ nên lấy điều ấy làm xỉ nhục. Dầu người vợ chánh thất cũng còn ví như y phục, nếu có rách nát thì bỏ đi, huống chi là một người tiểu thiếp và một đứa con



gái góa chồng. Tôi cũng vì lẽ ấy mà không dám tưởng đến sự liêu thiếp nữa. Nguyên soái thử nghĩ đó mà coi : Phạm con gái của những người liêu thiếp có mấy kẻ được nên người. Sao Nguyên soái lại vì việc ấy mà phải ngả lòng nản chí muốn bỏ hết việc lớn vậy ? » Hùng khởi Thần cũng hết sức tìm lời khuyên giải. Sau bốn người lại cùng nhau đàm luận quốc sự, và đem rượu ra uống. Khi uống rượu rồi, Lưu Quí mới cáo từ lui về. Về đến Bưu thì ra sức luyện tập quân sự, ngày giờ thắm thoát, vừa được năm năm. Một hôm, nàng Diễm Tuyết xem thiên văn, nói với thân phụ là Lưu Quí rằng : « Hôm qua con xem thiên tượng, thấy vì sao của Thái hậu sẽ hiện ánh sáng, chắc chỉ trong một tháng nữa sẽ có việc binh đao. Vậy thì công việc ở vương phủ, thân phụ định giao phó cho ai ? » Lưu Quí nói : « Công việc ở vương phủ, ta đã nhờ có Doãn lão gia coi giùm. Lão gia là một người lão luyện, lại có Châu Nhon giúp đỡ, còn lo ngại nỗi gì ! » Nói chưa dứt lời, bỗng nghe báo Triệu vương có lệnh triệu vào vương phủ. Lưu Quí vội vàng đội mũ mặc áo đi ngay. Khi tới vương phủ lại có lệnh triệu vào nội cung. Lưu Quí biết là có biến cố, nên theo nội giám vào. Triệu vương ngó thấy, vội vàng đứng dậy nghinh tiếp và trao một phong thư cho Lưu Quí xem. Lưu Quí xem rồi, vừa sợ vừa mừng. Mai thái phi ngồi trong rèm nói với Lưu Quí rằng : « Mẹ con ta bây giờ không biết nghĩ sao, chỉ trông cậy nơi tiên sanh đó ! Nay ta muốn về Kinh để vấn an Thái hậu. Nếu Thượng hoàng không vâng thì ta cũng xin lưu lại Nam nội mà hầu hạ Thái hậu, gọi là báo đáp nghĩa cũ tình xưa. » Nói đến đó, Mai thái phi nghĩ đến những nỗi thương tâm, nên ứa hai hàng nước mắt. Lưu Quí còn đang tìm lời khuyên giải, bỗng có cung nữ vui cười hồn hờ, chạy vào báo tin mừng. Cung nữ quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thái phi ! Vương phi vừa mới sanh hạ nam tử, thân thể rất khương kiện. » Mai thái phi nghe nói rất mừng, Lưu Quí vội vàng chúc mừng Triệu vương và quì lạy làm lễ triều hạ, Triệu vương chối từ không dám nhận, lên hai tay đỡ Lưu Quí đứng dậy. Mai thái phi lại



thờ dài than rằng : « Năm xưa vương phi sanh hạ Thái tử, đã nhờ Thái phu nhơn giúp đỡ cho nên lần này không dám phiền đến Thái phu nhơn nữa. Nhưng nay mai khởi nghĩa binh thì công việc trong cung, lại phải nhờ đến Thái phu nhơn một tay, và ở đây làm bạn với vương phi cho vui. » Lưu Quý tâu rằng : « Muốn tâu Thái phi, hạ thần xin về nói với thân mẫu của hạ thần để sửa soạn vào cung coi sóc các công việc. » Mai thái phi vui mừng mà rằng : « Nếu được như vậy thì ta còn lo gì nữa. Nhưng còn một việc ta muốn nói với tiên sanh : Số là ta có nghe đồn lệnh ái là người đức mạo kiêm toàn, lại thông hiểu thiên văn. Hồi mười năm trước ta có gặp mặt một lần, trong lòng rất lấy làm quý mến. Nay ta muốn tiên sanh cho lệnh ái đi với ta cho vui. » Lưu Quý cúi đầu ngẫm nghĩ hồi lâu chưa trả lời. Mai thái phi hiểu ý nói : « Xin tiên sanh yên lòng, chớ thấy việc Phi Giao năm xưa mà lấy làm lo ngại. Nay ta xin nhận lệnh ái làm nghĩa nữ, ta quyết không khi nào lại để đi lụy như xưa. » Triệu vương nghe lời Mai thái phi nói, liền đứng dậy nói với Lưu Quý rằng : « Xin tiên sanh cứ cho lệnh ái đi với thân mẫu tôi cho vui. » Lưu Quý vâng lệnh về nhà nói với mẹ là bà Đậu hàm Hương. Lúc ấy trong cung ngoài thành đều náo động về việc sắp khởi binh. Bà Ôn thái phi ở phủ Hồn vương cũng viết thư đến rủ bà Mai thái phi để cùng về Kinh. Bà Mai thái phi thấy bà Ôn thái phi cũng đồng ý với mình thì rất lấy làm vui mừng, trọng thưởng cho người đem thư và biểu mau mau về nói trước để sửa soạn đồ hành lý. Triệu vương chọn ngày khởi binh, để Trương Vĩnh làm tiền phuông, Vệ đông Bưu làm Nguyên soái. Triệu vương phát một đạo hịch văn đi trước, nói là phụng mạng Thái hậu đem quân về Kinh. Trương Vĩnh đi tiền phuông, bỗng thấy thám tử về báo rằng : « Đấy đã đến địa giới Sơn đông. Chúng tôi nghe tin quân Hồn vương đã đóng ở trong thành, Hoàng phủ Phò mã đang đem quân đánh Đồ man Hưng Phục, nên chúng tôi phải về đây báo lại. » Trương



Vinh nghe báo, quây ngựa lại bầm với Vệ đồng Bưu, Vệ đồng Bưu truyền đóng binh lại, rồi vào thương nghị với Lưu Quí. Lưu Quí nói : « Tôi vẫn biết Hớn vương thế nào cũng đến trước, bây giờ ta nên báo cho Triệu vương và Mai thái phi để vào thành yết kiến Hớn vương. » Ôn thái phi và Hớn vương nghe tin Mai thái phi và Triệu vương đến, vội vàng ra đón. Bốn người cầm tay nhau mà khóc, bỗng có Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc đến. Hai Phu nhân ngó thấy bốn người đang khóc, liền tìm lời khuyên giải. Mai thái phi lại biểu nàng Diễm Tuyết lấy cháo, rồi nói với mọi người rằng : « Đây là nghĩa nữ của tôi đó ! » Mai thái phi lại nói với Lưu yến Ngọc rằng : « Nghĩa nữ tôi chẳng những tài mạo khác thường, mà lại thông hiểu thiên văn, thật không mấy người theo kịp. Trong mấy nam trời nay, chúng tôi vẫn phải theo lời nó chỉ biểu mà quyết định việc khởi nghĩa binh này. »

Lưu yến Ngọc nắm tay ân cần hỏi han, nàng Diễm Tuyết đối đáp trôi chảy. Hớn vương mời Triệu vương vào một phòng riêng để nói chuyện. Hai người kể lể với nhau những nỗi ly biệt trong mấy năm trời. Ôn thái phi mời hai bà Phu nhân cùng Mai phi và nàng Diễm Tuyết vào nhà trong đàm luận. Mai thái phi hỏi rằng : « Chẳng hay Phò mã Triệu Cầu bây giờ ở đâu ? Chẳng bao giờ đến đây ? » Ôn thái phi thở dài mà rằng : « Từ khi tôi theo Hớn vương đi thọ phong, một lòng nhớ mếu Thượng hoàng và Thái hậu không nguôi, không ngờ trời nghiêng đất đổ, xảy ra bao nhiêu sự biến cố, làm cho mẹ con tôi luống những đứt ruột héo gan. Mấy năm nay, Phò mã Triệu Cầu hết sức luyện lập quân sĩ, cũng muốn khởi nghĩa đã lâu, nhưng Lưu tướng công thường viết thư đến can ngăn, nói là tình tượng báo điềm chưa nên làm gấp. Ngày nay đã đến ngày nên khởi sự, không ngờ vừa đem quân đến địa giới Sơn đông thì gặp Đỗ man Hưng Phục. Lúc ấy Đỗ man Hưng Phục đi một cái loan giá, dừng nghỉ vệ Tiều tử, thay mặt triều đình ra tế thần Thái sơn. Phò mã Triệu Cầu thấy vậy nổi cơn tức giận, liền sai tướng tiên



phương là Tiêu đại Hùng dẫn binh đến đánh. Đồ man Hưng Phục cũng có nhiều gia tướng giỏi, vì vậy mà đánh nhau trong ba ngày cũng không phân thắng bại. Phò mã Triệu Cẩu tức giận giục ngựa ra đánh, chừng ấy mới thắng được Đồ man Hưng Phục. Đồ man Hưng Phục cả thua bỏ chạy, Phò mã đang dẫn quân đuổi theo. Tới cùng Hôn vương ở đây, còn đợi Phò mã Triệu Cẩu trở lại sẽ khởi hành một lượt. Hôm trước có tiếp được chiếu thư của Thái hậu mới biết đích xác rằng nay Thái hậu đã lâm triều. Bây giờ lại có Triệu vương tới đây thì chắc chẳng bao lâu nữa đợi việc sẽ thành. Ước gì trời kia đừng rủi cho Thượng hoàng về triều thì vui vẻ biết là đường nào ! »

Nói qua nơi phủ Hôn vương có quan Trưởng sử tên gọi Cao Bí vốn là người có tài kinh thiên vĩ địa, năm ấy trạc độ năm mươi tuổi, góa vợ, chỉ được có một người con gái tên gọi Phật Châu. Nàng Phật Châu nhan sắc xinh đẹp, học hành thông minh, vừa có phẩm hạnh. Cao Bí rất lấy làm yêu quý. Vì chưa có con trai, nên Cao Bí lấy thêm nàng Thanh Mai làm tiểu thiếp. Cao Bí làm quan rất thanh liêm, ngoài lương bổng và thưởng tứ, không hề lấy của ai một đồng nào. Hôn vương và Phò mã Triệu Cẩu thấy vậy có lòng quý trọng, mà cả các quan văn võ cũng đều mến phục. Cao Bí thấy Lưu Quý tài cao học rộng, cho nên đầu mới gặp nhau lần đầu, mà trong khi nói chuyện, đã có vẻ ý hiệp tâm đầu.

Nhắc lại Phò mã Triệu Cẩu đuổi theo Đồ man Hưng Phục, lúc ấy đã tối, quân vây bốn mặt, mà kiếm mãi chẳng thấy Đồ man Hưng Phục ở đâu. Phò mã truyền quân đốt đuốc soi khắp bốn mặt núi mà cũng không thấy. Phò mã trong lòng nghi hoặc, truyền cho quân sĩ đóng dinh lại và nấu cơm ăn, định sáng mai sẽ đi. Khi ăn cơm xong, Phò mã nghĩ thầm : « Lạ quá, không biết Đồ man Hưng Phục nó trốn phương nào. Ta chắc nó trốn qua Kim lăng, hiệp cùng con nó là Định Quốc, và nó sẽ lấy nơi ấy làm sào huyệt. » Phò mã còn đang ngâm nghĩ, bỗng thấy



250 Pén giao đến đây với Mle  
278 Về đây Bala đến ở Lamson

03 - Dòm và dinh quốc tử - 384 tới T. d. Bala danh T. H. H.  
98 - Thở T. H. H. (chết)

thăm từ về báo rằng : « Thừa Phò mã ! Chúng tôi đi dò thăm  
thì thấy bốn mặt đều núi, chẳng có nhà cửa nào cả. Cách  
đây độ hai dặm, có một cái miếu Quan đế, cửa miếu vẫn đóng  
chặt, chúng tôi kêu cửa hỏi thì trong ấy có người đạo sĩ ở  
giữ miếu ấy trả lời rằng : Ở đây hổ lang nhiều lắm, đêm  
khuya không dám mở cửa, mà cũng không thấy có ai tới  
đây. Vì vậy chúng tôi phải về báo lại. »

Phò mã nghĩ thầm : « Lão tặc này có lẽ nó còn ở  
trong miếu, chờ ngọn núi này làm gì có lối ra. Lại chính  
mắt ta thấy lão tặc chạy vào ngọn núi này. » Phò mã  
truyền cho các tướng phòng thủ đại dinh, còn mình thì đi  
với mấy tên gia tướng và mấy trăm quân thẳng vào trong núi.  
Phò mã cỡi ngựa đi trước, hai bên quân sĩ cầm đuốc sáng  
trung. Đi độ một dặm, bỗng thấy con ngựa của Phò mã  
đang đi vòng đứng lại mà hí rầm lên, lấy roi quất cho mấy  
cũng không chịu đi nữa. Hai tên mã phu vội vàng nắm chặt  
lấy con ngựa. Phò mã thấy vậy trong lòng nghi hoặc mới  
xuống ngựa nói rằng : « Con ngựa này là ngựa hay, nay tự  
nhiên saoi chừng như vậy, chắc có gian như núp ở trong bụi  
cây chẳng, các tướng nên mau mau lục xét lại cho kỹ. »

Các tướng vâng lệnh, vừa muốn đi, bỗng nghe có tiếng  
tên bay vù, xuyên qua bên tai Phò mã. Các tướng đều kinh  
hãi mà nói rằng : « Có giặc ! Có giặc ăn núp đầu đây ! »

(Xem tiếp tập 25)

8 6 5 4 8-6-54  
mũi 8-5-54 Ng. 0

In, xuất bản và phát hành
tại nhà in Đại lai Đình Hầu 1957
Thời gian in này là 10-57
<b>TÍN DŨC THƯ XÃ</b>
25, đường Sabourlin 55 Saigon
Điện thoại : 20.678

Dec 1957

1963 T. H. H. 10  
5 dec 1963

2 oct 1978  
3-9-1978  
tam 1979  
faillit 1971

T. H. H.  
Tam Hoi H. H. H.  
faillit 1971



# TIN-DUC THU-XA

25 đường Sabourain Saigon. Điện thoại : 20.678

## NHỮNG TRUYỆN ĐÃ XUẤT BẢN :

Tam Quốc . . . . .	(5 cuốn)	75 \$
Phong Thần . . . . .	(4 cuốn)	68
Thuyết Đường . . . . .	(2 cuốn)	30
La Thông Tảo bắc . . . . .		40
Tiết Nhơn Qui chinh đông . . . . .		10
Tiết Đinh San Chinh Tây (3 cuốn)		45
Phân Đường . . . . .	(2 cuốn)	30
Phi Long . . . . .	(3 cuốn)	51
Tam hạ nam đường (2 cuốn)		20
Bắc Tống . . . . .	(2 cuốn)	20
Thập nhị quả phụ chinh tây . . . . .		40
Vạn Huê Lầu . . . . .	(2 cuốn)	24
Ngũ hồ bình tây . . . . .	(3 cuốn)	36
Ngũ hồ bình nam . . . . .	(4 cuốn)	48
Dương văn Quảng bình nam . . . . .		10
Bắc du Chơn Võ . . . . .		10
Nam du Huê Quang . . . . .		8
Đông du hát tiên . . . . .		8
Tây Du . . . . .	(4 cuốn)	68
Xuân thu oanh liệt . . . . .		12
Phong kiếm xuân thu (3 cuốn)		45
Anh hùng náo Tam môn giai . . . . .		48
Hậu anh hùng . . . . .		48
Bạch xà Thanh xà . . . . .		8
Tàn Đường . . . . .		10
Tái sanh duyên . . . . .	(3 cuốn)	51
Hậu Thái sanh duyên . . . . .	(3 cuốn)	51
Quần Anh Kiệt . . . . .		15
Tây Hôn . . . . .	(3 cuốn)	51
Chung vũ Diêm . . . . .	(4 cuốn)	60
Tống lữ Vân . . . . .	(2 cuốn)	24
Phấn trang lầu . . . . .	(2 cuốn)	30
Đông Hôn . . . . .	(2 cuốn)	24
Thất Hiệp Ngũ Nghĩa (2 cuốn)		36
Tiền-Ngũ-Nghĩa . . . . .	(3 cuốn)	45
Tục tiếu ngũ nghĩa . . . . .	(4 cuốn)	60
Đại hồng bào . . . . .	(2 cuốn)	30
Tiền hồng bào . . . . .	(1 cuốn)	48
Nhạc Phi . . . . .	(4 cuốn)	68
Càn Long hạ Giang nam (3 cuốn)		45
Thủy Hử . . . . .	(8 cuốn)	144

Giấy phép số 528/TXB  
của Nha T.T.N.V.  
phát ngày 2-11-51.

Giá: Nam - Việt : 18.00  
Trung Bắc Miên : 20.00